

PHÙ SA SÔNG CỬU

XUÂN ĐÌNH DẬU 2017

25 năm
Kỷ Niệm

HỘI ÁI HỮU
VĨNH LONG - VĨNH BÌNH - SA ĐÉC

Bảo vệ:

- 1 Chiếc xe
- 2 Căn nhà
- 3 Trូវng mục ngân hàng



KEN QUACH
Agent

6489 Wilcrest Drive
Houston, TX 77072
Bus: 281-498-1010
www.kquach.com

Tiết kiệm trung bình \$696*

Hãy bảo vệ chính mình

với công ty bảo hiểm ** xe và nhà hạng nhất ở Mỹ.

Xin gọi cho chúng tôi và bắt đầu tiết kiệm ngay trong hôm nay.



Người láng giềng tốt bụng
State FarmTM
Statefarm.com

281-498-1010

Tiền tiết kiệm trung bình hàng năm của mỗi gia đình dựa trên thống kê quốc gia năm 2009 cho những người mới có hợp đồng bảo hiểm và đã được báo cáo trong mục tiết kiệm đều có hợp đồng với State Farm®. ** Dựa trên bảo phí A.M.Best soạn thảo. Các hợp đồng bảo hiểm, đơn tử và thông cáo của State Farm được viết bằng Anh Ngữ. Tài liệu này được dịch sang ngôn ngữ khác để tạo thuận tiện cho khách hàng. Trong trường hợp có sự khác biệt trong dịch thuật, bản Anh ngữ sẽ là bản có hiệu lực. State Farm Mutual Automobile Insurance Company- Bloomington, IL; State Farm Lloyds-Dallas, TX. Mỗi công ty bảo hiểm có trách nhiệm tài chính riêng biệt cho các bảo hiểm của họ.
0905027TX



KIM SON RESTAURANT



Kim Son một nơi lý tưởng nhất
Món ăn tuyệt hảo nhất



BELLAIRE

10603 Bellaire Blvd
Houston, Texas 77072

HOURS

Monday - Thursday
11:00 am - 10:00 pm
Friday
11:00 am - 11:00 pm
Saturday
10:00 am - 11:00 pm
Sunday
10:00 am - 10:00 pm



JEFFERSON

2001 Jefferson St
Houston, Texas 77003

HOURS

Monday - Thursday
11:00 am - 10:00 pm
Friday
11:00 am - 11:00 pm
Saturday
10:00 am - 11:00 pm
Sunday
10:00 am - 10:00 pm



SUGAR LAND

12750 Southwest Fwy
Houston, Texas 77477

HOURS

Monday - Thursday
11:00 am - 10:00 pm
Friday
11:00 am - 11:00 pm
Saturday
10:00 am - 11:00 pm
Sunday
10:00 am - 10:00 pm



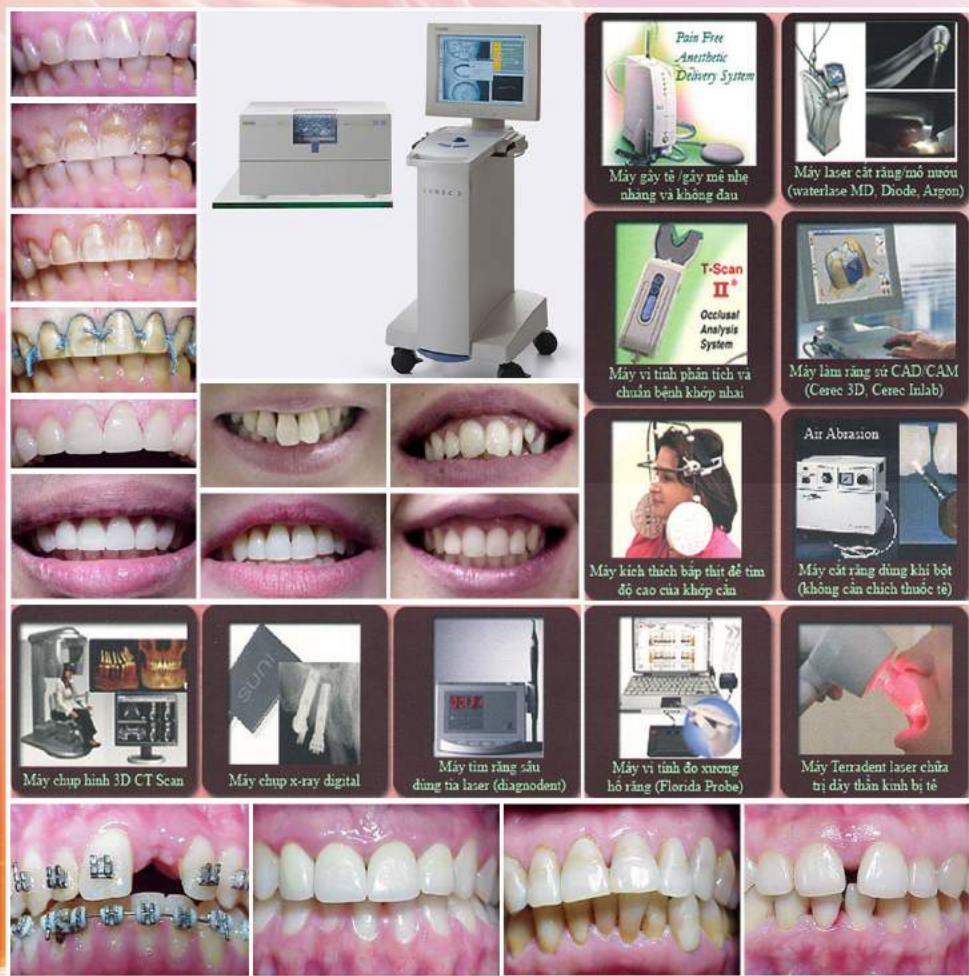
Nha Sĩ Chuyên Khoa **BÙI XUÂN ĐỊNH, D.D.S., M.S.**

12148 Bellaire Blvd,
Suite 105,
Houston TX 77072
Tel. (281) 561-7200
Fax (281) 561-7996

929 S. Mason
Katy, TX 77450
(281) 579-6066

5018 Antoine, Suite A
Houston TX 77092
(713) 263-8080

Phối hợp kiến thức mới, kỹ thuật tinh vi, máy móc tối tân cùng sự tận tâm, nồng nhiệt để bảo đảm kết quả tốt trong công việc chữa trị



- Nha khoa thẩm mỹ, nhi đồng - Giải phẫu - Nha khoa tổng quát
- Trị bệnh nướu răng, cấy răng vào xương hàm, làm răng giả, làm implant
- Làm khít răng thưa, sứt mẻ, đen nám, đổi màu - Trám nhỏ, lấy gân máu
- Chữa trị mọi sai lệch của răng, hàm, và mặt
- Răng hô, móm, mọc không đều của trẻ con, người lớn

- Chúng tôi nhận đủ loại bảo hiểm và medicaid.
- Có chương trình bảo đảm cho hầu hết mọi dịch vụ.
- Nhận trả góp, giúp đỡ người lớn tuổi, người tàn tật.

CHÚC MỪNG NĂM MỚI



Central Bank đã phục vụ cộng đồng Houston trên 50 năm từ 1956.

Central Bank bền vững, độc lập và luôn quan tâm đến nhu cầu của quý khách.

CLAY ROAD
832.485.2300

TIMBERGROVE
832.485.2350

POST OAK PLACE
713.559.0010

MIDTOWN
832.485.2360

www.cbhou.com

Ryan Tillman
Senior Vice President

Jill Nguyen
Branch Manager

Lien Huynh
Assistant Vice President

Tommy Tran
Banking Officer





TRUNG TÂM ĐIỀU TRỊ ĐAU NHỨC

GENTLE, EXPERT NON-SURGICAL RELIEF FOR:

LOW BACK PAIN - DISC PROBLEM - PULLED MUSCLES
NECK STRAIN & TENSION - SHOULDER, ARM & WRIST PAIN
TENNIS ELBOW - CARPAL TUNNEL SYNDROME - HEADACHE
HIP, KNEE & LEG PAIN - AUTO ACCIDENT - WORK INJURIES



Prompt care for emergencies



Worker Comp. Ins. accepted



Payment plans



Insurance & many PPO's accepted & filed



Letter of protection accepted



Exercise / Nutrition / Ergonomic counseling

Dr. Thảo Huỳnh, DC

Dr. Laura Trần Lê, DC

WE SPEAK SPANISH & VIETNAMESE

NORTHWEST

10900 NW Fwy, Ste. 115
Houston, TX, 77092
Tel: 713-290-1881
Fax: 713-290-1616

DOWNTOWN

2117 Chenevert, Ste. J
Houston, TX, 77003
Tel: 713-650-6656
Fax: 713-655-1118

SOUTHWEST

7443 SW Fwy
Houston, TX, 77074
Tel: 713-484-6262
Fax: 713-484-6363

OFFICE HOURS

MONDAY - FRIDAY 10 AM - 6 PM SATURDAY BY APPOINTMENT ONLY

Ads dành cho printing company









BẢN TIN 4

HỘI ÁI HỮU VINH LONG - VINH BÌNH - SA ĐÉC, HOUSTON, TEXAS

Là thư hội trường

Thưa quý đồng hương và thân hữu,

Hội Ái Hữu Vinh Long-Vinh Bình-Sa Đéc đã hoạt động hơn hai năm, nhiệm kỳ một đã mãn, chúng ta đang bước vào những tháng đầu tiên của nhiệm kỳ hai. Trong ngày Đại Hội Tái Niên ngày 10-1-1993 vừa qua, quý đồng hương đã tiếp tục tín nhiệm tôi vào chức vụ Hội Trường. Thật là một vinh dự cho tôi được tiếp tục phục vụ quý đồng hương và thân hữu.

Ba mục tiêu mà quý đồng hương và thân hữu đã đặt ra trong những

Địa Chỉ liên lạc:
8200 Wilcrest #14













*Em về qua ngõ mai vàng nở
Pháo Tết chưa vang, rộn tiếng cười
Em như chim én dệt Xuân tươi
Chập chồn bướm trắng quanh tà áo*

*Em đẹp như trăng vàng đứng độ
Vẫn còn trong mắt nét thơ ngây
Ánh mắt trao anh giấc mộng đầy
Em nói lời chim ca riu rít*

*Nơi mỗi cành cây xanh lá biếc
Có hồn thanh nữ, dáng Xuân sang
Cúc nở vàng tươi, nắng lụa vàng
Để anh vấp bóng, choàng ôm bóng*

*Ngon gió chao bay tà áo mỏng
Giật mình em náu nắng hoàng hôn
Vạn thọ vàng tròn nụ thoảng hương
Lá non nhú làn da em nõn*

*Tay nâng nhánh kim đồng, ngọc nữ
Tóc ôm vai vóc dáng dịu dàng
Hồi nàng Xuân nhan sắc giai nhân
Trên những luống tình anh si dại!!*

(tặng ST & KL, biên tập Đ/S PSSC 2015)

Phạm Tương Như

Em

VỀ QUA NGÕ

Mai Vàng
NỞ



THU VÀNG VẠN NƯỚC



*Thu vàng vạn nước cũng vàng
Tình quê trĩu nặng lòng tan tác lòng
Nước tôi hình chữ S cong
Thiên thu xin mãi còn dòng sừ xanh*

NGUYỄN CAO KHẢI

Vâng em
thầy, thầy phòng long,
thầy bao, nãi oji
Rồi, tình
dang
Ai



thầy
tham phòng nãi?

... gặp nhau,
mê mẩn
quên hết
đi xa
mọi thấy
tôi, bạn
hỏi
không

thầy
Thầy Phòng Nãi



Thầy Phòng Nãi

Anh thầy em
chết đi, gặp
gió lâu
bạn bằng
bạn đây
hỏi
em



Thầy Phòng Nãi

Mừng Xuân Đinh Dậu



Tết Đinh Dậu - Chúc Dân Minh
Vĩnh Long - Sa Đéc - Vĩnh Bình Yên Vui
Phù Sa Sông Cửu Đắp Bồi
Rồng Tiên Đất Việt Rạng Ngời Ấ - Châu
Hội Ái Hữu Vĩnh Long - Vĩnh Bình - Sa Đéc kính chúc

Mùa Đông trở gót trong hơi lạnh
Xuân đến bên thềm mang vấn vương
Viễn hương quê nhà lòng canh cánh
Xử người se sắt nỗi nhớ thương
Đặc San Phù Sa Sông Cửu kính tặng



Chúc Mừng Năm Mới



Thời gian thoáng bay như bóng câu qua cửa.

25 năm, một phần tư thế kỷ, khoảng thời gian dài gần 1/3 đời người, đủ cho Hội Ái Hữu Vĩnh Long Vĩnh Bình Sa Đéc (VLVBSD) lớn mạnh, hãnh diện góp mặt vào dòng sinh hoạt Cộng Đồng Người Việt tị nạn.

Qua 25 năm với sự đóng góp chung lòng chung sức của 3 thế hệ đồng hương VLVBSD, sinh hoạt trong tình đoàn kết kính trên nhường dưới.

Hội viên và thân hữu ngày càng gắn bó cùng hội nhà qua những buổi tiệc Xuân, picnic mùa hè...

Với sự yểm trợ nhiệt tình của đại gia đình Kim Sơn, luôn dành sự ưu ái đặc biệt cho các buổi tổ chức đón Xuân trong niềm hân hoan hạnh ngộ đồng hương và thân hữu 3 tỉnh VLVBSD.

Trong những buổi tiệc Xuân, Ban Chấp Hành đều cố gắng tạo không khí Tết đầy tình tự dân tộc.

Các chợ Tết lần lượt mang tên những chợ quận hoặc xã thuộc 3 tỉnh như: Chợ Long Châu, Trường An, Ba Càng, Bình Minh, Nha Môn, Vườn Hồng, Vũng Liêm, Trà Ôn, Tam Bình, Chợ Lách, Lai Vung...

Đặc San Phù Sa Sông Cửu chứa đựng nội dung "Văn Hóa Sông Nước Miền Tây", sau này đã in trên 20 ngàn ấn bản, góp phần bảo vệ và phát huy văn hóa miệt vườn.

Năm nay Đinh Dậu 2017, nhân dịp kỷ niệm 25 năm sinh hoạt, hội nhà hân hạnh mời quý đồng hương 3 tỉnh và thân hữu "Ấn Tết mở rộng" cùng cả ba miền đất nước Huế - Sài Gòn - Hà Nội...

Vì Tết là ngày vui lớn nhất trên khắp quê hương Việt Nam.

Hy vọng một ngày mai chúng ta có dịp mừng Xuân trên chính đất mẹ thân yêu trong niềm vui toàn vẹn lãnh thổ, lãnh hải.

Đó sẽ là mùa Xuân Dân Tộc thật sự, với Tự do - Dân chủ - Nhân quyền được tuyệt đối tôn trọng.

Hội Ái Hữu Vĩnh Long Vĩnh Bình Sa Đéc chân thành tri ân quý đồng hương đã gắn bó với hội trong nhiều năm qua, cảm ơn quý vị Bác Sĩ, Nha Sĩ, Dược Sĩ, Luật Sư, Thương gia và quý Mạnh thường quân đã ủng hộ và bảo trợ để hội có đủ sức mạnh tinh thần lẫn vật chất vững bước trong tương lai.

Mừng xuân Đinh Dậu 2017, kính chúc quý đồng hương và quý thân hữu năm mới dồi dào sức khỏe, gia đình hạnh phúc, tấn tài tấn lộc tấn bình an.

Trân trọng.

Thay mặt Ban Chấp Hành Hội Ái Hữu VL-VB-SĐ và Nhóm thực hiện Phù Sa Sông Cửu

Hội Trưởng

Đào Lê Minh Khải

Cuộc Đời Như Một Chiếc



Buồn thay kiếp lá thu phai!
Thấy mình trong chiếc lá bay cuối cùng
Thu sang, Đông đến lạnh lùng
Gởi thân theo gió mịt mùng về đâu
Biết đời còn có kiếp sau
Cho tôi viết lại từ đầu chữ YÊU.
Phạm Văn Hòa

Thân làm chiếc lá buồn hiu
Đếm thời gian đến bao chiều qua đi
Thu về ứa mộng xuân thì
Nhuộm vàng màu lá bởi vì tiếng YÊU.
Kim Loan

Cuộc đời có được bao nhiêu
Người hay chiếc lá... buồn nhiều hơn vui
Cuối cùng rồi cũng buông xuôi
Trở về với đất ngậm ngùi thôi YÊU.
Kiều Loan

Bốn bề hoang vắng tịch liêu
Lá rơi từng chiếc phiêu diêu cõi lòng
Thu về lá có nhớ không!
Tôi về lại nhớ mong người tôi YÊU.
Sang Hạ

Chấp tay khấn nguyện bao điều
Lời kinh lắng đọng những chiều thu đông
Đời người, kiếp lá thu phong
Nhờ mưa trái lối tìm dòng thương YÊU.
Diệu Thảo

Yêu thương trái rộng trăm chiều
Sao như chiếc lá liêu xiêu cuối trời!
Đã mang số kiếp con người
Hãy vui sống với khung trời bình yên

Phu thê là nợ thiên duyên
Kim băng nghĩa trọng vững bền thắm năm
Chúng sinh bé nhỏ thăng trầm
Trái tim Bề Tát gieo mầm thương YÊU...
Songthư

Designed by Lợi Trần

SỞ TÁO QUÂN 2017

Cục ta cục tác
Ta hát ta ca
Mừng năm con gà
Tiến năm con khỉ
Thật là thú vị
Mỗi độ xuân về
Thần được hả hê
Tự do ca hát
Hăm Ba tháng Chạp
Thông lệ xưa nay
Thần “búc” máy bay
Về châu Ngọc Đế
Chẳng dám chậm trễ
Xin đọc “Ráp bo”
Chuyện nhỏ chuyện to
Thiệt tình kẻ hết
Năm nay đón Tết
Chú Dậu nhà ta
Hội Vĩnh Sa Trà
Mừng ngày kỷ niệm
Biết bao thương mến
Hai mươi lăm năm
Đồng hương tình thâm
Cùng nhau hội ngộ
Xa quê vẫn nhớ
Mỗi độ Tết về
Tổ chức hội hè
Nghinh Tân Tổng Cự
Phù Sa Sông Cửu
Giai phẩm mùa Xuân
Sắc sảo muôn phần
Bài vở phong phú
Thơ văn câu cú
Đâu đó rành rành

Nhiệm vụ cô Lành
Cùng bác “Tái Nạm”
Thi sĩ họ Phạm
Chẳng ngại gian lao
Công khó biết bao
Đào Lê Hội Trưởng
Kịch thơ hát xướng
Tâm Thọ tài ba
Riêng chú Khải “già”
Trang hoàng sân khấu
Thần cũng chẳng giấu
Ở tại “Hiu Ton”
Có Cậu Chín Tân
Hay bị trêu chọc
Chức danh “Dám Đốc”
Mà hồng “Dám Làm”
Vẽ chuyện lan man
Giao hết người khác
Ghi danh thực khách
Bác Phạm Bá Hoa
Đãi đằng tại nhà
Kim Sa vui vẻ
Hầu bao chặt chẽ
Có Bác Ba Sơn
Ý kiến thiệt hơn
Cô Nhun chân thực
Chẳng quên chị Đức
Khuê danh là Lang
Cây trái đầy bàn
Sẻ chia tất cả
Vọng cổ êm ả
Có đào Như Sương
“Em xi” dễ thương
Khuê Nghi, Tiến Đạt
Góp thêm tiếng hát
Tô Văn, Hùng Nhân
Vũ khúc Thu Vân
Lệ Hằng đóng kịch
Mọi sự chuyển dịch
Nhờ có Ngọc Hân
Tay nàng Ái Khanh
Mai, Đào kết nụ
Mỗi bàn chai rượu
Là anh Ben Huỳnh
Đóng góp nhiệt tình
Chẳng nề chi cả

Muôn vàn cảm tạ
Nhà hàng Kim Sơn
Nổi danh Houston
Bao thầu mọi thứ
Mọi thứ...
cái mà mọi thứ...
Chuyện nhà đã đủ
Giờ chuyện ngoài đường
Lắm cảnh bất thường
Ngay trên nước Mỹ
Nhiều kẻ ganh tỵ
Nói “Tông Tông” Trump
“Phát biểu lung tung
Chính trị mù tịt”
Thực ra ông biết
Chuyện gì cần làm
Tàu cộng nói càn
Là ông “khớp mỏ”
Houston lại có
Bầu cử Cộng Đồng
Những người góp công
Chẳng màng danh lợi
Quê hương vơi vơi
Trần ngập nỗi đau
Đại dương bạc màu
Miền Trung cá chết
Bao điều hơn thiệt
Đã tâu hết rồi
Thánh Thượng nghỉ ngơi
Thần xin bãi biệt
Rủi chạy hồng kíp
Máy bay “Đi Lây”
Mắc kẹt lại đây
Chắc đời thần “lúa”
“Bà Dợ Chấn Lửa”
Đang đợi thần về
Nếu cứ lè mề
Cửa nhà tan nát...
Cục ta cục tác
Đón xuân con gà
Kính chúc mọi nhà
Ấm no hạnh phúc
Hạnh phúc...
cái mà hạnh phúc!!!
Táo Vĩnh Sa Trà
Xuân Đinh Dậu 2017

MÙA XUÂN

& Tình Mẹ

Trần Hoa Việt
Xuân Đình Dậu 2017



*Chừng như Xuân đã về đây
Nghe lòng ấm lại, sau ngày lập Đông...*

Khi đọc hai câu thơ của cô cháu, tôi biết là mùa Xuân lại về. Mùa Xuân này là mùa Xuân thứ bao nhiêu mà tôi đã rời xa quê hương!

Mai vàng nở, và các loài hoa khác cũng rộ nở như đón chào mùa Xuân mới, cái lạnh mùa Đông nhường lại cho mùa Xuân mang ấm áp đến với thế nhân.

Khu chợ Việt Nam bày bán đủ thứ mặt hàng để mừng Xuân. Tôi và cậu con trai đi chợ mua sắm nhiều thứ và tiện thể Hùng mua gạo thơm đầu mùa gởi cho em gái ăn Tết.

- Ngoại ơi ngộ quá, con không tưởng ở xứ này mà còn có người biếu gạo mừng Xuân!

Kelly cô bạn làm chung với Diễm cười nói, khi thấy tôi mang gạo đến tiệm của Diễm. Một năm lại trôi qua, hơn 35 cái Tết trên xứ người của gia đình mình.

Hội Vĩnh Long Vĩnh Bình Sa Đéc thành lập vừa tròn 25 năm, để có nơi cho đồng hương cùng xứ đón Xuân, gặp gỡ thăm hỏi và chia sẻ buồn vui khi hữu sự, đồng thời giúp đỡ bà con, thầy cô nơi quê nhà.

Cuộc sống thăng trầm, hội ái hữu của chúng ta cũng chịu cùng “số phận” từ ngày thành lập cho đến nay. Chiếc lá mùa Thu nhuộm vàng bay theo gió, những người sáng lập hội cũng sẽ lần lượt ra đi, số phận tờ Phù Sa Sông Cửu cũng sẽ bấp bênh, biết còn tồn tại được bao lâu!

Xuân về, từng đàn chim én đón Xuân bay lượn ngợp trời, đậu chặt trên các dây điện giăng mắc quanh Houston. Nhìn đàn chim tìm những bển đậu giữa cơn gió buốt, tôi thấy thương chúng, thương mình và thương cả thân phận của những người Việt ly hương. Én lượn đùa Xuân trốn tuyết, còn người Việt hưởng Xuân nơi này, biết có chừng nào trở lại quê hương để hưởng mùa Xuân để nhớ làng xưa, xóm cũ, trường bạn thời thơ ấu. Nửa vùng trời, nửa vòng trái đất, vào thời này “Tuy xa mà gần, tuy gần mà xa”!

Tương lai, định mệnh, thân phận con người gắn liền, tuy không thấy nhưng cảm nhận được niềm đau trong lòng và nỗi đau thể xác. Khi cha mẹ sinh con, chăm sóc các con từ tấm bé, lo cho ăn học thành tài... nhưng nào ai lo được cho con cái mình không mang bệnh tật! Mẹ biết con trai mẹ đau nhiều lắm! Mẹ đau nhói trong tim khi nghĩ đến sự bất lực của con người trước định mệnh. Mẹ nghe Diễm kể mà lâu nay mẹ nào hay biết về bệnh tình của Hùng! Các con sợ mẹ biết và lo, nên không kể phải không? Nay mẹ đã biết, nhưng không rõ căn nguyên và hậu quả. Tay mẹ vốn dĩ đã run, nay cô lắm mới giữ điện thoại khỏi rớt để nghe con kể. Mối mẹ mẫn, không biết mẹ khóc tự

lúc nào. Vị đắng đầu môi, vì nỗi đau dâng từ trong lòng. Tim mẹ nhói đau, vì nỗi bất lực của người mẹ.

Con ơi! Nếu mẹ có thể làm điều gì kể cả sự hy sinh để Hùng được khỏi, mẹ không bao giờ từ nan. Mỗi lần các con cháu vô nhà thương là mỗi lần mẹ đau thắt từng đoạn ruột.

Mẹ thương con, nên mẹ thương hết những người con thương, và con phải được chữa trị khỏe mạnh để được sống cận kề gia đình bà con thân thuộc, nhất là được lo cho các con của con nên người khôn lớn như cha mẹ đã từng trải qua. Giờ này không phải là bồn phận hay trách nhiệm mà là tình thương yêu tuyệt vời của Thượng đế ban cho con người.

Hôm chờ Hùng đi thử bệnh, mỗi phút trôi qua mẹ thấy dài như năm tháng. Bà con ở Việt Nam gọi thăm hỏi, theo dõi, mẹ đã trả lời cho đến khi điện thoại hết pin. Mẹ nằm trên ghế salon chờ đợi tin từ phòng chẩn bệnh, thời gian dường như ngừng trôi. Mẹ liên tưởng đến lúc mẹ bệnh, nhờ tình yêu thương gia đình và tình yêu thương của các con cháu nên mẹ sớm bình phục.

Tình yêu là liều thuốc nhiệm màu. Lòng tin nơi Trời Phật là sự mầu nhiệm, bởi đó là cái phao để cứu con người khỏi kiếp trầm luân.

Mẹ làm gì được đây, ngoài tình yêu cho con, ngoài sự hy sinh và mẹ hết lời “Cầu Trời Khẩn Phật cho con tôi qua cơn khổ bệnh”!

Hùng, Diễm, các con thương yêu của mẹ! Có lẽ các con không biết Mẹ nghĩ gì, nhưng luôn biết là tình yêu thương cho các con là tất cả cuộc đời của mẹ ở tuổi xế chiều này. Điều mẹ mong muốn là dù ở hoàn cảnh nào, anh em tụi con vẫn phải thương yêu nhau hơn. Để tình thương được gắn bó vĩnh cửu vì ở tuổi “Thất Thập” này biết mẹ còn ở bên các con được bao lâu.

Mẹ thêm và nhớ những vòng tay ấm nồng thương yêu của các con trước khi đi làm, như khi ngày xưa các con còn bé. Những tiếng thưa của các cháu chào

bà khi đi học hay lúc về là những viên thuốc yêu thương mà các con cháu dành cho mẹ. Hãy giữ nó và đừng để vuột mất theo thời gian, đừng để tình thương gia đình phôi pha phai nhạt.

Tình yêu đã có thì hãy cố gắng giữ gìn, đừng để tuột khỏi tầm tay, sẽ rất khó tìm lại nghe các con!

Bữa cơm trưa hàng bao nhiêu năm của đại gia đình mình, đã hơn 25 năm. Các anh chị em, con cháu quây quần bên bàn cơm kể chuyện gia đình, chuyện ngoài đời, chuyện trời trăng mây nước không đầu vào đầu nhưng không thể thiếu vắng và trở thành truyền thống.

Gia đình mình có lẽ may mắn hơn những gia đình khác là thói quen này gia đình mình vẫn giữ, và anh chị em, con cháu biết thương yêu đã giữ nó cho đến hôm nay, không đi vào quên lãng. Từ chuyện nhỏ đến chuyện lớn đều được cùng nhau chia sẻ... như dì Tám la rầy sao tô canh để tôm nhiều quá... đến chuyện tiêu pha trong gia đình, buôn bán mỗi ngày một khó... và còn hàng trăm chuyện khác nữa, nói lên tình thương yêu của mọi người trong gia đình, như khi vắng mặt các cậu, dì trong ngày cúng cơm cho ông bà, cảm thấy như thiếu vắng cái gì.

Những khi có dì dưỡng Năm, cậu mợ Chín tới, bà con anh em đông đủ, bữa cơm càng thấy ấm cúng hơn, tiếng nói cười rộn ràng hơn. Ngoài ra một đề tài không bao giờ thiếu là... tuổi già, thuốc men, bệnh tật, mọi người thăm hỏi là lo lắng cho nhau.

Thời gian trôi qua, dì Hai, dì Năm, dì Út và má Hai đã về cõi vĩnh hằng. Biết bao mất mát đã đến cho gia đình, dù nỗi buồn có phôi pha theo năm tháng, nhưng vết thương lòng không bao giờ lành vì nỗi nhớ thương những người thân yêu ruột thịt. Còn chẳng chỉ là những kỷ niệm, còn chẳng là những cảm xúc khi đọc những dòng chữ, những vần thơ mà chị Hai viết về Mẹ trong dịp Mothers, Vu Lan hay ngày Tết... để tất cả cùng chia sẻ niềm đau nỗi nhớ về mẹ, chúng ta mất đi người thân, một con chim bay về ánh hào quang... tổ ấm.

Trạm dừng chân cuối đời không ai biết và định

mệnh lúc nào cũng là điều huyền bí. Chỉ mong sống “Tu Tâm Dưỡng Tánh, Tích Đức, Ban Ân” để có cuộc sống được “Thân Tâm Thường An Lạc”.

Và nếu có kiếp luân hồi, mẹ chỉ mong được cùng những người thân hôm nay tiếp tục cuộc hành trình cho kiếp sau.

Mẹ cầu mong mọi người được sức khỏe. Các con yêu của mẹ được hạnh phúc an lành trong năm mới, con cháu ngoan hiền, học hành tấn tới.

Cầu chúc Hội ái hữu Vĩnh Long - Vĩnh Bình - Sa Đéc mãi mãi gắn bó, và tờ Phù Sa Sông Cửu là “sân trường” của hội chúng ta không lúc nào vắng tiếng cười.

o0o

**Bính Thân đi Xuân qua Thịnh Vượng
Đình Dậu về Tết đến Bình An**

25 NĂM Kỷ Niệm Hội Nhà

*Kỷ niệm hăm lăm năm Hội ta
Phù-Sa Sông Cửu, Vĩnh-Sa-Trà
Đồng hương ba tỉnh chung vào hội
Quan khách thập phương cũng nhập gia
Đình Dậu, nòi tình sung sức đến
Bính Thân, cốt khi yếu lòng... ra
Kim Sơn chợ Tết xuân dân tộc
Hạnh Phúc Yên Vui chúc mọi nhà*

Phù Sa Sông Cửu Kính Chúc



Họa:

*Sông Tiền, Sông Hậu mạch quê ta
Ba tỉnh liền nhau Sa, Vĩnh, Trà
Đón Tết tha phương, hồn quốc quốc
Vui Xuân non nước, vọng gia gia
Long, Lân, Tê, Địa tha hồ mùa
Nêu, pháo, rượu, trà mặc sức... ra
Chúc thọ đồng hương niên bách lão
An Khang, Thịnh Vượng khắp muôn nhà*

Hội VLVBSĐ kính Chúc

NĂM DẬU Nói Chuyện Gà

*Hàn Lâm Nguyễn-Phú-Thứ
Mừng Xuân Đinh Dậu 2017*



Đinh Dậu từ 28-01-2017 đến 15-02-2018)

(Trích dẫn tác phẩm Tử-Vi & Địa-Lý Thực-Hành
của Gs Hàn Lâm Nguyễn-Phú-Thứ)

Sau khi năm Bính Thân chấm dứt, thì đến năm Đinh Dậu được bàn giao từ giờ Giao Thừa bắt đầu giữa đêm thứ Sáu, 27-01-2017 để cầm tinh đến 24 giờ đêm 15-02-2018. Năm Đinh Dậu này thuộc hành Hỏa và mạng Sơn Hạ Hỏa giống năm Bính Thân, nhưng năm Đinh Dậu thuộc Âm, cho nên

năm này có can Đinh thuộc Hỏa và có chi Dậu thuộc Kim. Căn cứ theo luật thuận hợp hay khắc kỵ của Ngũ Hành, thì “mạng Hỏa khắc mạng Kim” tức năm này “Can khắc Chi” hay nói khác đi Trời khắc Đất. Bởi vì, mạng Hỏa được khắc xuất, mạng Kim bị khắc nhập. Do vậy, năm này xem như là năm xấu nhất tổng quát, không thể thực hiện gì kết quả như ý. Trường hợp này, giống như những người có: mạng Hỏa gặp năm mạng Thủy - mạng Thủy gặp năm mạng Thổ - mạng Thổ gặp năm mạng Mộc và mạng Mộc gặp năm mạng Kim. Được biết năm Dậu vừa qua là năm Ất Dậu thuộc hành Thủy, nhằm ngày thứ Tư, 09-02-2005 đến 28-01-2006. (xem trang lại 209 đến 212 đã dẫn ở trước)

Căn cứ theo Niên Lịch Cổ Truyền Á Đông xuất hiện được minh định quảng bá từ năm 61 của đời Hoàng Đế bên Tàu, bắt đầu năm 2637 trước Công Nguyên, cho nên chúng ta lấy $2637 + 2017 = 4654$, rồi đem chia cho 60 năm, thì có kết quả Vận Niên Lục Giáp thứ 77 và số dư 34 năm bắt buộc rơi vào Vận Niên Lục Giáp thứ 78 bắt đầu từ năm 1984 đến năm 2043. Do vậy, năm Đinh Dậu 2017 này là năm thứ 34 của Vận Niên Lục Giáp 78 và năm Dậu kế tiếp sẽ là năm Kỷ Dậu thuộc hành Thổ, nhằm ngày thứ ba tính từ 13-02-2029 đến 02-02-2030.

Năm Dậu tức Gà cũng là Kê, cho nên trong bàn dân thiên hạ cũng thường nhắc nhở luôn trong sinh hoạt xã hội hằng ngày, từ đó mới có những từ ngữ liên quan, xin trích dẫn như sau:

Dậu là con Gà đứng hạng thứ 10 của 12 con vật trong Thập Nhị Địa Chi. Gà là loài gia súc thường được nuôi trong nhà như: Gà, Vịt, Heo, Chó, Mèo .v.v. Nhưng Gà có cái đặc biệt là có 2 chân cùng với Vịt, trong khi các gia súc khác là Heo, Chó, Mèo .v.v thì có 4 chân.

Gà là loài lông vũ giống như loài Công, đẻ trứng, nhưng Gà và Công có vị trí cách biệt nhau hèn sang, bởi vậy, trong thành ngữ chúng ta có câu: “Gà muốn áo Công”

Hơn nữa, thịt hay trứng Gà để cho mọi người thường dân ăn, trong khi thịt hay trứng Công rất trân quý và hiếm có, cho nên Bà Từ Hi Thái Hậu mới làm món Trứng Công để khoản đãi phái đoàn sứ thần các quốc gia Tây Phương vào Tết Nguyên Đán năm Canh Tý 1874, xin trích dẫn như sau:

Trong dân gian thường nói: “Nem Công, Chả Phụng” để chỉ hai món ăn thuộc hàng trân vị. Loài Công trước kia không phải là gia súc, cho nên muốn tìm Công phải vào rừng núi xa xôi may ra tìm được. Nem Công dù hiếm quý nhưng vẫn còn tương đối dễ kiếm, dễ làm so với trứng Công, bởi thứ nhứt loài Công làm tổ ở những nơi xa xôi hẻo lánh, trên cành cao hay vách đá cheo leo khó tìm ra được. Thứ hai là dù có tìm ra được chỗ Công đang ấp trứng thì cũng không dễ gì đến gần ổ, vì Công rất hung dữ, chống cự kịch liệt và cuối cùng nếu thấy không bảo vệ được ổ trứng, thì chúng đập bể nát hết chứ không để lọt vào tay ai.

Bà Từ Hi Thái Hậu sai người đi lấy trứng Công, nhưng chẳng ai làm được, bà rất phiền muộn. May thay, có một vị tướng quân trẻ tuổi xin vào ra mắt và tâu rằng: Ông có người anh bà con ở Tứ Xuyên nuôi được bầy Khi 100 con, thông minh lanh lợi, được huấn luyện thuần phục, nghe được tiếng người, chuyên đi hái trà cùng tìm các dược thảo hiếm hoi quý giá ở vùng rừng núi xa xôi hẻo lánh hiểm trở.

Ông tin rằng nếu tập luyện cho lũ Khi chúng nó có thể lấy được trứng Công. Bà Từ Hi Thái Hậu nghe xong trong lòng hoan hỉ, rồi truyền đem 1000 lạng vàng ròng cùng với 100 tấm gấm vóc Bạch Cầu thượng hạng ban cho viên tướng nọ làm lộ phí đi Tứ Xuyên lo việc kiếm trứng Công, nếu xong việc sẽ thưởng thêm, mỗi trứng 10 lạng vàng ròng nữa. Viên tướng nọ lãnh lệnh ra đi ngay cùng người anh bà con huấn luyện đoàn Khi. Họ thành công, lấy được 500 trứng công, nhưng thiệt hại khá lớn bầy Khi, bởi vì bị Công mổ chết hết một phần ba. Tuy nhiên, Bà Từ Hi Thái Hậu có trứng Công để khoản đãi khách quý.

Thật đúng với câu: “Có tiền mua tiên cũng được” là thế đó. (tài liệu này do Một Sách sưu tầm và tường thuật).

Trở lại giống Gà ở Việt-Nam, chúng ta thường thấy các loại như sau: Gà Nhà tức Gia Kê: là loại thường nuôi gần nhà, sáng thả ra nuôi trong vườn, chiều tối chúng nó trở về ngủ trong chuồng, ngày

chỉ cho ăn hai lần. Các loại gà nhà thường thấy là: gà trống, gà mái, gà tơ tức gà giò, gà tre, gà ác, gà tàu, gà nòi (chọi) tức Gà để đá nhau, gà lôi tức Gà Tây .v.v. nhờ nuôi như thế, nên thịt chúng nó rất thơm ngon hơn các gà nuôi nhốt trong chuồng để bán thịt hay trứng. Đó là, gà kỹ nghệ.

Gà rừng tức Sơn Kê: là loại sống trong rừng, nhỏ con, bay giỏi và rất hung dữ lại hiếu chiến.

Gà nước: là loại sống ngoài đồng ruộng, hình dáng giống gà, nhưng bay rất giỏi như loài chim.

Gà gô: tức loài chim Đa đa thường sống đồi núi có cây thưa.

Gà cò: hay gà trống tức Hùng Kê có thân hình lớn con, có mồng đỏ chót rất oai vệ.

Gà mái: không có mồng đỏ và không oai vệ như gà trống, cho nên người nào có gương mặt tái mét, thì thường bị thiên hạ nói có bộ mặt như gà mái.

Gà giò: tức gà tơ thường để ăn thịt.

Gà ác: thường có bộ lông màu trắng, thịt màu đen, chân đen xì, nhỏ con, rất hiền không hung dữ như gà nòi (chọi) thường đá nhau. Loại gà này, là loại gà nhà, trong dân gian rất thích thịt nó để hầm với thuốc Bắc như: Sâm, Nhân Nhục, Thục Địa .v.v. ăn rất bồi bổ cho cơ thể. Đó là, ích lợi con gà ác, nhưng không biết tại sao nó mang tên gà ác?

Gà so: là gà mới đẻ trứng lứa đầu. Các trứng để đầu được gọi là trứng gà so.

Gà Tre: là loại gà nhỏ con, còn gà trống tre thì có màu sắc sặc sỡ, lại thích đá nhau, không khác gà trống nòi, nó cũng có cựa nữa.

Gà tàu: có bộ lông hơi nâu, da vàng, thịt ăn rất ngon lại mềm và dai nếu nuôi thả trong vườn.

Khi nói đến gà nòi để đá nhau, thường thấy có các bộ lông như sau:

Gà Điều: có bộ lông màu đỏ.

Gà Nhạn: có bộ lông như loài Nhạn.
Gà Bướm: có bộ lông có lốm đốm như loài Bướm.

Gà Chuối: có bộ lông nhiều màu như: trắng, đỏ, vàng, nâu, xám lốm đốm như thân cây chuối.

Gà Xám: có bộ lông màu xám.

Gà Ô: có bộ lông đen tuyền.

Khi viết đến đây, tôi lại nhớ từ ngữ Việt-Nam mình rất phong phú, mặc dù cùng màu đen, nhưng lại dùng khác nhau, từ con vật đến vật dụng, ví như: Gà Ô (Gà đen) - Mèo Mun (Mèo đen) - Mực Tàu (Mực đen) - Dầu Hắc (Dầu đen) - Mát huyền (Mát đen) v.v.

Gà Ó: có lông hay mắt giống như chim Ó...

Ngoài ra, trong Ca dao, Tục Ngữ, Thành Ngữ cũng như truyền khẩu trong dân gian cũng có rất nhiều, nói về Gà, xin trích dẫn như sau:



Gà lạc bầy gà kêu chiu chít,
Phụng lìa Loan, Phụng lại biếng bay
Xa em từ mấy bữa rày,
Cơm ăn không đặt áo gài hờ bầu.

Gà nào hay bằng gà Cao Lãnh,
Gái nào bảnh bằng gái Nha Môn.

Con gà cục tác lá chanh,
Con lợn ụt ịt mua hành cho tôi.
Con chó khóc đứng khóc ngồi,
Mẹ ơi! đi chợ mua tôi đồng riềng.

Gà tơ xào với mướp già,
Vợ hai mươi mốt, chồng đã sáu mươi.
Ra đường chị giấu em cười,
Rằng hai ông cháu kết đôi vợ chồng;
Đêm nằm tưởng cái gối bông,
Giật mình gối phải râu chồng nằm bên.

Tuổi Thân con Khỉ ở lùm,
Chuyến qua chuyến lại, té ùm xuống sông.
Tuổi Dậu con Gà vàng bông,
Có mỏ có mòng, sáng gáy ó o...

Nuôi Gà phải chọn giống Gà,
Gà ri giống bé nhưng mà đẻ sai.

Máu Gà lại tẩm xương Gà,
Máu người đem tẩm xương ta bao giờ.

Chị kia bôi tóc đuôi Gà,
Năm đuôi chị lại hỏi nhà chị đâu...?

Mẹ Gà con Vịt chít chiu,
Mấy đời dì ghẻ mà thương con chồng .v.v.
(ca dao)

Về Tục Ngữ xin trích dẫn như sau:

- Chóp đông nhay nháy, Gà gáy thì mưa.
- Trẻ trộm Gà, già trộm Bà.
- Gà cựa dài thì rắn, cựa ngắn thì mềm.
- Gà cùng một mẹ, chó hoai đá nhau.
- Gà đen, chân trắng mẹ mắng cũng mua.
- Gà trắng, chân chì mua chi giống ấy.
- Gà béo thì bán bên ngô, Gà khô bán láng giềng.
- Gà chẻ thóc chẳng bôi thì người mới chê tiền.
- Gà người gáy, Gà nhà ta sáng.
- Gà què ăn quẩn cối xay.

- Con Gà tức nhau tiếng gáy .v.v. (tục ngữ).

Còn thành ngữ thì:

- Quẹt mỏ như Gà.
- Sợ nổi da Gà.
- Thóc đâu no Gà, cơm đâu no Chó.
- Mất tái như Gà cắt tiết.
- Tóc đuôi Gà, mày lá liễu.
- Tội Gà vạ Vịt.
- Trấu trong nhà để Gà ai bới.
- Trông Gà hoá Quốc.
- Vắng chủ nhà, Gà mọc đuôi tôm.
- Rối như Gà mắc đẻ.
- Rũ như Gà cắt tiết.
- Gà trống nuôi con.
- Gà què bị Chó đuổi.
- Gà muốn áo Công.
- Gà nhà lại bới bếp nhà.
- Một tiền Gà, ba tiền thóc.
- Gà mái đá Gà cồ.
- Nửa đêm Gà gáy.
- Gà đẻ Gà cục tác.
- Gà mái gáy gở .v.v. (thành ngữ)

Viết đến thành ngữ: “Gà mái gáy gở”. Đó là, một việc làm hay một điều bất thường, bởi vì thói đời thường con Gà trống mới gáy, con Gà mái thường không gáy, chỉ khi nào nó đẻ xong thì cục tác mà thôi, cho nên việc con Gà mái gáy là việc bất thường và trong xóm làng nào nghe được tiếng Gà mái gáy, thì cho là điềm gở tức bất thường, không khác cô hay bà nào đó trong xóm làng có hành động bất thường hay quá quắc hoặc đôi khi làm ô-nhục gia phong...

Nhân đây, xin trích dẫn truyện của Bà Võ Tắc Thiên như sau:

Vào đời nhà Đường ở bên Tàu, vua Đường Thái Tông tuyển Võ Thị vào cung làm Tài Nhân. Khi vua Thái Tông lâm trọng bệnh, thì Võ Thị cố ve vãn Thái Tử. Lúc vua cha chết, Thái Tử Đường Cao Tông lên ngôi, thì Võ Thị ra tay chiếm ngôi Hoàng Hậu, để trở thành Võ Hậu. Từ đó, Võ Hậu lấn quyền vua và rất độc đoán. Bước đầu, Võ Hậu tự tay phế Thái Tử Lý Trung (con lớn), để lập con thứ là Lý Hoảng. Sau thấy Lý Hoảng khó dạy bảo, Võ Hậu liền giết Lý Hoảng rồi lập Lý Hiền, kể đến Võ Hậu truất bỏ

Lý Hiền và cho Lý Triết lên làm Thái Tử. Khi vua Cao Tông mất, Lý Triết lên ngôi lấy hiệu là Trung Tông, nhưng quyền bính đều nằm trong tay của mẹ là Võ Hậu. Được một năm, thì Trung Tông lại bị mẹ truất phế xuống giữ chức Lư Lăng Vương, để người em là Lý Đản lên ngôi. Sau cùng bà lại truất phế luôn Lý Đản, rồi tự xưng là Võ Tắc Thiên Hoàng Đế đổi quốc hiệu là Chu. Còn những thân vương nhà Đường, ai có ý chống lại đều bị Bà tru diệt sạch hết.

Từ đó, Bà Võ Thị trở thành Bà Võ Tắc Thiên Hoàng Đế, xem việc nước như việc nhà của Bà. Đó là, sự bất thường, không khác “Gà mái gáy gở” vậy.

Không những trong các: Ca Dao, Tục Ngữ và Thành Ngữ nói đến Gà, mà trong các câu hò cũng nói đến Gà, ví như sau:

- Gió đưa cành trúc là đà,
Tiếng chuông Thiên Mụ, canh Gà Thọ Xương.

Khi nói về các giai thoại và nguồn gốc về Gà cũng như phương pháp đá Gà hay dùng Gà để nấu các thức ăn thì rất nhiều. Bởi vì, Gà là một trong những gia súc xem như rất được mọi người biết đến, nếu kể ra hết thì sẽ tốn nhiều thời giờ vô ích, xin tạm chấm dứt đề tài này. Nhân đây, xin trích dẫn một số tiêu đề về: Về giai thoại về Gà sau đây:

- Con Gà nơi thành Cổ Loa.
- Tả Quân Lê Văn Duyệt và Thú chơi Gà.
- Con Gà của Trạng Quỳnh.
- Mất ngôi vì Gà.
- Hải Ninh Quận Công chết vì Gà. ...v.v.

Trở lại bàn về tuổi Dậu tức con Gà, chúng ta đã biết nó có hai chân như con Vịt, nhưng nó được vào hạng thứ 10 trong Thập Nhị Địa Chi, trong khi con Vịt đứng ngoài lề. Dù rằng có hai chân, nhưng nó rất tài ba hơn hai con vật có 4 chân là: Tuất (Chó) - Hợi (Heo) được vào trong Thập Nhị Địa Chi.

Giờ Dậu = là giờ từ 17 giờ chiều đến đúng 19 giờ tối.

Tháng Dậu = là tháng tám của năm âm lịch.

Khi viết năm nay là năm Ất Dậu, tôi lại nhớ năm Ất Dậu thuộc hành Mộc (13-02-1945 đến 01-02-1946), ở Miền Bắc bị thực-dân Pháp cấu kết với quân- phiệt Nhật làm cho 2 triệu đồng bào ruột thịt chết vì đói một cách oan uổng và tàn nhẫn (nếu cần xin xem lại quyển thượng từ trang 385 đến 394 trong tác phẩm Tìm Hiểu Tử Vi Đẩu Số và Địa Lý cùng tác giả Nguyễn Phú Thứ).

Tuổi Dậu được Tam Hạp là: Ty, Dậu và Sửu. Bởi vì, theo luật thuận hạp hay khắc kỵ của Ngũ Hành thì: Ty có hành Hỏa, Dậu có hành Kim và Sửu có hành Thổ, cho nên chúng ta phân tách từng cặp tuổi chỉ thấy tuổi Sửu được tương sanh với tuổi Ty và tuổi Dậu như sau:

Cặp Sửu và Dậu có:
Căn cứ theo luật thuận hạp hay khắc kỵ của Ngũ Hành thì “Thổ Sanh Kim”, chúng ta đã thấy Sửu có hành Thổ và Dậu có hành Kim, cho nên được tương sanh. Bởi vì, hành Thổ bị sanh xuất và hành Kim được sanh nhập.

Cặp Ty và Sửu có:
Căn cứ theo luật thuận hạp hay khắc kỵ của Ngũ Hành thì “Hỏa Sanh Thổ”, chúng ta Ty có hành Hỏa và Sửu có hành Thổ, cho nên được tương sanh. Bởi vì, hành Hỏa bị sanh xuất và hành Thổ được sanh nhập.

Trong khi Ty có hành Hỏa và Dậu có hành Kim. Căn cứ theo luật thuận hạp hay khắc kỵ của Ngũ Hành thì bị tương khắc, Bởi vì “Hỏa khắc Kim” (hành Hỏa được khắc xuất và Kim bị khắc nhập).

Do vậy, cặp tuổi Ty và Dậu xem như Không Được Tương Hạp, chỉ có tuổi Sửu được Tương Hạp cả tuổi Dậu và tuổi Ty mà thôi hay nói khác đi, tuổi Sửu được Nhị Hạp cả tuổi Dậu và tuổi Ty.

Trái lại, tuổi Dậu thuộc nhóm Tứ Tuyệt là: Tý, Ngọ, Mão và Dậu. Trường hợp này giống như tứ mộ hay tứ xung. Nếu chúng ta chịu khó để ý và phân tách sẽ thấy nhóm này, có từng cặp khắc kỵ nhau mà thôi, ví như:

Cặp Tý Ngọ bị tương khắc, bởi vì: Tý có hành Thủy và Ngọ có hành Hỏa. Căn cứ theo luật thuận hạp hay khắc kỵ của Ngũ Hành thì “hành Thủy (Tý) khắc hành Hỏa (Ngọ)”.

Cặp Mão Dậu bị tương khắc, bởi vì: Mão có hành Mộc và Dậu có hành Kim. Căn cứ theo luật thuận hạp hay khắc kỵ của Ngũ Hành thì “hành Kim (Dậu) khắc hành Mộc (Mão)”.

Cặp Ngọ Dậu bị tương khắc, bởi vì: Ngọ có hành Hỏa và Dậu có hành Kim. Căn cứ theo luật thuận hạp hay khắc kỵ của Ngũ Hành thì “hành Hỏa (Ngọ) khắc hành Kim (Dậu)”.

Trong khi đó, cặp Dậu Tý thì được tương sanh, bởi vì: Dậu có hành Kim và Ngọ có hành Hỏa. Căn cứ theo luật thuận hạp hay khắc kỵ của Ngũ Hành thì “hành Kim (Dậu) sanh hành Hỏa (Ngọ)”.

Ngoài ra, tuổi Dậu thuộc chi âm, kết hợp với 5 can âm, có hành gì? xin trích dẫn như sau:

Các tuổi Dậu	Thuộc hành gì?
Ất Dậu	Thủy
Đinh Dậu	Hỏa
Kỷ Dậu	Thổ
Tân Dậu	Mộc
Quý Dậu	Kim

Trước khi tạm kết thúc bài này, tôi xin trích dẫn thời gian 10 năm của các năm con Gà vừa qua và sắp tới có Hành như thế nào? để cống hiến quý bà con đồng hương xem mình có phải sanh đúng năm Dậu hay không như dưới đây:

Tên Năm	Thời Gian	Hành Gì?
Kỷ Dậu	22-01-1909 đến 09-02-1910	Thổ
Tân Dậu	08-02-1921 đến 27-01-1922	Mộc
Quý Dậu	26-01-1933 đến 13-02-1934	Kim
Ất Dậu	13-02-1945 đến 01-02-1946	Thủy
Đinh Dậu	31-01-1957 đến 17-02-1958	Hỏa
Kỷ Dậu	17-02-1969 đến 05-02-1970	Thổ
Tân Dậu	05-02-1981 đến 24-01-1982	Mộc
Quý Dậu	23-01-1993 đến 09-02-1994	Kim
Ất Dậu	09-02-2005 đến 28-01-2006	Thủy
Đinh Dậu	28-01-2017 đến 15-02-2018	Hỏa

Và xin trích dẫn thêm về những cây cỏ mang tên Gà như sau:

Cây mồng (mào) Gà trắng (*).

Cây mồng (mào) Gà đỏ (*).

(*) hai cây này cũng có tên là Dã Kê Quan.

Cây Ruột Gà.

Cây seo (theo) Gà tức là Phượng vĩ Thảo

Cây keo Đậu tức là cây Bò Kết.

Cây Kê huyết Đăng.

Cây Kê Niệu Thảo tức là cây Thường Sơn.

Cỏ trời Gà tức là cỏ tỹ Gà.

Cỏ tiết Gà....v.v.

Đó là những cây cỏ có thể biến chế để trị bệnh thông thường, xem như dược thảo.

Nhân dịp bước sang năm Đinh Dậu kính chúc tất cả quý bà con đồng hương được Bình An và mọi nhà được Hạnh Phúc và Vạn Sự Như Ý đúng như các câu như sau:

... Canh khuya Gà gáy máu đào mới ngưng.

hoặc là:

... Tới Gà về ổ dân mình bình an.

Mong lắm thay! nếu được như vậy, thì đất nước mình sẽ càng ngày càng phồn vinh, sung túc và giàu đẹp trong tương lai.

o0o

Xuân Vui



Nay lại đón một mùa xuân
Lòng như muốn nói bằng khuông đợi chờ
Kìa! Chim én dệt trời mơ
Mai, Đào đua nở vẫn vương bướm tình

Xuân ơi, đâu phải riêng mình
Người người hớn hở đậm tình yêu thương
Thanh bình, hạnh phúc, an khương
Xuân về khởi sắc quê hương nước nhà

Xuân về hát khúc hoan ca
Nụ cười không tắt, muôn nhà yên vui!

Xuân ĐINH DẬU 2017
Bùi Quang Thân

ĂN

Tết nay

NHỚ

Tết xưa

Hồ An Nhiên



Mỗi năm, khi miền Nam có những ngày se lạnh, gió đổi hướng lồng lộng từ bờ sông Tiền thổi vào như nhắc nhở mỗi người, Tết nữa rồi đó... Bắt đầu qua Mùng Một tháng Chạp là mọi người nôn nao chờ Tết. Ai buôn bán thì lo tiền mua hàng hoá chuẩn bị bán Tết, công ty tư nhân lo tiền thưởng Tết cho nhân viên, công nhân viên thì lo tiền mua sắm các thứ trong nhà và lo quà Tết tiền đâu mà xài vì đã ứng lương tháng hai trước rồi... Ôi thôi, mỗi người lo mỗi kiểu... chỉ có tội trẻ là thoải mái... Có đứa Ba Má cho tiền tha hồ sắm áo sắm quần, sắm giày sắm nón... cả những tiết mục ăn chơi với bạn bè. Bây giờ vui Tết lại nhớ đến Tết xưa... cách đây hơn 40 năm. Lúc đó hầu như mọi nhà đều giữ truyền thống ông bà để lại... Từ Rằm trở đi, nhà nhà phơi

kiệu, phơi chuối, rồi giặt giũ, phơi mừng màn chắn gối, lau dọn từng góc ngách, kê dọn các tủ, bếp... tổng vệ sinh mọi thứ trong nhà. Khoảng 18, 19, 20 mọi nhà lo đi tảo mộ cuối năm, đến 23 đưa ông Táo về Trời với tất cả lòng thành kính và đủ lễ, thường là có món thèo lèo, cứt chuột, chè, bánh mứt, dưa hấu, trái cây, trà, rượu... mong ông Táo tâu với Ngọc Hoàng mọi chuyện tốt đẹp về gia đình trong năm qua và cầu xin, mong ước cho năm mới.

Bây giờ là thời điểm bắt đầu xung trận đây. Nhà có Má, có chị xúm nhau làm mứt, sên mứt. Ba và cánh anh em trai thì sơn nhà sơn cửa. Tôi nhớ lúc đó mấy chị làm trên 10 thứ mứt, thức đêm thức khuya, nào là mứt me, mứt gừng, mứt khổ hoa, mứt bí, mứt dừa, mứt chùm ruột, mứt đậu que, mứt cà, mứt khóm, mứt mận, mứt măng cầu, mứt dèo, chuối khèo... Rồi thịt kho rệu trong ba ngày Tết cúng tổ tiên, hủ hoa hằm, bì, nem, giò thủ, dưa lố tai heo, dưa hành, dưa tỏi, dưa kiệu, dưa món.... Ngày Tết nhất định phải có bánh phồng tôm, tôm khô, Lạp xưởng, khô mực, khô bò... các loại khô để ăn cho khỏi ngán, các ông phải có những món nhậu độc đáo dễ nhâm nhi trong ba ngày Tết... kể ra không bao giờ hết. Những ngày đi chợ liên tục, Tết là trong nhà cái gì cũng mới, muối, gạo phải đầy lu đầy hũ, mua sắm thêm vật dụng, đồ dùng... Những ngày chợ Tết, chen lấn, người đông ken, đi qua dãy hàng nào là không trở lại được, một ngày có thể đi chợ mấy lần mà vẫn thấy còn thiếu, không kể các quầy quần áo, giày dép, mỹ phẩm... đông nghịt người mua. Chưa kể là đi chợ bông, đi xem hoa, đi mua dưa, xe chở hoa, xe chở dưa, kình kình qua phố đường xá nhộn nhịp... người người đông nghẹt.

Chợ 30 là chợ của người nghèo, người giàu có tiền đã mua sắm hết các ngày trước rồi, còn người nghèo, bán hàng gom góp đến 30 Tết mới có tiền để mua các thứ cho có Tết với mọi người. Gặp năm hút hàng, chợ 30 hàng hoá nào cũng đắt, giá cả tăng vọt, càng tội cho người nghèo. Nhưng có năm, đội hàng, 30 Tết hàng hoá đại hạ giá, bán tháo bán xô để về ăn Tết với gia đình, năm đó người nghèo mừng húm. Tối 29 chợ mai nhộn nhịp, mai nhánh mới cắt bên cù lao chở qua, mọi người đi đón mai, xem như đón lộc may mắn cho năm mới, vì họ tin

rằng, năm nào mai nở đẹp đúng ba ngày Tết là năm đó làm ăn thịnh vượng, tài lộc dồi dào... Rồi họ mua những cây có tên thật đẹp trưng trong ba ngày Tết như cây Kim Ngân, Phát Tài, Đại Phú Quý... để mong suốt năm được hên như tên loài hoa đó.

Đến 30 Tết là sẵn sàng đây đó, chọn giờ nước lớn để rước ông bà về may mắn, suôn sẻ. Thường thường cúng 30 Tết có tô khỗ hoa hằm cá thác lác để mong vận khỗ sẽ qua theo năm cũ. Lúc đó mỗi nhà sẽ đốt 1 phong pháo mừng ông bà. Trong nhà nghe ngoài ngõ pháo nổ rộ là biết mọi người đang đón ông bà, trong lòng tôi dâng lên niềm vui rộn ràng khó tả, vì biết Tết đến rồi, sắp đến Giao Thừa rồi... Gần đến Giao Thừa, pháo bắt đầu nổ rộ, nhà nào cũng một mâm cúng ngoài trời, gồm 1 trái dừa vạt mặt, 1 bình hoa, thường là hoa Vạn Thọ, đĩa trái cây ngũ quả, đĩa bánh mứt và đĩa dưa hấu, dưa hấu đỏ là năm đó sẽ tốt lành mọi việc trong ngoài. Trên tất cả các bàn thờ trong nhà (bàn thờ Phật, tổ tiên, ông bà, ông Địa và Thần Tài ngồi chung, ông Táo, ông Thiên, đều trưng bông hoa thật đẹp, đĩa trái cây, dưa hấu, bánh mứt, trà, rượu...

Đặc biệt là bàn thờ ông Táo có thêm giấy tiền, vàng bạc, cò bay ngựa chạy, máy bay, tàu lượn bằng giấy, đốt lên để rước ông Táo từ Thiên đình về cho kịp... Đúng Giao Thừa, Ba tôi ngồi viết cặp liên bằng mực tàu trên giấy đỏ, sau đó đốt nhang và treo cặp liên hai bên bàn thờ để suốt năm. Mọi người đứng trước bàn thờ tổ tiên cầu nguyện, nhang trầm nghi ngút, rồi nhà ai cũng thi nhau đốt pháo. Những nhà giàu thả phong pháo dài từ trên lầu ba chạm xuống đất, pháo nổ gần cả giờ đồng hồ mới dứt.

Ôi thôi, khói pháo mù mịt len lỏi khắp mọi nhà, ai cũng muốn nghẹt thở mùi khói pháo. Trong nhà, Ba, Má, anh chị Hai trở xuống, mặc quần áo đẹp người nhỏ mừng tuổi người lớn, và người lớn lì xì người nhỏ, tuần tự cho đến Út mới hết. Mừng tuổi xong, mọi người dọn thức ăn trên bàn thờ xuống, quây quần, ăn uống, xem TV, chuyện trò rôm rả, ai cũng cầu nguyện năm mới thật tốt đẹp và dặn nhau không được nói bậy, cãi nhau... vì như vậy sẽ cãi suốt năm. Sáng Mừng Một, cũng mở đầu bằng một phong pháo lầy hên, Mừng Một, Mừng Hai, Mừng Ba,

mỗi mừng cúng ba bữa, sáng, trưa, chiều, (còn gọi là ba ngày Tết), mấy chị trực bếp là khởi đi chơi luôn. Theo thông lệ, Mừng Một sum họp gia đình, Mừng Hai về nội, về ngoại, Mừng Ba Tết thầy, thời đó, thầy cô rất được trọng vọng. Sáng Mừng Ba tiễn ông bà đi, hay cúng bánh tét, thịt quay, con gà luộc, thường có nồi cháo gà, ai biết coi chân gà sẽ đoán đúng phúc tốt xấu trong nhà năm đó, đốt vàng mã gửi theo ông bà cho có tiền, quần áo xài cả năm. Hết Mừng Ba là xem như hết Tết, mọi người bắt đầu đi chơi, bạn bè, đánh bài...

Bây giờ, tục lệ đã giảm đi nhiều, những nhà giữ truyền thống vẫn cúng ông bà ba ngày Tết, còn nhiều nhà khác tổ chức đi chơi xa trong mấy ngày này. Những ngày trước Tết, chủ yếu là đi chợ hoa, mua bông, chỉ mua những thứ thiết yếu trong nhà, có lẽ kinh tế hạn hẹp. Ít ai tự làm mứt, khi cần cứ mua bánh mứt có sẵn, và hình như mọi người bớt ăn đồ ngọt hơn xưa. Đặc biệt các năm gần đây, thực phẩm ướp đầy hoá chất, mọi người thích tự tay làm lấy các loại mứt hay các thứ dưa, bảo đảm an toàn. Giao Thừa, mọi người đổ xô đi xem pháo hoa, ca nhạc, không còn nghe tiếng pháo nổ đi đùng nữa... Lễ nghi cúng kiến cũng hạn chế bớt, nhà nào còn cúng, mỗi ngày chỉ cúng một lần thôi, để còn đi chơi, hú hí với bạn bè. Sáng Mừng Một, mọi người đổ xô đền cúng chùa, xin lộc, có người còn đi cúng 10 chùa cầu phước và bình an. Có lẽ mọi người thích ra ngoài hơn, những kế hoạch du xuân thật hấp dẫn với nhiều gia đình trong dịp Tết. Và một khác biệt nữa là chợ vẫn họp như ngày thường, ngay cả ngày Mừng Một, có lẽ người ta cần mưu sinh hơn chẳng, vì lúc xưa, đặc biệt là ngày Mừng Một ít ai bán thứ gì. Bây giờ, khỏi cần dự trữ thức ăn như trước, ba ngày Tết cứ ra chợ là có đủ thứ hàng cần, tươi ngon, nhớ khi xưa, nồi thịt kho hằm đi hằm lại đến Mừng Bảy vẫn còn thấy mà ngán...

Tóm lại, dù xưa hay nay, Tết Nguyên Đán vẫn là nét truyền thống lâu đời rất đáng yêu và thiêng liêng của người VN. Ngay cả kiều bào ở nước ngoài, cũng thích dẫn con cháu về VN ăn Tết, trước hết là sum họp người thân, sau là để con cháu cảm nhận tập tục văn hoá ngàn năm của quê cha đất tổ...

oOo

TRỞ VỀ

Trang

Sách Cũ

Phạm Tương Như
08/01/2017



Trong tâm tư của người xa xứ thế nào cũng có lúc bỗng nhiên... trở về. Thường xuyên nhất có lẽ ai cũng trở về với gia đình, cha mẹ, anh em. Người dân thường có thể trở về làng xưa bến cũ, nơi chôn nhau cắt rốn. Người học trò trở về trường cũ với vùng kỷ niệm, những con đường tình sử. Người lính trở về với đồng đội, với trận địa... Có khi chúng ta trở về trong giấc chiêm bao, trong “thần giao cách cảm”. Tết năm nay, Đặc san Phù Sa Sông Cửu trở về khung trời kỷ niệm của những đặc san phát hành trước năm 2000.

Điều ngạc nhiên thích thú cho gần năm trăm đồng hương và quan khách tham dự tiệc tân niên 1992 của hội Ái Hữu Vĩnh Long Vĩnh Bình Sa Đéc là tờ ĐS PSSC không bắt đầu một cách khiêm nhường. Số đầu tiên đã dày 220 trang khổ giấy tập học trò. Gồm nhiều cây bút xuất thân hoặc từng làm việc tại 3 tỉnh VLVBSĐ. Chủ đề có liên quan đến 3 tỉnh, ít nhất cũng dính líu đến sông nước miền Tây.

Có thể nói những ngòi bút “cây nhà lá vườn” cư ngụ ở Texas, đa số không viết chuyên nghiệp, nhưng là nhịp cầu văn hữu, cố tâm tìm kiếm, liên lạc với những tác giả đã thành danh trên văn đàn trước năm 1975, đang sinh sống khắp năm Châu. Một sự trùng hợp “may mắn” là hội Ái hữu VLVBSĐ và Trung tâm Văn Bút Nam Hoa Kỳ (trụ sở tại Houston) thành hình cùng năm 1991. Các tác giả như Xuân Tước, BS Lê Văn Lân, Hứa Hoàn, Xuân Vũ, Hồ Trường An, Phạm Thăng, Mặc Huy... đã cộng tác với Nguyệt san Tự Do của BS Nguyễn Đình Phùng- Mặc Bích (BS Phùng là chủ tịch tiên khởi của Văn bút NHK, Ông BS Phùng thường xuyên tham dự các tiệc Tân niên, phát thưởng mùa hè của hội VLVBSĐ).

Thời điểm đầu thập niên 90, người Việt tha phương rất thêm chữ nghĩa. Sau những bận rộn “com áo gạo tiền” ai cũng muốn tìm về “văn hoá cội nguồn”. Người viết cần nơi đăng bài, người đọc cần báo để giải trí... và PSSC nhập cuộc như nhu cầu “cá nước” của người Việt lưu vong.

Thành viên quan trọng giúp thực hiện các số PSSC đầu tiên là các vị Võ Minh Thế (chủ bút), Nguyễn Cao Khải, Lê Phát Đức, Đặng Phương Linh, Nguyễn Phát Quan, Mặc Huy... Giúp đánh máy bài vở là chị Ba Sơn Ca và cháu Quỳnh Thi. Đặc san PSSC số Xuân 2017, chủ đề 25 năm hội ngộ, sẽ phát hành 1000 quyển như những kỳ Tết trước. Như vậy hội ái hữu VLVBSĐ in được 25000 (hai mươi lăm ngàn) ấn bản, góp phần gìn giữ và phát huy văn hoá Việt, nhất là truyền thống “Sông nước miền Tây văn hoá miệt vườn”.

Các tác giả “trên giòng phù sa” cư ngụ tại Houston gồm GS Nguyễn Văn Trường, Phạm Bá Hoa, Nguyễn Nhung, Nguyễn Trung Kiên, Mặc Huy,

Võ Minh Long Châu, La Nguyễn, Bà Sáu Vĩnh Sanh, Songthy, Nguyễn Thị Vãng, Ngô Đình, Nguyễn Cửu Long, Trần Thượng Thủ, Táo VLVBSĐ, Triệu Phổ, Hoàn Thái Tử, Trần Hoa Việt, Nguyễn Thị Vĩnh Long, Uyển Quân...

Các tác giả “viễn cư” của 3 tỉnh mà tên tuổi được độc giả yêu mến, đang sinh sống ở Canada, Âu châu, Úc châu, Bắc Mỹ gồm Xuân Tước, Phạm Thăng (Tranh bìa cho 3 số PSSC đầu tiên) Hiếu Đệ, ViVi, BS Lê Văn Lân, Xuân Vũ, Hứa Hoàn, Nguyễn Văn Ba, Trần Văn Ân, Nguyễn Bạch Dương, Viễn Du, Vĩnh Liêm, Sĩ Liêm, Ngô Nguyên Dũng, Kiệt Tấn, Hồ Trường An, Cao Vị Khanh, Nguyễn Thị Thụy Vũ, Khánh Hà, Phan Các Chiêu Hằng, Nguyễn Thị Ngọc Nhung, Nguyễn Thị Ngọc Diễm, An Khê, Lê Tấn Lộc, Minh Lý Dương Hiếu Nghĩa, Nguyễn Tấn Bộ, Phương Triều, Trần Long Hồ, Nguyễn Việt Nữ, Phan Thị Trọng Tuyền, Hàn Lâm Nguyễn Phú Thứ, Nguyễn Đức Tuấn, Từ Diễm Phương...

Sau này ĐS PSSC còn có sự góp mặt phong phú của anh chị em gia đình Lê Kim... như Lê Kim Thành, Lê Thị Kim Phượng, Lê Kim Hiệp và Lê Thị Kim Oanh. GS nhà văn Trần Bang Thạch, Lê Cần Thơ (chủ bút tờ Văn Hoá Việt Nam), Diễm Phượng, Tuý Hà, Dương Thượng Trúc, Nguyễn Đức Nhơn, Vĩnh Tuấn, Phạm Văn Hoà, Trần Bá Xử, Ngô Thị Mỹ Trang, Cô giáo Hồ Diệu Thảo, Sang Hạ, Phạm Thế Hưng, Kim Loan... Ghi lại tên các tác giả trong nỗi ngậm ngùi vì nhiều vị đã bỏ đời vĩnh viễn đi xa, dù cõi văn chương của họ còn lưu giữ trong tâm tưởng chúng ta.

Hội Ái Hữu VLVBSĐ may mắn được sáu Bà Mẹ tận tình chăm sóc, khuyến khích và hỗ trợ mọi mặt. Đến nay sáu vị nữ lưu đáng kính này đều về “Cõi Phúc”! Chúng tôi đặc biệt cảm ơn Bác Sáu Huỳnh Thị Lý và Bà Sáu Vĩnh Sanh với những áng thơ “thất ngôn bát cú” trích từ Đặc san 1992 như quý bạn đọc thấy đăng lại ở trang trước. Riêng công ơn của quý Lão tướng cố vấn cho hội đã giúp Ban Chấp Hành vượt qua những khó khăn ban đầu. Thuở ban đầu ấy, ngoài tổ chức lễ Tết hằng năm, hội nhà lãnh trách nhiệm “phát thưởng” cho những

học sinh, sinh viên xuất sắc của tất cả đồng hương trong phố Houston (sau này hội Văn Hoá Khoa Học đảm trách) mỗi dịp hè. Hội tự thực hiện trophy. KTS Nguyễn Cao Khải là người đề ra nhiều công sức nhất. Bác Tư Nhung (thân phụ anh Khải Đào) tuy ở tận bên Cali mà có năm cũng lãnh phần cắt “bản đồ Việt Nam” để gắn lên cả trăm trophy. Sự tận tụy thực hiện các trophy cũng gắn kết tình thân hữu giữa những thành viên thiện chí trong BCH hội.

Hội may mắn có GS Nguyễn Văn Trường, cựu Tổng Trưởng VHGD/ VNCH ban “huấn từ” trong những buổi phát thưởng. Giới Báo chí có chị Hoàng Minh Thuý (Báo Xây Dựng) luôn luôn hiện diện để ủng hộ. Anh chị Lê Phát Được Đặng Phương Linh (Báo Thế Giới) là thành viên Ban Cố vấn rất tích cực yểm trợ. Hội cũng cảm ơn Ông Bà BS Hồ Tấn Phước, Ông Bà BS Nguyễn Đình Phùng (báo Tự Do), Ông Bà BS Hồ Vương Minh luôn yểm trợ tài chánh và có mặt giúp trao các giải thưởng. Chị Trần Kim Vy anh Tâm (báo Đẹp) cũng thường xuyên góp công của ủng hộ. Quý anh Cố vấn Nhan Minh Trang, Nguyễn Phước Trang, Dương Hiếu Nghĩa, Phạm Thăng, Trịnh Việt Hiến, Nguyễn Văn Hà, Nguyễn Phát Phước... là những vị giúp ý kiến, tạo uy thế vững vàng cho hội trong sinh hoạt cộng đồng.

Một vị Cố vấn sinh hoạt như thành viên BCH là anh Phạm Bá Hoa, anh làm việc không mệt mỏi trong tiến trình tổ chức các buổi tiệc Tân niên hay picnic mùa hè của hội. Anh chị Thái Minh Sơn thường xuyên có mặt trong tất cả các cuộc họp mặt. Anh Sơn cũng là ông vua nói tếu... Xuyên suốt 25 năm sinh hoạt của hội Ái hữu VLVBSĐ, phải nói anh cựu Hội Trưởng La Minh Sơn (6 nhiệm kỳ) và Phu nhân cùng Hệ thống Nhà Hàng Kim Sơn là “mạnh thường quân” lớn nhất, cả vật chất lẫn tinh thần!

Chúng tôi chép lại một số thơ ngắn trong các Đặc san PSSC đầu tiên để cùng quý bạn đọc ôn lại “nỗi lòng khách ly hương” (xin lỗi quý tác giả văn xuôi vì bài dài không chép nổi). Cụ Diệu Hạnh HTL luôn khắc khoải chuyện Nước non, Dân tộc:

Xa Quê Sầu Hận

*Đã sanh là quế giữa rừng xanh
Mà nổi oan đầu đã sẵn dành
Từ ngày “châu trần” vô cướp nước
Đêm nào lìa xứ bỏ quê hương
Mười mấy năm tròn ôm hận tủi
Chẳng biết quê ta sẽ đến đâu?
Dẫu có Non sông bồi biển hận
Sông ngăn lấp thảm với mưa sầu
Diệu Hạnh Huỳnh Thị Lý*



Nhờ duyên đưa đẩy mà PSSC 1992 đã có thơ của Thi Sĩ Trần Văn Lệ, một nhà thơ lính, thầy giáo nổi tiếng trước 75 (sau này tôi có dịp làm quen và học hỏi, cũng được Thầy gửi tặng nhiều tập thơ khi vừa mới ra lò)

Lại Thêm Tết Nữa

*Lại hết năm rồi! Tết nữa thôi!
Xa lìa Tổ Quốc có ai vui!
Bạn bè họp mặt kìa bao đứa?
Chiến hữu đưa tay đó mấy người?
Không lẽ đầu non chùi nước mắt!
Sao đành cuối biển hứng mây trôi!
Đau lòng đứt ruột còn mơ mộng
Nhân định xưa nay... vẫn thắng Trời!?*

Đặc san 92 còn có bài thơ của Lâm Hảo Dũng, bào huynh của nhà thơ Lâm Hảo Khôi (Bạc Liêu) và là bạn cùng thời với nhà thơ Nguyễn Bạch Dương (Vĩnh Long) và Hoạ sĩ Rừng (Cao Lãnh), ba vị từng phục vụ tại Kontum và là bạn thân với các nhà thơ Ngô Nguyên Nghiễm (chủ trương NXB và tạp chí Khai Phá), Trần Phù Thế, Trần Kiều Bạt...

Bài “Vĩnh Long quê chàng họ Nguyễn” viết tặng Nguyễn Bạch Dương (gọi phu nhân của GS Phạm Văn Tệt bằng Dì ruột).

*Hỏi người sống ở quê ta?
Có đi uống rượu la cà chợ trưa
Con sông Mỹ Thuận bốn mùa
Chờ hồn ta dạo trăm bờ ruộng xanh
Cái cầu Thiềng Đức rung rinh
Qua sông vẫn ngại mối đình gậy đầu
Em như ở phố Cầu Lầu?
Hoặc bên Sư Phạm bến tàu ngó qua?
Đêm nay người lại không nhà
Đành thăm Giáo Hạc Thành Hoa lưng gù
Ô Nha Môn dưới trăng thu
Một tên lạc chợ khóc mù trời xanh.*

Tết năm 1993 ĐS/ PSSC trình làng 260 trang. Ngoài những cây viết gạo cội gốc 3 tỉnh VLVBSĐ trong ĐS 1992 còn có sự góp mặt của Cô Năm SaDec:

Mừng Hội AH/VLVBSĐ

*Nghe tin ba tỉnh kết tương thân
Nam tử nữ lưu cũng góp phần
Công sức tiền tài luôn trợ giúp
Văn thơ chữ nghĩa mãi tri ân
Ái hữu hội đoàn mau tiến triển
Quả phụ cô nhi được đỡ nâng
Hào hiệp giúp người không quản ngại
Tôn chỉ hội nhà vẹn nghĩa nhân*

Nhà văn “Bà Già Trầu” Hồ Trường An với rất nhiều mặt sách văn xuôi trình làng ở hải ngoại. Ông còn thâm thuý đề thơ:

Giọt Lệ

*Yêu mến cuộc đời muôn mặt ấy
Mắt em ngồi ngán lệ hân hoan
Trong cơn giao cảm anh vừa thấy
Giọt lệ mặn nồng chứa đại dương*

Cổ nguyệt trường miên nữ

*Tôi giống cô nàng vui giấc ngủ
Giữa trăng sơ cổ chẳng ai hay
Tĩnh ra thế kỷ vừa qua mất
Gào rống trong sương một tiếng dài*

Hiện Hữu

*Phải chăng khoảnh khắc đợi chuông rung
Vọng chuỗi thời gian xa mịt mùng
Và hạt cát này, viên sỏi ấy
Chập chờn ẩn hiện cõi vô cùng*

Ta hãy nghe Hoàn Thái tử ngâm ngợi khi hoạ thơ
Thẩm Thệ Hà

Rồi Mỗi Chiều Xuân

*Em có bao giờ hiểu đắng đau
Lời thơ che kín ý thâm sâu
Ngày mai anh bỏ làm thi sĩ
Nhưng sẽ yêu em đến bạc đầu!*

*Rồi mỗi chiều xuân lắng tiếng đàn
Gõ lòng trong gió dệt du dương
Ngàn phương mây trắng trời mù mịt
Thi sĩ riêng mình ngâm nhớ thương
Thẩm Thệ Hà*

Hoạ:

*Người thơ còn đó ý thơ đâu
Để ta khắc khoải với hình sâu?
Không thơ là chết đời thi sĩ
Ai nỡ lòng quên kỷ niệm đầu*

*Em chỉ còn xuân với tiếng đàn
Đàn đưa em đến cõi du dương
Ngàn thơ em bỏ trong mù mịt
Quên ngày thi sĩ nổi vắn thương
Hoàn Thái Tử*

Hoạ Sĩ Vi Vi, người Vĩnh Long cho tranh làm hình bìa, cho thơ làm hồn bút mực:

Vĩnh Cửu Còn Hay Mất

một bức tranh tĩnh vật. nét vẽ rõ như thật. ngăn đôi cửa linh hồn. lối quê nhà đầu mắt chợt thấy một lũ nhện. chắc chúng mới dọn đến. ở trọ khắp trái tim. chỉ rồi khéo đan bện gió loạn rít từng lúc. cửa sổ đời gỗ mục. khép mở quá rã rời. rớt rụng rơi mấy khúc, bằng hữu nào sống thật. giọt nước bé nhỏ nhất. giải khát cả thiên không. Vĩnh cửu còn hay mất?

Nguyễn Thị Ngọc Diễm là một tài năng văn, thơ, ca, nhạc. Chị “làm giàu” PSSC với nhiều sáng tác, đủ mọi thể loại:

Xuân Đất Khách

*Xuất khách gọi thăm người yêu cũ
Đào, Mai ơi em còn nhớ ta không?
Mỗi ngày qua đang thấp sang trong lòng
Tia nắng ấm soi đôi bờ vũ trụ*

*Xuân đất khách chén trà thơm nhấp giọng
Đào, Mai ơi hoa nở đã bao lần
Mỗi xuân qua này những áng phù vân
Bay lơ lửng khi trời thiêng giao động*

*Xuân đất khách nén nhang hồng tưởng nhớ
Đào, Mai ơi người đã khuất về đâu?
Mỗi xuân qua nào vui bớt tình sầu
Dầu sương gió lắng trầm theo trần trở*

*Xuân đất khách đầu năm ta khai bút
Đào, Mai ơi trong trí tưởng mà thôi!
Mỗi xuân qua thêm thương nhớ bồi hồi
Hương kỷ niệm khói trời xa nghi ngút*

*Xuân đất khách chuông chùa đầu vọng lại?
Bóng tăng ni, người trẩy lộc đông vui
Đào, Mai, Lane m dịu dàng khả ái
Tình nhân ơi dâng nỗi nhớ khôn nguôi*

Nhà thơ Phương Triều, tác giả “Giọt sữa đất”, quê Sa Đéc là một tên tuổi thân quen Văn học Nghệ thuật trên nhiều Diễn đàn...

Én Liệng

*Đêm võ vàng, cơn mưa chợt thức
Từng giọt ray rút gở xuống hồn xanh
Gối chần phù phiếm hư danh
Vòng tay thất lạc lạnh tanh hơi người*

*Ngày tháng đỏ bên đời tắt tả
Đất rừng mình chuyển hoá vô sinh
Cây quên nín lá trên cành
Nghe hương lửa mọc rêu xanh cạnh người!*

*Em chữ nghĩa một mình vô vọng
Cổng trường quên mở lại mùa xuân
Cô Giáo cũ ngồi bên thềm vắng
Học trò qua nhìn ngó băng khuâng!*

*Con tim đóng vảy mùa băng giá
Em mắt hoàng hôn giọt xót xa
Này em đời lỡ phôi pha
Nhớ Xuân chim én liệng qua gọi người!*

Ngô Nguyên Dũng góp mặt văn thơ hằng năm, những hồn xuân thất thèo, hồn thơ hoài vọng quê nhà... Thực tế “cơm áo gạo tiền” không phai giấc mộng.

*Có khi tôi muốn làm đá cuội
bạn ơi tôi vẫn đi tìm mộng
tìm nửa khuôn trăng ráp lại đây
cuối đêm nghe gió lùa khe trống
biết hồn mình cò đắm khói mây*

*bạn ơi tôi vẫn đi tìm lá
của tháng mười nào rụng ngắt ngầy
tìm tôi vỡ mảnh buồn rất lạ
con kiến sâu chở lá trên cây*

*bạn ơi tôi vẫn đi tìm nguyệt
rớt xuống ao đừng mút đồ đi
để tôi nhẹ nhàng tay vớt
rớt đây vơi một chén Trương Chi*

*bạn ơi tôi vẫn đi tìm núi
phủ xuống đời một bóng tối sâu
có khi tôi muốn làm đá cuội
lặng lẽ nhìn cuộc sống qua mau.*

Đặc San PSSC Tết 1994 có chọn đăng bài thơ của thi sĩ Nguyễn Bạch Dương (Lê Thị Tư). Trong số 1000 ấn bản, chỉ chừng 50 quyển được gửi đi xa. Không ngờ PSSC vọng lại tiếng vang....

Cỏ Và Thu

*Cẩn trọng rằng cọng cỏ mềm
Chợt thu, nghe đắm sương trên tóc mình
Đợi mùa, cây lá lặng thinh
Ngành đen vương cỏ vô tình ngoài kia*

*Nhìn thu. Điệp điệp rừng thưa
Gió chưa đủ gió. Người chưa đủ về
Cẩn gầy đôi những hẹn thề
Nửa giam miệng đắng, nửa bề gửi sông*

*Chợt thu, vàng nhánh cây cong
Lá mưa, mùa dỉt đã bênh bồng trôi
Chỉ còn cọng cỏ trên môi
Ngỡ rằng tôi chạm vợ đôi cánh diều*

Cỏ và thu. Sẫm. Tịch liêu.

Tiếng chuông loang chậm, bóng chiều dợn thưa.

Sau năm 80, Nguyễn Bạch Dương, cũng như Nhạc sĩ Trúc Phương (quê Vĩnh Bình) lưu ngụ trong căn “chòi” nhỏ, nơi voi đất sát bờ sông Tiền, phía sau bệnh viện Nguyễn Trung Trực, nhà Thờ và trường Trung học Thực Nguyễn Trường Tộ. Trước nhà là cây me già, sau nhà là sông nước.. Nên “nửa giam miệng đắng, nửa bề gửi sông... chợt thu, vàng nhánh cây cong... Vợ đã mang con về Kontum... Sau Tết nhà thơ Trang Châu, Nguyễn Đức Tuấn từ Canada gọi hỏi thăm tin tức Nguyễn Bạch Dương. Nhà thơ Trần Phù Thế sống ở South Carolina may mắn hơn Lâm Hảo Dũng khi tìm thăm người bạn thơ Nguyễn Bạch Dương. Anh gửi 2 bài thơ...

Đêm ngủ nhà thằng bạn làm thơ

*Nhà bạn cất dựa mé sông
Đêm nghe sóng vỗ trong lòng bờ đau
Vách thưa gió chở trăng sao
Bóng me trước cửa tan vào bóng trắng*

Bài “Qua Cầu Lầu Vĩnh Long”, Trần Phù Thế tưởng nhớ một thời từng ghé Vĩnh Long thăm bạn thơ, nhìn “áo bay tóc thả hồn thơ lưng trời” của các nữ giáo sinh và nữ sinh nơi “Phố thị học trò”:

*Qua cầu sao chẳng thấy lầu
Phải em che nón đỏ màu quai nhung
Theo chân, anh bước thật gần
Chùng em mắc cỡ, ngại ngừng nắm tay
Qua cầu gió lộng tóc bay
Hương môi quện với nắng mai thơm lừng
Phải chẳng em bước ngập ngừng
Làm vương tóc rối mấy tầng cầu xưa
Cá nhân tôi cũng gọi Nguyễn Bạch Dương là
“Thi nhân lỡ vận”:*

*...Văn thơ ở trọ nhà chòi
Sóng vui bấp, lá me phơi trước thềm
Trăng về chung gối ban đêm
Vách nghiêng, mái dột... khó tìm miếng ăn...*

Khi nhận được tập sách kể lại những kỷ niệm với bạn văn. Nhà văn Lê Cần Thơ (Huyền Vân Thanh) có nhắc rằng anh đọc được bài “Cỏ và Thu” từ ĐS/PSSC- 1994. Trước khi sang định cư ở Mỹ, anh ghé thăm người bạn văn. Anh còn viết bài thơ tiễn biệt Nguyễn Bạch Dương thật ngậm ngùi khi hay hung tin bạn mình vừa bỏ vòng chơi chữ nghĩa.

“...Rượu tình em mãi đầy như biển. Anh uống bao giờ cho hết say???” là giọng điệu tình tứ lãng mạn ta tìm thấy trong nhiều nhiều bài thơ của Viễn Du. Hãy đọc lại 4 câu kết trong bài “từ một buổi nào”:

*Từ một buổi đau cuộc tình đánh mất
Ngang cổng trường ta nhớ dáng em qua
Ta sống lại thời dĩ vãng đã xa
Có nắng nhạt và gió làm bay áo trắng...*

Nhà văn, nhà mô phạm Xuân Tước là một trong số rất ít người Việt được Hội Thơ Hoa Kỳ phong tước vị Thi Bá (Poet of the year). Ta hãy nghe Ông khóc người bạn văn, nhà cách mạng An Khê Nguyễn Bính Thịnh vào tháng 11 năm 1994:

Anh An Khê ơi! Ngày xưa anh là Tường Anh. Mà tôi là Hường Hoa. Gặp nhau trong tình Văn Bút. Đường Hàng Thi kết tình. Hợp Quần Văn Đoàn trọn nghĩa. Rồi anh cùng Thanh Niên Ái Quốc Đoàn. Cùng Bùi Ái Quốc, Trọng Tâm, Hằng Giang, Bạch Yến gieo mầm Quốc gia.

*Tôi đi về khu chiến, Để chung lo nước nhà.
Tưởng không còn gặp nữa
Nhưng rồi năm chín ba. Tình thương ta nổi lại
Ý Xuân Tước đậm đà. Tình An Khê thấm thiết.
Nhưng chỉ nói được mấy dòng thư
Rồi anh ra đi biệt: Tường Anh ơi! An Khê ơi!
Hường Hoa Xuân Tước nghẹn lời khóc anh.
Bút rung tay nhỏ giọt tình
Gửi anh một tấm lòng thành kính yêu
Trời Colo buồn hiu
Làng Marignane liêu rữ
Vọng nghe có tiếng kêu thương
Con chim lạc bạn kêu buồn đầu đây
Xa nhìn lên cỏi trời mây
Bàn tay bạn cũ vẫn hoài thương yêu!
Xuân Tước Colorado 11/ 1994*

Nhà thơ Võ Thế Long là Thầy dạy Triết, thẩm nhuần thuyết nhà Phật. Có năm anh viết một hơi cả chục bài thơ đăng mấy trang liên tiếp. Ta hãy đọc qua lẽ Đạo, lý Đời, con tim, lý trí trong thơ anh:

Thi Diên

*Môi trinh nữ mộng Hồng Đào
Ngây ngô mà cắn miệng vào nên điên
Từ sinh nhắm mắt ngồi yên
Trần truồng thân thể đi tìm tâm thân
Giọt Không rót xuống thật gần
Mười thiên thế giới có cần Chân Như
Sen vàng nở nụ nhân từ
Đêm tham lam mấy độ như thương đau
Trở về muộn cánh hư hao
Thì coi điên tới chừng nào đây em!*

Trong bài “Én Nhỏ Mùa Xuân” anh kết bằng hai câu lục bát:

*Môi Xuân nếm một thuở đời
Vô ngôn Bò Tát thành lời tử sinh!*

Rồi “Xuân Về Tự Thân” anh dừng bút sau những câu:

*Tình nhà nợ nước oằn vai
Tang bồng du tử tỏ bày chút tơ
Đêm Ba Mười Tết ngồi mơ
Một người xông đất với thơ Xuân Đào!*

Đặc san Xuân 1997 họa sĩ Hiếu Đệ tặng tranh “Xuân” làm bìa, tranh biếm họa các trang trong, truyện ngắn.... ”Hoa Xuân và Thiền học” để quý đồng hương đọc, ngắm, suy nghĩ, “nhằm xà” ba ngày Tết...

Vĩnh Liêm là tên tuổi của người thơ quê Vũng Liêm/ Vĩnh Long. Anh đóng góp bài vở đủ loại: văn, thơ, nhạc, phê bình sách.... Chúng tôi chép bài thơ “Xuân Đất Khách” in trong ĐS Xuân 2000. Thử xem mình có đồng cảm với ông?

Xuân Đất Khách

*Có người nhắc nhở xuân sang
Khiến lòng thổn thức, lệ tràn bờ mi
Xứ người, xuân nhắc tới chi?
Có xuân cũng thế, không thì chả sao!*

Xuân này chẳng giống xuân nào
 Có hoa tuyết phủ trắng phau ngập đường
 Xuân nơi đất khách tha phương
 Là xuân tâm khảm nhớ nhung bồi hồi
 Xuân chưa sang đã vắng rồi!
 Trong xuân chẳng có nụ cười thơ ngây
 Xuân càng đến muộn càng hay
 Đón xuân nâng chén rượu cay ấm lòng
 Chúc người nặng nợ non sông
 Bền tâm vững chí lập công với đời
 Còn ta du tử lạc loài
 Lang thang đất khách nói cười ngu ngơ
 Thẹn lòng sống tạm ở nhờ
 Đón xuân chỉ biết làm thơ khóc thầm

Chúng ta vừa gõ cửa “xông đất”, thăm một số tác giả trong những trang sách cũ. Lối đi đầy kỷ niệm, lòng thương nhớ vô bờ. Chữ bịn rịn níu hồn ta. Quên may áo mới, nỗi nhớ quê đã mù chôn cũ...

Tất cả như dần về hướng phai nhạt chỉ còn lại tình người. Một tấm lòng thủy chung, khiêm cung, vị tha... thương mến nhau để tồn tại và phát huy văn hoá... Miên trường đã ở sau lưng. Mùa Xuân trước mặt vẫn chương gửi người....

oOo

Thiên tăng tuế nguyệt Niên tăng thọ
 Xuân mãn càn khôn Phúc mãn đường

Chúc Xuân



Chúc Cụ năm nay mạnh khỏe nhiều
 Mừng huynh, tỷ, muội thăm tình yêu
 Đình Dậu xướng họa thêm bằng hữu
 Mới thỏa lòng nhau lúc xế chiều

Năm mới, ngày Xuân chúc Quốc Dân
 An bình, thịnh trị vạn người thân
 Xứ người, hoài cảm lòng thương nhớ
 Ruột thắt, dạ đau biết bao lần

Xuân sang, Tổ Quốc chẳng được gần
 Xa Người, xa bạn, xa cố nhân
 Lưu vong, đất khách đời tỵ nạn
 Lưu lạc phương trời với một thân

Hoàng Nguyên

TRANG BÁO CỬ

Những vần thơ gợi nhớ

Có những tấm lòng đã gắn bó với hội Vĩnh Long Bình Bình Sa Đéc từ những ngày phôi thai. Trải bao thăng trầm dâu bể. Đến nay hội tròn hai mươi lăm năm. Thì những bà mẹ thân yêu ấy đã không còn nữa.

Họ đã về nơi Vĩnh Hằng, nhưng chắc cũng sẽ rất vui khi nhìn thấy hội chúng ta luôn thương yêu gắn bó như ngày nào.

Chúng ta cùng thưởng thức những vần thơ gợi nhớ về những tâm hồn đáng kính ấy.

Buồn Nhớ Quê Hương

*Buồn quá ai người hiểu được ta
Buồn vì sức yếu phận đàn bà
Buồn không tài trí đền ơn nước
Buồn thiếu mưu cao đáp nợ nhà
Buồn nhớ quê hương bao thảm cảnh
Buồn thương nỗi giống lắm can qua
Buồn mơ Tổ Quốc ngày quang phục
Buồn sẽ thành vui nước Thái Hòa.*

Diệu Hạnh Huỳnh Thị Lý

Xuân 1992

Chúc Mừng Hội Ái Hữu VLVBSD

*Ba tỉnh miền Nam kết hợp nhau
Tương thân tương ái đẹp biết bao
Thấy người khốn khổ hằng tương trợ
Gặp cảnh thương đau chẳng lãng xao
Hải ngoại vang danh con cháu Việt
Quê hương chí hướng vượt lên cao
Ước mong Tổ Quốc thanh bình lại
Xây dựng quê nhà thịnh vượng mau.*

Bà Sáu Vĩnh Sanh

Xuân 1992



Brutality plaques Việt Nam

Dịch Bạo Tàn Bao Phủ Việt Nam

Lê Phát Được

The News

Port Arthur, Texas

Sunday, Dec. 14, 1980 The News 5A

'Brutality' plagues Vietnam

I wish to offer my congratulations to Ronald Reagan for his victory in the presidential election.

We all know that the United States needs strong leadership more than ever, a president who will not only help resolve domestic problems but also help restore freedom, human rights and peace to the people of the world. More importantly, this president will help restore the honor, reputation and respect of this great country, which have been severely injured.

As you know, since South Vietnam, once an outpost of the free world, fell into communist hands, nations have come to distrust the United States as a faithful ally and as the leader of the free world.

Who would dare count the United States as a trusted ally when the world is well aware that 18,000 South Vietnamese people have been detained in the largest jail in man's history, where hard labor, starvation and even capital punishment are reserved for them because of their loyal friendship with the United States.

I do not try to criticize any individual at all, but you would probably agree with me that the Nobel Prize won by genius Dr. Henry Kissinger was too much. It cost the



Guest columnist

Le
Duc

freedom and millions of lives of the people of Vietnam and the reputation of the United States.

After placing the red yoke over South Vietnam, the Hanoi government has inhumanely conducted brutal reprisals against the entire population of South Vietnam.

Almost six years after the Vietnam crisis, we can see the shameful waste of human life, severe violations of human rights, and the misery and hardship Vietnamese must suffer every single day at the communists' "re-education camps," "new economic zones," and at sea, fleeing for freedom at refugee camps in Southeast Asia.

Ironically, we all live in a world full of division, weakness and unfairness.

Nothing, therefore, has been done to remedy this sorrowful situation.

Finally, I wish to recommend the following steps that might help heal the wounds of the poor victims of the 1973 Paris Peace Talks and the settlement by Dr. Henry Kissinger:

- Negotiate an international arrangement to help restore the freedom and human rights of the people of Vietnam and to release all prisoners kept in re-education camps and new economic zones.

- Help reunite families which were broken up due to the communist takeover April 30, 1975.

- Press the United Nations to exercise its influence to bring pressure against Vietnamese communists to stop human rights violations and reprisals against the people of South Vietnam.

If these steps could be carried out, the Vietnam drama would be over and the world would not have to worry about refugee problems and the waste of human life for another 50 or 100 years to come.

Le Duc, a Port Arthur resident, came to the United States after the fall of South Vietnam and is now a U.S. citizen.

Bài báo liên quan đến các đề nghị giải quyết vấn đề Việt Nam mà Hoa Kỳ có phần trách nhiệm, đăng trên mục bình luận của tờ báo Port Arthur News ngày 14 tháng 12 năm 1980 khi cố TT Ronald Reagan vừa đắc cử. (Viết Lê chuyên ngữ)

Trên 30 năm trước, trong nỗ lực tranh đấu cho tự do, dân chủ và nhân quyền Việt Nam, ông Lê Phát Được đã viết cho cố Tổng Thống Ronald Reagan trên một tờ báo Mỹ, với đề nghị giải quyết các vấn nạn Việt Nam mà Hoa Kỳ có phần trách nhiệm. Các giải pháp đối với vấn đề tù “Cải Tạo”; Đoàn tụ gia đình và Tỵ nạn Việt Nam. Lúc này Ông Reagan vừa mới đắc cử, chưa chính thức nhậm chức. Hầu hết các điểm đề nghị trong bài báo đều được thực hiện từ năm 1982. Ông chính là đại ân nhân của tập thể cựu quân nhân QLVNCH và Người Việt Tỵ Nạn Việt Nam. Bài báo này cũng đã đăng lại trên báo Thế Giới năm 2004 như một kỷ niệm để vinh danh và chia buồn lúc cố TT Ronald Reagan qua đời.

Nguyên văn bài báo:

“Brutality plagues Việt Nam - Dịch Bạo Tàn Bao Phủ Việt Nam”

Tôi xin có lời chúc mừng Ông đã thắng lợi vẻ vang trong cuộc bầu cử Tổng Thống vừa qua.

Thưa Ông,

Chúng ta đều biết rằng hơn bao giờ hết, ở giai đoạn này, Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ đang cần một người lãnh đạo đầy cương nghị, một vị Tổng Thống không những chỉ ổn cố các vấn đề nội bộ mà còn phải giúp giải quyết các vấn đề Tự do, Hòa bình, và Nhân quyền trên thế giới.

Và quan trọng hơn nữa, vị Tổng Thống này có thể phục hồi danh dự, thể diện và niềm kính trọng của siêu cường Hoa Kỳ vốn đã bằng hoại trầm trọng sau khi thất trận tại Việt Nam.

Ông thử nghĩ: Sau khi Tiền đồn của Thế Giới Tự Do lọt vào tay cộng sản thì ai còn dám xem Hoa Kỳ là một đồng minh trung thành đáng tin cậy? Còn có quốc gia nào dám tin tưởng Hoa Kỳ là đồng minh khi nhìn thấy 18 triệu dân Miền Nam VN đang bị giam cầm trong một nhà tù rộng lớn nhất lịch sử nhân loại và nơi đó họ phải trả cái giá quá đắt cho tình bạn trung thành với Mỹ quốc.

Hàng ngày, tại các trại “Cải Tạo” và Vùng Kinh

tế mới, họ phải chịu đựng đói khổ, lao động khổ sai, và ngay cả những bản án tử hình bởi sự trả thù tàn ác của CSVN.

Thưa Ông,

Tôi không có ý chỉ trích một cá nhân nào, nhưng có lẽ Ông cũng đồng ý với tôi rằng: Giải Nobel Hòa bình trao cho “thiên tài” TS Henry Kissinger là quá đắt! Nó được trả bằng tự do của 18 triệu dân Nam Việt Nam và cả thể diện của Hoa Kỳ!

Sau khi áp đặt ách thống trị lên Nam Việt Nam, Cộng Sản Hà Nội đã trả thù một cách tàn bạo đối với toàn thể dân chúng miền Nam.

Sáu năm trôi qua sau thảm trạng Việt Nam, người ta vẫn còn nhìn thấy những phí phạm nhân mạng một cách tui nhục, sự chà đạp nhân quyền và sự thống khổ mà dân chúng Nam Việt Nam phải gánh chịu tại những nơi được gọi là TRẠI CẢI TẠO, VÙNG KINH TẾ MỚI, ở bên cả trên đường đi tìm tự do và ở các trại Tỵ nạn Đông Nam Á!

Mĩa mai thay, chúng ta đang sống trong một thế giới đầy đầy bất công, phân hóa và uơon hèn. Do đó tình trạng đau thương nêu trên vẫn tiếp diễn!

Sau cùng, tôi kính xin đề nghị một số giải pháp dưới đây, với hy vọng hàn gắn vết thương cho những nạn nhân của Hiệp định Paris 1973 mà Hoa Kỳ có trách nhiệm, dàn xếp bởi TS Henry Kissinger:

1) Dàn xếp một giải pháp quốc tế, nhằm phục hồi Tự do, nhân quyền cho dân tộc Việt Nam và trả tự do cho tất cả quân cán chánh đang bị giam cầm ở trại cải tạo và vùng kinh tế mới.

2) Giúp đỡ đoàn tụ những gia đình đổ vỡ trong thảm trạng 30 tháng 4 1975.

3) Vận động với tổ chức Liên Hiệp Quốc áp lực CSVN chấm dứt việc chà đạp nhân quyền và trả thù nhằm vào dân chúng miền Nam Việt Nam.

Nếu các giải pháp nêu trên được thể hiện thì thảm trạng Việt Nam có thể xem như kết thúc. Và, như vậy thế giới không còn phải ưu tư về vấn đề tỵ nạn cũng như sự phí phạm nhân mạng một cách oan uổng, tui nhục trong vòng 50 năm sắp tới.

oOo

Tâm Sự GỬI Ba

Songthy



*Có những điều rất là thâm kín
Đã từ lâu con giấu trong lòng
Không dám nói... chỉ nhờ chữ viết
Thương ba nhiều, ba biết hay không!*

*Từ những ngày con còn bé bỏng
Bàn tay ba chăm sóc ân cần
Có đêm con biếng ăn sốt nóng
Trán ba hằn nhiều những vết nhăn*

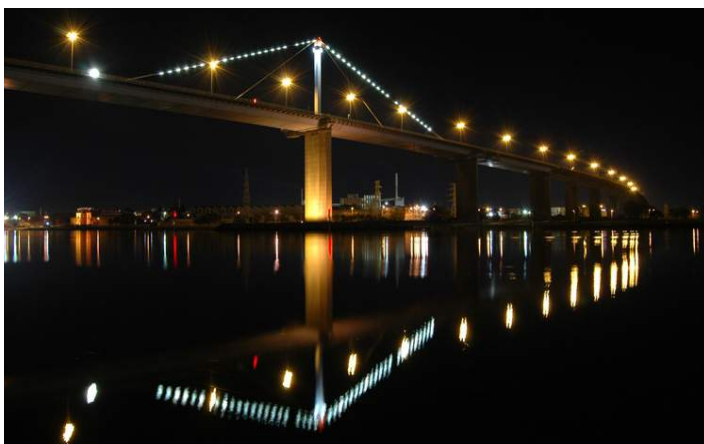
*Con vô tư niềm vui đèn sách
Gánh nặng thêm chồng chất vai gầy
Chợt một ngày tim con quặn thắt
Nhìn tóc ba bạc trắng như mây*

*Không dịu dàng như tình của mẹ
Nhưng lòng cha đại lượng bao dung
Suốt đời lo cho bấy con trẻ
Ôi! Tình cha cao quý vô cùng*

*Những yêu thương trong lòng ấp ủ
Mà sao không nói được thành lời
Trước tình cha, bao nhiêu ngôn ngữ
Cũng trở thành vô nghĩa mà thôi*

*Con đủ lớn, làm cha làm mẹ
Mới hiểu được lòng của mẹ cha
Xin tạ ơn đất trời thương để
Đời chúng con diễm phúc còn ba.*

Đón Tết Tây



Nhớ Tết Ta

Hồ Diệu Thảo

Sống tại xứ người, tôi tin là đa số đều hòa nhập được vào lối sống ở địa phương mình ở, cho nên vào ngày lễ Giáng Sinh và Năm Mới, người Việt mình cũng tổ chức ăn mừng lớn lắm. Ngoài việc “ăn theo” thì nơi xứ Úc, đây cũng là dịp gia đình được đoàn tụ vì đa số các cơ quan, hãng xưởng... đều cho nhân viên nghỉ lễ dài hạn, ít nhất là 4 tuần!

Do đó Tết Dương lịch – mà người mình quen gọi là Tết Tây - đã là quen thuộc với người xa xứ. Thật ra theo tôi nhận thấy thì Giáng Sinh được chuẩn bị và tổ chức rầm rộ hơn còn Năm Mới chỉ là bước tiếp theo. Riêng nước Úc lại bước vào mùa hè trong thời điểm này cho nên các dịp ăn chơi lại càng dễ dàng nối tiếp hơn vì thời tiết tốt và trời chỉ bắt đầu tối lúc 9 giờ đêm nên người dân có thể vui chơi lâu hơn.

Vào đêm Giao Thừa, thường là gia đình hay đại gia đình sẽ rủ nhau tụ họp đâu đó để ăn nhậu chờ đón năm mới. Nếu may mắn nhà ở gần nơi tổ chức bắn pháo bông thì chỉ việc ung dung ở nhà, mở máy lạnh nhâm nhi món ăn với thức uống và trò chuyện cùng nhau để chờ giây phút giao mùa từ năm cũ bước sang năm mới và ngắm nhìn những tia pháo bông rực sáng trên bầu trời. Còn những người ở xa và nhất là thanh niên thiếu nữ, thì đây là cơ hội cho các em rủ nhau bát phố.

Thành phố không có màn lạng xe nhưng kẹt xe khủng khiếp và các bãi đậu xe không còn một chỗ trống ngay từ lúc 6,7 giờ chiều, do đó chính phủ thường khuyến khích người dân đón xe công cộng để ra trung tâm thành phố thay vì lái xe nhà và cho miễn phí giá vé đi xe nữa vào lúc 6pm của ngày Giao Thừa cho đến sáng sớm của năm mới; cũng như tăng cường thêm nhiều chuyến xe để đón khách du xuân. Bởi thế, đa số người dân và nhất là giới trẻ hiếm khi cùng gia đình tận hưởng đón năm mới trong nhà suốt đêm đó, mà chỉ quanh quẩn chờ phone của bạn bè để rồi sau đó là xin phép “phóng” đi nghỉ ra city!

Nhớ những năm các con còn nhỏ, cả nhà sau khi ăn tối xong, lái xe ra city đón Giao Thừa. Không thể nào tiến gần trung tâm thành phố, nên bắt chước những xe phía trước tấp vào thành cầu West Gate - chiếc cầu lớn, dài và đẹp nhất ở thành phố Melbourne và cũng là chiếc cầu để tiến vào city - để chờ đón pháo bông (bây giờ do dân số đông đảo hơn nhiều nên đã bị cấm không còn được đậu nơi đây nữa). Khi chiếc kim phút của đồng hồ vừa nhích đến con số 12 thì hàng loạt tiếng nổ bụp bụp và pháo bông tỏa sáng trên bầu trời Melbourne, các

con tôi tuy ngủ gà ngủ gật trên vai bố mẹ nhưng lúc đó cũng tỉnh ngủ và bắt đầu vỗ tay reo hò trầm trồ theo những tia sáng đủ màu đủ kiểu tỏa ra... Cả nhà ôm nhau chúc mừng Năm Mới, rồi cùng tiến lại các gia đình bên cạnh bắt tay chúc tụng. Buồn cười nhất là tôi còn nhớ lời “đe dọa” của bạn bè “nhớ đừng ra đường đêm Giao Thừa nhé vì mọi người có quyền ôm hôn mình mà không bị trách trong giờ khắc đầu năm mới” cho nên tôi cứ lấm lét và với tư thế đề phòng khi tiến lại các gia đình quanh chúng tôi ngày ấy và sau đó mừng rỡ nói với chồng khi yên vị trên xe “may ghê không ai thêm hôn!”...

Ngày Mồng Một của Tết Tây, nếu trời không mưa thì chắc là món barbeque luôn hiện diện nơi nhà của người Việt Nam với gia đình và bạn hữu. Nếu người Úc được mời thì hẳn là họ không ngót trầm trồ với cách ướp thịt của ta, vừa đậm đà vừa thơm ... điếc mũi, chứ không ... vô duyên như món thịt nướng của Úc.

Không phải tự hào dân tộc, nhưng chắc chắn món ăn Việt Nam với lối ướp độc đáo thì không có nước nào sánh bằng! Nhất là món thịt nướng của Úc, chỉ cắt lát rồi bỏ lên vỉ nướng, chứ chẳng có ướp chi cả, lại còn “lợi dụng” mấy lát hành tây nướng để kè bên để tạo mùi thơm “kè”, cho nên miếng thịt ăn rất lạt lẽo! Tuy nhiên, nói đi thì phải nói lại, món salad trộn của Úc để ăn kèm thì không chê vào đâu. Tuy cũng là rau, nấm, dưa leo, cà chua .v.v... nhưng sốt họ pha chế để trộn thì rất ngon!

Cho nên thịt ướp lối ta và salad trộn lối tây đã hòa điệu với nhau để thành món ăn hấp dẫn! Không biết người tây và ta hòa điệu với nhau có thành cặp đôi hoàn hảo được như món thịt rau không ta?

Trở lại với Tết Tây xứ người...

Giờ đây các con đều đã trưởng thành, những dịp cùng nhau đi ngắm pháo bông đêm Giao Thừa cũng ít dần, nhưng vẫn rất vui vì các con luôn hiện diện đông đủ vào đêm Giao Thừa. Bây giờ thì có sự thay đổi, không còn bố mẹ lái xe chở con đi mà là các con thì thoảng lại rủ bố mẹ ra city để “Happy New Year!” và lần này thì trong xe, người ngủ gà ngủ gật lại chính là ông bà già! Thiệt là... đôi đời!

lại chính là ông bà già! Thiệt là... đôi đời!

Năm ngoái cả đại gia đình muốn thay đổi không khí, đã cùng nhau mượn một căn nhà nghỉ mát ở ngoại ô Melbourne để cùng vui hưởng thú đoàn viên với ba thế hệ... Đêm Giao Thừa của Tết Tây, với những tia pháo bông ít ỏi, với không khí êm ả của đêm trừ tịch nơi xa thành phố, với cái lạnh se se của đất trời, nỗi nhớ và không khí tết quê nhà như được gọi lại... tự dưng người lớn thì nhau nhắc lại chuyện xưa... để rồi những đứa trẻ sinh ra và lớn lên tại xứ người đã cùng ngồi ôn kỷ niệm với họ, đã thích thú lắng nghe, đã tò mò hỏi chuyện về những cách thức đón Giao Thừa, đón Tết Ta ở Việt Nam với những tục lệ mà có lẽ chúng nó chỉ phần nào thấy được qua phim ảnh hoặc nghe được qua lời kể của ông bà, cha mẹ mà thôi! Hình như mắt những người lớn đã ướt ướt và những đứa trẻ chắc cũng phần nào hiểu được nỗi lòng của kẻ tha hương...

Giờ đây các con đều đã trưởng thành, những dịp cùng nhau đi ngắm pháo bông đêm Giao Thừa cũng ít dần, nhưng vẫn rất vui vì các con luôn hiện diện đông đủ vào đêm Giao Thừa. Bây giờ thì có sự thay đổi, không còn bố mẹ lái xe chở con đi mà là các con thì thoảng lại rủ bố mẹ ra city để “Happy New Year!” và lần này thì trong xe, người ngủ gà ngủ gật lại chính là ông bà già! Thiệt là... đôi đời!



o0o

Ngon Tình Trổ Lá **Vườn Xuân**

kính tặng những cặp vợ chồng già VLVBSĐ

*Ngon trầu trổ lá vườn cau
Em, hương hoa thắm đậm màu yêu thương
Thuở nào tha thướt tình nương
Bước chân chung nhịp, chung đường uơm mơ*

*Em còn chan chứa hồn thơ
Để anh hẹn, đón... ngu ngơ đem về
Dáng em ẩn cả trời quê
Tóc bay áo nhớ bên lề ruộng sâu*

*Em qua chim hót câu chào
Cây khua tiếng lá, gió chao đột bản
Sáo diều dang cánh băng khuâng
Hồn anh lơ lửng mấy tầng mây trôi*

*Nhớ em trong dạ bồi hồi
Vắng em thất thểu mờ côi tâm tình
Chiều chẵn bàn ghế lặng thinh
Đồng hồ treo vách gọi "mình" ới ời!*

*Yêu muôn thuở, ở muôn đời
Cháu con ngóng đợi một trời nhớ em
Em là máu chảy về tim
Câu thơ dòng nhạc mộng tìm tri âm*

*Ngon tình trổ lá vườn xuân
Mai lan cúc trúc thanh tân bốn mùa
Thiếu em anh bỗng... lủi khù
Trôi sông lạc chợ khóc mù... em ời!*

Đào Lê
27/12/2016



*Trăng Xuân trên đỉnh ngon cau
Nhìn em áo mới, son màu môi thương
Anh Công tử, em Tiểu nương
Trai tài gái sắc... thiên đường mộng mơ*

*Anh trao em một bài thơ
Ý tình lãng mạn ngẩn ngơ... nhớ về
Chung trường, khác lớp, cùng quê
Cách nhau thửa ruộng, kẻ lề kinh sâu*

*Nhớ xưa chim khách kêu chào
Trò chơi "dâu rể". Ôi chao bông bản!
Bông bản cài tóc... băng khuâng
Rước dâu bè chuối hai tầng thả trôi*

*Bến xưa con nước khứ hồi
Ngoài vàm trong ngon mà côi cút tình
Nhiều khi gặp mặt nín thinh
Đêm về trăng trở... lỗi mình em ời!*

*Đôi ta chung một dòng đời
Hát thơ ru mộng đất trời tặng em
Tình yêu là tiếng con tim
Gia đình hạnh phúc mơ tìm thanh âm*

*Tình mình trổ lá vườn Xuân
Trăm hoa, ngàn bướm nghênh tân mỗi mùa
Vườn Xuân xanh biếc ngon dừa
Trống, lân, nêu, pháo, giỡn đùa cháu con*

lac) bên ly cà phê sữa nóng bốc khói thơm thơm để đọc sách viết văn, chép thơ hoặc viết thư hay là không làm gì cả, chỉ ngồi lặng yên lắng nghe tiếng thời gian trôi qua theo nhịp tích tắc, đong đưa của chiếc đồng hồ treo tường Westminster Wittington chờ đón một bình minh mở ra yên bình.

Sáng nay, như một thôi thúc bí ẩn, sau một quãng đường dài thông thả nhàn hạ rảo bước đến trường, tôi mở quyển tập ghi chép những đoạn văn, bài thơ, câu thơ mà mình tâm đắc ngay trang có hai bài thơ. Bài thơ thứ nhất của Thiền sư Mãn Giác có tựa đề:

*“Xuân khứ bách hoa lạc;
Xuân đáo bách hoa khai,
Sự trục nhãn tiền quá,
Lão tòng đầu thượng lai,
Mạc vị xuân tàn hoa lạc tận,
Đình tiền tạc dạ nhất chi mai”.*
(Xuân đến trăm hoa nở,
Xuân đi trăm hoa rơi.
Trước mắt đời diễn biến,
Trên đầu già đến nơi
Đừng nói xuân đi hoa rụng hết
Đêm qua xuân trước một cành mai”.

Bài thơ thứ hai: “Đề Tích Sở Kiến Xứ” (Thơ Đề Chôn Xưa Gặp Gỡ) của Thi Sĩ Thôi Hộ đời Nhà Đường (Đường Đức Tông) của Trung Quốc:

*Khứ niên kim nhật thử môn trung,
Nhân diện đào hoa tương ánh hồng
Nhân diện bất tri hà xứ khứ
Đào hoa y cựu tiếu đông phong”*
(Hôm nay năm ngoái cửa này
Hoa đào ánh với mặt người đỏ tươi
Mặt người chẳng biết đâu rồi
Hoa đào năm trước còn cười gió đông).

Hai bài thơ một về hoa mai, một về hoa đào như nhắc nhở tôi rằng “xuân đã về”. Xuân xứ người chỉ có giá băng lạnh lùng, tuyết trắng rơi, cảnh khô chơ vơ. Xuân trong tôi chỉ là những dư âm kỷ niệm của một thửa nông nàn yêu dấu ở quê hương xa mù khơi. Cho nên nhớ về xuân, viết về xuân tôi phải ngược đường trở về quá khứ.

Hoa đào đẹp. Hoa mai cũng đẹp. Hoa mai màu vàng. Hoa đào rực hồng. Hoa nào cũng tạo nên vẻ



Xuân Hoa

Đặng Thuý Định

*“Khi trời đêm giăng những cánh sao băng,
Người thắm trên môi lời ước an bình,
Nghe tiếng thiêng liêng trăm trăm âm vọng,
Nghe tiếng bước xuân len vào trái tim.”*

(“Xuân”, Dạ Quỳnh)

Lâu lắm rồi, dễ chừng đã đôi ba năm, tôi đã để sang một bên thú vui thức dậy lúc 4, 5 giờ sáng thứ Bảy, Chúa Nhật chong đèn cây thơm trên bàn viết ngồi một mình âm thầm lặng lẽ trong ánh nến lung linh màu tím tỏa hương thơm nhẹ mùi hoa lavender (oải hương), màu ngà hoa sứ (plumeria), mùi táo xanh (green apple) hoặc tử đinh hương (li-

đẹp thơ mộng trong văn chương. Thi nhân đất Bắc tô điểm thơ văn mùa xuân bằng màu hồng rực rỡ của hoa đào. Thi sĩ miền Nam trau chuốt óng mượt lời thơ bằng sắc vàng tươi bát ngát của hoa mai. Được sinh ra và lớn lên từ quê hương đồng bằng miền Nam trù phú hai mùa mưa nắng nên hoa mai gần gũi và thân thiết với tôi hơn những nụ hoa đào xứ lạnh.

Trước sân nhà tôi năm xưa có rất nhiều cội mai vàng quanh năm lá xanh. Khi ngọn gió heo may vừa rụt rè chập chờn ẩn hiện lá loi ve vuốt rặng trúc ảo lá nghiêng ngả sau nhà là ông Ngoại lật sách cổ xưa mỏng dính đầy chữ Hán viết bằng mực đen tuyên chọn ngày cho chúng tôi lấy (lặt) lá mai để mai nở đúng vào ngày Mùng Một Tết. “Đố ai đếm được lá rừng” vậy mà hàng năm (của mấy mươi năm về trước) chúng tôi đã từng làm công việc... đếm lá! Từng lá, từng lá được những bàn tay nhỏ nhắn của chúng tôi (người lớn bận những công việc khác) bẻ lật ngược thả rơi làm thảm dưới cội cây để lộ ra những chồi xanh bé tí xinh xắn để nhờ nắng vàng gió xanh đẩy hộ chồi non thành những búp hoa thơ ngây đúng ngày giờ nở bùng ra những bông hoa mơn mớn rực rỡ xuân thì tươi cười trong gió xuân.

Cùng khoe sắc thắm với mai đào, trăm hoa đua nở theo lệnh Chúa Xuân. Mấy chị em tôi mỗi người có một loại hoa yêu thích riêng tư. Chị Hai Kim Vỹ tài hoa của tôi say đắm hoa hồng. Chị Ba Trường Tồn yêu hoa Tường Vi. Cô em Thỏ Loan rất thích Lily (hoa huệ) màu tím. Chị Tám mến mộ bậc nhất hoa Trinh Nữ Hoàng Cung hay còn gọi là hoa Thiếu Quân mà tôi gọi theo ông bà Ngoại là Huệ Tây. Hoa có dáng dấp giống Easter Lily (hoa bách hợp) màu trắng rất to cỡ hai bàn tay xòe của người lớn và có mùi rất thơm.

Sở dĩ hoa có tên như thế vì nghe nói ngày xưa các vị Thái y đã dùng loại hoa này làm thuốc điều trị cho các cung nữ trong cung cấm. Chị Năm, chị Sáu lại chuộng hoa Lay-on (Gladiolus) màu đỏ, màu trắng và vì hoa này ngày xưa hiếm chỉ có ở Đà Lạt xứ lạnh nên các chị cùng chị Hai cắt giấy dún làm thêm hoa giả chưng trong bình thủy tinh đựng đầy

những con ốc biển nhỏ xíu. Riêng tôi ưa nhất hoa hồng (sau này mới biết) và tôi đã cắt công vác máy ảnh đi rảo khắp thành phố New York để sưu tập trên ba tập ảnh hoa hồng dày cộm nhưng tôi thích chung hoa cẩm chướng (carnation) và hoa cúc (chrysanthemum). Tôi không thích cẩm chướng loại trơn mà các loại striped carnation màu tím hoặc cherry đậm bắt mắt tôi hơn. Tôi không thích cúc daisy bông nhỏ mà thích chrysanthemum loại to, cánh dài.



Mặc dù trên chiếc sân rộng năm xưa ông Ngoại đã trồng rất nhiều hoa và cây kiểng. Hoa có cây to cao, hoa trồng trong chậu, hoa bụi. Tôi còn nhớ trong trí bóng dáng của cây hoa Loa Kèn màu vàng tươi có hình dạng như cái chuông của mấy ông bán cà rem; hoa Bươm Bướm trắng muốt từng chùm giống hoa Trạng Nguyên nhụy đỏ tươi hình ngôi sao năm cánh; hoa Mộc Lan (sứ cùi, plumeria) vàng, trắng, hồng; hoa Ngọc Lan (magnolia) trắng; Điệp ta vàng, đỏ, trắng ngà; Điệp tây (flamboyant, hoa Phượng Vỹ); Ngải; Dâm Bụt làm hàng rào. Trong sân còn có mai tây nhưng không đẹp bằng mai vàng. Hoa trong chậu có hoa hồng, sứ Thái Lan không kể Hòn Non Bộ có cảnh trí núi rừng, suối chảy róc rách thần tiên,...

Hoa thấp dưới đầu gối có Uất Kim Hương (tulip), hoa Móng Tay màu hồng tím mà chị em tôi ưa ngắt rời từng cánh thắm nước miếng dán lên ngón tay làm móng tay giả trông cũng đẹp lắm nhưng chỉ khoảng nửa tiếng là đã héo. Đến khi gần Tết hoa Vạn Thọ (marigold) che lấp hết những khoảng đất còn trống. Trước đó chị em tôi được ông Ngoại sai hái lá chuối xé thành từng mảnh quấn vòng tròn dùng tăm tre cài lại mà chúng tôi gọi là “cái bầu” đồ đất vào và ươm vạn thọ.

Khi vài chiếc lá non đã bắt đầu nhú lên, ông Ngoại ra lệnh cho chúng tôi lựa những cây mận mập đặt xuống đất. Mỗi ngày tôi còng lưng chai tay lên xuống bờ sông mức nước tưới cây. Niềm vui, hạnh phúc khi thấy cây cao lớn, lá xanh mướt ra nụ ra hoa. Ngày 30 Tết “cánh đồng hoa Vạn Thọ” vàng rực của ông Ngoại được bung lên rửa sạch đất cát cắm vào các lộc bình chưng lên bàn thờ.

Trên bàn thờ hoa mai, hoa vạn thọ được đặt trang trọng. Trên bàn lớn ở giữa nhà, góc nhà, trước cửa, hai bên lối đi những giỏ hoa thược dược vàng tím nhạt; hồng nhung; cẩm chướng tím hồng xen trắng; những chậu tắc hạnh trĩu quả trên cành mà chị em tôi đã khệ nệ mang vác từ chợ từ rẫy về trước đó vài ngày để chuẩn bị một cái Tết rộn ràng đầm ấm.

Bên cạnh dưa hấu, thịt mỡ, dưa hành, câu đối đỏ, bánh chưng xanh, hoa đẹp mùa xuân đã góp phần làm những cái Tết trong ký ức tôi rạng rỡ. Tôi cảm nhận được niềm hạnh phúc lan truyền trong tâm tư khi một mình lang thang trở về ký ức thần tiên của những ngày:

“Xuân về mặt đất đầy hoa cỏ,
 Ấm cả lòng tôi nắng tỏa hồng,
 Bầy én ngang trời nghe riu rít,
 Thơm ngán lưng gió biếc từng không”.
 (Buổi Xuân Về)

o0o

**Phúc mãn đường niên tăng phú quý
 Đức lưu quang nhật tiến vinh hoa**

Quê Tôi

La Nguyễn



Kính tặng đồng hương Vĩnh Long-Sa Đéc-Trà Vinh)

*Trà Vinh, Sa Đéc, Vĩnh Long
 Sông Tiền, sông Hậu đôi dòng bao la
 Lớn rộng con nước vô ra
 Trải qua bão táp phong ba ngút trời*

*Chiến tranh tàn phá quê tôi
 Mưa dầu nắng lửa mang đời lưu vong
 Quê người đất khách nhớ mong
 Trà Vinh, Sa Đéc, Vĩnh Long quê nhà*

*Cửu Long bồi đắp phù sa
 Cây lành trái ngọt dân ta no lòng
 Mời người ghé lại Lai Vung
 Vũng Liêm, dừa đỏ Càng Long, Long Hồ*

*Mời người ghé bắc Cần Thơ
 Vàm Cống, Mỹ Thuận bến mơ trên đời
 Mời người ghé lại quê tôi
 Làn theo kỷ niệm buồn vui năm nào*

*Nồng nàn hương bưởi hương cau
 Vườn xanh cây trái đồng màu mận non
 Lưu vong đánh mất giang sơn
 Cuối đời đất khách, quê hương trong lòng*

*Việt Nam Tổ Quốc non sông
 Trà Vinh Sa Đéc Vĩnh Long muôn đời
 Nhờ người ghé lại quê tôi
 Chôn giùm nỗi nhớ ngàn đời khó quên...*



*Xuân về cây biếc lá xanh
Từng cơn gió thoảng níu cành đông đưa
Dáng em áo mới ngày xưa
Lòng anh phơi phới như vừa biết yêu*

*Bao năm em vẫn diễm kiều
Mai vàng nắng ấm sáo diều thả bay
Én về giăng cánh đồng mây
Tình đầy ánh mắt, môi đầy hương hoa*

*Nhìn em tóc áo thướt tha
Dịu dàng câu nói, thật thà nghĩa nhân
Em là quá nửa đời anh
Quay lưng là nhớ, quần quanh đã chờ*

*Là em ươm mộng hồn thơ
Trăm năm hương lửa, ngu ngơ một đời
Cháu con mình nữa em ơi
Vòng tay hạnh phúc, một trời dấu yêu*

*Sống vui, khổ cực cũng nhiều
Chắt chiu kỷ niệm sớm chiều có nhau
Đá vàng từ thuở trầu cau
Bạc đầu tình vẫn tươi màu Xuân xanh*

Đào Lê

XÓM Cầu Muối

Phương Lan



Đạo đó vào khoảng năm 1966 - 1967 là thời kỳ Mỹ đổ quân vào Việt Nam nhiều nhất. Đó là thời kỳ cực thịnh của những người sống dựa vào người Mỹ như nghề làm sở Mỹ, nghề chợ trời buôn đồ PX, làm việc cho các hãng thầu xây cất, cho Mỹ mượn nhà, nghề bán bar v... v... và đặc biệt là phong trào lấy Mỹ của các gái bán bar, gái lỡ thời đã đành, mà đôi khi còn cả những cô con nhà tử tế nữa.

Năm đó tôi hai mươi tuổi, gia đình ở tận Vĩnh Long, sau khi thi đậu được mảnh bằng Tú tài đôi, tôi được cha mẹ cho ra Sài Gòn để tiếp tục học Đại học. Tôi có một ông chú nhà ở Tân Định, nhưng nhà chú tôi chật chội lại đông con, thêm nữa chú tôi đã già, tính tính cẩn thận, phép tắc lại hơi lắm cảm. Còn tôi, một thanh niên trẻ, ưa tự do phóng khoáng nên chỉ ở nhà chú chưa đầy hai tháng, tôi đã tìm cách ra ở riêng, lấy cố là nhà chú xa trường, và lại tôi cũng cần có bạn bè học chung thì mới tấn tới được. Vì tôi ra ở riêng nên mới xảy ra câu chuyện dở khóc dở cười mà tôi sắp kể sau đây.

Tôi cùng bốn thằng bạn sinh viên cũng độc thân như tôi thuê chung nhau một căn nhà nhỏ ở vùng Cầu Muối, Khánh Hội. Căn nhà này nằm trong một ngõ hẻm thông ra hai con đường, một đầu là đường Trần Hưng Đạo, và đầu kia là đường Cô Bắc tức chợ Cầu Muối. Hàng xóm của chúng tôi đa số là những công, tư chức hạng trung, nghĩa là không nghèo nhưng cũng chẳng dư dả, vì vậy hề có dịp

kiếm thêm tiền để bù vào đồng lương cố định hàng tháng thì họ không bao giờ bỏ lỡ cơ hội. Xóm tôi đã có lác đác vài nhà buôn bán đồ PX và vài nhà đang sửa soạn ngăn phòng ra cho Mỹ mượn.

Tôi về xóm vừa được nửa năm thì xóm tôi có một cặp vợ chồng Mỹ - Việt dọn đến ở. Chồng là một anh chàng Mỹ đen cao lớn dềnh dàng nhưng mặt mũi trông ngây ngô, thực thà, anh Sam còn trẻ măng, chỉ trạc hai mươi lăm tuổi, anh biết nói ngọng ngịu vài ba câu tiếng Việt. Chị vợ tên Lài cũng phải trên ba mươi tuổi, người lùn tịt, chẳng cân xứng tí nào với anh chồng cao gần hai thước. Chị vợ thoạt trông đã biết ngay là một ả điếm chuyên nghiệp, chị ta mặt trát bột phấn, đôi môi dày tô son bóng nhẫy, cặp mắt lá răm một mí, khi cười thì tíu lại chỉ bằng sợi chỉ, đa tình phải biết. Chị ta ưa mặc áo mỏng dính, bày rõ bộ ngực thốn thẹn. Thị nói chuyện với chồng bằng cả hai thứ tiếng Anh bồi lẫn tiếng Việt, và hề cứ mở miệng là luôn luôn chửi chồng như hát hay bằng đủ mọi danh từ thô tục nhất. Anh Sam không biết có hiểu hay không, nhưng lúc nào cũng cười hề hề và tỏ ra cung vờ lắm.

Hôm mới dọn đến, cũng theo phong tục Việt Nam, chị vợ dắt chồng đi chào hàng xóm. Đến nhà tôi, liếc mắt sơ qua khung cảnh bừa bộn, ả hỏi:

- Các anh ở có một mình hả?

Tôi cười:

- Năm mình chứ, bọn tôi năm đứa mà chị?

- Ý em muốn nói một mình là chưa có vợ kìa! ả giải thích rồi ồm ờ, như vậy chắc thế nào cũng có nhiều lúc cảm thấy cô đơn lắm phải không?

- ??!

Ả quay ra đến cửa còn cười cười lá loi:

- Lúc nào thằng nhọ nhà em đi vắng, các anh cứ đến chơi nhé?

- Không thèm! Tôi buột miệng.

Ả trừng mắt, ưỡn bộ ngực ngạo nghễ, đe dọa:

- Để coi!

Nói xong ả ngún ngoáy đi ra. Từ đó ả chiếu cố bọn tôi hơi kỹ, nhưng vì bọn tôi bận học nên chẳng ai chú ý, và lại anh chồng lúc nào cũng kè kè một bên nên ả chưa giờ trò gì ra với bọn tôi.

Thời gian cứ thế trôi qua, không có gì đáng nói nếu không có một hôm Sam đến gõ cửa nhà chúng tôi từ sáng sớm:

- Phan! anh Phan ơi!

Quên nói để bạn đọc biết là năm đứa chúng tôi tên: Lâm, Ân, Hoàng, Lịch và Phan là tôi thì Sam chỉ gọi được tên Phan vì dễ gọi nhất, âu cũng là định mệnh, vì vậy nên bốn thằng bạn quý sự của tôi cứ việc chổng cằm ngủ tiếp và đùn tôi ra mở cửa:

- Nó kêu tên mày mà.

Không được vì chỉ chậm trễ thêm vài phút nữa thì với sức vóc như vậy, Sam đâm thêm vài cú nữa là cửa bật tung như chơi, vì vậy bắt đầu dĩ tôi mới ra mở cửa với vẻ mặt cau có:

- Gì vậy? gì mà mới bánh mắt ra đã kêu réo om xòm?

- Hello! đang ngủ hả? Xin lỗi, nhưng vì tôi có chuyện gấp phải đi ngay bây giờ, không chờ anh bạn ngủ dậy được. Sam vừa cười vừa bắt tay tôi, muốn có tiền không?

- Hối ngu! tiền thì ai không muốn, nhưng là tiền gì chứ?

- Thế này... Sam giải thích, tôi biết anh là sinh viên, tôi biết anh vẫn đi làm thêm, vì vậy tôi đề nghị với anh một việc làm ra tiền, chịu không?

- Thì cứ nói đi để tôi xem thế nào đã.

Tôi dè dặt trả lời và bắt đầu sốt ruột không hiểu việc Sam nhờ tôi là việc gì.

- Anh biết lái xe hơi phải không?

- Ừ, rồi sao?

Chẳng có gì lạ, tôi vẫn lái xe taxi đi làm thêm vào buổi tối, ở chung một xóm ai mà chả biết. Sam cười vui vẻ:

- Tốt lắm! tôi sắp đi hành quân, hai tuần, ba tuần, có khi một, hai tháng không chừng, tôi mới về. Ở nhà vợ tôi buồn, nó muốn nhờ anh dạy nó học lái xe, cái xe Jeep của tôi ấy mà, anh chịu chứ?

Ồi trời, tôi nghĩ thầm, dạy con quỉ cái lái xe? nó bắt hồn bắt xác mình như chơi, không khéo lại ăn đạn của thằng chồng hay ghen này, thôi chả dại...

Nghĩ vậy tôi toan từ chối, như đoán được ý nghĩ của tôi, Sam năn nỉ:

- Tôi trả anh năm ngàn, tiền đây!

Vừa nói Sam vừa xòe cho tôi thấy xấp tiền đã đếm sẵn. Năm ngàn! một số tiền hơi to đối với tôi thời đó. Năm ngàn! tôi có thể chi tiêu trong hai tháng mà không phải làm phiền đến cha mẹ tôi. Gia đình tôi tuy không giàu có nhưng cũng đủ để nuôi tôi ăn học mà không phải làm gì cả. Nhưng tôi

là một thanh niên thích tự lập, không phải mỗi chút là mỗi ngửa tay xin cha mẹ, vì vậy ngoài tiền học, tiền thuê nhà và tiền ăn hàng tháng do cha mẹ tôi cung cấp, các thứ tiền khác như tiền sách vở, tiền xe cộ và tiêu vặt là tự tôi lo liệu lấy bằng cách đi làm thêm. Sam biết được điều đó và hẳn đề nghị trả tiền cho tôi để dạy vợ hắn lái xe, một công việc dễ ợt lại được trả lương rất hậu. Nhưng dạy một con đàn bà dâm dăng như vợ hắn thật là đùa với lửa, vì vậy tôi ngập ngừng:

- Thôi tôi không dám đâu, tôi không bảo đảm...

Hiểu lầm ý định của tôi, Sam sốt sắng nói:

- Không cần, tôi không cần anh phải bảo đảm rằng vợ tôi sẽ biết lái xe. Chỉ cần anh giúp nó giết thì giờ trong lúc tôi đi vắng, nó không có việc gì làm, nó sẽ đi theo trai, mà tôi, tôi hay ghen lắm...

Ngưng một lát để soi mói nhìn mặt tôi chắc lúc đó trông thộn lắm, Sam nói:

- Tôi biết anh đứng đắn, tôi để ý anh lâu rồi... Tôi biết anh tử tế, vậy anh giúp tôi nhé?

Vừa nói Sam vừa cười và vỗ mạnh vai tôi, xương cốt tôi kêu lên răng rắc, tôi nhả mặt, hẳn mà nóng nhiệt thêm chút nữa chắc có lẽ tôi đến phải nằm nhà thương mất. Thế rồi không kịp cho tôi trả lời dứt khoát, Sam nhét xấp tiền vào túi áo tôi xong, hẳn vỗ vai tôi thêm một cái bộp và nói:

- Cảm ơn anh, anh nhận lời là tôi vui lắm, để tôi về nói cho vợ tôi biết.

Hắn hớn hờ ra về, và một lúc sau có tiếng hai đứa nói riu rít ở trước cửa, vợ hắn tiễn hắn lên đường hành quân. Sam về mặt cảm động, hắn ôm hôn vợ và nhìn về phía tôi:

- Nhé? tôi nhờ anh đó, bắt đầu ngày mai đi!

Vợ hắn cười toe toét:

- Đừng lo darling ơi! bắt đầu ngay hôm nay nè!

Vừa nói thị vừa kiễng chân bá lấy cổ chồng, hôn cái choét:

- Thôi đi đi, cút mẹ mày đi!

Sam không giận, hắn nhắc bóng vợ lên, hôn thêm vài cái nữa rồi mới quay bước. Thế là con nai tơ ra đi, con hồ ly ở lại tác quái và tôi trở thành nạn nhân. Buổi học đầu tiên, thị Lài tiếp tôi trong bộ đồ ngủ mỏng dính, phô ra hết những thứ cần phải che giấu, thị mở đầu:

- Cùng thấy thế nào?

- Thế nào là thế nào? Tôi bực mình.

- Còn vò mãi, thấy em thế nào?

À vừa nói vừa nhún nhảy, uốn ngực, xoay vòng vòng, mắt tíu lại và cái miệng thì ngoáy ngoáy. Tôi nghiêm mặt:

- Này! tôi bảo cho nhà chị biết tôi đến đây không phải là để phê bình xem chị đẹp hay xấu...

- Biết rồi khổ lắm nói mãi, thế bao giờ mới bắt đầu?

- Chiều mai. Tôi mở cặp lấy ra một xấp giấy tờ đưa cho thị, đây là các dấu hiệu đi đường, chị đọc trước đi, ngày mai mới tập lái.

- Phải tập bao lâu mới xong hả cưng?

- Nhanh hay chậm còn tùy từng người.

- Em chả muốn xong.

- ??!

- Vì xong rồi thì em đâu có dịp gần gũi cưng như thế này?

Tôi cau mặt:

- Chị đứng đắn một tí...

- Đứng đắn làm đếch gì, cưng đẹp trai thấy mẹ!

Thị quàng ngay lấy cổ tôi, đè hẳn bộ ngực nóng hổi vào mặt tôi làm tôi bủn rủn cả tay chân, ả hỗn hển:

- Cưng biết không? em mê cưng từ lâu rồi, từ hồi mới về xóm này lận, nhưng thằng khốn nạn cứ kè kè một bên chẳng làm ăn gì được cả. Bây giờ mới có dịp nó đi hành quân, cầu cho nó trúng mìn, trúng đạn, chết cha nó đi rồi em cưới cưng, em thương cưng, chịu không?

À vừa nói vừa thở vừa vòng tay ôm cứng lấy tôi xiết chặt. Tôi hoảng quá, người nóng bừng, run như cây sậy:

- Ô hay chị này làm cái gì kỳ vậy? có buông tôi ra không?

- Không buông thì cưng làm gì em?

Tôi vừa cào cào, vừa gào lên:

- Đồ khốn nạn, buông tao ra...

- Đồ gà chết! thứ đàn ông gà chết, có giỏi la làng lên đi?

Tôi thở hào hển, mặt xanh lét như tàu lá, không biết làm cách nào thoát khỏi tay con quỉ cái, vừa định la “bớ làng xóm cứu tôi” thì may quá có tiếng gõ cửa:

- Phan ơi về đi! có ông già mày lên, đang chờ ở nhà kia!

Tiếng thằng Hoàng, vị cứu tinh của tôi, con quỉ

cái đành phải buông tôi ra, tôi vội vuốt tóc và kéo lại cái áo sơ mi đã xốc xếch, chạy bay ra cửa, thoát nạn! Thằng Hoàng trở mắt nhìn tôi, môi nở một nụ cười mím chỉ rất đều. Tôi nóng mặt, nhưng không biết phải phân trần như thế nào, thôi kệ nó, tôi nghĩ thầm không có nó có lẽ tôi đã mất cả chì lẫn chài, thôi bình an là quý rồi, mọi chuyện hiểu lầm sẽ giải thích sau.

Từ đó tôi sẽ không bao giờ bước chân vào nhà con đàn bà dâm đẳng đó nữa. Thế nhưng đã chót hứa với Sam rồi, đã lỡ nhận tiền rồi, thì phải hoàn tất công việc dạy nó lái xe nữa chứ? Xong tôi nghĩ chẳng lẽ giữa thanh thiên bạch nhật, giữa chốn đông người mà nó dám “ăn thịt” được tôi? Quả vậy, tôi lựa một bãi tập đông người nhất, vào giờ giấc an toàn nhất, nên ngoài những vờ vĩnh đừng chạm cổ ý, ả không giờ trò gì ra được cả. Thị Lài đầu óc dốt đặc nhưng học lái xe lại khá nhanh, mới hơn ba tuần là y thị đã có bằng lái, tôi chấm dứt nhiệm vụ, thoát nợ!

Sam đi hành quân đúng một tháng thì trở về, hân khuôn sang cho năm đứa bọn tôi hai két bia lon để tạ ơn. Hân hơn hờ tươi cười, cảm ơn rồi rít:

- Anh Phan! anh tốt quá. Cảm ơn anh lắm, vợ tôi cũng cảm ơn anh nữa, nhờ anh mà nó không cảm thấy thời gian quá dài khi xa tôi.

Thằng Hoàng cười đều:

- Phải, nhờ thằng Phan nên vợ anh không cảm năm, bảy cái sừng lên đầu anh.

Tôi tái mặt, nhưng Sam hồn nhiên gật lấy gật để:

- Đúng, đúng đấy! vì nó bận lo tập lái nên làm gì có thì giờ bắt nạt tình với kẻ khác.

Ngưng một lúc như để suy nghĩ, Sam ngập ngừng đề nghị:

- Vì vậy anh Phan này! vợ tôi nó muốn, nó yêu cầu anh dạy tiếng Anh cho nó, anh bằng lòng không?

Đã có kinh nghiệm, lần này tôi dứt khoát từ chối:

- Tôi rất tiếc không thể nhận lời anh được, tôi không có thì giờ.

Sam năn nỉ:

- Mỗi tuần một buổi thôi mà?

Tôi cương quyết:

- Nhà buổi cũng không được, tôi sắp thi rồi.

Sam buồn rầu:

- Thôi vậy, nhưng lúc nào rảnh, anh sang chơi nói chuyện cho vui. Tội nghiệp, tôi đi làm suốt ngày

nó ở nhà một mình cũng buồn.

Nói xong, Sam bắt tay chúng tôi ra về. Thăng Lịch nháy mắt với tôi:

- Sao không nhận lời? số mày đào hoa lắm đấy con ạ.

Tôi nổi khùng:

- Đồ quỷ sống! có ngon thì nhào vô, tao nhường đấy!

Nó le lưỡi rồi chuồn mất. Tưởng thế là yên, nhưng - lại chữ nhưng quái ác - một hôm tôi vừa ló đầu về đến nhà, đã bị thằng Ân chặn ngay tại cửa:

- Mày đi đâu mà mắt mặt? người ta tìm mày từ sáng đến giờ đã ba, bốn lần rồi đấy.

Tôi ngạc nhiên:

- Người ta là ai? tìm tao có việc gì?

- Cô Lại, cô ấy đang đau nặng, nghe đâu bị thằng chồng đánh đập gì đó...

- Có can chi đến tao?

- Không can chi, nhưng mày cũng nên tội nghiệp người ta một tí.

Tôi cau:

- Không tội nghiệp gì hết, tội nghiệp mụ rồi ai tội nghiệp tao? Mày tội nghiệp mụ sao mày không sang?

Ân cười hề hề:

- Rõ thôi! mày học thuốc nên người ta mới nhờ, tao học văn khoa chả lẽ sang đọc thơ cho nó nghe à? Hay bảo thằng Lãm sang giảng cho nó nghe về vật lý nguyên tử?

Tôi phì cười:

-Ừ nhỉ, mà sao nó không đi bác sĩ?

-Tiền đâu mà đi? thằng chồng nó ghen, bỏ bê từ lâu, có cho tiền bạc gì đâu. Thôi, mày cũng nên vì lòng nhân đạo, lương y như... kẻ mẫu.

- Tao còn đang đi học, đã thành kẻ mẫu hồi nào?

Tuy miệng tôi nói vậy nhưng trong lòng cũng thấy tội nghiệp, thấy người bị nạn mà không cứu, còn đâu là tinh thần Hippocrates? Thế là lòng trắc ẩn xui khiến tôi nên giúp đỡ kẻ hoạn nạn, vả lại nó đau nặng như thế chắc không thể động cựa được, nghĩ vậy tôi mạnh dạn bước sang nhà y thị.

Cửa không khoá, tôi vừa đẩy nhẹ một cái là mở toang, ánh sáng tràn vào buồng ngoài. Buồng trong tối om, thị Lại nằm trên một cái giường kê tận cuối phòng. Tôi cẩn thận, nên để cửa mở toang, nhờ ánh sáng từ buồng ngoài chiếu vào, tôi nhận thấy thị

Lài bữa nay không son phấn, mặt mày sưng húp và một vết tím bầm nơi gò má. Thấy tôi, thị oà khóc:

- Thăng Sam nó đánh em đó, nó ghen vì bắt gặp em ở trong khách sạn với ông anh họ.

- Chị có đau lắm không? có chỗ nào bị gãy xương không? Sam đâu?

Thị vẫn nằm yên trên giường, chần chập tới cổ, rên rĩ:

- Nó đi biệt rồi, em nằm liệt giường hơn một tuần nay không dậy được. Đau đầu quá, cứ trông thấy ánh sáng là nhức đầu không thể tả, anh đóng giùm em cái cửa.

Thấy thị có vẻ đau nhiều, tôi quên cả đề phòng nên chạy ra khép cửa, thị nói với theo:

- Anh phải cài chốt lại, khép không, không ăn thua, gió thổi là nó bung ngay.

Tôi cài cửa và quay vào:

- Đã uống thuốc men gì chưa? bây giờ chị thấy trong người thế nào?

- Thế nào à? Hí hí sưng ghê lắm!

Tôi giật thót người, ả ngồi bật dậy nhanh như cái lò xo, mắt ráo hoảnh, những giọt nước mắt cá sấu hồi nãy biến đâu mất. Con yêu tinh đã hiện nguyên hình, nó nháy phốc một cái đã tóm được tôi, đu ngay lấy cổ:

- Phen này đồ chạy đàng trời. Ha ha ha! không làm vậy sao bắt được cung? gớm, làm bộ dữ!

Dưới sức nặng của ả, tôi ngã phệt xuống giường, ả ôm chặt nghiêng, ép sát bộ mặt phèn phệt của ả vào mặt tôi, ả vừa hôn chùn chụt vừa nói giọng đả đót:

- Nào ơi! cung dễ thương quá chừng, mê cung chết đi được. Đừng sợ, để em dạy cho, bữa nay em làm... cô giáo!

Tôi ú ớ, xong không thể mở miệng ra được và đầu cứ lắc qua, lắc lại để tránh cặp môi dày và tham lam của con quỷ cái. Nó dùng chiến thuật thần tốc giật mạnh một cái, chiếc áo sơ mi của tôi đã đứt hết cúc. Tôi vừa sợ vừa tức, luống cuống mãi mới tóm được tóc thị giật thật mạnh, bị đau, ả buông lợi tay ôm, thừa dịp tôi tổng cho ả một đập, ả ngã bấn xuống đất. ả không giận mà còn cười sằng sặc:

- Hi hi hi! trông cung tức cười quá, coi ngộ quá đi mất! Em mê những con nai tơ như cung lắm, cung có biết càng làm vậy trông cung càng hấp dẫn không? Đã bảo đừng sợ mà...

Bỗng ả ngưng bật vì có tiếng đập cửa:

- Mở cửa, mở cửa mau Lài ơi!

Tiếng anh chàng Sam... Thôi chết rồi, trời xui đất khiến làm sao mà hấn lại trở về đúng lúc này, tình ngay nhưng lý gian làm sao mà chôi cãi? Ai thấu cho nỗi oan của tôi hả trời? phen này chắc tránh không nổi cái chết. Tôi run lấy bầy nhìn quanh tìm chỗ trốn, thì Lài mặt cũng tái mét, đảo mắt thật nhanh rồi chỉ cái tủ áo lớn, tôi chui tọt ngay vào. Bên ngoài Sam đấm cửa rầm rầm, thì Lài kéo vội tấm khăn giường cho thẳng rồi hắng giọng:

- Từ từ đã nào, làm gì nặng lên, người ta đang ngủ.

Nói xong ả xỏ chân vào dép, lẹp xẹp ra mở cửa. Sam ủa vào nhà như một con lóc, hấn bế bổng vợ lên, xoay quay một hồi rồi mới đặt xuống, miệng ríu rít: - Nhớ Lài quá, không xa Lài được. Hứa với tôi đi! đừng đi với ông anh họ nữa.

Thị vùng vằng:

- Đánh người ta gần chết rồi còn... Sao không đi luôn đi?

- Thôi mà, tại tôi ghen quá. Sam dỗ dành, để tôi sẽ đền bù cho em, tôi sẽ cho em thật nhiều tiền.

- Tiên nhân mày, bây giờ mới đưa. Tiên đâu? đưa ngay đi rồi muốn gì hãy nói.

Sam cười hề hề: -Thong thả, đợi tôi lấy quần áo đi tắm cái đã.

Nói xong hấn dợm bước về phía cái tủ áo, Thị Lài hốt hoảng: - Đừng, đừng...

Xong không kịp, Sam đã kéo toang hai cánh cửa tủ, và một cảnh dờ khóc dờ cười hiện ra: một thằng đàn ông đang đứng trong đó, ngực trần, áo đứt hết cúc, tóc tai bù xù, ướt nhẹp mồ hôi, vừa vì sợ, vừa vì bị đứng quá lâu trong tủ kín. Đôi mắt tôi lạc thần, và mặt thì trắng bệch không còn một hạt máu. Sam khựng lại, hấn trở mặt nhìn, rồi giơ tay khều nhẹ một cái, tôi đã rớt ra khỏi tủ. Hấn nhắc lấy tôi nhẹ nhàng, như một chú King Kong nhắc một con chuột cống, đặt xuống đất, hấn ngắm nghía tôi một lúc rồi chột phá ra cười, hấn cười hồng hộc, cười sằng sặc, tiếng cười nghe thật rùng rợn. Tôi bủn rủn đứng không muốn vững, miệng lắp bắp:

- Anh Sam! anh nghe tôi nói... anh phải để tôi giải thích...

Sam vẫn cười sặc sụa, hấn xoa tay lia lịa:

- Khỏi, khỏi cần giải thích, tôi hiểu cả rồi.

Tôi càng run bắn, nghĩ thầm hấn hiểu mà hiểu thế

nào chứ? Trời ơi! hấn sắp giở trò gì đây? hấn sắp làm gì tôi bây giờ? Tôi rùng mình, nhìn thân hình nặng 350 pao của hấn, còn tôi, một tên học trò trời gà không chặt, chỉ cần xơi của hấn một đám, một đám thôi cũng đủ về châu ông bà gấp. Thôi rồi, đời mình sắp chấm dứt tại đây, nghĩ thương cha, thương mẹ, rồi tự giận mình, khi không lại nghe lời xúi dục của thằng Ân để tự rước lấy một cái chết lãng nhách.

Sam từ từ bước về phía tôi, tôi sợ hãi lùi dần, lùi dần... Sát vách tường, không thể lùi thêm được nữa, tôi nhắm mắt chờ số phận. Sam bế bổng tôi lên, hấn bổng tôi nhảy tung tung, vừa cười thật lớn:

- Ha ha ha! anh hoá trang giỏi lắm, coi giống hết sức!

- Ó... hơ hơ???

Sam nắm lấy tay tôi xiết chặt, giọng cảm động:

- Tôi hiểu rồi, anh tốt lắm chưa ai tốt như anh. Thấy tôi bỏ đi, anh sợ vợ tôi buồn bỏ nhà theo trai, anh làm hề chọc cho nó vui, anh chui vào tủ dọa ma nó. Ha ha ha! anh giống lắm, trông anh giống hết cái xác chết.

Hấn quay sang vợ: - Có phải không em cưng?

Con dâu phụ từ đầu màn kịch chỉ đứng chôn chân một chỗ, mặt tái như gà bị cắt tiết, bây giờ cũng đã hoàn hồn trở lại, nó nhảy ngay đến bá lấy cổ chồng hôn chùn chụt, miệng liến thoắng:

- Darling đoán giỏi lắm.

Màu hồng đã trở lại trên mặt tôi, chưa bao giờ tôi thấy anh Sam ngây thơ và đáng yêu như lúc đó, tôi thành thật: - Anh Sam! tôi thương... hại anh lắm.

Sam nhè nhẹ xô vợ ra, hấn vỗ vai tôi niềm nở:

- Tôi biết, tôi biết... Như vậy nhé, để ăn mừng ngày tôi trở về làm hòa với vợ tôi, chiều nay chúng ta đi nhậu, tôi mời, OK?

- OK!

Phải đấy, tôi nhủ thầm, phải đi nhậu chứ, phải ăn mừng tôi thoát chết trong đường tơ kẽ tóc. Cám ơn trời Phật, cám ơn anh Sam ngây thơ của tôi.

Tết năm đó, Dũng, Hoàng, Ân đều về quê cả, chỉ còn tôi và Lịch ở lại nhà trọ. Lịch ở lại Sài Gòn để lo đám hỏi với người yêu của nó, còn tôi phải ở lại lại để chuẩn bị cho ngày thi thực tập vào mừng Tết.

Chiều ngày 30, trời đã chạng vạng tối, tôi đang sửa soạn để nấu nướng thì có tiếng gõ cửa. Như

mọi ngày, giờ này là giờ Lịch về, nên tôi rửa tay và vội vã ra mở cửa, nhưng không phải Lịch mà là thị Lài, thị chạy tuông vào nhà, thở hổn hển, nói líu cả lưỡi: - Lạy anh cứu em, nó mà bắt được em bây giờ thì nó giết em chết. Tại nó bảo nó đi vắng một tuần, mà mới ba ngày đã mò về...

Thế rồi không kịp chờ xem tôi có đồng ý hay không, thị đã chạy ào vào phòng tắm, đóng cửa thật chặt. Tôi đứng như trời trồng, chưa kịp có phản ứng gì thì Sam đã lù lù hiện ra ngay cửa, hắt gầm lên:

- Có con Lài ở đây không?

Tôi lắp bắp: - Không có, làm gì có, mà chuyện gì vậy?

- Nó phản tôi, con diêm! nó cứ rình tôi đi vắng là ngù với trai. Có người bảo tôi nó đang ở nhà anh?

Tôi đáp ứng chối: - Không! tôi nói không có thật mà.

Sam cười gằn: - Để tôi đi xét cái đã.

Hắn hùng hổ đi khắp các phòng, mở tung các cửa, mở tung các tủ áo, nhòm cả vào gầm giường, không thấy gì hết, hắt lù lù đi xuống bếp... Tôi sợ quá, trống ngực đánh thùm thụp, vì phòng tắm, phòng vệ sinh đều ở cả nhà bếp. Sợ quá hoá liều, tôi giơ tay cản hắn lại: - Anh không có quyền xét nhà tôi.

Sam gạt tay tôi ra, hắt phăng phăng tiến đến trước cửa phòng tắm, chợt hắn cúi xuống nhặt lên một cái gì... Tôi giật thót người, trời ơi! một chiếc giày cao gót! Nhưng không giống như chiếc giày của cô bé Lọ Lem trong truyện cổ tích đời xưa, chiếc giày của con khốn nạn đang đem họa đến cho tôi, và cả cho nó nữa. Có bút nào tả xiết nỗi kinh sợ của tôi lúc đó? Tôi đứng ngay đơ như trời trồng, cổ họng tắc lại. Sam làm lý cầm chiếc giày lên ngắm nghía:

- Quả tang, hết chối nhé?

Miệng tôi cứng ngắc không nói được, Sam ẩng lưng, đùn tôi lên nhà trên. Tôi đi theo tay đẩy của hắn như một thằng người máy, một tên tử tội đi theo cai ngục dắt đến máy chém. Sam ấn tôi ngồi xuống ghế, cười gằn:

- Hừ, còn giấu diếm mãi! anh không thật thà... Hả? trả lời cho tôi biết cái gì đây?

Hắn giơ chiếc giày ngang mặt tôi, dứ dứ vài cái. Cố gắng lắm tôi mới mở miệng được, cà lăm:

- Anh Sam! thật, thật... tình, tôi, tôi... không... không... không ...

Hắn chợt phá lên cười, nheo mắt:

- Tôi biết, tôi hiểu hết. Anh không muốn tiếp tôi vì đang có bạn gái trong nhà? anh cho rằng tôi phá đám, nên anh cau có với tôi, anh xấu tính lắm...

Thở đến phào một cái, đưa tay lên chặn ngực cho tim bớt đập, tôi cười gượng:

- Thật chẳng có gì giấu được anh.

Sam nhìn tôi nháy mắt, giọng riếu cợt:

- Tôi cũng ghét có người phá đám.

- Vậy anh bạn thông cảm?

Sam cười, đưa tay ra bắt:

- Thông cảm chứ, ngày cuối năm mà. Thôi tôi về nghen, chúc anh vui đêm nay.

Tiền hắn ra khỏi cửa, tôi còn bàng hoàng không hiểu sao mình lại thoát chết lần này, mặc dù quả thật là oan Thị Kính. Con khốn nạn vừa chui ra khỏi phòng tắm, đã chạy lại quẹt má tôi mà rằng:

- Bớ cung, lai tinh, lai tinh! thằng nhọ đi khỏi rồi, đừng sợ.

Tôi rùng mình, ra khỏi cơn bàng hoàng. Nhìn con khốn nạn đang sửa tóc, sửa tai, tôi không dần được cơn giận, chỉ tay ra cửa, quát lớn:

- Cút ngay!

- Cút thì cút chứ, làm gì dữ vậy?

Nó chu mỏ hôn gió đánh chụt một cái rồi ngoe ngoáy đi ra, tới cửa, nó còn quay lại hẹn với:

- Mai thằng nhọ phải vô cấm trại, lần này thì chắc chắn trăm phần trăm, em sẽ sang chúc Tết cung.

Tôi thót tim, ối mẹ ơi! nó dọa hay thật thì tôi không biết, nhưng ở đây nguy hiểm quá, bởi vì nếu mai không sang thì một hoặc một ngày nào đó nó cũng sẽ sang... Nếu có cuộc đụng độ lần nữa thì tôi chết là cái chắc, bởi vì may mắn đâu có quá tam ba bận? Chốn này không phải là nơi an toàn nữa rồi, không thể ở thêm một ngày nào nữa.

Sáng sớm hôm sau, khi tiếng pháo của ngày đầu năm còn đang nổ đi đùng, tôi lẳng lặng gói ghém tất cả sách vở, quần áo rồi không dám giã từ bà con lối xóm, tôi đồng một mạch đến nhà chú tôi, nói là để ăn Tết với chú, tôi ở lý nhà chú tới ra Giêng mới nộp đơn xin vào trọ học tại Đại học xá Minh Mạng.

oOo

Vẽ Xuân



*Ai vẽ mùa Xuân trong mắt em
Để hương thêm ngát, ngày thêm ngoan
Để tôi quay gót đường lữ thứ
Về lại quê nhà Xuân ấm êm*

*Ai vẽ Xuân hồng trên môi xinh
Nụ cười hoa nắng tỏa lung linh
Để tôi mê mãi lòng bất tận
Yêu đến mây trời như ngưng trôi...*

*Tôi vẽ mùa Xuân còn xa xôi
Cho gần thêm chặt gần đôi môi
Ngậm lấy cả Xuân và mật ngọt
Xuân gần... ở mãi lại bên tôi...*

Du Thụy Khúc

Giấc Mơ

Xuân



*Giấc ngủ sâu.. tôi mơ thấy có
Nhành mai vàng... ở đó vào xuân
Giật mình... tuyết trắng đầy sân
Tình con mộng đẹp... chút băng khuâng lòng*

*Sáng thức dậy... trời mông mênh lạ
Tự nhiên buồn... bởi tại mùa đông
Ước chi có vạt nắng hồng
Để tôi giữ lại xuân nồng giấc mơ...!*

Bửu Minh

17/01/2017

Cảm Nhận Về Nhà Thơ Vĩnh Long

Ngô Nguyên Nghiễm



PHẠM TƯƠNG NHƯ, **NGƯỜI ÉP HOA VÀO THƠ** hát ru đời

“Tiếng đàn bở lửng giấc mơ/Như anh ở giữa dòng thơ trữ tình, Vừa đàn vừa hát một mình/Hư không tình đã dặm nghìn bay cao”. Bước vào không phận tình thơ của Phạm Tương Như cảm thức loang loáng như đang ngồi trước sân khấu, người xướng

ngôn trong hậu trường đang độc thoại từng chi tiết giới thiệu phân cảnh tình yêu thiên thu như nhất. Hoạt cảnh thơ mộng bao giờ ở bất cứ chuyện tình nào cũng chỉ hai nhân vật chánh, để khi gió chợt về lá vàng xưa, mà “rụng xuống đời nhau giấc mộng trời mây”. Phạm Tương Như lãng du trong không phận đầy hoa thơm cỏ lạ, cung hiến tất cả thần phách vào những ảnh tượng bất biến của loài người: tình yêu. Thiên thu vạn dặm, niềm cốt lõi của sự sinh tồn đều được thu nhỏ trang trọng trong con tim và nỗi nhớ? Có phải thi nhân là người được ân điển tinh lọc lại những điều kỳ diệu như thế cho hoa thêm sắc thắm, chim trời lạnh lót tiếng hót...

Có lẽ, thi ca xuất hiện từ khai thiên lập địa là mặc nhiên thơ tình đã đường hoàng có ngôi vị bá chủ trong cuộc sống. Đẳng đẵng trong thi ca hành tinh này, biết bao nhiêu dòng thơ tình với nhiều khuynh hướng lập ngôn, đầy thi vị. Tuổi thanh xuân, bước vào thơ với những nét nhìn bơ vơ trước cảnh giới lập thể, hoạt biến của xã hội, lại là một tâm hồn phiêu lãng bao giờ cũng yếm thế nghi ngờ “tôi vớt hồn tôi đang rã tan”. Người làm thơ quả thật như gã thư sinh gói đầu trên từng trang sách, ngoài thời khắc khép mình bên thư phòng “vội nổi cô đơn, biết ngộ cùng ai” thì người đồng cảm tuyệt diệu vẫn là “em từ bóng núi ngàn mây phủ/ ta sợi nắng tàn buổi chiều thu/ tả tôi phiến lá mùa phong vũ/ bóng núi xa mây cứ mịt mù”...

Đi vào thi phẩm Thơ Hát Ru Đời của nhà thơ Phạm Tương Như, bất chợt lắng đọng lại một chút không gian yên ắng, quanh quẩn một thời xa xưa, như làn gió thoảng nhẹ nhẹ vương vấn u hoài quanh kỷ vãng. Sự mơ trốn thâm lặng thả dài bằng những kỷ niệm phôi thai của thời thanh xuân, quả thật như ảo ảnh vừa hui quanh vừa tàn phai sương khói. Phạm Tương Như đánh động những câu thơ tình dày đặc nỗi buồn, vì vậy những tâm cảm u hoài bao giờ cũng là hiện thân của những khúc hát trầm lặng:

*Anh chờ đợi gió ngàn xa
Chỉ nghe sao rụng trăng tà mờ sương
Tay ai khảy phím đàn chùng
Ngũ cung rời rã phù dung héo tàn
(Trầm cảm)*

Hay:

Tình đời chảy máu con tim

Anh, con nước lớn, chim bìm bịp kêu!

(Tình quê)

Trải dài âm hưởng của cuộc tình trăm năm, tất cả ấn tượng của hạnh phúc và đau khổ cứ xen kẽ đậm đặc trong hướng thơ đi. Nhiều lúc chất ngất trong từ trường ngây ngất men say của cơn yêu dấu, người khách lữ chôn chặt hình ảnh ru hồn đang được mã hóa như tâm cảnh phong thần hư huyền “ta lặng lẽ nhìn em đập nắng chiều rơi”. Phong vị trái tim hóa thân kỳ diệu, khiến những hữu hình cát bụi bỗng nhiên thiên biến vô vi. Từ tiếng nói vô thường, khách lữ chợt thấy thời gian chợt ngừng chảy để ngỡ rằng “được yêu đương bằng trái tim chan chứa...” Bát ngát trong dòng thơ tình mà nhà thơ chợt nảy hồn dâng hiến, phát tích nhiều câu thơ gói ghém đầy đặn một thần phách tuyệt kỹ.

Phạm Tương Như có một sức sáng tác mãnh liệt, hình như thơ đến với anh dễ dàng tràn ngập như trận hồng thủy vỡ bờ. Rải rác hàng hàng câu thơ tuyệt bích ẩn hiện suốt thi tập, là những mẩu chốt thành công cho Thơ Hát Ru Đời, mà nhà thơ tâm niệm trong cuộc lãng du của mình là chỉ hát dạo cùng thơ. Nên những khoảnh khắc tương giao, cũng là ly rượu giao bôi giữa quãng đời luân lạc:

*Đêm tương kiến cũng là tương biệt
Rót đầy ly cụng chén hồng nhan
Uống cho cạn mảnh đời hơn thiệt
Rượu quên sầu hay nát tim gan*

*Tay em lạnh ngả màu trắng lạnh
Lời hát buồn khóc cuộc tình xa
Ta hôn em trốn đời hiu quạnh
Hay trốn chính mình một đêm qua*
(Quán rượu tương phùng)

*Mặc cho thế sự quay cuồng trong cuộc phù sinh:
Biển lửa trắng lên cát trắng ngần
Quán lá buồn ta uống rượu cùng trăng
Bãi cát dài nên lòng ta mắc cạn
Mặc lượn sóng đời xô đẩy tan hoang*
(Đỉnh tóc mây sầu)

Chính vậy, khi bước vào không gian thơ của Phạm Tương Như, sự choáng ngợp đầu tiên dội vào nhãn quan người đọc là mệnh môn ảnh tượng chan hòa trong từng câu thơ, vừa đột biến vừa tạo sự hóa sinh cho nét sáng tạo, khiến bài thơ đầy đặn thần khí.

*... một thí dụ lập dựng kịch tính cho thơ:
Ta không phải giang hồ kiếm khách
Mài guơm thiêng bên suối ngắm trăng
Muội chẳng là con cưng sư phụ
Nuôi chỉ ta tình nghĩa đá vàng*

*Chưa múa kiếm, chém vang ghềnh đá
Gió biển gào tóc áo Muội bay
Dừng tay kiếm, mồ hôi lã chã
Muội kẻ, âu yếm tặng khăn tay*

*Ta với muội chưa từng đối ẩm
Nâng chung trà ngọt lịm mời nhau
Chưa ngắm Muội mắt nai, mặt nguyệt
Ôm tỳ bà tấu khúc ly tao*

*Ta đâu ở đầu sông thương nhớ
Muội chẳng cùng uống nước Tương giang
Chưa có phút ban đầu gặp gỡ
Thì làm sao cách cảm giao thần*

*Ta chỉ biết đề thơ trên lá
Thả hồn bay theo áng mây trôi
Vượt định mệnh, chưa mồn chí cả
Thiện, mỹ, chân đội đá vá trời*

*Ta như bướm, muội là hoa tươi thắm
Nhụy đài trang ướp mật ngọt môi ta
Họa thơ muội buông thả dòng xúc cảm
Hồn say sưa ru nắng gió chan hoà*

*Nét thư họa là đường guơm bén ngọt
Cắm vào tim những rung động tuyệt trần
Ý của chữ nghĩa tình cao chót vót
Khiến thời gian đồng điệu với không gian*

*Vần điệu đẹp, văn thơ đâu biết tuổi
Nét thơ tranh giao cảm gợi tình người
Nên đâu phải tự nhiên ta nhớ Muội
Hồi nàng thơ! Ta yêu quá đi thôi!!!!*

(Đâu Phải Tự Nhiên Ta Nhớ Muội)

Phạm Tương Như làm thơ thật dễ dàng, như rải hạt giống trên mảnh đất phì nhiêu, hàng hàng lớp lớp hoa khai nhụy vàng rực rỡ trong khí hậu tinh sương thanh bạch. Chính vì thơ tuôn trào bằng những tâm khúc, nên người khách lữ hành trang trải trọn vẹn cõi lòng bộc phát một cách chân thành. Đường thơ đi khai hoạt trọn vẹn niềm đau hay hạnh phúc. Khai hoạt một cách bạch hóa, như trải hết tâm tư trong cùng một lúc trên nhiều bài thơ sáng tác gần nhau, nên ngôn ngữ cũng rất cần có sự sắp xếp phù thủy tài hoa... Thơ đang bước vội trên lộ trình trực ngộ với bản thể, ở đây là sự lãng du trên bản thể tình yêu, một nguồn cội nhân sinh vậy.

Bài thơ tâm khúc dùng “tặng người ngủ quên trong tim tôi”, cũng nói lên một cách sắp xếp ngôn ngữ bằng cách “giao tình” như vậy:

*Ai gieo những cánh én
Mọc đầy ruộng đồng mây
Em gieo câu ước hẹn
Nở tràn hồn anh ngây*

*Ai gieo mà hoa nắng
Trổ đầy luống tóc em
Gió bay tà áo trắng
Tóc mây đậu vai mềm*

.....
*Anh gửi đôi chim sẻ
Lời tỏ tình thiết tha
Anh gửi trong gió nhẹ
Bài tình thơ anh ca*

*Tươi đời bằng hy vọng
Hạt đêm nở bình minh
Bài thơ tình thơm mộng
Đời vui mình gửi mình.
(Giao tình)*

Hoặc:
*Có mối giao tình giữa biển êm
Da em trắng ngọc ánh trắng mềm
Thoảng mùi hương tóc thơm trong gió
Bàng bạc mù sương rớt nửa đêm*

*Ai nhốt sao trời trong mắt xinh
Cho anh lạc hướng ngõ tim mình
Em như triền sóng theo cơn gió
Anh thả thuyền trôi giữa lặng thinh*

*Em thủy triều lên giữa biển khơi
Có hay bèo giạt cánh hoa trôi
Bóng mây tan nát chìm theo sóng
Bọt sóng trùng dương tận bến trời*

*Có phải tình em, hải đảo hoang
Tìm em thiên sứ giữa mây ngàn
Anh mãi thì thầm bao sóng vỗ
Vách đá vô tình bọt nước tan*

*Biển lặng hồn anh đêm sáng trắng
Tình yêu lại lảng khắp mây giăng
Em như biển vắng xa xôi quá
Có giữ hồn anh bóng nguyệt tàn?*

*Anh sẽ là sao lặng lẽ rơi.
Hồng dương tỉnh mộng ở chân trời
Đêm mãi luân hồi muôn vạn kiếp
Tình tự dạt dào tựa biển khơi
(Biển Đêm)*

Khi bước dạo trong khu vườn đầy sắc màu lãng bạt tình yêu, sự cảm nhận hầu như đang bị sức thu hút trước những cơn sóng thủy triều lên, trước bóng nguyệt tan, mà những phong thái huyền diệu ươm đầy hương hoàng lan, những điệp khúc như hương tóc thiên thu bàng bạc mù sương rơi đầy trong gió thổi... như “nhạc khúc ly tao tiếng xé lụa đào” khiến tha nhân lạc loài vào mê cung của thời Bao Tự U Vương.

Phạm Tương Như lập dựng cho thơ một nét hồn nhiên đầy kịch tính, trên sân khấu đó hàng hàng lớp lớp cảnh trí thiên nhiên trôi đi như mộng ảo. Không gian khi nắng khi mưa, gió mây cát bụi chập chùng từ tiền kiếp, “sương rơi vô thường trên lá cỏ rung rung...” khiến thơ Phạm Tương Như như được phủ trùm trong thiên địa chứng tri, và tình yêu trong dòng thơ như cổ phân trần với cổ nhân “đừng để bóng xô đời anh mục rã/nát dòng thơ tội nghiệp mộng tình mê”. Chính vậy:

*Cô đơn bóng ngả chiều tà
Nắng phai nhạt nắng, lòng ta nhạt lòng
Chắc gì trong cõi mệnh mông
Ta tìm lại được người trong mộng đời
(**Tình như nước mây trôi**)*

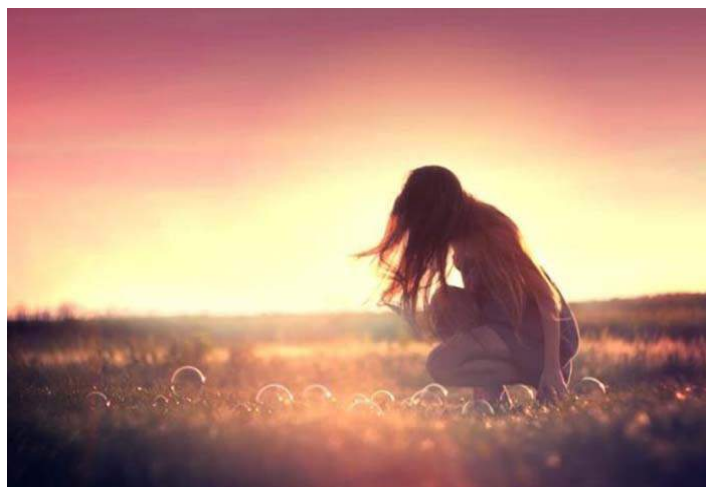
*Người thơ như chiếc bóng trầm uất, lãnh ba vì bộ
dưới bóng trăng rơi mà ôm lấy mùa thu, nhốt thời
gian vào ngõ cụt bên chiếc cầu tử sinh:*

*Đêm nay trăng sáng rơi đầy lối
Ta nhặt vành trăng để gói đầu
Khẽ đắp chăn em, trùm bóng tối
Trăng tàn ta biết ngủ nơi đâu
.....
Ta về đánh thức mùa thu chết
Gom hết lá vàng trả lại cây
Bao nhiêu thương tích, bao tì vết
Thả vào vô tận giữa cung mây
(**Vết đời**)*

Trong thời gian qua, những lần hạnh ngộ cùng thơ Phạm Tương Như, tại quê hương này có lẽ tôi là người hạnh phúc đọc được nhiều thơ anh nhất. Ở một đất nước còn đầy khổ đau, người người đều mong ước có chút hạnh phúc cầm tay.

Dù là một thứ hạnh phúc bất chợt của tình người, hoặc sự tin tưởng thương yêu... Mà hơn nữa thế kỷ này, tất cả còn chìm đắm trong mù sương và cát bụi, thì thơ tình là một thứ hàng xa xỉ phẩm. Cho nên, tôi rất đồng ý với nhà thơ Phạm Ngũ Yên khi nhận định thơ Phạm Tương Như: “Ngày xưa, khi Prometheus trong huyền thoại chưa đem lửa xuống trần, nên trái tim con người lạnh úa thường xuyên và tình yêu cũng tím bầm tuyệt vọng.

Thơ của Phạm Tương Như hôm nay, trong một ý nghĩa nào đó, giống như ngọn lửa vừa bùng lên những sôi nổi vừa quay lưng lại với những dung tục đời thường/Một ngày trong cõi thơ Phạm Tương Như người đọc sẽ không dễ dàng quên như mưa nắng. Vì mưa thì thấm đất và nắng sẽ qua mau. Nhưng lời thơ của anh đọng lại làm nên những thao thức, những có và không. Những tình yêu cho đi và lấy về... Vẫn là một con đường, một góc phố, một



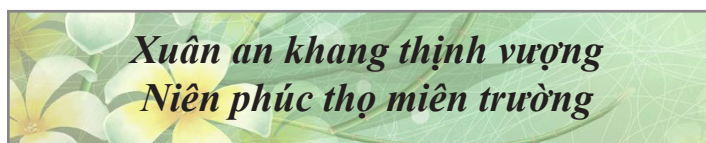
sáng sương mù hay một chiều băng khuâng gió. Nhưng những cảm nhận đó không giống như chúng ta. Khác với chúng ta. Đó là những cảm nhận óng ả tích lũy từ một quá khứ hôm qua, giờ như bụi tro lá tả bay trên những tháng ngày tạm dung” (Phạm Tương Như: Sông chảy qua đời/ Bạt/ Phạm Ngũ Yên).

Nét nhìn sâu sắc của Phạm Ngũ Yên, đã mở rộng con đường giúp tha nhân hiểu rõ những lời thơ ru đời của Phạm Tương Như, mà gần nửa thế kỷ qua vẫn sắc son chiều hồn giữa thiên sứ tình yêu và sự thủy chung vô bờ bến của tình người

NGÔ NGUYỄN NGHIÊM*

Viết tại Thư trang Quang Hạnh
Mùa Xuân 2013

* trước 75 chủ trương tạp chí và nhà xuất bản
Khai Phá, tọa lạc tại đường Hưng Phú, Q.8/Sàigòn



NĂM NAY

Đào Lại Nở

Kiệt Tán



*Nhưng mỗi năm mỗi vắng
Người thuê viết nay đâu
Giấy đỏ buồn không thắm
Mực đọng trong nghiên sầu...
(Vũ Đình Liên)*

- Chưa ông cho nhà cháu hỏi thăm. Còn mấy hôm nữa thì là Tết ạ?

Tiếng hỏi làm tôi giật mình ngó người đàn bà chít khăn mở quạ. Tôi vừa ăn xong cơm chiều, đang đứng trước sân nhà xỉa răng ở trần cho mát. Tôi vội

đáp:

- Thừa cụ vừa mới Tết xong ba bữa. Còn lâu lắm mới Tết nữa.

Người đàn bà có vẻ bối rối:

- Thế hở ông? Thế mà cháu quên mất, làm phiền ông quá. Ông cho nhà cháu xin lỗi.

- Thừa cụ, có gì đâu mà xin lỗi.

Một cơn trốt thổi đến xoáy những cánh bông giấy chạy tán loạn trong sân. Bông giấy đủ màu: đỏ, cam, tím, trắng; Tết nào cũng rụng đầy, đúng hẹn với trời đất. Người đàn bà ngáp ngừng:

- Phiền ông cho nhà cháu hỏi thêm: Ông có biết nhà ông Đa ở lối nào xin ông chỉ hộ cho nhà cháu.

Nữa. Lại câu hỏi đó nữa! Tôi vừa nghĩ thầm vừa nhìn vào đôi mắt hom hem của bà. Chiều nay bà không đeo kiếng mát, loại kiếng gọng nhỏ, có tròng đen tròn vo như loại kiếng đen lính cảnh sát đeo trong phim Hitchcock. Bà lại bối rối, cổ nhoeo miệng cười vớt vát, để lộ mấy chiếc răng nhuộm đen còn đương cựa được với tuổi trời.

- Dạ thưa cụ, cháu không biết nhà ông Đa ở đâu.

- Thế hở ông? Thật khổ quá! Cháu đã hỏi thăm nhiều người mà không ai biết nhà ông Đa ở đâu cả.

Bà lí nhí xin lỗi rồi quay lưng đi, chiếc lưng mà sức hút của trái đất sáu bảy chục năm qua đã bẻ cong. Bà lom khom lê đôi dép Nhựa Bồn, đôi dép đã cũ, cao su bè ra hai bên. Tôi chắc chắn bà sẽ lại đi lượm lon, lon sữa bò, lon thịt hộp, lon đậu hộp... Mục này nằm trong chương trình hoạt động hằng ngày của bà. Không ai biết tên bà. Má tôi quen gọi bà là “Bà Lượm Lon”. Nhiều lần má tôi cho bà cái lon không đã rửa sạch, và kết chuyện với bà. Không biết hai bà già lẩm cẩm nói gì với nhau mà cười tíu tít như xuân nữ. Có bữa thấy bà lom khom sục sạo ngoài hàng rào, má tôi sực lo ngại ngái cho tương lai của chính mình.

- Tao sợ nữa già tao cũng lẫn lộn rồi đi lượm lon như bà quá! Rồi mày với thằng con mày đẩy xe bò tao trên núi.

Nói xong, bà cúi xuống hun thằng con trai của tôi bà đang bông trên tay. Cục cưng của bà đó. Ró tới là bà xuống đường, tuyệt thực để phản đối.

Bà Lượm Lon quẹo ở hông nhà tôi rồi đi ra phía đường lớn, đại lộ Bạch Đằng, xóm Hàng Xanh. Bà

sẽ lạch bạch băng qua bên kia đường lớn, hỏi thăm nhà ông Đa, rồi thất vọng quay lộn trở về lề đường bên này, lại hỏi thăm nhà ông Đa, lại thất vọng, lại lạch bạch băng qua bên kia đường... Đầu mười bữa trước, tôi đang sơn lại cửa rào trước nhà thì bà tới gần hỏi tôi, vẫn giọng lễ phép cố hữu của người nhà quê miền Bắc:

- Thưa ông cho nhà cháu hỏi thăm. Còn mấy hôm nữa thì là Tết ạ?

Tôi dừng cọ sơn, mỉm cười ngó bà:

- Thưa cụ còn bốn bữa nữa thì Tết. Cháu đang sơn lại nhà để ăn Tết đây.

Bà cười tềch toác, răng đen nhánh:

- Thế hở ông? Sắp Tết rồi, vui quá nhỉ?

Bà đưa tay sửa lại chiếc khăn mỏ quạ bị gió Xuân xô lệch.

- Dạ... dạ thưa ông, xin phiền ông chỉ hộ cho cháu nhà ông Đa, cháu đi tìm mãi mà... (vân vân).

Nữa. Lại nhà ông Đa nữa! Ông Đa nào? Tôi không cách gì biết được. Ông Đa là ai? Tôi mù mịt. Ông là gì của bà? Một thân nhân? Một ông chủ cũ? Một người chồng cũ? Một nhân tình cũ? Ở đâu? Hà Nội, Hải Phòng, Bùi Chu, Nam Định hay Phủ Lý? Kỷ niệm gì mà trên bước đường di cư khi đất nước chia hai đeo đuổi, đeo riết khiến bà còn nhớ hoài, nhớ mãi, cho tới bây giờ? Hai người đã yêu nhau khăng khít, sống vô số kỷ niệm đẹp, rồi dùng một cái! Xa nhau? Tôi cứ phỏng đoán lan man. Rốt cuộc vẫn là người mù đi trong bóng tối giữa đêm Ba Mươi.

Nhà ông Đa ở đâu, tôi không biết đã đành. Nhưng ngay chính nhà của bà ở chỗ nào tôi cũng không biết. Chỉ biết đại khái bà ở đầu xóm, vì bạn nào bà cũng từ đầu xóm đi lại, qua ngang cửa nhà tôi, quẹo trái rồi băng qua đại lộ Bạch Đằng. Rồi băng trở lại (vân vân). Tung tích: bà là người di cư. Gốc gác: nhà quê miền Bắc – dựa theo giọng nói. Tuổi tác: trên sáu mươi – dựa theo chiếc lưng còng. Dĩ vãng: ông Đa. Hoạt động: lượm lon. Hết!

Bốn mùa bà chít khăn mỏ quạ màu nâu đất đã bạc thêch. Quần dài đen, áo cánh đen tay ngắn, răng nhuộm đen, đi dép Nhựa Bồn bè bè, đeo kính đen tròn kính tròn vo. Một đời sống bình yên thuở nào bên sông Hồng, giờ chỉ còn lại có bao nhiêu đó. Thời buổi này giặc giã, hòa tiền Nga thụt vô Sài Gòn, phản lực Mỹ xẹt ngang Gia Định, xe tăng thiết giáp rần rần rộ rộ, kéo lê những khẩu đại bác

dài ngoẵng băng qua xóm Hàng Xanh của tôi và Bà Lượm Lon rồi trục chỉ xa lộ Biên Hòa. Xe tăng tương đối chạy chậm, so với xe vận lương phóng ào ào, nườm nượp, súng bắn lớp lớp mở đường, lòi theo những thùng sắt khổng lồ, no ứ, xẹt tới xẹt lui không ngớt trên đại lộ Bạch Đằng.

Sau khi chứng kiến vô số tai nạn – một lần trái tim người bị cán văng ra còn đập nhẩy trên mặt đường nhựa – tôi thường ê ẩm hàm răng, tóc tai dựng đứng, nổi da gà khiếp vía khi thấy Bà Lượm Lon đi ngang qua cửa nhà tôi, quẹo trái, chập sau có tiếng xe vận lương rầm rộ, súng nổ lớp lớp, rồi tiếng phanh xe khịt khịt, tiếng bánh xe cao su chọt đứng sững nhưng còn trơn cày xiết trên mặt đường nghe rất ruột. Tôi sợ rồi một ngày nào đó cái khăn mỏ quạ, đôi dép Nhựa Bồn, mấy cái lon vừa lượm được sẽ văng tung toé dưới lườn của một thùng sắt đồ sộ. Người ta sẽ thu nhặt những gì còn lại của chiếc lưng còng, của hàm răng đen, của cặp kiếng đen, của một thuở bình yên bên sông Hồng, của những tình tự một thời với ông Đa. Người ta sẽ bỏ hết những thứ đó vào một cái hòm nhỏ, đem chôn ở một nơi rất xa thành phố. Rồi mọi người sẽ dần dần quên, quên hết. Chẳng còn ai nhớ trong xóm mình đã từng có một bà người Bắc Kỳ lom khom đi lượm lon ở miền Nam – lượm lon để làm gì không biết. Sẽ không còn ai hỏi thăm nhà ông Đa. Cũng sẽ không còn ai hỏi tôi, khi mùa Xuân hãy còn đó:

- Thưa ông cho nhà cháu hỏi thăm: Còn mấy hôm nữa thì là Tết ạ?

- Thưa cụ, vừa mới Tết xong. Còn lâu lắm mới Tết nữa cụ ạ!

Không rõ vì lẽ gì mà mỗi lần hoa mai nở, mỗi lần hoa đào nở, mỗi lần Tết đến là tôi lại bị ám ảnh bởi những người đàn bà già nua mà tôi đã có dịp gặp trong đời. Có lẽ tại vì tôi nhìn thấy quê hương qua những bà già đó, một quê hương vừa yêu dấu, vừa ngậm ngùi. Thương đứt từng khúc ruột. Viết tới đây tôi lại chảy nước mắt. Trời ơi! Sao tôi cần quê hương đến như vậy!

Những bà già đó tượng trưng cho quê hương. Không! Những bà già đó là quê hương. Những bà già có làn da nhăn thớm tho mùi đất, có nụ cười rì rào tre trúc, có bàn chân nứt nẻ phù sa, có trái tim từ bi vô lượng, trái tim đó đã bơm máu vào rún tôi từ thuở tôi trong bụng mẹ, từ lúc tôi còn nhỏ xíu, lớn

dài ngoẵng băng qua xóm Hàng Xanh của tôi và Bà Lượm Lon rồi trực chỉ xa lộ Biên Hòa. Xe tăng tương đối chạy chậm, so với xe vận lương phóng ào ào, nườm nượp, súng bắn lốp bóp mở đường, lòi theo những thùng vì tôi nhìn thấy quê hương qua những bà già đó, một quê hương vừa yêu dấu, vừa ngậm ngùi. Thương đứt từng khúc ruột. Viết tới đây tôi lại chảy nước mắt. Trời ơi! Sao tôi cần quê hương đến như vậy!

Những bà già đó tượng trưng cho quê hương. Không! Những bà già đó là quê hương. Những bà già có làn da nhăn thớm tho mùi đất, có nụ cười rì rào tre trúc, có bàn chân nứt nẻ phù sa, có trái tim từ bi vô lượng, trái tim đó đã bơm máu vào rún tôi từ thuở tôi trong bụng mẹ, từ lúc tôi còn nhỏ xíu, lớn chưa bằng đầu ngón tay. Trời ơi! Sao thương quá sức! Ai nỡ cắt ruột cho đành? Tôi thêm thương. Tôi thêm khóc. Tôi thêm quê hương. Thêm quá đổi!



*Tết lại đến rồi đó...
Năm nay đào lại nở
Không thấy ông đồ xưa
Những người muôn năm cũ
Hồn ở đâu bây giờ?
(Vũ Đình Liên)*

Năm nay đào lại nở. Phải, năm nào mà đào lại chẳng nở? Tôi muốn la một tiếng thất thanh: “Ôi Quê Hương!”. Đào lại nở, tôi lại nhớ. Tôi nhớ những người muôn năm cũ, những bà già lượm lon, những bà già bán cà-rem ở trường học, những bà già bán đậu phộng ở bến xe, những bà già bán nước mía trong chai xách trên chiếc bắc Mỹ Thuận, Cần Thơ, Vàm Cống hay Rạch Miễu đưa bà con về thăm nhà trong dịp Tết. Những bà già mà mỗi lần ngó,

bạn đều được tặng không một nụ cười hiền lành – hiền lành như cặp mắt của con trâu đi cày. Cũng không có gì khác để tặng bạn ngoài nụ cười đó. Rồi Tết qua, trở lại chuyến bắc, có thể bạn sẽ không còn gặp lại bà già đó nữa. Không bao giờ! Nụ cười tặng không đã mất. Cũng như quê hương.

Bà già cầm cái chuông nhỏ đưa lên lắc leng keng, ngó tôi mỉm cười. Mỉm cười vì bà đã được tôi ngó. Bà ngồi ở sân trường, giờ ra chơi. Tôi học lớp nhứt, được đầu mười tuổi. Cái nón lá rách để một bên, cái bình cà-rem để một bên, bình tròn dài sơn xanh, trên đây nắp thiếc mạ kền đã trầy ố. Bà vừa từ bên trường nữ cách đó khoảng hơn trăm thước tắt tá chạy qua, mồ hôi còn đổ hột trên trán.

Bên trường nữ vừa hết giờ ra chơi là tới phiên trường nam ra chơi, trống giục liên hồi. Có lẽ bên trường nữ bà già cà-rem bán được hơn bên này. Bên này tụi nhóc khoái đồ xí ngầu hơn là bỏ tiền ra mua cà-rem một cách lương thiện. Được thì ăn nhiều, thua thì bơ mỏ. Nhưng hào hứng. Vì vậy mấy thằng nhỏ bán cà-rem đều thủ sẵn một cái tô và ba hột xí ngầu. Ra chơi tụi nhóc bu lại, trong đó có tôi. Bỏ bà già ngồi ở góc sân chong góc một mình vì bà không có... đồ xí ngầu.

Vì vậy khi có đứa nào ngó, bà liền đưa cái chuông nhỏ lên lắc lắc mời mọc. Như con chó hiền lành, chỉ chờ có người ngó là vẫy đuôi ngoắc. Tôi biết sự so sánh có vẻ kỳ cục, nhưng tôi không có cách nào diễn tả ánh mắt của bà hơn là ánh mắt mừng rỡ của con chó khi nhận ra được người quen. Và tiếng chuông leng keng là tiếng sủa mừng. Tôi nghĩ bà cũng quý chuông lắm vì lúc nào nó cũng được bà chùi bóng. Hồi nhỏ tôi cũng ham vui, như mấy thằng lòi khác. Nhưng đôi khi nhìn ánh mắt mừng rỡ của bà, tiếng chuông leng keng và cái miệng móm cười không còn răng, tôi chợt thấy má tôi đang ngời chồm hồm đó – tôi cảm lòng không đậu. Tôi bỏ ra năm các mua của bà cây cà-rem đậu xanh và hi sinh buổi đồ xí ngầu. Tay bà run run giở cái nắp bình thủy bằng mốp lựa cây cà-rem đưa cho tôi, tay run run. Tôi không quên nổi hình ảnh đó – cho tới chết không chừng. Run run không phải vì cảm xúc mà vì tuổi trời, có lẽ. Bà đã già lắm rồi, tóc bạc trắng như trang giấy học trò điểm sọc đen như những đường gạch hàng trên trang giấy. Nhưng bà lúc nào cũng tặng không một nụ cười móm khi đưa

cho tôi cây cà-rem. Tôi không hề bắt gặp một chút nào đau khổ hay than trách trong ánh mắt và nụ cười đó. Ngay lúc bà ngồi suốt cả giờ ra chơi, không bán được một cây cà-rem nào.

Có bữa tôi nói bà, bà nói tôi đưa cái chuông lên lắc leng keng, cười móm, nhưng tôi đành ngoảnh đi vì tôi vừa đổ xí ngầu thua sạch. Bước đi mấy bước tôi ngoảnh lại, bà lại đưa cái chuông lên lắc. Tôi vụt bỏ chạy... Có bữa tôi thấy ngón chân cái của bà xước móng chảy máu – bà đi chẳng không. Có lẽ vì chạy quá vội vàng trên con đường đá xanh lờm chờm từ trường nữ qua trường nam, bà vấp cục đá lớn. Tôi đã có lần bị vấp đá xanh trật móng, đau đứt ruột, nên biết. Nhưng nét mặt bà không hề lộ vẻ gì đau đớn. Chỉ chờ thằng lỏi nào nói là bà lại đưa chuông lên, cái chuông bóng loáng, như tiếng sữa mừng, như tấm lòng của bà.

Một bữa gần bãi trường ăn Tết, tôi háo hức nhào vô đổ xí ngầu với tụi lỏi, chợt trời mưa. Tụi tôi từ sân chơi dời vô núp mưa dưới hàng ba và tiếp tục sát phạt. Tôi cháy túi như mọi bận. Tôi còn đang đứng xớ rớ ngó ra cổng trường chợt thấy bà già cà-rem xớn xác từ ngoài cổng chạy vào, rồi tấp vào hàng ba đụt mưa. Bà giở chiếc nón lá rách ra giữ nước. Mưa lớn quá, bà ướt mem. Bà ngồi chồm hồm dưới đất, dựa lưng vào vách lá của lớp học, mặt bà xanh xao, môi tái mét, có vẻ mệt mỏi. Bà lấy tay lau sơ cái chuông đã ố nước rồi ngó lên chờ khách hàng. Tôi nói bà, bà nói tôi rồi đưa chuông lên lắc leng keng, cười móm. Tôi muốn khóc. Tôi chạy vô lớp mượn của thằng bạn năm cấp. Tôi trở ra, đến ngồi chồm hồm bên cạnh bà, leng keng... leng keng...

- Bà cho tui cây cà-rem đậu xanh.

Bà đặt chuông xuống đất, giở nắp thiếc mạ kền. Bà mở tiếp nắp xộp, các ngón tay run run còn đọng nước mưa. Thùng... thùng ...thùng thùng thùng... Tiếng trống chấm dứt giờ ra chơi chợt giống lên liên hồi. Cây cà-rem đậu xanh vừa lấy ra khỏi bình thủy còn run run trên tay bà. Tôi vội vã quăng năm cắc vào nắp thiếc:

- Bà cắt cà-rem đó, mời tui lấy.

Bà cười móm:

- Ồ, mời nhớ lấy nghe cháu!

Bà cầm nón lá đứng dậy, má tôi đỏ. Tay xách bình cà-rem, má tôi đứng ngó thẳng con trai của bà đang

xếp hàng đi vào lớp. Khi tôi đi ngang, bà nghiêng người kề tai tôi dặn nhỏ: “Mời nhớ lấy cà-rem nghe cháu!”. Hơi thở ấm áp của bà phả vào lỗ tai tôi. Vào lớp, thầy ra hiệu cho cả lớp ngồi xuống. Tôi ngồi xuống ở bàn đầu ngó ra còn thấy má tôi đang tát tát chạy trên con đường đá xanh lờm chờm, tay vịn nón lá sợ bay mất. Rồi bóng má tôi với cái áo vá vai mờ dần trong mưa...

Ngày hôm sau, tôi có ý chờ bà tới. Bà không tới. Hai bữa sau bãi trường. Tôi ăn hủ tiếu uống nước bạc hà, tôi ăn dưa hấu đỏ, đốt pháo chuột, và quên hết. Quên tiếng chuông leng keng, quên ngón chân sút móng, quên cái bình cà-rem trầy ố, quên con mắt vầy đuôi mèo.

Qua Tết, nhập học, chúng tôi trở lại trường. Nhưng bà già cà-rem với cái nón lá rách và cái chuông bóng lộn không bao giờ trở lại nữa. Không bao giờ...

Đã có bao nhiêu bà-già-quê-hương tôi đã gặp trong đời? Năm người? Mười người? Hay một trăm người? Hay nhiều hơn nữa? Có lẽ vậy. Không sao đếm hết. Những bà già đó nhan nhản đầu làng cuối xóm, ở quê mình. Chỉ cần để ý một chút, bạn sẽ thấy. Họ sờ sờ đó, lúc nào cũng hiện diện, nhưng cũng đồng thời rất âm thầm. Họ không có nhiều lời nói, chỉ có cái nhìn độ lượng, ánh mắt từ bi, nụ cười móm. Và đôi khi họ khóc. Cũng như bạn. Khi đau khổ quá, bạn khóc.

Học hết Tiểu học, tôi lên Trung học. Hết lớp đệ Tam, tôi rời Vĩnh Long sang học trọ ở Mỹ Tho, lớp đệ Nhị Nguyễn Đình Chiểu. Nhà trọ ở gần trường, sau trường là bến xe đò. Ban đêm có xe hủ tiếu, xe bán bò bía, khô mực, ổi cóc, la-de nước ngọt... đầy tới bày bán. Tôi thức khuya học, thỉnh thoảng đói bụng chạy ra làm một tô mì hay uống nước dừa tán dóc với mấy thằng bạn cùng trọ. Lần nào tôi cũng gặp bà-già-quê-hương đi rảo qua các bàn ăn mời mua giùm một hai gói đậu phộng. Bà bung cái vỏ nhỏ, các gói đậu làm bằng giấy nhứt trình quán thành hình nón dài. Bà để đầu trần, đi chẳng không, quần đen, áo trắng rách lưng đã ngả màu vàng xỉn. Đôi mắt hom hem thụt sâu trong hố mắt, nụ cười nhăn nhúm, móm xòm, hiền hậu.

Lần đầu tiên bà đến mời, tôi mua hai gói. Gói đầu mở ra, bẻ đậu, đậu lép. Bẻ tiếp, lại đậu lép. Lần thứ ba, có một bên lép, bên kia hột đậu có chút xiu. Gói thứ hai, cũng đại khái như vậy. Nói chung, đậu

lếp rất nhiều, hầu hết. Tôi nghĩ thầm tại mình xui. Nhưng lần thứ hai tôi mua, cũng vậy nữa, nếp nữa. Và những lần kế tiếp khác, lại đậu nếp và đậu nếp. Một bận tình cờ nói chuyện với bà chủ nhà trọ, bà cho biết tình cảnh bà-già-đậu-lếp. Bà sống chung với con trai và con dâu ở ngoại ô Định Tường. Con trai bà đi lính đã chết. Con dâu mua bán đậu phộng, hột chắc thì lược đem ra chợ bán ban ngày, hột lép thì rang sơ bỏ vô gói giấy nhựt trình giao cho bà già đi bán ban đêm – ban ngày bà ở nhà giữ cháu. Thấy bà già cả lụm cùm, người mua nhằm đậu lép chắc không ai nỡ nói gì. Nhưng sau đó, khi đã biết được thì không ai mua nữa. Mặc tình cho bà rảo tới rảo lui, hay bung rở đứng chờ rất lâu bên cạnh bàn ăn.

Tim tôi se lại, ruột quặn thắt. Trời hỡi! Sao khôn cùng tới mức phải đi bán đậu lép! Tối hôm đó, tôi ngồi uống nước dừa Bến Tre, có ý chờ bà. Bà lấm đẫm, lom khom tới bàn tôi mời, tôi mua hai gói. Khi bà run run đưa tôi gói đậu phộng, tôi thấy cánh tay bà nổi gai ốc. Trời lập đông. Tết sắp đến rồi. Bà cảm ơn tôi. Tôi thấy cổ mình nghẹn thắt. Và nhiều lần như vậy nữa. Lần nào tôi cũng mua hai gói đậu phộng bỏ vào túi, về nhà trọ bẻ ra lấy mấy hột đậu không lép, nhâm nhi thấy bùi ngọt mà sao chua xót ngậm ngùi. Trời gần Tết, càng lúc càng lạnh.

Nhiều bữa có những chuyến xe đồ muộn ghé qua cho khách xuống hoặc đồ xăng. Những người bán hàng rong ủa tới, đưa cao những rổ mận, những chùm mía ghim, những bọc kẹo chuối, mứt chuối... ơ ơ réo mời hành khách. Bà-già-đậu-phộng cũng lụm cùm chạy tới, nhưng bị lấn giạt ra xa, chen vô không được với bọn đàn bà con gái. Bà đứng phía sau, cầm gói đậu phộng nhựt trình lóng nhóng đưa lên, miệng lắp bắp, lí nhí, nghe không rõ được tiếng nào. Rồi xe rồ máy nhả mùi xăng cháy và khói xanh um và mùi xăng cháy mịt mù, vọt chạy... Người bán rong chạy theo để lấy tiền hoặc thối tiền. Bà già bỏ gói đậu phộng lại rỏ, đứng ngó theo. Tối lúc xe khuất.

Tôi có cái áo blouson cũ màu trắng, dính mực ở lưng giặt không ra. Một đêm tôi cầm cái áo ra bên xe đồ, đứng ở gốc cây me núp chờ. Tôi chờ bà-già-đậu-phộng. Một chiếc xe đồ muộn tấp vô bên, đậu lại xuống hành khách. Mấy cô bán rong ủa tới, bà già đậu phộng lụm cùm, lẻo đẻo, đứng xa giờ gói đậu phộng lên lắc lắc, lí nhí. Xe rồ máy vọt chạy.

Và sẽ không bao giờ tôi biết được. Hôm sau tôi lấy chuyến xe đồ sớm về Vĩnh Long bãi trường, ăn Tết với gia đình. Tôi ăn thịt kho, ăn dưa hấu, uống la-de, đốt pháo đại, và quên hết. Quên bước chân lụm cùm, quên bà già đứng xó rỏ, quên những gói đậu phộng lép. Và cũng sẽ không bao giờ tôi được thưởng thức món đậu phộng lép của bà-già-quê-hương nữa – cái hương vị bùi ngọt mà sao chua xót khôn cùng! Trời hỡi, sao thương quá thể!

Tết qua, tôi trở lại Định Tường, đổi nhà trọ, xuống gần bên đò bên kia sông là chùa Vĩnh Tràng, gặp Hoa, người yêu đầu tiên ở đó. Nhưng không còn bao giờ tôi gặp lại bà-già-đậu-lếp nữa. Bà chưa chết. Tôi không dám nghĩ rằng bà đã chết. Tôi năn nỉ bà đừng chết. Bà đang bung rở bán đậu phộng ở một bên xe đồ khác, ngoài ngã ba Trung Lương chẳng hạn. Có thể bà bị lấn ra xa, nhưng bà chưa chết. Bà đang cầm gói đậu phộng đưa lên cao, dù không ai mua. Bà đang mặc cái áo blouson trắng dính mực, coi rất kỳ cục. Nhưng bà chưa chết. Cũng như bà già cà-rem - má tôi. Bà cũng chưa chết. Bà đang ngồi chồm hỏm bán cà-rem ở một trường Tiểu học khác nào đó, ở Cai Lậy chẳng hạn. Chỉ chờ bạn ngó, tôi ngó, thằng nhóc nào đó ngó là bà đưa cái chuông bóng lộn lên lắc leng keng, cười móm, mời mọc, ngọt sớt.

Có thể bà vẫn còn ngồi đó, dù không ai mua cho bà cây cà-rem đậu xanh. Có thể bà vẫn còn bung rở đứng đó, dù không ai mua cho bà gói đậu phộng lép. Có thể bà vẫn còn lom khom đi lượm lon trong xóm Hàng Xanh, dù không ai chỉ cho bà nhà ông Đa. Nhưng mọi người vẫn còn đó. Những bà-già-quê-hương, những “Mối Tình Đầu” thiệt sự của tôi, vẫn còn đó. Cho dù bạn vô tình hay thờ ơ không ngó thấy.

*Ông đồ vẫn ngồi đấy
Qua đường không ai hay
Lá vàng rơi trên giấy
Ngoài giời mưa bụi bay...*
(Vũ Đình Liên)

o0o

MÙA XUÂN Tâm Từ

Dẫn lòng cố giữ chân tâm
Chớ sa chân lạc bước lầm u mê
Giám trong ngục tối nào nề
Tìm đâu trời sáng lối về thong dong

Dẫn mình giữ nhiệt tâm lòng
Đừng thờ ơ trước long đong kiếp người
Xẻ chia cay ngọt buồn vui
Thành tâm đến với cuộc đời khổ đau

Đời chia trăm ngã bể dâu
Chọn đường bác ái nhiệm màu từ bi
Khoan dung lòng chẳng chấp nề
Dẫu đời đen trắng thế kia thế này

Bàn tay ngón ngắn ngón dài
Trăm người trăm tính trong ngoài khó đo
Dòng đời sóng gió quanh co
Tay chèo cố giữ qua bờ bến thương

Dẫn lòng thả bớt phiền buồn
Lòng nương theo những hồi chuông thiện từ
Giữa mùa đông lạnh héo khô
Thấy mùa xuân đến hoa lơ lửng trời

Trầm Vân



Xuân QUÊ TÔI

Bạn đã bao giờ đến quê tôi
Một lần, dù chỉ một lần thôi
Thăm vùng sông nước ngàn thương ấy
Xa rồi lòng lưu luyến khôn nguôi

Quê tôi ruộng lúa trải mênh mông
Màu mỡ phù sa ngập cánh đồng
Lúa thơm xanh ngát chân trời rộng
Dập dìu cò trắng xoải thỉnh không

Cây trái bốn mùa đơm lá hoa
Trên cành chim ríu rít hòa ca
Chái bếp nhà ai vương khói ấm
Tình quê sao tha thiết đậm đà

Đất Vĩnh quê tôi đó bạn ơi!
Xuân về, dù cách trở ngàn khơi
Như cánh chim non lìa xa tổ
Niềm thương nỗi nhớ chẳng hề vơi...

Songthy

Tết Nguyên Đán

Xuân Đinh Dậu

Trần Khánh Liễm



Trong óc nàng đã sắp sẵn thứ tự những gì phải làm trước cho tới ngày Tết. Nàng nhớ cha nàng thường hay nói : đầu năm mua muối, cuối năm mua vôi. Ông cụ còn giải thích mua muối để cho nó đậm đà thắm thiết, để mọi việc trong năm xuôi chảy. Mua vôi quét lên tường vào cuối năm cho sạch sẽ, có nghĩa xoá bỏ những bợn nhơ không tốt đẹp đã xảy ra trong năm. Chính thế mà lần đi chợ đầu năm, bao giờ nàng cũng theo mẹ và thấy bà mua mấy hũ muối. Việc làm đó thành thói quen, năm nào nàng cũng không quên. Để chuẩn bị trước Tết bao giờ ông cụ cũng quét vôi sạch sẽ trên tường vào cuối năm, nhà trông rất đẹp mắt.

Cây đỗ quỳên trước nhà bắt đầu trở bông báo xuân. Nàng nhớ ra mấy vần thơ liên tưởng vẻ đẹp chan hòa của trời đất:

*“Rón rén nàng xuân đến nhẹ nhàng
Mai đào đua nở đón xuân sang
Cây nêu đầu ngõ cười trong gió
Tràng pháo ngoài sân nổ rộn ràng*

*Xuân của thiên nhiên của đất trời
Xuân gieo nắng đẹp khắp muôn nơi
Xuân thơm nhựa sống cho hoa lá
Xuân là hạnh phúc của riêng tôi.” (*)*

Là con gái lớn trong gia đình, ngày Tết vẫn là những bận bịu rộn ràng, những thu xếp cho cha mẹ, gia đình, anh em, con cái có dịp hội tụ vui vẻ trong hạnh phúc. Nàng phác họa ra những gì cần làm chuẩn bị Tết cho hợp với văn hóa người Việt mặc dầu bao nhiêu năm lưu lạc sống xa quê nhà.

Ở đây không phải quét vôi như bên nhà. Nàng gọi mấy người tới dọn nhà, lau chùi cho sạch để chuẩn bị thay thế cho việc quét vôi.

Buổi chiều đi làm về, nàng thấy nhà sạch và thơm. Nàng cảm thấy hài lòng. Việc đầu vẫn là ngày mai lễ ông Táo, 23 tháng Chạp. Sau khi đóng cửa tiệm, nàng sang chợ mua một con gà đi bộ, gà có chân và đầu. Mua thêm chai Cognac nhỏ, mấy trái cây và một nén nhang. Buổi tối về nhà nàng dọn bếp, lau chùi cho sạch.

Khi xưa bên nhà, người nhà quê thường có mấy hòn đầu rau để đun bếp. Theo đà tiến triển, kiềng ba chân được thay thế cho hòn đầu rau. Dân gian có câu:

*Dù ai nói ngả nói nghiêng,
Thì ta cứ vững như kiềng ba chân.*

Văn minh hơn nữa thì không nấu bếp bằng củi mà dùng than, loại than gỗ được phổ cập tại miền Nam. Sau đó là bếp thổi bằng ga, bằng điện, thế là câu chuyện nấu bếp đã thay chiều đời mới khác hẳn đi. Bây giờ thì microwave, oven etc..

Sáng nay nàng dậy sớm, ăn mặc chỉnh tề. Nàng lên bếp, đun nước sôi, rồi lấy dây cột cánh và chân gà ôm gọn vào thân, lựa cho chân gà chụm lại. Sau đó khi nước sôi, nàng thả gà vào luộc. Một hồi khi gà chín, nàng cẩn thận lấy gà ra, đặt trên chiếc đĩa sứ đẹp. Con gà nằm gọn gàng cánh úp gọn vào thân, chân chụm lại, ngồi ngay ngắn, miệng ngậm trái ớt đỏ thắm với tư thế chững chạc nghiêm chỉnh.

Nàng lên đèn, thắp nhang, đặt đĩa trái quả bên cạnh, rót một ly rượu nhỏ. Hai tay chụm lại cảm nén nhang, bái lạy cúng ông Táo. Mong sao ông hài lòng, về tàu Thượng Đế để ngài phù trợ cho việc làm ăn. Năm vừa qua phải xoay xở nhiều lắm mới có đủ lợi tức trang trải các sở phí và có đủ chi phí cho gia đình. Những kế sách khi nào chậm thì mấy em lại tìm cách xoay xở khác. Cứ như thế tiệm có thể đứng vững. Hy vọng ông Táo hài lòng và Ngọc Hoàng chứng giám cho lòng thành để chúc phúc cho gia đình được mọi chuyện xuôi chảy.

Việc cúng ông Táo đã hoàn tất, nàng thu xếp để lại ra tiệm lo việc như mọi ngày.

Vừa tới tiệm, nàng nhận cú điện thoại của người bạn thân hỏi xem việc cúng ông Táo ra sao. Nàng kể đầu đuôi câu chuyện. Người bạn kia nói: tôi cũng hoàn tất sáng nay cúng thánh Phêrô. Bên tôi không cúng Táo Quân mà cúng vị thánh để ngài tàu với Thượng Đế lòng thành của mình và cầu an cho năm mới. Cái văn hoá người Việt mình dưới nhiều khía cạnh tín ngưỡng vẫn còn đượm vẻ đẹp mà con cháu luôn giữ gìn theo lẽ lối của tổ tiên.

Hôm nay tiệm bắt đầu bày bán cúc. Nàng tạt sang tiệm trước mặt mua một cặp cúc đại đoá vàng nở thật đẹp.

Cặp cúc này sẽ trưng trên bàn thờ tổ tiên, chắc là ông cụ thích lắm. Năm nay cụ đã lớn tuổi, không

còn khỏe như những năm trước. Nhiều khi cụ cứ nhắc: bố đã già, mong các con lúc nào cũng nhớ những gì bố chỉ bảo để gia đình mình luôn êm ấm hạnh phúc.



Cúc đại đoá mang màu vàng tươi vui cho ngày xuân. Nó cũng có ý nghĩa cho người trưng dụng luôn vui tươi và lạc quan trong mọi cảnh ngộ kể cả trong những nghịch cảnh.

Trong chợ Tết người ta thấy trưng đầy những chậu quất đỏ ối. Trong ngày Tết mà có một chậu quất, cam, chanh yên hay bưởi trưng trong nhà thì còn gì bằng.

Nàng cũng mua một chậu nhỏ để trưng cho vui cửa vui nhà.



Chậu quất được để trước cửa vào nhà, thay vì nhiều người để trong nhà. Thường cây ngày Tết được trưng phía trước hay ngoài cửa phía sau cho thêm tươi vui và đón may mắn. Trời lạnh để cây

Tới lúc này đã gần Tết rồi. Nàng phải đi mua giò chả, bánh chưng bánh tét, cây trái làm mâm quả. Thường thì có trái măng cầu, trái dừa, trái đu đủ, trái xoài. Máy người bạn nói những thứ trái cây này có nghĩa là cầu vừa (dừa) đủ xài!

Cậu Chín ngày Ba Mươi Tết nói: có người bạn thân tặng một cành đào. Cậu gửi biếu bố ngày đầu xuân. Nàng cẩn thận đưa cành đào về nhà, bỏ vào chậu nước để trước cửa cho nó tươi.

Hai vợ chồng thức khuya để dọn dẹp nhà cửa cho thơm mát, quét nhà sạch để ngày đầu năm không được quét rác nữa. Trong bộ đồ mới chỉnh tề, đứng vào giờ Giao Thừa, hai vợ chồng rón rén mở cửa sau đi ra phía trước. Ông chồng lấy cành đào đưa cho nàng. Nàng nhẹ tay đỡ. Chồng mở cửa trước, vợ chồng bước vào nghiêm chỉnh, đặt cành đào trong phòng khách, thắp nén nhang, hai vợ chồng bái lạy tổ tiên và nguyện cầu trong nghi thức xông nhà cho năm mới.



Hai vợ chồng pha nước trà, ngồi nhâm nhi mấy hạt mít sen, chúc tuổi nhau trong không khí vui tươi chan hòa hương xuân.

Buổi sáng đầu xuân, hai vợ chồng dậy nấu bữa cơm đầu năm. Nào giò, nào chả, nào bánh tét, dưa chua, củ kiệu, súp măng cua, xôi gấc đỏ. Trên bàn có sẵn rượu để bố mừng tuổi cho con cháu.

Khi bố và cả nhà thức dậy rồi. Vợ chồng nàng mời cả nhà vào bàn tiệc. Việc trước nhất là hai vợ chồng chúc thọ bố với vẻ trang trọng, dùng những

lời tốt đẹp nhất chúc thọ để bố vui và bố đón nhận vẻ tươi đẹp, hạnh phúc đầu năm của gia đình. Sau đó bố đáp từ và chúc tuổi, rồi lì xì cho các con các cháu mỗi người một phong thư đỏ. Đồ để đón nhận may mắn và hạnh phúc đầu năm.

Bữa cơm thịnh soạn đầu xuân rất thơm mát. Mọi người trong gia đình cảm thấy thoải mái. Ông chúc cho vợ chồng làm ăn khả quan, còn các cháu học hành giỏi để làm cho mọi người trong gia đình được hài lòng. Ông kể chuyện Tết ngày xưa bên quê nhà với bao công trình chuẩn bị cho ngày Tết: nào giết heo, bó giò thủ, giò lụa, nấu bánh chưng bánh tét. Trước ngày Tết mang quả đi biếu ông bà cô bác. Cũng chính vì người mình trân trọng đón Tết mà trở thành một phong tục trân quý trong cái văn hoá Việt Nam. Ông cũng kể công việc chơi cảnh rất công trình trong nhiều năm để ngày Tết có mai hay đào trưng Tết, có quất, có bưởi hay có cam trong vườn. Những cây này là những biểu tượng vui tươi hạnh phúc cho ngày tết. Nó cũng là nguồn vui cho mọi tuổi không phân biệt già trẻ trai gái.

Bữa cơm đầu năm được kết thúc với câu chuyện ông cụ nói về thú chơi kiểng. Bố nói khi nào chúng con lớn tuổi hơn một chút và khi con cái đã khôn lớn, vợ chồng cũng nên thu xếp chuyển giao bớt công việc cho các con, rồi dành thì giờ thư giãn, tìm vui trong thú tiêu khiển với cây kiểng.

** Thơ Songthy*

oOo

***Rực rỡ Xuân về ong bướm lượn
Tưng bừng Tết đến lá hoa bay***

VŨ KHÚC BIỂN XANH

Bạch Cúc NTN



Em mong đợi

Những giờ học mau trở lại
Để được nhìn anh
Trên bục giảng trang nghiêm
Để nghe lời anh giảng triền miên
Cho khơi nguồn tâm trí
Và mở rộng tư duy

Lời anh giảng
Như hoa nở giữa trời xuân ấm áp
Ý thâm trầm như biển rộng, trời cao
Giọng anh ngọt ngào như dòng sữa mẹ
Khi lắng trầm
Lúc cao vút như tiếng chuông ngân
Dáng điệu anh
Như thật xa mà cũng thật gần
Một cái gì thu hút khiến ngẩn ngơ
Một cái gì như vừa tỉnh lại vừa mơ

Em mơ ước
Những giờ học
Không bao giờ chấm dứt
Em lại phải về trong tiếc nuối, chờ mong...

Anh mong đợi

Những giờ học mau trở lại
Để được nhìn em
Trong mái tóc buông dài
Tóc vờn nhẹ trên bờ vai óng ả
Trong dáng đi khép nép
Mắt trộm nhìn
Và miệng nở hoa cười
Như để tặng riêng anh

Anh thấy được
Tất cả những khát khao thầm kín
Và thấy được
Những nhịp đập của con tim
Trong hơi thở dập dồn, em nhẹ bước
Em nhẹ bước như sợ hồn tan loãng

Anh mong ước
Những giờ học không bao giờ chấm dứt
Anh lại phải về, anh lại phải về
Trong muôn nhớ, ngàn thương...

Tết này anh

trở về

Hồ Trường An



Sáng Ba Mươi tháng Chạp ta, cô Hai Nguyễn thử một cái phào, khoan khoái hết sức. Nồi cá thịt cùng trứng luộc kho chung đã xong. Cô còn làm thêm nồi giò heo hầm với măng, nồi khổ qua dồn thịt băm với bún tàu, nắm mề nước trong leo lẻo, niêu tôm kho tàu nước gạch đỏ ối... Chiều nay cô mới mổ gà nấu cháo kèm gỏi gà trộn bắp chuối, rau răm để cúng rước ông bà.

Cô Hai Nguyễn sắm soi mớ dưa giá trắng phau phau trong chiếc thau nhôm. Cọng giá mập mập thấy thương hết sức! Điểm vào đó là những cọng họ xanh biếc. Tui có biệt tài nấu bất cứ món rau cải nào cũng giữ được màu xanh. Rau lang luộc, rau cải trời luộc, rau dền, mồng tơi, bồ ngót, cao kỷ nấu canh xanh tươi ngấn ngát. Còn tui mà xào cải bẹ với thịt gà thì màu cải khi chưa vô chảo chỉ xanh có bầy, đến khi ra đĩa nó xanh tới mười, vừa xanh vừa trong, đẹp dễ sợ!

Năm nay cô Hai Nguyễn tính ăn Tết tươm tất hơn năm ngoái. Cô đã lựa con cá lóc vừa bự vừa mập để kho chung với thịt bắp đùi, nước kho phải bằng nước dừa xiêm tươi thì cô mới bằng bụng. Có nồi thịt cá kho chung đậm trứng luộc để dành ăn với bánh tét hoặc bánh chung của cô Ký người Bắc thì phải điệu quá rồi, ăn lai rai, ăn hoài hoài tới hạ nêu cũng không ngán. Bánh tét ăn với món kho phải đậm thêm dưa giá, dưa cải hoặc củ kiệu, củ hành ngâm giấm thì mới nổi vị mà không ngán. Bởi vậy cô Hai Nguyễn cùng hai đứa con gái lớn, Trang và Hiền, làm đủ thứ dưa. Trang trở tài làm khéo, mua củ cải trắng, cà rốt, đu đủ xanh để tía bông huê, chim bướm trước khi ngâm giấm, coi vừa đẹp lại vừa ngon!

Cô Hai Nguyễn đã lau chùi, quét tước nhà cửa, bàn thờ ông bà. Lư hương, chân đèn, mâm cổ đồng đã đánh sáng loáng. Trên vách, cô treo bộ tranh tứ quý màu sắc tươi rói. Trên các cột hàng ba, cô dán liễn bằng giấy hồng đơn, chữ thảo mực tàu đen lánh. Năm nay cô chỉ mua một cặp cúc vạn thọ màu hoàng yến, một cặp mồng gà lưỡi búa đỏ để bày trong sân. Bánh phồng, bánh trắng, bánh tét thì đã có má cô là bà Hương Kiểm Thiện ở chợ Trường An cho ê hề. Còn mứt thì cô mua ở chợ Vĩnh Long. Hai hộp mứt hình trái tim gói giấy trắng kim lấp lánh cái cái nơ sa-teng hường coi mê quá! Trong hộp, mứt củ cải và mứt bí như giò phẩn, mứt khổ qua tươi nước cốt cỏ rồng châu xanh như cẩm thạch, mứt cà-rốt màu gạch mới, mứt cà-chua đỏ như son tàu, mứt nào cũng khéo ơi là khéo, bỏ tiền ra mua giá phải chăng, tội gì mà làm cho mệt để lãnh cái thua sút, thô kém!

Dữ ác! Năm nay không hiểu ông ứng bà hành gì mà cô Hai Nguyễn phần khởi đón xuân như vậy? Năm năm qua, thằng Bảy Huỳnh Kim Báu, thằng chồng trời đánh thánh đâm của cô đã bỏ nhà theo vợ bé, trôi nổi ở chơn trời góc biển nào rồi. Hể cỡ mười năm mà nó không về, hoặc cô không tìm được tung tích nó, thì cô đành lấy cái ngày nó ra đi để làm đám giỗ. Thây kệ, ai quấy ai sai có trời cao đất dày, có nước mây cây cỏ chứng giám. Thằng

Bây kia dù gì cũng là tía của lũ con cô. Bên chồng cô kể từ khi biết nó ăn ở tệ bạc với cô, họ đâm ra thương mến cô. Bởi đó tuy giận nó, cô vẫn không nỡ để lũ con cô quên nguồn cội, tổ tông.

Năm năm qua, một thân đàn bà yếu đuối, cô Hai Nguyễn vẫn phải đảm đương mọi việc mưu sinh. Cô mua lúa đem tới nhà máy chà gạo rồi đem gạo ra bán ngoài chợ. Con Trang vừa học xong đệ lục phải bỏ học ngồi trước rạp hát bóng Lạc Thanh bán quà vặt như cóc, ổi, xoài dầm chua, me ngào đường... Con Hiền thì ở nhà coi việc bếp núc, dọn dẹp. Chỉ có thằng Đức được đi học. Nhờ trời thương Phật độ, má con cô lần hồi đủ ăn. Tối tối Trang đi xuống cầu Cái Cá học nghề luôn áo vắt sỏ nơi cô Tám Kim Chi, em kế ba nó. Tối năm ngoái, bà nội nó mua cho nó cái máy vắt sỏ để nó trả góp. Nhờ luôn áo khéo, vắt sỏ tính giá phải chăng nên nó có khá nhiều khách hàng.

Năm nay con Trang mười tám, sáng đẹp như trăng Rằm. Con này lanh lợi, biết phải quấy, ăn nói mực thước, lớp lang nên được lối xóm mến yêu, bạn bè trang lứa nể nang. Còn con Hiền mười lăm tuổi mà khờ khạo lắm! Nước da nó trắng hơn con Trang, vóc vạc thanh mảnh, thân hình đã bắt đầu dậy mầm. Chiều chiều nó ưa mượn cáo quần xăng-dam của cô Hai Nguyễn mặc vào rồi kéo quần lên tới ngực buộc chặt, nhảy xuống cái đĩa bên hông nhà tắm lội đùng đùng như cù dầy. Một hôm ngủ đêm sáng dậy, nó thấy máu từ quần loang ra ướt mền, ướt chiếu, nó hoảng hồn gọi cô Hai Nguyễn, mếu máo kể lể: "Má ơi, con hay tắm đĩa nên chắc đĩa chui vô người con làm ỏ, máu me nhều tùm lum đây nè!" Cô Hai an ủi: "Hễ làm đờn bà con gái, tới tuổi dậy thì là mỗi tháng máu tuôn ra rỉ rả như vậy đó, không sao đâu con".

Nhìn hai đứa con gái, cô Hai Nguyễn tự hào, nhủ thầm: "Tui không được đẹp nên không giữ nổi thằng chồng mắc dịch, bị nó phụ bạc bỏ lẩn bỏ lóc. Bù lại, tui được bảy con hiếu hạnh, ngoan ngoãn. Con Trang sắc sảo, con Hiền đoan trang, thằng Đức siêng năng, tuy giống ông già nó như đúc nhưng thằng tía nó mặt mày dúc dắc, lẳng lơ bao nhiêu thì thằng con nghiêm trang, đảm thắm bấy nhiêu.

Từ ngoài đầu ngõ, Trang và Hiền la chói lói:

- Má ơi, ba dì! Ba dì má ơi!

Cô Hai Nguyễn đang ngồi xắt su hào, vụt đứng dậy, mặt xanh dờn như đờn bà xảo thai. Nhưng cô

không nhúc nhích, chơn cứng như chôn chặt trong đất. Thằng Đức tưởng má nó chưa nghe kịp, nhắc:

- Ba dì má à. Ba dì thiệt mà!

Cô Hai Nguyễn vụt tỉnh cơn bàng hoàng, ngây ngất. Thằng chồng ôn dịch của tui về? Nó còn dám vác cái bản mặt chai mày đá về đây làm gì? Tưởng nó chết bờ chết bụi, không bỏ xương trong miệng cạp thì cũng gỏi thịt trong bụng sấu rồi chứ! Ai dè nó còn xách đít về đây để tui tức thiếu điều trào máu hoè ra khỏi họng. Cô rít lên:

- Thây kệ mồ nó!

Cô ngoe nguẩy ra ngoài vườn, ngồi trên cây sung gie ra mặt ao. Hừ, thằng khốn nạn Bảy Báu, thằng chồng oan gia của cô, năm năm nay đi theo con Tư Mỹ Huệ, chẳng hiểu nó có phỉ chí trong thú yêu đương, hay bị con dâm nương kia hành thân hoại thể? Hồi nó gây gỗ, bỏ cô đi theo con Tư, cô hăm he:

- Mày đành đoạn bỏ tao mà đi theo bọn đít mảy con thúy thây lầy cốt, mai sau mày vác mặt về đây là chửi nhúng đường mương, chửi dọn chuồng heo tao sẽ quét mày ra khỏi nhà, biết chưa?

Tên Huỳnh Kim Báu đã mặt trơ trán bóng, bảo:

Con cá buôi quạt đuôi ra biển Bắc,

Bơi dọc lối ngang, không chắc trở về.

Ồi năm năm qua, ngày ngày cô làm lụng đầu tắt mặt tối để kiếm miếng ăn. Đêm đêm, càng nghĩ tới thằng chồng lòng lang dạ thú kia mà tay chân cô lạnh ngắt, ngực cô nặng trĩu, châu lụy cô tuôn rơi đầm đìa:

Cu kêu từng cặp trên cây

Tào khương nghĩa nặng, sao mày bỏ tao?

Ngồi trên cành sung, cô Hai Nguyễn lắng tai nghe tiếng lao xao từ trên nhà vọng tới. Có lẽ chòm xóm tới chào hỏi thằng chồng đi hoang của cô đó mà. Xời ơi, họ chỉ biết nó là thằng hàng xóm dễ thương chứ đâu thèm biết tới cái tánh bạc bẽo, ưa thay đào đổi mặn của nó! Còn lũ con cô đó, bởi sợi dây huyết thống thiêng liêng, thấy tía nó về là mừng rồi rít. Lá rụng về cội mà! Tui nó quên tuốt luốt cái thói vô trách nhiệm của tía tui nó, quên lúc tên Bảy Báu bỏ nhà ra đi, bốn mẹ con đổ mồ hôi hột ra vật lộn kiếm miếng ăn, chơn chạy không bèn đất. Đã bao phen đi bán gạo về, thay vì nghỉ ngơi, cô hăng hái ra sở rẫy sau nhà để săn sóc mười luống dưa gang. Tháng Bảy âm lịch vừa rồi, cô trúng mùa dưa. Cô bán mớ

dưa chín mềm, còn kỳ dư loại dưa cứng cạy, cô bán cho các vựa mằm để họ gài mằm. Vốn là dân làng Tân Ngãi nên cô rất mát tay trồng dưa:

*Dưa Tân Ngãi, bự trái dầy cơm,
Dầu mình không nọ, không duon,
Tháng Bảy, tháng Tám mau chơn trở về*

Té ra, Tết này chồng cô trở về! Con giận làm trái tim cô nhảy ạch đui trong lồng ngực. Thiết tình cô Hai Nguyễn không oán cô Tư Mỹ Huệ. Cô có bao giờ gặp mặt con tình địch này đâu! Nhiều lần cô suy nghĩ, biết Bảy Báu là thứ tham thanh chuộng lạ, hết đèo con nọ tới xọ con kia. Cô đã từng nhiều phen trách ai tham giầy bỏ bìa; khi thương, thương vội, khi lìa, lìa xa... Chồng của cô nếu không dính con Tư Mỹ Huệ vốn là gái điểm Chợ Lách, thì cũng rượt theo con Bảy Kim Hoàng ở Cái Nhum, cũng lẹo tẹo với con Mít con Xoài, cũng mê say con Ổi con Lựu nào đó... Trước con Tư Mỹ Huệ, Bảy Báu cũng đã từng cặp xách hết con ng.. bà này lại du dương mùi mẫn với con đ. chó khác.

Cô Hai Nguyễn đã từng ôm o so bại, mình mẩy mỏng lét, da dẻ xanh chành vì ghen. Ngày tối cô đâu có làm ăn gì cho an ổn được! Cô cứ rình rập để bắt gian phu. Cô hết ghệt tóc lột quần tình địch lại đề đầu đề cổ chồng ngất véo, đánh vả. Cô phung phí hơi sức chửi bới la rầy chồng tới mỗi miệng rất cổ, ran ngực thốn tim. Chồng cô lúc nào cũng nhìn cô, mặt mày lăm la lăm lét, mắt mũi dớn dác, lơ lảo... Vậy mà đời nào nó chưa thói ngoại tình, bỏ tật phong nguyệt cho cô nhờ! Mà cắc có thay, ông trời ổng sanh chi cho cô cái tánh lạc lòng. Chồng cô mỗi khi chán mèo hoặc bị mèo đá đít là quay về với cô, dùng giọng kèn tiếng quỳên lung lạc khiến cô xiêu lòng ăn ở với nó, để nó bơm cho cô một cái bầu bự chình ỳnh. Hễ cô vừa đề xong là nó đánh lừa đánh đảo cô đề đi ve vãn, tò tí mấy con khác rồi quất ngựa chuối bôn đào.

o o o

Bảy Báu xách chiếc valise bự tổ chẳng, tay kia bông một thằng nhỏ cỡ hơn một tuổi đứng tần ngần trước ngõ. Trang vồn vã:

- Ba vô nhà đi ba, kéo nặng. Không sao đâu!

Bảy Báu giọng làm tỉnh:

- Ủ, có sao đâu! Nhưng ba nhờ tui bây năn nỉ má tui bây giùm ba một tiếng.

Hiền rụt rè hỏi:

- Con của ai đây ba?

Bảy Báu tỉnh tuồng:

- Em của bây đó đa. Ba đặt tên nó là thằng Phước. Má nó chết rồi. Ba vừa làm tuần bách nhật cho cổ hôm qua.

Đứa nhỏ thiết dễ thương, mập mập trắng trẻo. Nó giương cặp mắt đen huyền như hai hột nhãn, nhìn hai cô gái rồi cười hịch hạc, thấy thương đứt ruột. Trang sốt sắng:

- Ba đưa em cho con bông. Vô nhà mau đi ba.

Khi bốn cha con vô nhà thì Hiền đòi bông em lấy hên rồi hun thằng nhỏ chùn chụt. Trang giằng lấy thằng nhỏ, hun ngay cái nọng của nó, đã đốt:

- Mèn oi, cưng của chị “Chang” thơm “xưa” quá “chời” quá đất!

Hiền xía vô nựng đứa nhỏ, miệng tía lia:

- “Chằng” gì mà “chằng” như dừa nạo, như bông bưởi vậy nè “chời”!

Thằng Phước nhột quá cười sằng sặc. Chu choa ơi, hoàn cảnh côi cút của đứa nhỏ cùng sợi dây huyết thống đã làm hai cô gái yêu thương đứa em khác mẹ của mình tức thời. Hai cô gái giống mẹ ở chỗ ưa con nít. Ba mẹ con hể rảnh rang là dạo xóm, thấy con ai cũng bông, cũng hun hít, cũng nựng nịu. Cô Hai Nguyễn ưa làm bánh chuối, kẹo chuối để kêu tui con nít lỏi xóm lại ăn.

Thằng Đức lớn lên nhìn cha rồi nhìn thằng Phước. Vì nhút nhát, nó không dám tới gần để rờ rẫm hun hít, nhưng nó nhìn em nó bằng cặp mắt sáng quắc vì thèm thường coi thiết tức cười. Bảy Báu buông valise ở góc nhà một cái xạch rồi dựa ngửa người trên ghế, hỏi:

- Má tui bây đâu rồi?

Đức xốt trả lời:

- Nghe tin ba dìa, má bỏ ra vườn sau rồi. Má cứ bùm mặt khóc ào ào...

Bảy Báu nhìn đứa con trai, ứa nước mắt:

- Đức lại đây!

Đức ngoan ngoãn bước lại gần cha. Bảy Báu vuốt ve con trai, ngậm ngùi:

- Thiết thằng con tui mau lớn quá! Năm nay con ngồi lớp mấy?

Đức thỏ thẻ:

- Dạ con học lớp đệ thất rồi ba. Con thi nhảy lớp hồi năm ngoái, nghĩa là từ lớp nhứt con thi thẳng

một lèo vô đê thất chớ không cần ngồi lớp tiếp liền.

Bảy Báu đỏ mặt vì ăn năn, hổ thẹn, nước mắt chảy ròng ròng. Sau cùng, anh ta nói vắn tắt:

- Con học giỏi là ba mừng.

Vừa thấy Bảy Báu cà rà trước ngõ, bà Năm Thẹo ở gần bên, cách hàng rào xương rồng, đã lập lờ lập lượn sau cánh cổng để nghe ngóng. Rồi kể đó bà chạy qua nhà thím Năm Ớn, nhà cô Bảy Ớn rủ họ nhập bọn qua nhà cô Hai Nguyễn. Liền sau đó, bà Chín Ích ở đối diện nhà bà Năm Thẹo cũng lạch bạch bước qua, miệng ong óng:

- Bây chờ tao đi với chớ!

Bà Năm Thẹo tuôn vô nhà cô Hai Nguyễn trước hết, cười ỏn ẻn:

- Nghe thằng Bảy mây địa nên tao rủ chị Chín với mấy con lũng, con lành qua thăm.

Bà Chín Ích nhìn thằng Phước trầm trồ:

- Chèn ơi, thằng nhỏ giống cháu Bảy quá chừng chừng!

Cô Bảy Ớn nói:

- Thiệt tình, chị Bảy khi không khi không có thằng con dễ thương quá!

Thím Năm suýt soa:

- Tui nghĩ rằng ông trời thương chị Bảy nên Tết này ông lì xì cho chị đứa con trai này. Con Trang, con Hiền, thằng Đức đều thua nó màu da trắng.

Phút chốc chòm xóm bu tới, ồn ào bàn tán. Cô Hai Nguyễn từ ngoài vườn bước vào, mặt trắng bệch như sáp, mắt chau quầng ngút lửa. Cô hét:

- Ai vào đây làm giặc, nổi loạn đó vậy?

Bảy Báu làm tỉnh, đứng dậy:

- Qua đây, em Hai. Bảy Báu, chồng của em địa ăn Tết với vợ con đây!

Cô Hai Nguyễn xáng cho chồng một cái nhìn sầm sét:

- Báu nào? Báo đời, báo hại chớ quý báu gì nà! Mà thôi, nhà tui là nhà mần ăn, không chứa cái phường mèo mả gà đồng, cái quân mèo đànng chó điếm, thầy nghe chưa? Thầy làm ơn xách gói đi chỗ khác, chỗ nào có mấy con dâm phụ chuyên môn cướp giựt chồng người. Thầy còn nần ná chần chờ thì tui sẽ lấy chổi quét cứt gà, chổi tằm cứt heo quét thầy xuống đường mương cho thầy coi.

Bảy Báu nhăn nhó:

- Tội nghiệp qua lắm mình ôi. Mình hãy cho qua

phân giải đôi lời.

Cô Hai Nguyễn nhảy đong đong:

- Thầy đã phân giải nhiều lần rồi. Tui cũng đã lạc lòng nhiều quá rồi. Không mình không đầu gì nữa hết! Thầy hãy cuốn gói cho lẹ để mẹ con tui ăn Tết.

Nói được những tiếng thô nhám như đá ong, cứng nặng như đá xanh đỏ, con giận cô hạ xuống, rút biệt một cái rột như nước lọt qua miệng cống.

Bà Năm Thẹo tăng hăng can:

- Thôi cho tao can đi! Mây cũng để cho thằng chồng mây phân bua phải quấy đôi lời chớ! Hể nó vừa mở miệng là mây nạt nhào thì còn non nước gì!

Thím Năm Ớn khuyên:

- Hai, em phải nghe lời bác Năm, bác Chín. Chị cũng can em. Bỏn phận làm vợ là phải nể nang, ngọt dịu với chồng. Nó dẫu ăn ở quấy với em thì có trời cao chứng giám, có bà con láng giềng chê cười nó. Nhưng nếu em mà gay gắt với nó quá thì té ra em cũng quấy theo nó hay sao? Gắt quá thì nó nỏ đá em! Hể mọi sự nỗ tanh tranh tét bét thì mục nội ai mà hàn gắn lành lặn như xưa?

Cô Hai Nguyễn quét mắt qua khắp bà con hàng xóm láng giềng. Coi bộ ai cũng có ý binh vực thằng chồng dâm bôn bạc bẽo của cô. Cô nhìn con Hiền bông đùa nhỏ. Mèn đéc ơi, thằng nhỏ coi giống hệt thằng Bảy Huỳnh Kim Báu quá trời quá đất! Nó ngó cô, hả miệng chim dòng dọc ra cười hịch hạc, bày cái nướu màu hồng tươi vừa nhú mấy cái răng sữa lùn tịt. Chèn ơi, nụ cười nó giống nụ cười tía nó quá chừng chừng! Bởi nụ cười đó mà hồi mười tám năm về trước, cô lén ăn cắp tiền bạc vòng vàng của tía má cô để đi theo tiếng gọi của trái tim. Trái tim cô lúc nào mà chẳng đại dột! Nụ cười đó đã từng hóa giải túi hờn, cầm tức nơi cô mỗi khi thằng Bảy Báu bị mèo đá xất bắt xang bang bò về. Cô Hai Nguyễn hét:

- Con cái ai đây?

Bảy Báu ấp úng:

- Thì... nó là con của... qua. Qua bông nó về đây cho em nuôi làm phước.

- Ê, đừng có giỡn nghe cha nội! Cây không trồng, lòng không tiếc; con không đẻ, mẹ ghẻ không thương

Cô Bảy Ớn khuyên lơn:

- Chị Bảy, em khuyên chị bớt nóng. Thiết tình chị nóng cũng phải, chẳng ai dám trách chị chút nào. Anh Bảy bậy quá, sái quấy lung lắm. Em mà ở vô hoàn cảnh chị, em cũng giống như chị vậy, cũng tức bể ngực rồi hộc máu cả chậu cả vệm chớ không vừa. Nhưng mà xin chị suy cho cùng, nghĩ cho cặn. Nếu chị nóng quá mất khôn, làm cho gia cang xào xáo thì tội nhỏ khôn đồn, gẫm có ích lợi gì đâu! Xin chị cho anh ăn năn chuộc tội.

Cô Hai Nguyễn rống lên khóc:

- Đây đâu có phải lần đầu nó vác mặt mo mặt thót về đâu? Tui nuôi nó lúc nó thất cơ lỡ vận để rồi khi sung sức mập thầy, nó xách đi đép bậy cho ồm o so bại, thân tàn ma dại rồi mới trở về. Một lần, hai lần thì còn bỏ qua được, chớ lần này thì nhứt quá cừ, quá thập rồi chớ đâu phải quá tam! Nó đội vàng cả thúng, hột xoàn cả tráp về đây tui không ham nữa là!

Bà Chín Ích xía vô i ôi:

- Con vợ thằng Bảy nè. Con phải nghe lời má Chín lần này. Chồng con trở về đây tốt tươi phi mỹ chớ không te tua bèo nhèo, không rách rưới đói khát. Nó ăn bận như thầy thông thầy ký ở đất thầy-gòn đó con. Nó về đây chắc có duyên có gì đó chớ không phải mong nhờ hột cơm của con đâu! Vợ chồng bây có thể hiểu nhau, chớ người ngoài làm sao tỏ tường trong đục! Vậy con gắng nuốt giận, nghe nó cặn phân bày giải. Má Chín khuyên con đừng tỏ ra lấn lướt với kẻ lép vế, thất thế hơn mình. Không nên đâu con!

Thấy chưa? Chỉ vừa thấy thằng nhỏ mà coi bộ bà con lối xóm đều ngã rạp về phía tên Bảy Báu hết trời. Họ thấy đứa nhỏ mồ côi mồ cút chớ họ làm sao thấy lúc cô canh khuya trần trọc, tủi phận bị chồng chán, chồng chê, nảo nề lo gánh mưu sinh cho bày con dại? Té ra tên Bảy ó đâm này sanh ra để được thương yêu dung thứ. Còn cô sanh ra để làm nạn nơ của nó cho tới tim bảy lỗ héo khô, gan bảy lá héo hắt mà người ngoại cuộc đương thêm biết tới.

Bồng đứa nhỏ bị con Hiền ôm chặt khóc ré lên. Thằng Đức vụt chạy lại ôm tía nó, khóc rống:

- Ba ơi, ba đừng đi đâu hết! Má ơi, má đừng để ba bồng em cho bà phước xóm đạo nghe má! Em con dễ thương quá má à!

Mấy bà lối xóm cùng khóc ngon khóc ngọt theo thằng Đức.

o o o

Khi lối xóm về hết, cô Hai Nguyễn xuống bếp bắt con cá lóc rọng trong vệm ra cạo vẩy. Cô hỏi Trang:

- Tía mày đâu rồi?

- Ông Năm Thọ mời tía qua cụng ly bên bên rồi.

- Còn con Hiền đâu?

- Nó bồng thằng Phước qua nhà thím Năm Ăn mượn cái bình sữa và nùm vú cao su.

Cô Hai Nguyễn trẻ môi:

- Tía mày là thứ đờn ông hư thúi. Vừa về tới nhà là liệng va-ly cái xạch nên bình sữa mới bể hai bể ba như vậy....

Bảy Báu chỉ dám nhậu sương sương với ông Năm Thọ rồi lật đật trở về nhà kéo vợ quở, vợ rầy. Cô Hai Nguyễn và Trang lo nấu, dọn cơm trưa. Cô dặn cô trưởng nữ của mình:

- Con lên nhà trên mời tía con rửa mặt, thay đồ mát đi. Cơm nước xong, con nhớ gói bánh tét, bánh dứa để tối nay má luộc. Chút nữa má ra chợ Văng mua bình sữa, xà bông, khăn lau, thau chậu cho thằng Phước.

Hiền mượn được bình sữa, bồng em về nhà. Cơm canh chưa xong nhưng cô Hai Nguyễn đã dọn chén, bày bàn sẵn. Cô rửa tay sạch sẽ, bồng đứa nhỏ. Thằng này dễ thương thiệt mà. Cô vừa bồng nó là nó rúc đầu vô ngực cô làm cô bồi hồi xúc động. Nó lại cười tí toát, thấy ghét hết sức! Nhưng cô Hai Nguyễn chưa hun nó liền đâu. Cô tự hỏi mình có thể yêu thương nó thiết tình không? Cô chưa biết mặt má nó lần nào. Cô chỉ có thể hình dung má nó qua khuôn mặt của những tình địch khác: mắt con này, mũi con kia, tóc tai con nọ, hình vóc con khác nữa... Mà lạ dữ! Thiết tình cô chẳng ghét con nào hết. Bao nhiêu việc oan trái cũng do cái tánh chuộng trắng hoa, ưa đào dĩ của tên Bảy Báu mà ra. Nếu nó không có tâm địa uốn éo ruột rỗng, lòng vòng ruột rắn, lẫn quẩn ruột dê thì chẳng có con nào có thể nhảy vào cuộc sống lứa đôi của cô để ăn mót hoặc cướp giật hạnh phúc của cô được hết. Bởi chồng cô già không bỏ, nhỏ không tha, tươi như hoa nó liền mê lú, xấu như ực cú nó cũng say sưa... như vậy thì con đờn bà nào cũng có thể để nó dè, nó nịch ái ráo trời. Nhưng mà trời ơi, dù cô đã khóc cả thùng, cả thau, cả xô nước mắt vì sự bạc bẽo của chồng, nhưng lòng cô vẫn sẵn sàng dọn một chỗ tha

thứ đợi ngày nó trở về.

Trang làm bình sữa xong, đem lại mẹ. Cô Hai Nguyễn cho thằng Phước bú. Và khi bình sữa chưa cạn thì nó đã ngủ khò, miệng thỉnh thoảng mỉm cười. Cô Hai Nguyễn đặt nó lên vạt tre trải chiếu đậu, rồi đắp mền mỏng lên tận ngực nó. Thằng Đức cứ cà rà bên em ngắm nghía, lâu lâu hun lên đôi má mằng sữa của nó.

Bảy Báu rửa mặt chải đầu, thay đồ mát xong. Biết là vợ bớt cơn thịnh nộ, anh ta giả bộ ra sàn nước rửa chơn rồi mang guốc lóc cóc tới bên vợ nói nhỏ:

- Minh! Bảy Huỳnh Kim Báu, chồng mình địa với mình đây nè, mình.

Cô Hai Nguyễn quắc mắt khi thấy Bảy Báu chòn vờn muôn ôm mình:

- Anh chớ rớ tới tui. Anh mà xấp lại gần là tui tri hô anh muôn ám sát tui, nói cho anh biết.

Bảy Báu tha thiết:

- Minh ôi, anh địa đây là quyết lòng trụ luôn bên mình cho tới mãn đời suốt kiếp. Anh đã chán ngán việc mèu đảng chó điếm rồi. Khi má thằng Phước lâm chung có dặn anh quay về với mình và bắt anh thề dứt bỏ chuyện én anh, ong bướm để tạo dựng nghiệp nhà.

Cô Hai Nguyễn trề môi:

- Nói dóc! Con Tư Mỹ Huệ đó mà kể số gì tới tui. Đừng có xạo nghe cha nội! Con này ăn cơm bảy phủ, dạo đủ khắp nơi, nó đâu có khờ như anh tưởng!

Bảy Báu giọt dài giọt vắn:

- Má thằng Phước không phải là cô Tư Mỹ Huệ đâu!

Cô Hai Nguyễn chưng hửng:

- Ủa! Vậy chớ con nào?

Bảy Báu kể vắn tắt:

- Khi qua đưa cô Tư Mỹ Huệ lên Tân Châu lập nghiệp thì cổ tình cờ gặp lại thằng chồng cũ. Ông bà mình thường nói: “Vợ chồng cũ không rủ cũng tới” nên cổ đành đoạn bỏ qua để về với thằng cha đó. Cả hai dặt nhau qua Hồng Ngự mần ăn. Riêng qua thì dẫu gặp cảnh xất bát xang bang thì cũng không còn mặt mũi nào về với mình. Qua nhờ nghề chích dạo kiếm ăn rồi gặp má thằng Phước tức cô Hai Lành con gái thầy Hương Quán Nền... Cổ làm cô mục vườn mát tay lắm, tiền kiếm bộn bàng nhưng duyên số hẩm hiu nên mãi ba mươi ngoài mà cổ

còn ở vá. Cùi mít trôi lên gặp cùi thơm trôi xuống, cả hai gá nghĩa bầy với nhau mà ăn nên làm ra. Bởi qua xử tệ với mình nên trời không cho qua hưởng trọn cảnh êm ấm với cô Hai Lành cho tới mãn kiếp. Để thằng Phước xong một tháng là cô Hai đau dây đưa gần một năm rồi nhắm mắt qua đời...

Món canh chua cá lóc với bạc hà do Trang nấu ngon dễ sợ. Trong bữa cơm trưa hôm đó, Bảy Báu hỏi han vợ con đủ thứ.

Hiền mặc cái áo lụa màu hoàng yến, đeo sợi dây chuyền bướm lông lánh, dịu dàng bảo mẹ:

- Má cứ ở nhà hủ hỉ với ba, con đón xe ngựa ra chợ Vãng mua sắm vật dụng cho thằng Phước. Con có nấu nước bồ kết và hái chanh cho má gội đầu.

Cô Hai Nguyễn ôn tồn:

- Con nhớ mua phần trị sấy, xà bông thơm, rượu chổi cho em con. Về sữa, con nhớ mua sữa hiệu Con chim chớ đừng mua hiệu khác. Nhớ mau về nghe con. Má cần đủ thứ bộ vận để tắm rửa cho nó.

Khi thằng Phước thức dậy, thằng Đức giành bông em đi dạo xóm. Cô Hai dặn dò:

- Nhớ đừng bông em ra chỗ nắng nôi, gió máy mà nó ẩm đầu sổ mũi nghe hôn con!

Rồi cô dặn Trang:

- Con Trang nhớ làm gà nấu cháo và trộn gói bắp chuối để ba con rước ông bà về ăn Tết với con cháu. Tối nay con nhớ ủi quần áo cho cả nhà. Cúng tất, hạ nêu xong, má sẽ đi chuộc bùa trừ tà tróc quái cho em con ăn chơi, mau lớn.

Tết này cô Hai Nguyễn mua xấp lụa cảm vân màu cánh sen, xấp lụa hồng đào để may áo dài cho Trang. Cô mua xấp cảm nhung màu hoàng yến và xấp nhiễu tím may áo dài cho Hiền. Còn thằng Đức, cô sắm cho nó chiếc quần tây bằng nỉ xám, áo sơ-mi trắng bằng tit-so và đôi giày xăng-đan.

Sực thấy chồng cứ theo tò tò bên mình, cô hỏi:

- Còn ông tía non này, ông uống trà hay uống cà phê thì nói một tiếng cho tui biết để tui làm?

Bảy Báu cười mon:

- Mình cho gì thì uống nấy.

Cô Hai Nguyễn nguyền chồng rồi lui xuống bếp, lâu bầu lằm bằm:

- Cái thứ trời đánh thánh đâm như anh, uống nước cống, nước đường mương mới đáng, ở đó mà uống cà phê, uống trà...

Nói vậy, nhưng cô vẫn pha một tách cà phê cho chồng và không quên pha thêm một bình trà Xiêu Chung.

Xế xế, cô Hai Nguyễn gọi đầu bằng nước bò kết và nước cốt chanh tươi. Hôm nay là ngày Ba Mươi tháng Chạp, cô Hai Nguyễn theo thường lệ, tắm rửa và gội đầu để xả xui.

Bữa cơm chiều, vì để mừng ngày phu thê tái hiệp, cô Hai Nguyễn làm thêm vài món nhậu thơm mát cho chồng như nem cá cơm ăn với thịt phay, bún, rau sống; như gỏi sứa tôm thịt...

Tối hôm đó, Trang và Hiền tình nguyện thức canh nồi bánh tét, bánh dừa cùng nồi luộc đầu heo, lòng heo.

Vợ chồng lâu ngày tái hiệp, ân ái thiết mặn nồng. Thằng Đức nằm ngủ ở vạt tre kê giáp tấm vách ngăn buồng cô Hai, nửa đêm thức giấc, nghe tiếng lào xào của cha mẹ.

Tối hôm nay, cô Hai Nguyễn mặc chiếc áo bà ba lụa tím, quần lãnh trơn cặp lưng bằng nhiều màu hường cánh sen, chon đi guốc sơn đen. Khi cô ra ngoài trung đường thấp nhang, cúng nước trở vào thì thấy Bảy Báu mở valise lôi ra một cái gói vuông bọc mo cau. Anh ta mở gói, bày những phiến vàng lá, bảo vợ:

- Bốn chục lượng vàng đó. Xứ Tân Châu dễ làm ăn hơn ở đây nhiều. Qua tặng mình hết để làm vốn, đừng cho hai đứa con gái mình rảnh rang kiếm cách học thêm.

Cô Hai Nguyễn nhìn sững chồng rồi gói vàng lại, cẩn thận cất vô tủ. Cô nhỏ nhẹ:

- Mình cứ ngủ đi. Em sửa soạn cúng giao thừa đây.

Giao thừa tới. Pháo chuột, pháo tre hàng xóm nổ vang. Thằng Phước giật mình khóc ré. Cô Hai Nguyễn cúng kiếng xong, lại bông nó, dỗ nó ngủ lại. Bảy Báu ăn mặc chỉnh tề, bước ra phòng khách, bảo vợ:

- Mình kêu sắp nhỏ ăn mặc đàng hoàng để mừng tuổi vợ chồng mình.

Bảy Báu lì xì cho Trang chiếc kiềng chạm, cho Hiền chiếc kiềng trơn kèm chiếc nhẫn nhận hột cầm thạch hình hột dưa. Thằng Đức thì được chiếc đồng hồ đeo tay.

Trước khi xuống bếp vớt bánh tét dừa đặt vào rổ cho ráo nước, Trang hỏi mẹ:

- Năm nay con gì ra đời vậy má?

Cô Hai Nguyễn trầm ngâm:

- Má chẳng nghe con gì ra đời hết! À, lúc giao thừa, em con giựt mình khóc om sòm. Vậy là con trông ra đời đó. Con trông này tên Phước, tức nhiên nó đem Phước tới cho nhà mình.

Khi trở về buồng, Bảy Báu ôm chặt vợ vào lòng. Anh ta thấy giờ đây vợ mình mặn mòi quá cỡ, môi má đỏ au chớ không xanh xao như châu xưa. Anh ta ứa nước mắt:

- Kiếp trước chắc anh tu kỹ nên kiếp nầu được trời ban thưởng cho một người vợ hiền như mình.

Cô Hai Nguyễn nguyền:

- Xạo vừa vừa chớ! Em đã bao phen bầm dập bởi lời ỏn thót của mình rồi. Mình về đây được...

Cô toan nói rằng mình về đây được ngày nào là em mừng ngày đó, nhưng cô ngưng ngang vì đó là câu nói gở, gây điềm xui xẻo. Cô nằm bên chồng, cất giọng ngọt lim lim:

- Ra giêng, mình nhớ đem hình má thằng Phước hoạ lớn để thờ. Em muốn vong linh má nó theo phù hộ cho nó mạnh khỏe, ăn chơi....

o0o

***Bính Thân đi Xuân qua Thịnh Vượng
Đình Dậu về Tết đến Bình An***

Nói Với VĨNH LONG



Đã lâu rồi không về lại Vĩnh Long
Những dấu tình xưa có còn không nữa
Hay bị thời gian xói mòn gọi rửa
Trơ phận buồn lạnh lẽo dưới mưa tuôn

Em có còn nét son hồng bôi hời
Trên môi hôn cứu rồi một linh hồn
Kỷ niệm nào hạ cánh xuống hoàng hôn
Ở đâu đó bên nổi lòng góc phố

Bài tình ca anh viết sai nhiều chỗ
Thì làm sao giữ mãi được hẹn hò
Khóc hay cười chỉ là phút vu vơ
Cám ơn em những ngày ta gặp gỡ

Em có gặp hoàng hôn về đâu đó
Nói giùm ta còn nợ với Long Hồ
Một bài thơ và một tình thơ
Một khoảng mộng mơ bên trời nhưng nhớ

Bùi Nguyên Bằng

Người lâu rồi, không về thăm đất Vĩnh
Nay chạnh lòng chợt nhớ dấu tình xưa
Sợ thời gian cùng dâu biển gió mưa
Xóa nhòa đi cả khung trời kỷ niệm

Đã phai rồi nét phấn son trang điểm
Biết làm sao cứu rồi được linh hồn
Ký ức buồn hạ cánh buổi hoàng hôn
Như cơn mưa ướt đầm nơi góc phố

Con đò duyên chẳng tìm về bến đỗ
Cung bậc sai nên trót lỡ hẹn hò
Hãy quên đi những mộng mị vu vơ
Của thuở nào khiến xui ta gặp gỡ

Dòng sông xưa vẫn hoàng hôn rắng đỏ
Bến Long Hồ con nước vẫn như mơ
Nợ nần chi đâu, khúc hát vắn thơ
Vì tất cả chỉ còn là kỷ niệm.

Tóc dài đất Vĩnh



Gửi Người Viễn Xứ!

CA DAO, DÂN CA KINH XÁNG, CỬU LONG

Nguyễn Văn Ba

Đồng bằng sông Cửu Long, phần đất cuối cùng của tổ quốc, chặng đường chót của cuộc Nam tiến mở rộng cõi bờ, nơi có điều kiện khí hậu thuận lợi, đất đai màu mỡ, thường được nhắc đến như là kho lương thực của cả nước. Lúa vàng nặng trĩu trên đồng ruộng, cá tôm đầy đầy trên sông rạch... Ngoài cá lớn, tôm to còn có lươn dài, ếch bự, rùa vàng... Đời sống vật chất phong phú, sung túc.

Nhưng khi nói chuyện văn chương, thi phú, phần đất phía cực Nam này ít được nói đến so với những vùng phía Bắc. Sự việc tương đối dễ hiểu. Lịch sử văn minh Việt Nam ở đồng bằng sông Cửu Long chỉ được trên dưới bốn thế kỷ, nên đóng góp của cư dân vùng này vào kho tàng văn chương phải giới hạn, khiêm tốn nếu đem so sánh với chiều dài văn hiến bốn ngàn năm chung của cả dân tộc. Sự giới hạn, khiêm tốn của văn chương truyền khẩu ở khu vực đồng bằng sông Cửu Long một phần còn do việc ghi chép chưa đầy đủ, hệ thống hóa chưa

hoàn hảo nên chưa được phổ biến sâu rộng trong dân gian. Dù vậy, ngoài tính chất thừa kế và phát huy, những gì còn tồn tại đến ngày nay đã cho thấy nhiều điều mới lạ, thể hiện tính chất đặc thù của môi sinh cùng với đời sống dân cư trong vùng.

Ca dao, dân ca vùng đồng bằng sông Cửu Long, một cách tổng quát, là đề tài khá rộng lớn, bao hàm nhiều lãnh vực khác nhau. Bài này được giới hạn trong phạm vi hai yếu tố thiên nhiên quan trọng đã là môi trường xúc tác cho việc sáng tác: đất và nước. Đất ở đây là nơi có ruộng, vườn, rừng tràm, rừng đước. Còn nước là sông cái, sông con, ao hồ, kinh rạch... Như vậy vẫn còn khá rộng. Xin giới hạn thêm, trong một trường hợp cụ thể, rõ ràng: Chỉ ghi lại một số ca dao, dân ca cận đại liên quan tới môi trường sông nước, không do thiên nhiên tạo ra mà do con người. Đó là những kinh rạch nhân tạo, đầu tiên được đào bằng tay chân, về sau đào bằng máy và gọi là kinh xáng.



hoàn hảo nên chưa được phổ biến sâu rộng trong dân gian. Dù vậy, ngoài tính chất thừa kế và phát huy, những gì còn tồn tại đến ngày nay đã cho thấy nhiều điều mới lạ, thể hiện tính chất đặc thù của môi sinh cùng với đời sống dân cư trong vùng.

Ca dao, dân ca vùng đồng bằng sông Cửu Long, một cách tổng quát, là đề tài khá rộng lớn, bao hàm nhiều lãnh vực khác nhau. Bài này được giới hạn trong phạm vi hai yếu tố thiên nhiên quan trọng đã là môi trường xúc tác cho việc sáng tác: đất và nước. Đất ở đây là nơi có ruộng, vườn, rừng tràm, rừng đước. Còn nước là sông cái, sông con, ao hồ, kinh rạch... Như vậy vẫn còn khá rộng. Xin giới hạn thêm, trong một trường hợp cụ thể,

rõ ràng: Chỉ ghi lại một số ca dao, dân ca cận đại liên quan tới môi trường sông nước, không do thiên nhiên tạo ra mà do con người. Đó là những kinh rạch nhân tạo, đầu tiên được đào bằng tay chân, về sau đào bằng máy và gọi là kinh xáng.

Những kinh đào tay dùng toàn sức người và dụng cụ thô sơ như xuống, len, cuốc... Công việc vất vả, mất nhiều thời giờ lại tùy thuộc thời tiết. Kinh loại này thường ngắn như kinh Thủ Thừa nối liền hai nhánh sông Vàm Cỏ Đông Tây, dài 9 cây số do ông Mai Văn Thừa xuất tiền mộ phu. Kinh Ba Thê, còn gọi là Kinh Núi Sập (Thoại Sơn) hay Thoại Hà, do Nguyễn Văn Thoại đốc suất, rộng khoảng 30 m, dài 32 km, nối liền một số thủy đạo giữa hai tỉnh Long Xuyên Rạch Giá, đào mất một tháng (năm 1818), sử dụng 1500 dân làm xâu. Kinh Vĩnh Tế (Vĩnh Tế Hà) qui mô và quan trọng nhất, do Tổng Trấn Gia Định Lê Văn Duyệt đề nghị với triều đình Huế, cũng được Trấn Thủ Vĩnh Thành Nguyễn Văn Thoại trực tiếp đôn đốc. Kinh rộng 20 m, dài 72 km, dọc theo biên giới Cao Miên từ sông Hậu đến cửa Giang Thành Hà Tiên, sử dụng hơn 80 ngàn dân làm xấu, ròng rã 5 năm, từ tháng Chạp năm 1819 đến tháng 5 năm 1824. Việc đào kinh Vĩnh Tế đã làm hàng trăm dân phu thiệt mạng do nặng nhọc, nền đá cứng, sơn lam chướng khí, thời tiết khắc nghiệt, muỗi, vắt, ác thú... cùng với số người bỏ trốn, chết trong rừng hay vô bụng cá mập Vàm Nao.

Về sự lao khổ của dân phu đào kinh, có thể dẫn chứng bằng đoạn về sau đây:

... Chia ba người một thước
Đào sâu xuống nước
Hai thước sáu ba
Bề ngang đào qua
Là sáu thước chẵn
Việc mần mệt nặng
Kể cuộc người rình
Chừa hai bên kinh
Đắp hai đường lộ
Việc mần cực khổ
Mệt đổ hết hơi
Không dám nghỉ ngơi
Cực đà quá cực
Phần thời nắng mực
Lại không nước uống...

Dù gian lao, khó nhọc, hao tổn sanh linh, nhưng việc hoàn thành kinh Vĩnh Tế quả có đem lại nhiều lợi ích thiết thực và lâu dài về quốc phòng (án ngữ biên giới), canh nông (dẫn nước phèn ra vịnh Thái Lan, nước ngọt từ sông Hậu vô ruộng), mua bán, giao thông... Dân chúng tự hào về kinh Vĩnh Tế qua câu tục ngữ:

*Mắm Châu Đốc, dốc Nam Vang,
Bò Châu Giang, kinh Vĩnh Tế.*

Trai gái dùng con kinh làm đề tài đối đáp. Gái hò:

*Hồ ơ ơ... Đường từ Châu Đốc Hà Tiên
Đường nào chạy thẳng nối liền hai nơi
Đất nào lắm dốc nhiều đồi
Đền nào cao nhứt người người đều nghe
Sông nào tấp nập thuyền bè
Hồ nào vơi biển cặp kè bên nhau
Trai nào nổi tiếng anh hào
Anh mà đốiặng má đào em xin trao ơ...*

Trai đáp:

*Hồ ơ ơ... Em ơi!
Đường từ Châu Đốc Hà Tiên
Có kinh Vĩnh Tế nối liền hai nơi
Đất Nam Vang lắm dốc nhiều đồi
Đền cao Châu Đốc mọi người đều nghe
Sông Cửu Long tấp nập thuyền bè
Biển Hồ hai chữ cặp kè bên nhau
Trai Việt Nam nổi tiếng anh hào
Anh đà đốiặng, vậy mà đào em trao đây ơ...*

Từ cuối thế kỷ 19 đến đầu 20, một hệ thống kinh rạch đã hình thành khắp nơi ở vùng đồng bằng sông Cửu Long bằng phương tiện cơ giới gọi là xáng. Thời đó kỹ thuật móc đất còn thô sơ, chưa có xáng thổi, chỉ có xáng cạp. Xáng cạp gồm hai miếng sắt rất nặng hình cong như hai cái muỗng, đưa lên cao, mở rộng ra, hay đổi vị trí, buông xuống, khép lại... Bởi cần cẩu và dây cáp, động tác cạp đất của xáng tương tự cầm cái muỗng múc nên được gọi nôm na là xáng múc. Sức làm việc của xáng nhanh chóng, mạnh mẽ, tương đương với cả trăm nhân công, nên để chỉ người lười biếng, ăn nhiều, ăn nhanh, làm ít, chậm chạp, thời ấy có câu:

*Ăn như xáng múc,
Làm như lục bình trôi.*

Chuyên viên trắc địa phóng đường trước, xáng theo sau, rầm rộ cả đoàn người và máy móc. Công trường xáng cạp giống như cái chợ nhỏ lưu động. Đất mới đổ lên hai bên bờ kinh, chưa kịp khô đã có nông dân và gia đình bơi xuồng, chèo ghe tới, giành địa thế kinh sâu nước chảy ngã ba (ngã ba vàm xáng) để cất nhà, bắt đầu lập nghiệp dầu rằng chỉ cách chưa đầy trăm thước phía trong vẫn còn khung cảnh hoang dã với đồng chua, rừng tràm dày đặc cỏ, gai.

Rồi kinh xáng hoàn thành. Trên con kinh xanh dài mút mắt bắt đầu có tiếng tàu Tây chạy xập xình. Những đêm trăng thanh gió mát, tiếng hò giao duyên văng vẳng:

Hò hơ ơ...

Kinh xáng mới đào

Tàu Tây mới chạy

Thương thì thương đại

Bớ điệu chung tình

Chớ con nhận bay cao khó bắt

Còn con cá ở ao quỳnh ơ ơ khó câu!

Hò hơ ơ...

Kinh xáng mới múc

Chiếc tàu xà lúp nó chạy cũng thường

Em muốn ăn con lươn nấu với thịt sườn

Muốn về Trà Ba Lớn nọ ơ ơ ờ...

Cho tiện đường thăm anh ơ...

Có hai loại kinh xáng ở đồng bằng sông Cửu. Thứ nhất là kinh xuôi, thường dài, rộng, giúp nước lưu thông giữa đồng ruộng và sông lớn hoặc vịnh Thái Lan như kinh xáng An Long, kinh Tháp Mười thuộc tỉnh Kiên Phong (Cao Lãnh) đổ nước ra Tiền Giang; kinh Ba Thê-Mai Dung, Rạch Giá - Long Xuyên, Rạch Giá - Hà Tiên, Cái Sắn thuộc địa phận các tỉnh An Giang và Kiên Giang, kinh Cái Lớn, Long Mỹ, Quan Lộ - Phụng Hiệp thuộc các tỉnh Phong Dinh (Cần Thơ), Chương Thiện, Bạc Liêu... đổ nước ra sông Hậu hoặc vịnh Thái Lan.

Thứ hai là kinh ngang, thường hẹp, ngắn, như cây cầu nối những kinh xuôi lại với nhau.

Hệ thống kinh xuôi và kinh ngang dày đặc như lưới nhện. Chỉ riêng trong tỉnh Phong Dinh, từ Bắc xuống Nam bên hữu ngạn sông Hậu đã có nhiều kinh xuôi lớn: Kinh Thị Đội từ Thới Lai đi Rạch Giá; kinh Saintenoy theo tuyến đường Rạch Gòi

- Phụng Hiệp - Sóc Trăng; kinh Lacote từ Rạch Gòi đến Cái Dứa... Và chỉ riêng kinh Xà No từ rạch Cần Thơ (Cái Răng) chạy qua chợ Vị Thanh tỉnh Chương Thiện, ăn thông với kinh Ô Môn và nhiều kinh rạch của Rạch Giá đã là một công trình lớn, bề mặt 60 m, đáy rộng 40 m, dài gần 40 km.

Nước ngọt sông Cửu Long theo kinh xáng vô ruộng; nước phèn, nước tù theo kinh xáng ra biển. Những khu vực trước kia là đồng chua đầy năng, lác, đê, sậy, là rừng tràm hoang vu... trở thành đồng lúa phì nhiêu, vườn cây ăn trái xanh tốt, năng suất lúa gia tăng gấp hai, ba lần. Song song với đời sống vật chất ngày thêm dồi dào, dân cư dọc theo kinh xáng trở nên văn minh hơn, đời sống tinh thần cao hơn. Họ tổ chức những cuộc hát hò, đối đáp giữa thanh niên và thiếu nữ trong vùng do Hương chức Hội tề bộ lão làm giám khảo. Có nơi tổ chức lớp dạy hò, hay hát đối. Thầy dạy hò ở Cần Thơ (Long Xuyên, Cái Tắc, Phong Điền) nổi tiếng có tài. Ca dao, câu hò, lời đối đáp mang địa danh mới, chuyên chở sinh hoạt cùng tâm tình, suy nghĩ... của cư dân trong vùng. Sau đây là một bài tiêu biểu theo điệu Lý Ngựa Ô:

Ngó kìa mà ngó lên vàm xáng ý xáng Xà No. Dưới sông đông đảo, trên bờ lạo xạo lại có chiếc tàu đồ. Lãng xãng chạy xuống Sóc Trăng, chạy về Long Mỹ. Tình nhân ôi! Đạo vợ chồng anh không nghĩ thì thôi!

Cũng có những câu ca dao hóm hỉnh, cợt đùa hay lãng mạn, tình tứ:

Chiều chiều ra đứng bờ kinh

Gặp người góa bụa tui rình vô nhà.

Anh về để áo lại đây,

Khuya nay em đắp, gió tây lạnh lùng.

Gió lạnh lòng lấy mừng mà đắp,

Trả áo anh về đi học kéo trưa.

Sự hấp dẫn muôn đời của ca dao và dân ca vẫn luôn là những mẫu đối đáp qua lại giữa trai và gái như đoạn hò theo điệu huê tình sau đây:

Ơ ơ ơ...

Đèn treo dưới xáng

Tỏ rạng bờ kinh (ờ)

Em có thương anh

*Em nói cho thiệt tình (ờ)
Để anh lên xuống
Ơ ơ chớ một ơ ơ mình ở bơ vơ*

Đối với sự mở lời của một chàng trai như trên, các cô có nhiều cách trả lời. Nếu muốn dùng thời gian để thử thách, cô nàng ỡm ờ:

*Đèn treo dưới xáng
Tổ rạng bờ kinh
Đường Bình Thủy lưu linh
Đáo tại Long Xuyên
Xin anh giữ dạ, chịu phiền đôi năm.*

Bình Thủy là một chợ nhỏ nằm trên đường liên tỉnh từ Cần Thơ đi Long Xuyên, thuộc xã Long Xuyên. Cụ Thủ Khoa Bùi Hữu Nghĩa, con rồng vàng đất Đồng Nai thuở sanh tiền sống tại đây và khi qua đời phần mộ cũng tại nơi này.

Nếu như cô thôn nữ thuận tình nhưng còn bị vòng lễ giáo trói buộc, cô sẽ trả lời:

*Nay em còn cha còn mẹ
Còn cô còn bác,
Nên em không dám tự tung tự tác một mình
Anh có thương em
Xin cậy mai dong tới nói,
Cha mẹ đành thì em cũng sẽ ưng.*

Trường hợp chàng trai miệng ve vãn, tay nắm chun khều, giở trò xàm xỡ, có thể bị cô gái “sửa lưng” như sau:

*Cá lý ngư sâu tư biếng lội
Chim phượng hoàng nhớ cội biếng bay
Anh thương em đừng vội nắm tay
Miệng thể gian ngôn dục
Phụ mẫu hay sẽ rầy rà.*

Và cũng có trường hợp rất đau, rất ngỡ ngàng, vì nàng đã có chồng:

*Nước mắm ngon chấm con cá liệt,
Em có chồng rồi, nói thiệt anh hay.*

Hãy tưởng tượng một đêm trăng trên lòng kinh xáng, hai chiếc ghe, một trước một sau, lướt nhẹ theo dòng nước. Chàng trai phía sau ướm thử mấy câu:

*Bớ chiếc thuyền loan,
Khoan khoan bớt mái
Đặng đẩy tỏ mấy lời phải trái nghe chơi...*

Câu hò lơ lửng vì chàng không biết người ở ghe trước là ai, tâm tính thế nào, nhưng thật may, phía trước là một cô gái, cô biết hát hò, lại ngọt ngào hưởng ứng sự giao duyên:

*Bớ chiếc ghe sâu,
Chèo mau em đợi,
Kéo khỏi đoạn kinh này bờ bụi tối tăm!*

Đúng vậy, qua khỏi một đoạn kinh trống trải, nước rẽ vào nhánh sông, rạch nhỏ, những bụi ô rô, cóc kèn, dừa nước, đám bần, đám lác... sẽ làm phong cảnh trở nên tối tăm, hoang dại. Chàng trai một mặt ra sức đẩy mạnh mái chèo, một mặt hò với mấy câu:

*Thuyền em đã nhẹ,
Chèo lẹ khôn theo
Em ơi, bớt mái khoan chèo chờ anh!*

Hữu tình ta lại gặp ta, nàng sẵn lòng chờ, một lần nữa dịu ngọt đáp lời:

*Đây đã chèo lời,
Đặng chờ người tri kỷ
Gặp mặt chuyện trò cho phỉ ước mơ!*

Rồi tiếp theo là biết bao nhiêu lời hỏi đáp, thơ mộng có, mà rắc rối khó khăn cũng nhiều, để thử thách, tìm hiểu tài năng, kiến thức, nét na của nhau, tạo nên biết bao nhiêu bài ca dao trữ tình, bất hủ.

Tâm tình của mấy cô thôn nữ miệt kinh xáng ra sao? Họ muốn anh bạn tình mua sắm cho mình cái gì?

*Cái Răng, Ba Láng, Vàm Xáng, Xà No
Anh có thương em xin sắm một con đồ
Để em qua lại mua cò gỏi thơ.*

Tùy người, tùy hoàn cảnh có thể được sửa đổi thành:

*Cái Răng, Ba Láng Vàm Xáng, Xà No
Anh có thương em hãy mua chiếc đồ
Để em qua lại đặng thăm dò ý anh.*

Hoặc:

*Cái Răng, Ba Láng, Vàm Xáng, Phong Điền
Anh có thương em thì cho bạc cho tiền
Đừng cho lúa gạo xóm giềng cười chê.*

Phong Điền, quận thứ 6 của tỉnh Phong Dinh, nằm trên bờ sông Cần Thơ, gần kinh xáng Xà No với 5 xã Nhơn Ái, Nhơn Nghĩa, Mỹ Khánh, Trường Long, Cầu Nhiên là một trung tâm văn minh miệt vườn của miền Tây, rất nhiều lúa gạo. Cụ cử Phan Văn Trị lúc tuổi già có về xã Nhơn Ái mở trường dạy học, phần mộ còn nơi đây.

Từ khi kinh xáng xuất hiện, lòng sâu, mặt rộng, mỗi mùa lúa, ghe chài của người Hoa ở Chợ Lớn theo kinh Chợ Gạo, đổ xuống miệt sông Tiền sông Hậu mua lúa đem về chà gạo bán cho dân Sài Gòn và xuất cảng ra nước ngoài. Từ sông lớn, ghe theo kinh xáng Xà No, kinh xáng Thị Đội... tới đồng ruộng tỉnh Cần Thơ, hoặc theo kinh xáng Phụng Hiệp xuống Sóc Trăng, Bạc Liêu. Ghe chài cần người vác lúa. Thanh niên nông dân ở các địa phương phần muốn kiếm thêm tiền, phần nghe đất Sài Gòn hòn ngọc Viễn Đông, đèn màu rực rỡ, phố xá tân kỳ, muốn đi chơi cho biết nên xin làm bạn (phu) vác lúa cho ghe chài. Được tin, cô thôn nữ lo lắng, ngăn cản người yêu:

Em khuyên anh đừng làm bạn ghe chài.

Cột buồm cao, bao lúa nặng, tấm đòn dài khó đi.

Lời khuyên thật chí lý, chí tình. Việc vác lúa cho ghe chài quả có nặng nhọc, hiểm nguy, nhưng sự tò mò, óc cầu tiến, máu giang hồ, chí làm trai... đã thúc giục người nông dân trẻ quyết ý ra đi. Chàng đã trả lời nàng cũng thật đầy đủ lý tình:

Lúa mùa rồi trả nợ nần sạch ráo,

Để anh đi kiếm chén cháo đổi lấy chén com,

Trước là cho biết cái xứ Sài Gòn,

Sau nữa mua cái quần lãnh với gói bòn bon tặng con bạn tình.

Tặng quần lãnh và bòn bon (một loại kẹo nhỏ nhiều màu, tròn, lớn bằng đầu ngón tay) là cách biểu lộ tình cảm chân thật, đơn giản, không kiểu cách, màu mè của người nông dân trẻ.

Rồi chàng thanh niên theo ghe chài, cả mấy tháng

không tì tức, tắm hơi. Cô thôn nữ lòng son héo hắt, nhớ ghe chài gởi lên Sài Gòn cho chàng bức thơ như sau:

*Trời chiều bóng ngả về tây,
Em thương nhớ bạn như cây nhớ rừng.
Con kinh xanh nước chảy không cùng,
Em đây với bạn, khi nào trùng lai?
Phượng hoàng đậu nhánh cấm lai,
Dẫn lòng người ngãi chớ sai lời thề.
Đường đi kinh xáng dầm dề.
Sao anh không gởi thơ về thăm em?*

Từ đất Sài Gòn hoa lệ, chàng vội vã hồi âm:

*Gió lung lay mới biết từng bá cứng
Lúa có hồng mới rõ thức vàng thau.
Thân tầm còn trả nợ dâu,
Bước lên ghe mặt ủ gan rầu,
Qua đây với bạn hẹn có ngày gần nhau
Tình qua với bạn làm sao phụ phàng
Sài Gòn thiên hạ nhộn nhằng,
Qua đây nhớ bạn, chẳng ham màng cuộc chơi.*

Thấm thoát tháng lại ngày qua, thời gian vác lúa cho ông chủ Huê kiều sắp hết, người nông phu trẻ trở lại miền quê kinh xáng với biết bao rạo rực, nhớ thương. Từ trên mũi chiếc ghe chài cao nghệu, anh thấy ở đằng xa, thật xa, khói lên mù mịt cánh đồng, khói quện dây nhà lá đơn sơ dọc theo bờ kinh xáng...

*Ngồi trên mũi ghe chài lớn
Cầm lái về kinh xáng Thờ Lai
Nhìn thấy khói đốt đồng mù mịt lên khơi,
Bây giờ anh mới biết chán đời đi ghe.
Con gà nó gáy te te,
Phải chăng nó kêu người lưu lạc trở về rừng xanh?
Em ơi, chờ cho ghe lúa tới chành,
Anh biểu thằng cha tài phú tính sổ để anh dứt nợ ghe chài.*

Nợ ghe chài đã dứt nhưng con bạn tình đầu chẳng thấy đón, hay nó chờ đợi không nổi, nó bỏ anh rồi? Cầm xấp vải Mỹ A trơn với gói bòn bon trên tay, anh đi kiếm bạn.

Thật sự là ghe chài anh về bến, cô bạn tình bạn nghĩa còn cả ra ngã ba vàm xáng, tới chành lúa đón anh, nhưng dọc đường cô hay tin anh đã bứt mấy cái răng vàng. Cô ghét người bứt răng vàng lắm, mở miệng cười nụ là thấy “vàng khè”, “cười lên đi cho răng vàng sáng chói”. Cô lại bị tụi con nít hát hò chế giễu nên cô mắc cỡ và quay về nhà:

*Cây vông đồng không trồng mà mọc,
Rễ vông đồng đâm dọc trở ngang.
Cắm trong nong trộn lẫn trấu càng,
Thấy anh đi làm mướn mà bứt răng vàng, thiệt
khó coi!*

Dân kinh xáng tuy có văn minh hơn hồi ở rừng, ở ruộng, nhưng vẫn còn khá bảo thủ, không ưa những kiểu mới, kiểu Sài Gòn nên họ chê bai, gièm pha hầu hết những cái mới mang từ Sài Gòn về như bứt răng vàng, bao lưới đầu tóc, tô son môi, đeo kiềng mát...

*Đầu bao lưới như chài mắc gốc,
Miệng tô son như té đập môi,
Mắt đeo kiềng mát giống như thòi lòi.*

Thòi lòi đây là một loại cá nhỏ sống trong hang, cạnh bãi bùn. Mỗi khi trời mưa lớn, nước ngập hang, cá thòi lòi bị ngộp chun ra, giương cặp mắt đen to tướng ra nhìn bàng quan thiên hạ. Thấy người đeo kiềng mát, dân quê hay ghẹo là bữa nay trời mưa, cá thòi lòi bò ra khỏi hang.

Tuy nhiên, đâu có vì cái chuyện bứt răng vàng lẻ tẻ đó mà con bạn tình bỏ anh. Cô chỉ mắc cỡ chút thôi, làm nũng chờ anh tới nhà để thủ thi:

*Quả năm ngăn trong lòng sơn đỏ,
Mấy lời anh to nhỏ, em bỏ bạn sao đành!
Chừng nào chiếc xáng nọ bung vành,
Tàu Tây liệt máy, em mới đành bỏ anh.*

Chàng và nàng có biết đâu, với sức mạnh trường kỳ chiến đấu của toàn dân Việt Nam, quyết giành tự do, độc lập, cuối cùng thực dân Pháp đã rút quân ra khỏi nước ta, khác nào tàu Tây liệt máy, xáng Tây bung vành. Nhưng câu hò tiếng hát của chàng

Chàng và nàng có biết đâu, với sức mạnh trường kỳ chiến đấu của toàn dân Việt Nam, quyết giành tự do, độc lập, cuối cùng thực dân Pháp đã rút quân ra khỏi nước ta, khác nào tàu Tây liệt máy, xáng Tây bung vành. Nhưng câu hò tiếng hát của chàng và nàng đã đi vào văn chương bình dân miền kinh xáng trên phần đất cực Nam của quê hương.

Ở đồng bằng sông Cửu Long, nơi nào có đồng ruộng, vườn cây ăn trái, có sông nước, kinh rạch, có ghe xuồng, chợ búa, khói bếp, ánh đèn,... nơi đó có ca dao, câu hò, tiếng hát thấm đượm tình quê. Nơi đây, chốn hải ngoại ngàn trùng xa cách quê hương, với tấm lòng hoài niệm, bằng chủ đích bảo tồn những di sản văn hóa tốt đẹp của cha ông, chúng ta, mỗi người hồi tưởng, góp tay ghi lại, tập trung, hệ thống hóa, như số báo đặc biệt này, những gì còn nhớ được trước khi chúng mờ nhạt theo thời gian.

*Hồn quê nương cánh ca dao,
Bay qua biển rộng thấm vào tâm can.*

o0o

***Cạn ly đưa đêm Xuân Trừ Tịch
Nâng cốc đón tối Tết Giao Thừa***



Xuân Đến, Xuân Đi...

Phạm Văn Hòa

Ngày đầu Xuân 2012

Hôm trước lái xe xuyên tiểu bang vào ban sáng, trời còn mờ sương mai. Giá buốt không còn nhường cho gió hiu hiu, lạnh lạnh. Cái lạnh vừa đủ để khỏi phải co ro, nhưng cũng đủ để mặc chiếc áo gió. Nhờ cây cỏ nhẹ lay hai bên đường, bằng không tôi có cảm tưởng bỗng dừng sự sống không còn quanh đây. Chiếc xe lướt nhẹ trên xa lộ. Hai bên đường, các loại hoa dại nở đều phủ đầy cánh đồng hoang, phe phẩy như vẫy chào tôi đi qua. Tôi yêu màu vàng nhạt, màu tím tím, màu loài hoa dại từng mảng thảm trải dài lún trong màn sương.

Khi nói đến mùa xuân là phải nói đến hoa, cho dù được nâng niu trong nhà, ngoài vườn, hay mọc dại trong rừng, trên cánh đồng hoang, tất cả đều đẹp. Hoa của đất trời như triệu triệu người đưa thư báo xuân sang. Mỗi nơi có loài hoa riêng. Đặc biệt ở Texas trên đường đi từ Houston lên trường Texas A&M vào mùa này hoa Bluebonnet son tím từ đồi này sang đồi khác, đẹp như thiên đàng hạ giới. Còn như miền bắc Hoa Kỳ thì hoa Dogwood nở trắng hay hồng nhạt trong rừng khi xuân về. Riêng tại thủ đô Hoa Thịnh Đốn vào mùa này hoa Anh Đào nở rộ bên hồ, bên bờ Potomac thu hút du khách thập phương. Được biết hoa Anh Đào trồng ở đây là loại chỉ có trên đất Phù Tang và người Nhật tặng nhân dân Hoa Kỳ để đánh dấu tình hữu nghị hai nước. Còn nữa chứ, đó là loại hoa biết nói, biết đi, biết làm dáng mà ta ví cho người đàn bà mà Thượng đế ban cho cuộc sống, để làm đẹp cho đời, để tình yêu cơ hồ nảy nở.

Riêng ở quê tôi thì vào xuân có nhiều loài hoa quý, vì quê tôi ở vùng nhiệt đới. Biểu tượng là hoa Mai, chỉ nở vào mùa xuân, ngoại trừ hoa Mai tứ thời thì cho hoa quanh năm nhưng cũng chỉ vào xuân là đẹp nhất. Các nhà trồng hoa kiểng thì còn uốn cây hoa Mai thành những hình tượng thật đẹp mắt. Và muốn có hoa đúng kỳ nở rộ vào ngày ba ngày xuân thì phải lật lá vào khoảng Rằm tháng Mười âm lịch. Mỗi nhà dù nghèo giàu đều trưng hoa mai ăn Tết. Nếu không có trồng trong chậu, thì mua Mai cảnh được bày bán trong các chợ hoa xuân. Người biết mua chỉ lựa mua các cảnh có hoa búp vào khoảng ngày 23 tháng Chạp đưa ông Táo thì kịp nở rộ vào ba ngày Tết. Còn nếu gần Tết mà hoa còn chưa nở kịp thì thường được “nuôi thúc” bằng cách cho nước

ấm vào bình hoa để kích thích hoa mau đơm bông.

Riêng tôi thì thích hoa Vạn Thọ trưng bày ba ngày Tết bởi hoa dễ trồng, dễ ương, dễ chăm sóc và cho mùi hương thoang thoảng. Hoa màu vàng từ nhạt tới đậm. Có loại hoa đơm tròn đầy tay hoa. Có loại lưa thưa nhưng tay hoa thì to hơn. Thuở nhỏ, tôi được ba má cắt cho công việc chăm sóc, cắt tỉa cho kịp Tết. Chiều chiều tôi lo xách nước tưới, cuốc xới vun gốc nếu bị gà bơi hay mưa làm xoi mòn luống hoa. Thời đó làm gì có thuốc sâu, nên tôi phải canh chừng ngày ngày. Và chừng khoảng đưa ông Táo là tôi lựa cặp nào cùng cỡ, tàng đẹp, nhiều hoa, vô chậu vài cặp xong khệ nệ khiêng đến mấy cột nhà để bày trưng ăn Tết. Lựa hoa nào đẹp nhất, sau khi tàn, tôi hái cắt làm giống cho sang năm. Trồng thì nhiều tới mấy luống, nhưng lựa chỉ được vài cặp thôi. Phần còn lại cho lối xóm. Tôi rất vui và hãnh diện được ba má tôi giao cho công việc này, vì nghĩ là tôi làm được việc, nhưng có lẽ ngoài lý do trên, ba má tôi giao công việc này để tôi bớt đi lực lưỡng đầu trên xóm dưới.

Bây giờ còn đâu những niềm vui thuở ngày xưa! Bây giờ còn đâu những hình ảnh thân thương khi ngày xưa còn bé!

Bây giờ còn tìm đâu những giây phút thoải mái trong trên cánh đồng hoang, trong khu rừng đồi hoa chập chùng phe phẩy đón gió xuân, khi chiến tranh đến hồi khốc liệt.

Giờ đây, mỗi lần xuân về để muối phai màu tóc là bao nhiêu chuyện ngày xưa ào đến như cơn lũ: tuổi thơ, quê hương, ngày xưa thân ái, tình yêu, chiến tranh... Tất cả kết tinh nằm gọn trong ký ức. Và mỗi độ xuân về bước chân lê gầy đích điểm hơn. Những người thân của tôi đã ít ỏi, vón vện trên đầu ngón tay, làn hồi tàn rụng như hoa xuân quá mùa. Và bây giờ, mỗi lần xuân về là mong đợi tiếng chuông điện thoại của các con tôi, của thân nhân bằng hữu.

Rồi mùa xuân lại hững hờ qua đi...

Có người hỏi tôi sống ở phần đất này được bao lâu. Thật tình tôi phải nhắm tính mới nói đúng con

số. Bao nhiêu mùa xuân đi qua trong đời, bao nhiêu thay đổi. Nhiều khi nhớ lại khi còn sống ở quê lúc còn nhỏ. Tôi chỉ biết xuân là Tết là ngày được sắm quần áo mới, được chải đầu bằng Brillantine láng lầy mà không bị dóm ngó chằm chọc. Rồi đến những mùa xuân vừa biết yêu, biết mơ mộng, biết được thể nào cái mật ngọt mối tình đầu, lúc hồi hộp hẹn hò sợ gia đình hay biết, bên bờ ruộng trồng dưa hấu vàng hứa hẹn cho mối tình hoa mộng. Rồi những mùa xuân trên cao nguyên Đà Lạt thơ mộng gác giặc, trực khẩu đội súng cối vì không được về phép. Ngoài kia đồi núi chập chùng bằng bạc trải thảm hoa sim, quanh trường hoa Mimose, Pen-sée ươm đầy lối đi. Những mùa xuân kế tiếp khi giặc già lan tràn khắp quê hương, hoa dại đẹp như những cô gái cao nguyên trên những con đường Pleiku, Kontum nhưng cạm bẫy giăng mắc, bắt trắc khôn lường. Tiếp... những mùa xuân nơi quê người vất vả, làm lại từ đầu chặn đường đã đi qua, ý chí đã giúp vượt trở ngại gian khổ, để con cái được nên người và rồi phải ngậm ngùi già từ người thân yêu nhất đời vì căn bệnh ngặt nghèo. Giờ đây nhìn những mùa xuân qua đi như người khách lữ hành trên con đường heo hút, trước mặt, sau lưng âm thầm một bóng trong khi thân xác rã rời, tâm hồn héo hắt vì gánh đời quần nặng.

Sao lại bảo tôi bị quan, bị lụy. Sao lại phàn nàn tôi than thân. Sao lại bảo thế này thế nọ bắt tôi phải đi theo con đường mà thiên hạ vạch sẵn. Sao lại phê phán tôi nhất cử nhất động. Hãy để tôi sống những gì tôi yêu thích vì giờ đây tôi còn biết, nghe, thấy và cảm nhận. Hãy để tôi được nói lên, dù không biết bao nhiêu lần, cho nhịp đập con tim của chính mình như những lời nói yêu thương sau cùng, để tôi còn thấy ngời sáng và ca tụng tình yêu vĩnh cửu. Hãy để cho sống thật với lòng mình và tôi hứa sẽ kể chuyện cho mọi người.

Hôm nay 3/20/2012 là ngày đầu xuân ở xứ này.

Từ nửa đêm mưa rả rích. Tôi bị thức giấc lúc trời hừng sáng vì sấm sét khi mưa bắt đầu nặng hạt. Con mưa đầu xuân năm nay không lất phất đủ ướt vai cho ta cái thi vị như thường đọc trong thơ văn, nhưng lại mưa gió bời bời. Cỏ, hoa đầu mùa trong

vườn xanh hơn, mơn man tắm gội nước mưa trong vắt từ thính không. Tôi cảm thấy vui hơn khi ngắm nhìn không gian mờ mịt vì những sợi mưa giăng giăng uốn éo lả lơi theo từng cơn gió làm tôi nhớ đến những cơn mưa miền nhiệt đới ở quê xưa. Gội nhớ tôi hay đắm mình vì cái ướt át của mưa thật dễ thương và thơ mộng. Có lẽ, tôi thấy thích thú được sống ở đây, vì tôi được hưởng những hai mùa xuân, mà mùa xuân theo truyền thống quê tôi vừa qua đi cách nay không lâu. Giá mà mùa xuân cứ mãi được tiếp nối thì cuộc sống này chắc còn nhiều thi vị.

Bao nhiêu mùa xuân qua đi, tích lũy bao nhiêu kỷ niệm. Mỗi thời có mỗi đặc điểm để nhớ mà dù nay có hối tiếc, có muốn làm lại một lần thì quả chỉ là gượng ép mà thôi. Bây giờ sức khỏe đến hồi suy thoái và tôi nghe “NÓ” nói lại với tôi mỗi ban mai khi thức giấc. Tôi không còn làm việc xóc vác những gì mình thích như xưa. Có mấy chậu hoa, vài thùng sách nhỏ cũng phải chờ con qua khuôn giùm. Nghĩ cho cùng, xuân đến thì xuân đi, xuân có ở trời này thì có xuân ở vùng khác, nhưng nếu mình biết vui sống với cái mình có thì mùa xuân chắc sẽ còn lưu mãi trong ta.

o0o

**Gà nào hay bằng gà Cao Lãnh
Gái nào bảnh bằng gái Nha Môn**

Chùm Thơ Cho Thuở...



Hạt tương tư

*Bên cầu Thiêng Đức ngó qua
Cầu Lầu ngó lại bóng tà áo bay
Long Hồ bến nước chia hai
Phù sa sông Cửu đêm ngày tương tư.*

Chiều mưa Ngọc Thạnh

*Chiều mưa Ngọc Thạnh đan tay ẩm
Rộn rã lòng xuân luống cuống hôn
Hứng mưa tàu lá như run rẩy
Ta hứng tình nhau ướt đầm hôn.*

Hạt mưa nhớ biển

*Tình mình như đóa hoa hồng
Lắt lay run vỡ bèo bong gió đưa
Tình mình như là hạt mưa
Thoáng trong giây phút mà thừa nhớ nhung.*

Nguyễn Bình Thường

Thơ Liên Vận:

Giòn Vạt Nắng Mai

*Nụ cười giòn nắng lung linh
Người bên bờ nhớ bình minh lụi tàn
Nắng giòn đâu? trắng mờ dần!
Khác gì người mộng ôm chầm lấy trắng!*

*Hóa ra mộng thực cảm bằng
Chỉ là hư ảo như đàn vô âm
Thơ phải sáng như minh tâm
Ngày đêm phân rõ đêm trắng nắng ngày*

*Câu thơ như ngọn gió say
Làm sao cản được mây bay ngang trời.*

Tuý Hà

*Mộng tình lạc ý chơi vơi
Nư thơ lạc vận rồi bời sóng say
Tiếng cười giòn vạt nắng mai
Hỏi sao sóng vẫn ai hoài vì trắng*

*Mây che khuất nẻo cung hằng
Cô đơn nắng lại trở trần riêng mình
Làm sao giải thích chữ tình!
Hỏi trắng hỏi gió lặng thình cuối trời!*

*Đêm mơ gởi mộng rã rời
Ý trong thơ sáng... không lời thật chân
Gửi tình theo áng phù vân
Kết từng con chữ băng khuâng tháng ngày.*

Songthy



*Đêm trắng nhìn cánh vạc bay
Giật mình mới nhớ nắng ngày đã xa
Cắn giòn vệt sáng quanh ta
Còn nghe tiếng nấc hôm qua khóc chiều
Vui đời “rê mê điệu hui”
Bông hoa, lá cỏ... ít nhiều hơi sương
Gió còn rồi nắng tình nương
Thấy trắng quần lụa ôm thương bạt ngàn
Tình đời đem lại, ngày sang
Say trắng hay nắng cũng quàng vai thôi
Câu thơ tìm óc thật lời
Ghét, thương... hai phía nụ cười giòn môi!*

Phạm Tương Như

*Mong manh sợi nắng lẻ loi
Trưa hè mà ngỡ giữa trời lập đông
Nắng không tô má ai hồng
Nắng chẳng sưởi ấm cõi lòng quanh hui
Để phượng tan tác trong chiều
Cánh tầm xuân cũng liêu xiêu ngã vàng
Nụ cười em gọi nắng sang
Cho không gian chợt rộn ràng tiếng ve*

Dương Thượng Trúc

*Nón nghiêng che buổi chiều hè
Rung rung giọt nắng buồn le lói tàn
Con thuyền xưa đã sang ngang
Giữa mệnh mông vẫn còn vang tiếng cười
Người đi thì đã đi rồi
Còn nghe đâu đó giọng cười giòn tan
Nắng reo giữa bóng chiều tàn
Nghĩ thương em bậu nơi ngàn dặm xa.*

Nguyễn Đức Nhơn

“Cây sẽ cho lộc và cây sẽ cho hoa”*

Và thời gian sẽ cho nắng vàng lung linh nơi mấy góc phố thân quen ta qua lại mỗi ngày, lũ sẻ nhỏ hăng ríu rít trên mái ngói hiên ngoài sẽ cùng tung cánh bay vút lên khoảng trời xanh đầy mây trắng bông bênh phiêu lãng.

ĐỜI SẼ CHO LỘC VÀ ĐỜI SẼ CHO HOA *

Nguyễn Thị Đức Tính



1. Một năm mới sắp sang, chỉ phút chốc giờ phút này sẽ trở thành ngày tháng cũ. Dầu có mong chờ hay không thì mùa Xuân cũng đến và dầu thế nào chẳng nữa thì mùa Xuân luôn gọi cho ta chút xao xuyến băng khuâng khi vào một sớm mai bước ra khu vườn nhỏ, thấy trên các cành cây trơ trụi của Đông qua đã nảy lên những mầm lá non xanh, rồi một sớm mai khác sẽ là những nụ hoa búp nở.

2. Vào mùa Xuân, tôi thường thích đi ra những con đường ngoại ô hay vùng quê xa phố thị, để ngắm nhìn những bãi cỏ đại xanh rờn lác đác vài khóm hoa đồng nội nhỏ xinh tươi, may mắn gặp thêm một chú bò nâu đang nhẩn nha gặm cỏ thì cảnh vật sẽ nên thơ biết mấy, chẳng khác nào một bức họa thôn dã thanh bình, giống như hình ảnh của bức tranh ngày xưa tôi đã vẽ trong giờ học Hội họa thời niên thiếu.

Thích làm sao nếu hái được một bó hoa dại còn lẫn lau sậy về chưng ở một góc phòng, để nghe ngậy ngậy mùi hương đất trời mùa mới ngai ngái thoang thoảng bên mình.

3. “Tôi đi tìm quanh đây
Bao loài hoa cỏ dại
Tôi đem về giữa phố
Cắm trên những đường đi”*

Và cắm cả vào tâm hồn tôi bao niềm vui cùng nỗi nao nức đợi chờ những duyên may phúc lành sẽ tới cho năm tháng đang rộn ràng phía trước của mình và tất cả những người tôi thương mến.

4. Chẳng hiểu sao, Cô trong tâm tưởng tôi luôn là bóng dáng của một mùa Xuân tươi đẹp, tràn đầy bình an và hạnh phúc. Có lẽ tôi đã cảm nhận được những điều tốt lành đó bởi giọng nói ấm áp, tiếng cười trong trẻo của Cô qua điện thoại, cũng như trên nét mặt rạng ngời của Cô trong các tấm ảnh chụp cùng những người thân yêu.

Cô ơi, em chỉ cầu mong Bình An và Hạnh Phúc ấy sẽ mãi mãi ở bên Cô.

“Today, more than Yesterday and less than Tomorrow “. Nhé, Cô yêu quý!

P/s: * Lời nhạc Trịnh Công Sơn.

oOo

Thất Thập Cổ Lai Hy...



Hoàng Nguyên

Cổ nhân tích tụ lưu văn:
“Thất thập cổ lai hy”

Nay thời diễn nghĩa đôi điều:
“Bảy mươi tuổi thọ sáng chiều buồn hiu.”

Thất thập là tuổi xế chiều
Bao nhiêu sự nghiệp cũng đều tiêu tan
Cần chi, phú quý giàu sang
Ân tình, nghĩa trọng cưu mang đôi đàng

Mai kia đôi ngã bàng hoàng
Khóc thương, sầu nhớ hai hàng lệ rơi
Người đi bỏ lại cho đời
Người còn ở lại một trời nhớ thương...

Tình sâu, nghĩa nặng vấn vương
Cô đơn mới biết yêu thương thế nào?
Thôi thì trước cũng như sau
Không rời một bước, xa nhau một giờ...

Ai ơi chớ có ước mơ
Đêm dài lắm mộng... bến bờ là không
Vợ chồng là chuyện đêm đông
Cùng nhau sưởi ấm, ấm lòng với nhau

Mai kia! không trước thì sau
Đôi đường ngã rẽ người vào cảnh Tiên
Người còn ở lại ưu phiền
Đơn cô, lẻ bóng tham Thiên tịnh tu

Bảy mươi như cảnh mùa Thu
Lá vàng rơi rụng, trăng lu sao mờ...
Ai ơi! Có biết chữ ngờ
Cành cây “trụi” lá bơ vơ giữa đồng

Tiếp nối là cảnh mùa Đông
Càng thêm lạnh lẽo có Ông không Bà!
Hay là Ông đã rời xa...
Bà còn ở lại: “thì ra xa vời!”

Thế là đã hết cuộc chơi
Nhân gian, hạ cảnh một đời lưu vong
Mai kia vắng một bóng hồng
Người còn ở lại trong lòng nhớ thương...

Quê Xưa

Ngày Cũ

Nguyễn Mạnh An Dân

LTG: Kính gửi Đặc San Phù Sa Sông Cửu
chút kỷ niệm về quê xưa, ngày cũ như một cách
tưởng nhớ đến hai người bạn Nguyễn Văn Ba và
Hứa Hoành đã tạo cơ hội cho tôi được một lần đến
gần với đồng hương Vĩnh Long - Vĩnh Bình - Sa
Đéc và cũng như một lời cảm ơn muộn về một vinh
dự tinh thần to lớn mà Hội đã ưu ái dành cho tôi
ngày đó.

nmad

Hồi cuối thập niên sáu mươi của thế kỷ trước, thời tôi còn chạy long dong khắp Sài Gòn Chợ Lớn Gia Định, lâu lâu ghé đường Nguyễn Trung Trực “chơi” và ôm một chồng giấy quay ronéo đầy chữ của Thầy Nghiêm Toàn, Nghiêm Thắm... về tưng để chờ ngày thi. Đạo đó, buổi tối tôi thường cùng đám bạn bắt ghề ra ngồi ở cái vườn nhỏ tối tăm và vắng lặng phía sau Câu Lạc Bộ của Đại Học Xá Minh Mạng. Có lần, vào một đêm trăng sáng, đám bạn Nam Kỳ Lục Tỉnh của tôi hứng chí nói với nhau như bấp rang về cái thú chèo thuyền nhè nhẹ trên sông nước, nghiêng qua nghiêng lại thế nào đó để cá nhảy vào khoang thuyền, bắt nường và lai rai ba xì. Tôi ngồi nghe vừa thấy thú thú nhưng đồng thời cũng thấy tủi thân và thương dân quê tôi đứt ruột.



Đúng là trời bất công, đất nghèo sỏi đá cơm gạo thiếu thốn đã đành, có chút cá tôm trời cho mà cũng không chịu chia đều, người ta thì chỉ xách ghe dạo mát chơi mà tôm cá tự động nhảy vào nấp mạng, còn quê tôi kiếm một con cá sáng con mắt. Tôi ráng ngồi cười cười hụ họa cho bạn vui mà trong lòng thì đau lắm, rồi thì cái tính ba trợn của tuổi hai mươi, cộng với cái máu địa phương thâm căn cú đế đã khiến tôi có phản ứng ngầm. Tôi nghĩ, cái gì hiếm mới quý, nhiều đây đất chật bãi thì thành đồ bỏ hết, có gì hay mà kể. Như bình dân bá tánh, khó khăn lắm mới kiếm được một người bạn gối chăn tâm đầu ý hợp mới đã, chứ vua chúa có tam cung lục viện, có hàng trăm, hàng ngàn các cô các bà, nội nghe mỗi người nói một câu cũng đủ chết, nói gì đến việc phải làm những chuyện tổn khí hại thần mỗi ngày. Tôi tự khen mình có lý và rồn rảng phát ngôn tức thì: Quê mấy ông sướng thật, được

trời thương cho tôm cá đặc nước. Quê tôi không có vậy đâu nhưng bảo đảm ở chỗ tôi bắt cá thú hơn chỗ mấy ông.

Bắt cá ở đâu? Bạn tôi hỏi gần như đồng loạt - Miền núi. Tôi hành diện đáp và nghĩ là câu trả lời của mình lạ, sẽ tạo ấn tượng mạnh cho người nghe. Không dè đám bạn tôi đều cười hô hô như bị ai thọt lét, họ nói tôi bị ám đầu, bị nhiễm máu hải hươc của mấy ông Thanh Hoài, Tùng Lâm, Xuân Phát; họ còn nói cá dưới biển dưới sông chứ cá đâu trên núi mà bắt, nói vậy mà cũng nói được. Tôi ở người một chút, biết mình không có nhiều lý lẽ để cãi lại nhưng tôi không chịu thua, thú bắt cá đã cho tôi những ngọt ngào hạnh phúc, đã làm giàu cho cả một quãng đời niên thiếu nơi xóm nghèo, làng nhỏ của tôi. Tôi có nhiều kinh nghiệm và có đầy đủ thẩm quyền để “phát ngôn” về việc này, nhưng khổ nỗi là lý của tôi không được mạnh, nói chuyện bắt cá trên miền núi nghe cũng có vẻ kỳ kỳ thật; cuối cùng tôi đành dùng thực tế để chứng minh. Tôi mời tất cả về quê tôi bắt cá chơi. Nhiều người nhận lời, tôi biết có người hứa cho vui trong lúc trà dư tửu hậu, nhưng cũng có người sẽ đi với tôi thật, họ đi chắc không phải để coi tôi bắt cá mà đi vì những lòng nhông của thời mới lớn, đi cho vui với bạn, đi cho biết đó biết đây.

Thật đáng tiếc, tôi không kịp thực hiện lời hứa, không có cơ hội để mời các bạn về quê tôi. Năm 1968, Tết Mậu Thân, tổng động viên. Tôi bị thất học nhiều năm thời Việt Minh trước năm 1954, học trễ nên không đủ tiêu chuẩn để được ông Tướng Đạm cấp giấy hoãn dịch học vấn. Tôi vào lính và theo vận nước nổi trôi theo các xa đoàn tiếp vận đi khắp Tuy Hòa, Qui Nhơn, Pleiku, Kom Tum, rồi theo Sư đoàn “mai chò gãy”, Sét Miền Đông lội khắp Hồ Bò, Bời Lời, Dương Minh Châu, Bến Cỏ, Chà Rầy, Trung Lập, Trà Cú, Phước Chỉ cho đến ngày “chết đứng” năm 1975.

Mới đây tôi được đọc bài viết “Vài Cách Bắt Cá Ở Miền Hậu Giang” của cố bác sĩ, nhà văn Huỳnh Hữu Cửu. Bài viết hay, nhiều chi tiết thú vị và với riêng tôi, nó làm tôi nhớ lại đêm trăng trong vườn sau của Đại Học Xá Minh Mạng và lời hứa dẫn bạn bè về miền núi bắt cá năm nào. Hơn ba mươi năm đã trôi qua, nhiều anh em trong đêm trăng hôm đó chắc đã không còn, nhiều anh em khác chắc đang

sống ngậm ngùi đâu đó ở quê nhà và nhiều người khác tứ tán muôn phương. Hồi đó tôi đã lỡ dịp dẫn bạn bè về quê và bây giờ chắc vĩnh viễn tôi không còn cơ hội nào để thực hiện lời đã hứa. Xin coi bài viết này thay cho một chuyến đi. Người ta thường có nhiều lời đẹp để chỉ về những bài viết tương tự như bảo tồn văn hóa, như phát huy truyền thống, như vinh danh nét đẹp quê hương, như gọi nhắc cho tuổi trẻ thế này thế khác vân vân. Tôi không dám đại ngôn, lớn lối như vậy đâu, chỉ xin kể lại một chút kỷ niệm tuổi thơ ngày cũ cho vui. Nói cho vui nhưng sao giọng vẫn có vẻ đau đau, xót xót. Biết sao được!

... Tắc lòng cổ quốc tha hương

Đường kia nổi nọ ngồn ngang bời bời...

... Lối mòn cỏ nhợt mùi sương

Lòng quê đi một bước đường một đau...

Xin hãy bắt đầu từ câu cá. Có nhiều cách bắt cá nhưng tất cả đều có vẻ thuần vật chất, nói theo kiểu mấy “đỉnh cao” trong nước bây giờ là những phương pháp kiếm mớ cá để “cải thiện”, duy có câu cá là một nghệ thuật, một thú tiêu khiển tao nhã và là những giây phút để thư giãn, để quên đời hay để trầm tư suy gẫm chuyện nọ chuyện kia. Chuyện câu cá đã đi vào sử sách. Không phải sao? Khương Tử Nha ngồi câu cá bên bờ sông Vị từ thời xưa thời xưa vẫn còn truyền tụng cho đến bây giờ. Mới đây thôi, báo chí Sài Gòn của mình hồi đó lâu lâu cũng đăng tin ông chủ Dinh Độc Lập, đầu đầu nhúc óc vì bạn, vì thù đã đi câu cá chỗ này chỗ khác. Vậy câu cá “sang” hơn mấy cách bắt cá khác. Nói trước.

Hai kiểu câu thông dụng nhất là câu quay và câu phao. Câu quay thì chắc ai cũng biết, bên này lục bóp ông nào mà không có cái licence câu cá và mở garage nào không thấy lổn ngổn đủ thứ cần câu xịn. Về nguyên tắc thì giống nhau nhưng thời đó ở quê tôi - và cả quê mình - không có cần câu “hiện đại” như bây giờ đâu. Cần thì vẫn là cây trúc, cây trúc, ở đầu có cái ròng rọc nhỏ để dễ dàng đưa xa và thu về nhợ câu. Vòng quay được tiện bằng gỗ, giống như cái ống chỉ nhưng lớn hơn, đường kính khoảng một tấc rưỡi đến hai tấc, có rãnh sâu để quán nhợ câu và chính giữa là một vòng tròn rỗng để xỏ bàn tay vào quay quay, kéo nhợ câu chạy chạy trên mặt nước để nhử cá.

Tôi cũng có câu quay, nhưng thú thật chưa từng bắt được con cá nào nên không biết cái thú vị của giây phút thành công đó nó đã đến cỡ nào. Tuy nhiên tôi vẫn nghĩ là câu phao thích hơn. Tại sao? Thì tại cái cảm giác hồi hộp, căng thẳng cứ diễn ra từ từ, chậm chậm, sướng sướng khi em cá nhón nha giỡn mặt với thần chết. Đầu tiên em cá sẽ đựng đựng cục mồi, cái phao chao nhẹ, chao nhẹ, rồi thôi; tiếp đến em cá sẽ kéo thử, thả ra, lại kéo thử, lại thả ra. Cái phao nhấp một cái, trở về vị trí cũ, lại nhấp, lại trở về vị trí cũ. Lúc này em cá có thể quyết định nghỉ chơi, người câu mừng huyệt. Rồi mọi việc sẽ lặp lại, có thể một lần, có thể nhiều lần trước khi em cá quyết định: chơi. Cái phao sẽ lút xuống sâu và phe ta nhẹ nhàng giật mạnh cần câu, cái tay sẽ thấy nặng nặng, cái cần sẽ thấy oằn oằn và một em cá sẽ theo đà giật vọt mạnh lên khỏi mặt nước. Đã kể gì!

Câu quay giống như đánh bóng rổ, không có dấu hiệu gì báo trước, ào một cái ông Michael Jordan bụp liền, bóng vào rổ, cũng sướng nhưng không đã; còn câu phao giống như đá bóng tròn, ông Dico, ông Platini, Maradona lừa tới lừa lui, sà qua sà lại, mắt người coi nhìn theo bóng, tìm người coi lẫn với bóng, rồi mây ông ấy dứt điểm, bóng vào lưới hay ra ngoài gì người xem cũng sướng tê, cũng đã quá cỡ thợ mộc hết. Thiệt đó.

Bạn có thể trách tôi nói chuyện tào lao, từ câu cá nhảy qua đá banh, nhưng tôi nghĩ như vậy thật và tôi muốn “có sao nói vậy người ơi” để chia xẻ với bạn. Giờ tôi xin nói tiếp chuyện câu cá. Cách câu kế tiếp, cũng khá thông dụng là câu cắm. Cần câu làm bằng tre cật, ngắn độ bảy tám tấc, đầu vót mỏng, hơi lờ uốn cong lại, tạo cảm giác linh động, mềm dịu, cho cá đỡ sợ, ít sợ thì dễ mất cảnh giác mà mất cảnh giác thì dễ bị mắc câu, đời mà.

Có hai lối câu cắm: cắm ruộng và cắm sông, suối. Cắm ruộng dùng mồi trùn, sử dụng một lúc nhiều cần câu, vài chục, vài trăm, tùy. Lựa địa thế thuận tiện mồi và cắm cần câu vòng vòng quanh các bờ ruộng, sau đó liên tục đi “tuần tra” để bắt cá, sửa mồi, thay mồi, đi đến cần cuối cùng thì đã đủ thì giờ để cá “làm việc” với những cái đầu tiên và chúng ta chỉ việc trở lại “làm việc” với cá. Cần nào có cá mắc câu đều có thể nhận biết từ xa, cá mắc câu sẽ giãy giụa, tháo chạy để thoát hiểm, đầu cần

câu sẽ rung rung, bật bật và chúng ta chỉ việc tới gần, lần tay theo dây nhợ câu đến khi gặp em cá, giải thoát cho nó khỏi vướng vào lưới câu và bỏ vào đọt. Câu ruộng chỉ bắt được cá rô, cá cũng - loại cá tràu con, lớn bằng vài ngón tay - và vài thứ cá nhỏ khác. Muốn bắt cá lớn phải cắm sông, cắm suối.



Lối câu cắm thứ hai này dùng mồi dế, thay cho trùn. Dế sống, được mắc vào lưới câu ở sau gáy, móc thật nhẹ để dế không chết. Cần câu cắm phải canh để chân con mồi vừa đủ chạm mặt nước. Dế bị treo cổ nên phản xạ tự nhiên là bung hai chân liên tục và tạo ra những âm thanh “chóc chóc” êm tai. Chính âm thanh này là “chuông gọi hồn ai” đối với cá. Cá sẽ nghe theo tiếng kêu tìm đến đọt mồi và thế là tự từ giã cuộc chơi. Cắm ruộng có thể thực hiện bất kể giờ giấc nào trong ngày, riêng cắm sông hay suối thường người ta chỉ làm vào giờ chạng vạng tối. Tôi không biết đích xác tại sao phải chọn giờ này, có lẽ đây là giờ cá lớn đi tìm mồi, cũng có lẽ không gian im ắng của phút giao thời giữa ngày và đêm làm cho cá dễ nhận ra nhưng âm thanh hấp dẫn nhưng chết người, và cũng có thể phút tranh tối tranh sáng để làm cho cá mất cảnh giác, chỉ thấy miếng mồi thơm mà không thấy được cạm bẫy đang rình rập. Ô hô! ai tai!

Bạn đã mệt chưa? Còn hứng thú theo tôi đi câu nữa không? Tôi còn hai kiểu câu đặc biệt lắm. Một không cần dùng cần câu và một không cần dùng mồi câu, chơi luôn nghe.

Về kiểu thứ nhất, ở quê tôi gọi là câu giăng. Đợi mùa lụt, nước bạc trên thượng nguồn đổ về tràn bờ, người ta dùng một sợi dây thừng lớn giăng ngang dòng sông, trên sợi dây đó, cách vài ba tấc cột một

sợi nhợ câu, cứ vậy móc mồi và chờ, lâu lâu lần theo sợi dây giăng, thăm chừng để bắt cá, sửa mồi, thay mồi. Câu giăng cực, lạnh, phải thường xuyên ngâm mình dưới nước nhưng vui vì dễ bắt được cá lớn. Bắt được cá lớn thì nhất thời chỉ vui chút chút, nhưng nghĩ đến bữa cơm gia đình, thường ngày toàn dựa vào muối, nay có nồi cá kho, cả nhà ông bà, cha mẹ, cháu con quây quần trên chiếc phản gỗ, bên nồi đất cơm bốc hơi, nghe mùi thơm của cá, vui lắm. Có thể bạn không biết vui đến cỡ nào vì bạn không trải qua cảnh này nhưng nhiều người dân quê tôi biết, nghèo mà. Hy vọng là bạn chia sẻ được niềm vui này với dân khổ quê tôi.

Kiểu câu cuối cùng, mà tôi đã giới thiệu là không cần mồi gọi là câu quất. Đây là một kiểu câu được chuẩn bị rất công phu và rất thú vị. Đầu tiên là chọn lựa địa điểm, vũng câu phải sâu, nước đứng để cá có thể tập trung và trên bờ phải là bãi cát thoải thoải, có năm ba cây rù rì, trà voi lớn vừa phải để có thể ẩn mình mà không trở ngại việc ngồi quất cần câu. Tiếp theo là chuẩn bị mồi nhử, thường là cám và trứng kiến, cả hai thứ này được trộn chung, rang vàng, hơi nặng lửa một chút cho cám cháy sém, tỏa mùi thơm đậm, sau đó chơi sang, mang tất cả ra vùng câu thả xuống mồi cá ăn “chùa”. Bữa đầu tiên có thể không có nhiều “khách” đến dự tiệc lắm, đột ngột quá mà, ai biết có người tốt bụng mời ăn tiệc ngon như vậy mà chờ! Ngày kế tiếp, cũng đúng giờ như trước, lại mời, lần này khách có thể đông hơn; tin đồn về bữa tiệc ngon có thể đã được họ hàng nhà cá chuyên miệng cho nhau và canh giờ rủ nhau đến. Bữa thứ ba, bữa thứ tư, cũng vẫn đúng giờ cũ, tiếp tục mời và khách càng ngày càng đông thêm. Đợi đến khi nào “quán” đã nổi tiếng, khách không còn chỗ ngồi, nghĩa là cá đã tập trung gần như đặc nước thì ngưng, không mời ăn nữa.

Ăn quen nhin không quen mà, những khách mời sẽ không cam lòng, “họ” sẽ âm ức nghĩ rằng họ ăn uống lịch sự, bơi lội đùa chơi vui vẻ có làm gì mất lòng ai đâu mà không được mời nữa, có lẽ chủ tiệc bận rộn gì đó quên mời và đến giờ họ cứ tự động tập trung và lảng vảng chờ. Hãy để các vị khách quý này “diet” trong một thời gian vừa phải, nghĩa là không ngắn quá để nổi ao ước, thêm khát lên đến cực độ và cũng không kéo dài lâu quá đến mức cá thất vọng, nản lòng và bỏ đi xa. Đến ngày định

mệnh, hãy chuẩn bị một bữa tiệc xịn nhất, nghĩa tử là nghĩa tận mà, cứ mời “bạn ta” bữa tiệc cuối cùng đi. “Quán” tái khai trương và khách ào tới đông nghẹt. Đã đến lúc ra tay, câu câu phải là loại ngắn vừa phải, đầu mềm, uyển chuyển. Lưỡi câu không phải một cái mà là một chùm - không cần móc mồi - cùng với một cục chì nặng nặng. Người câu ngồi vào vị trí, hơi ẩn mình sau các cây che để cá khó phát hiện và bắt đầu quất, nghĩa là quay tay xoay tròn theo một động tác nhịp nhàng, liên tục đưa chùm lưỡi câu quay đều theo hướng từ nước vào bờ. Đám cá đông đặc dưới nước có thể bị chùm lưỡi câu đụng nhẹ một chỗ nào đó trên người, cũng có thể chỉ do đà đưa của cục chì, lần lượt bị hất bằng lên bãi cát. Người cứ quất, cá cứ băng lên, vùng nước càng lúc càng trống, bãi cát càng lúc càng có nhiều em cá ngựa, cá lúi, cá rô, cá sặc ... và đại công cáo thành.

Con người nghĩ cũng ác thật, ý có cái đầu lớn, chứa được bộ óc to đi ăn hiệp cá. Tuy nhiên, biết sao được, đời mà. Cá lớn hiệp cá bé, cá với nhau mà còn không chơi đẹp với nhau được huống chi cá với người. Dầu sao, hình như trò chơi quất cá này ít nhiều đã là một bài học sống. Phim Tàu vẫn thường nói “vô công bất thọ lộc”. Tự nhiên có người đem cho không cái này cái kia thì cũng đáng “nghĩ” lắm. Nói thế không có nghĩa là bi quan, nhìn đời toàn màu đen và không tin có người thật sự mở lòng ra sống với nhau, tốt với nhau thực sự, vô cầu. Dầu vậy, “cẩn tắc vô ưu” cũng đâu có gì xấu, phải không? Cám với trứng kiến giết được cá, còn bào ngư, vi cá, xe hơi, nhà lầu, giết người dễ ợt. Kinh lắm, coi chừng.

Ở đời cái gì dù hay đến mấy, dù vui đến cỡ nào nhưng nếu cứ lập đi lập lại, nhàm quá thì đâm chán. Đi câu thú thật nhưng nếu cứ ngày nào cũng đào trùn, cũng móc mồi, thay mồi thì ớn tới óc luôn chứ không chơi đâu. Thôi, mời bạn đổi món một chút, chơi trò là lạ một chút, cho vui. Bạn có nghe nói đến suốt cá, gạn cá và đập thác bao giờ chưa? Nêu rồi, xin hãy bình tĩnh và đừng xì nét tôi là “biết rồi, khổ lắm, nói mãi”, cho tôi được nói với những người chưa biết; nếu chưa, xin mời tất cả cùng đi với tôi tiếp tục bắt cá chơi.

Suốt cá là dùng “độc dược” làm cho cá bị thương, mất khả năng tự vệ để bắt. Núi rừng có nhiều thứ

có thể dùng cho mục đích này. Trước nhất là mủ xương rồng, kế đến là bột lá hồng đơn, cuối cùng, mạnh nhất là mủ hột bồ hòn. Suốt cá cần “chuyên viên” đủ kinh nghiệm để lượng đoán tình hình, có khả năng dự đoán sức nước để làm bờ ngăn cô lập một khúc suối hay đoạn rạch trong một thời gian cần thiết và có trực giác bén nhạy để đánh hơi dò biết số lượng cá đang có mặt trong khu vực hành sự.

Bờ được đắp xong, các nạn nhân đã bị nhốt lại, “thuốc độc” bèn được thả xuống. Nếu dùng mủ xương rồng thì mọi việc rất dễ dàng, đơn giản, chỉ cần một tay cầm nguyên cành xương rồng rả rả dưới nước, tay kia dùng dao hay rựa băm nhỏ cành lá ra, chất mủ trắng sẽ từ từ tan loãng trong nước, vậy là xong. Cứ bình tĩnh chờ một chút cho “thuốc ngấm”, các em cá sẽ hết biết, nổi hết lên mặt nước, lia qua lia lại như người say rượu. Vậy là tàn đời.

Hồng đơn là một thứ cây rừng, có lá nhỏ như lá lốt, một mặt láng, một mặt nhám, nhám thử sẽ thấy hăng hăng, đắng đắng. Bột của nó có tác dụng mạnh hơn mủ xương rồng, nhưng phải tốn nhiều thời gian và công sức hơn để chuẩn bị. Đầu tiên phải lên rừng để tìm cây tươi, lựa lấy những cành già, chặt xếp thành từng bó mang về trải ra phơi. Phải phơi nhiều nắng để lá khô giòn, có thể giã nhỏ ra thành bột, không cần mịn nhuyễn nhưng phải nhỏ đủ để dễ ngấm, dễ tan trong nước. Xong việc chỉ cần bung thúng bột ra, bóc từng nắm lớn rải đều xuống nước như người ta vãi phân bón ruộng. Vậy là xong, chờ... bắt...

Độc chiêu để suốt cá là hột bồ hòn. Có thể bạn chưa từng biết, chưa hề thấy qua thứ hột độc địa này, nhưng chắc chắn bạn đã từng nghe nhắc qua tên nó. Ai mà không biết câu tục ngữ “ngậm bồ hòn làm ngọt” chứ! Nó đó. Phải “làm ngọt”, phải giả vờ “coi như ngọt” có nghĩa là đắng lắm. Chỉ cần bỏ bồ hòn vào cối giã gạo, quét đều, hột sẽ vỡ ra, mịn dần, bột và mủ sẽ quyện lại, tạo thành một khối trắng trắng, dẻo dẻo, vậy là xong. Vắt từng cục bằng trái bưởi nhỏ, bỏ vào một mảnh vải cũ đem ngâm xuống nước, vừa đi vừa bóp nhẹ, mủ bồ hòn, trắng trắng như sữa, sẽ tan loãng trong nước để “thi hành nhiệm vụ”.

Cả ba thứ thuốc suốt cá vừa kể đều không làm cá chết ngay, nhưng có thể độ nồng, mùi hăng, chất

mủ đã làm cá “khó chịu trong người”, “cay sè cặp mắt” và hết biết đường mò, cứ lạng quạng trôi lên mặt nước để nạp mạng.

Suốt cá vui nhưng không vui bằng “bắt hoi”, bởi vì khi đã chuẩn bị, đã có kế hoạch, dĩ nhiên phải đặt nhiều hy vọng. Nếu thành quả không như dự đoán thì chắc chắn sẽ phải buồn “năm phút” ngay, mà “không như dự đoán” là chuyện vẫn thường xảy ra vì có thể cây hồng đơn không đủ già, mủ xương rồng, bồ hòn dùng không đủ “đô”, tác dụng sẽ yếu, chậm và người suốt cá có thể nản lòng, bỏ cuộc, xả bờ về nghỉ cho khỏe thân. Trường hợp này, nếu bạn có “cơ duyên”, có thể bạn sẽ tình cờ “ta buồn ta đi lang thang” đâu đó gần khu vực này, không nhất thiết là ngay chính khu vực vừa được bỏ thuốc, mà có thể giòng nước sẽ mang độc được rải suốt cả một dọc dài phía hạ lưu, cá có thể bị mắc nạn và bạn có thể “hoi cá” - bắt ké cá do người khác tạo cơ hội - bởi vì của trời cho không bắt “mang tội chết”. Đã kể gì....

Suốt cá thường đạt hiệu quả cao, tuy nhiên phương thức thực hiện trông có vẻ hơi độc một chút, có nhiều cách bắt cá khác, “hiền” hơn, vui hơn là đắp thác và gạn cá. Cả hai phương thức này đều bắt nguồn từ nguyên tắc “con cá sống nhờ nước”, tách cá ra khỏi nước thì nó sẽ hết đường xoay xở.

Gạn cá được thực hiện trong ruộng, công việc rất đơn giản, cứ chọn một đám ruộng nào thích hợp, nghĩa là có lượng nước vừa phải, và có nhiều tiếng cá “ăn mống”, đắp hết các nguồn nước dẫn vào và dùng đó hay đập đơm chặn ở chỗ nước thoát ra, nước sẽ cạn dần, cạn dần. Cá sẽ lo âu, hoảng hốt, sợ bị mắc cạn nên cứ theo giòng nước chảy mà chạy thoát thân và vô tình chui vào đó, đập hết. Ruộng vùng núi ở miền Trung phần lớn đều nhỏ, nước không nhiều nên thời gian để thực hiện một lần gạn cá không lâu lắm là có kết quả.

Tôi xa quê đã lâu lắm, và cũng lâu lắm rồi tôi không còn có dịp nào gạn cá nữa nhưng có những kỷ niệm vui vui về trò chơi này có lẽ sẽ theo tôi suốt đời. Trước nhất là cái tật thầy lay, cái trí khôn đáng hổ thẹn của tôi. Lần đó tôi theo dõi rất sát, nghiên cứu rất kỹ và chọn một khoảng ruộng mà tôi nghĩ cá sẽ nhiều lắm. Tuy nhiên, kết quả không như ý tôi nghĩ. Nước đã cạn hết mà trong đẹp của tôi chỉ lèo tèo mươi con cá nhỏ. Tôi không cam lòng và

nghe chắc tại nước rút nhanh quá, cá không chạy kịp. Có lẽ những con cá tội nghiệp bị mắc cạn đang lo âu lắm, đang tự trách mình sao không ráng chạy cho nhanh và đang cầu trời khấn Phật cho có nước trở lại để tiếp tục cuộc di tản. Tôi nghĩ giùm cho cá như vậy và ra tay nghĩa hiệp thi ân cho cá, cho nó thêm một cơ hội. Tôi tháo bờ ngăn, xả nước vào ruộng và tin là cá sẽ vui mừng tiếp tục chạy loạn, cũng có nghĩa là tiếp tục... nạp mạng cho tôi. Tôi không ngờ là cái trí khôn trẻ thơ của tôi tệ hơn cá. Bữa đó không có con cá mới nào vào đẹp mà toàn bộ số cá có sẵn cũng chạy ngược trở ra. Thì ra trong lúc nước cạn nằm chờ chết, những con cá trong ruộng nhìn trời nhìn đất và thấy được cái lỗ hồng nhỏ của toi đẹp và khi nước ngập tràn trở lại chúng đã theo cái lỗ hồng đó mà chạy ngược ra ngoài và báo động để đồng bọn không mắc bẫy của thằng con nít.

Kỳ đó tôi thua nặng, nhưng tôi không buồn và vẫn luôn tự hào là người gạn cá “hay” nhất xóm. Hồi đó tôi không hiểu tại sao người ta “nhác” quá, nhiều lần tôi rủ mà không ai dám cùng gạn với tôi, tôi phải thường tự làm một mình. Sau này tôi mới biết sự phát triển của cây lúa có nhiều thời kỳ, và có những lúc ruộng không thể thiếu nước dù chỉ trong một thời gian ngắn và người ta chỉ gạn cá vào mùa lúa chín, lúc này có nước hay không cũng không ảnh hưởng gì đến sản lượng của lúa nữa. Tôi không biết điều đó và trở thành người “hay nhất”, vì cứ ù ù cạc cạc, muốn gạn lúc nào thì gạn bởi cả đồng là ruộng nhà, không ai la rầy khiển trách gì tôi cả. Nhiều lúc tôi hăm hờ đem mớ cá nhỏ bắt được về khoe, má tôi cười cười và cha tôi thường khờ nhẹ lên đầu tôi, mắng yêu: “thằng cha mày, phá của ba má bao nhiêu là lúa”. Cha má tôi bây giờ đều không còn và tôi cũng trôi nổi hơn nửa đời người, có lúc đời không mấy khá, nhưng cũng có lúc le lói huy hoàng. Tuy nhiên, cho dù sống ở đâu, đời sống có thoải mái như thế nào, nếu cho tôi được chọn lựa, tôi cũng muốn được làm lại thằng bé quê, gạn cá phá lúa để thấy nụ cười đồng lõa bao dung của mẹ tôi và để được ba tôi khờ nhẹ lên đầu và mắng “thằng cha mày...”

Gạn cá có lúc lời lúc lỗ vì không khéo sẽ hại lúa, nhưng đắp thác thì một ăn hai huê chứ không mất gì cả, của trời cho mà. Tuy vậy, đắp thác chỉ có thể thực hiện được mỗi năm vài lần vào những ngày lụt

lớn, nước bạc trên nguồn tràn xuống, lưu lượng nước dâng cao tràn bờ. Những lúc này, người ta sẽ chọn những doi, nà đất cao, có cây cối, bờ bụi, có trũng sâu cá có thể trú ngụ và dùng đặng bao những chỗ sâu và cào đất be bờ ở những chỗ cạn làm thành một vòng vây, cô lập một khu vực lớn, cá bị nhốt lại bên trong. Xong việc cứ ngồi chờ, yên trí vì cá đã bị án treo, không còn đường nào chạy thoát và việc nạp mạng chỉ là vấn đề thời gian. Mưa tạnh, nước sẽ rút rất nhanh và khu vực đã bị cô lập sẽ lần lần nhô lên. Từ từ, từ từ cá nào chậm chân sẽ bị mắc cạn, con nào nhanh nhẹn thì gom lại ở những chỗ trũng, nhưng nhanh hay chậm cũng không có gì khác; nằm phơi mình trên đất hay lúc nhúc trong những vũng nước nhỏ đều cùng chung số phận hẩm hiu.

Mùa đông miền Trung rất lạnh, ngâm mình giữa giòng nước bạc với không khí lạnh đặng luồng khí đá núi càng dễ chết người, tuy nhiên người dân quê có một người bạn thân thiết để chống chọi với những khắc nghiệt của thời tiết: áo toi lá kè. Bạn thường đi qua đi lại đoạn đường Rừng Lát, giữa Long Khánh và Phan Thiết, chắc bạn có thấy một loại cây giống như cây kiểng, có bẹ dài với những lá màu xanh xòe ra như cánh quạt, trong Nam gọi là lá buông và miền Trung gọi là lá kè. Đọt lá dùng làm nón, những chiếc nón xinh xinh nổi tiếng như nón Gò Găng, nón Bài Thơ đều làm bằng đọt lá này. Phần lá già dùng lợp nhà, bện phen che gió và làm áo toi. Người ta dùng sợi mây bện những chiếc lá lại với nhau, lớp trên che lớp dưới tạo thành một mảng kín độ một thước vuông, phía trên quặp lại thành rãnh nhỏ để xoắn dây cột, khi khoác vào người như mang cả một cái phen che hay một mảnh mái nhà quanh người. Nặng lắm nhưng ấm lắm. Bây giờ chắc vẫn còn nhiều người mang chiếc áo toi nặng nề này. Đã là thiên niên kỷ thứ ba rồi, thế giới đã có biết bao điều thay đổi kỳ diệu và cuộc sống con người đã có nhiều thứ tưởng như trong những giấc mơ. Tại sao dân quê tôi vẫn chân bùn tay lấm, vẫn đội nắng dầm sương, ăn thiếu mặc lạnh. Vì đâu nên nổi. Cứ nghĩ tới là quặn lòng.

Tôi lại làm bạn mất vui rồi phải không? Nói mời bạn đi bắt cá chơi cho vui mà cứ nói toàn chuyện buồn, cảnh khổ, bầy bạ thực. Tôi biết và tôi tin bạn hiểu và không trách nhưng tôi vẫn cứ phải tự trách

và tôi xin đền cho bạn bằng một cảnh vui: soi cá.

Soi cá thường được thực hiện vào mùa hè, khi nước ròng sá, lòng sông thu hẹp, hai bên bờ nổi lên bãi cát dài vàng óng, lưa thưa những cây rì rì, chẻ quẻ. Đêm quẻ yên ả, không khí trong lành, sông đêm dịu mát. Người ta dùng bã mía, bó lại bằng lát tre thành những bó đuốc to bằng cổ chân, dài hơn một thước để soi sáng. Đuốc được đốt lên, bạn soi sắp hàng ngang, vừa đi ngược giòng nước chảy vừa quan sát và tìm kiếm. Nước sông cạn, trong vắt. Những con cá gặp ánh sáng lờ mờ, cứ đứng lơ dờ, quẫy nhẹ cái đuôi. Bạn soi chỉ cần chụp chiếc nôm xuống, nhốt cá lại và đưa tay quơ nhẹ trong lòng nôm để bắt cá.

Những đêm trời trong mát, nhiều toán soi cá cùng làm việc trong cùng một khúc sông, toán này cách toán kia một quãng ngắn, giòng sông lập lờ ánh đuốc và rộn rã tiếng nói cười, hát hò đối đáp. Những hôm nhiều cá, lòng vui, chân cũng vui và bạn soi quên mệt, quên buồn ngủ, quên cả thời gian và khoảng cách, cứ đi, đi mãi cho đến khi hết đuốc, trời khuya mới lục tục kéo về. Cũng có khi đã khuya, đã hết đuốc, nhưng cá nhiều, lòng hăng, người ta vẫn cứ tiếp tục bì bõm dưới nước, theo kinh nghiệm và linh tính, chụp nôm xuống bất cứ chỗ nào cảm thấy có thể có cá và mò bắt, tiếng nôm na là úp mò. Thực ra lối bắt cá cầu may này không được bao nhiêu kết quả thực tế, chỉ là một cách tiếp tục cuộc vui, một trò thách đố tranh tài, một cách chứng tỏ kinh nghiệm và khả năng phán đoán. Tiếng vang về thành tích có thể sẽ đến tai một bóng hồng thôn dã nào đó và biết đâu sẽ thành một khởi đầu tốt đẹp cho một tình yêu mộc mạc nhưng đậm thắm, nên thơ.

Chuyện bắt cá ở quê tôi chỉ có vậy. Vui không? Dĩ nhiên với tôi là vui nhưng bạn có thể nói không; bạn cũng có thể nói ở quê bạn bắt cá vui hơn nhiều, không sao đâu, hồi đó chắc chắn là tôi sẽ cãi chết bỏ nhưng bây giờ thì không. Tôi và bạn đều là những kẻ mất quê hương, bạn cứ cho quê bạn đẹp nhất đi, tôi mừng cho bạn; tôi cũng sẽ cho quê tôi đẹp nhất, bạn mừng cho tôi đi. Quê bạn, quê tôi đều là quê mình cả mà. Quê mình đương nhiên là đẹp nhất rồi. Không phải sao?

oOo

Thơ xướng: *Hương Tình Cũ*

*Muôn trăng vẫn khuyết rồi đây
Muôn hương tình cũ vẫn ngày rất xa
Vườn xưa in dấu bước qua
Đất còn níu giữ dấu là còn đâu!*

*Muôn hoa tím tím vẫn màu
Thủy chung còn một nét sầu gửi ai
Muôn đêm trăng trở sang ngày
Tại sao ngần ấy chóng phai hương tình...*

*Muôn trùng ta với một mình
Muôn hương tình cũ... chùng chình cũng tan!*

Du Thuyền Khúc



Thơ họa: *Đêm Nỗi Nhớ*

*Trăng tròn lại khuyết rồi đây
Nghìn trùng biệt cách bao ngày đã xa
Mì sầu len thắm ngày qua
Đong đưa nỗi nhớ như là thương đau*

*Đêm thâu khoắc khoải ứa màu
Ngõ hồn rơi rụng tim sầu đượm ai
Mênh mông đêm vọng sang ngày
Rêu buồn phong kín hương phai nhạt tình*

*Đan từng kỷ niệm riêng mình
Người ơi mộng ước chùng chình nát tan*

Hồng Oanh

Tiếng Chim Trong Vườn Cũ

Phan Các Chiêu Hằng

Trước biển cổ 75, khu vườn nhà tôi mênh mông xanh ngát với bao nhiêu thứ cây ăn trái và một khoảnh đất rộng trồng hoa lài, hoa ngâu tỏa hương bằng lăng lúc chiều buông. Một trong những thú vui không được... đoan trang thực nữ cho lắm của tôi ngày đó là leo cây. Hầu như cây nào trong vườn cũng đều được tôi chiếu cố qua, hay ít nhất cũng cố thử leo một lần. Trong tất cả loại cây, tôi thích nhất là hàng cây măng cụt trồng hai bên con đường đất chạy từ sân sau nhà bếp đến giữa khu vườn. Thân và nhánh cây măng cụt đều trơn lúi thẳng thớm với những khoảng cách gần như đều nhau, dễ dàng cho việc leo trèo, đánh đu, hay nằm chơi hóng gió. Chỉ cần đặt lưng trên một nhánh rồi móc hai chân vắt vẻo qua hai nhánh khác nhau là tương đối an toàn, không sợ rớt xuống đất. Những buổi trưa không đi học tôi hay nằm vắt ngang trên cây theo kiểu đó, lim dim hóng gió và lắng nghe tiếng chim hót líu lo trong vườn.

Trí nhớ có những cái thật kỳ diệu lạ lùng. Bao nhiêu năm trời xa nhà, tất bật với đời sống chạy đua quay cuồng nơi xứ lạ, tôi không có dịp nghĩ nhiều đến những buổi trưa thơ thới đầm ấm trong khu vườn cũ xa tít mù bên kia nửa vòng trái đất. Vậy mà lần đầu tiên trở về thăm quê hương năm 1989, sau phút sững sờ ngơ ngác ban đầu với cảnh lạ chung quanh, tôi bàng hoàng nhận ra cái im ắng khác thường của buổi trưa hè oi nắng. Nghe trống trải và thiếu vắng điều gì. Không một tiếng chim kêu trên mái ngói, dưới chùm lá xanh, hay xao xác đó đây bên hàng xóm. Hỏi ra, mới biết chim trong thành phố ngày nay bị bắt ăn thịt nhiều quá nên chẳng còn bao nhiêu, hay chúng sợ hãi mà bỏ đi hết không chừng.



Tự dưng tôi nghe buồn bã không đầu và nao lòng nhớ đến tiếng chim rộn rã trong vườn của những tháng ngày hồn nhiên năm cũ. Lần này về thăm Vĩnh Long, tôi ở lâu hơn dự tính và loay hoay trong nhà gần như suốt thời gian này để chăm sóc má tôi đang lâm bệnh, cách thư giãn duy nhất của tôi là đội nón lá ra làm vườn mỗi buổi sáng. Buổi sáng mùa đông trời mát dịu, thấp thoáng hơi sương. Không gian yên tĩnh đến ngọt ngào. Vừa cuốc đất, trồng cây, quét lá, nhổ cỏ dại..., tôi vừa lắng tai nghe tiếng chim ríu rít đuổi nhau trong vườn. Giữa những ngày dài mệt mỏi và trĩu nặng lo âu, đôi ba khoảnh khắc riêng tư trong buổi sáng như thế này giúp tôi tìm được sự bình yên và thanh thản trong tâm hồn. Và chợt nhận ra không biết tự bao giờ, khu vườn mướt mà màu xanh như ngọc đã trở lại lao xao tiếng chim như ngày cũ. Lòng chợt nghe ấm áp không đầu.

Mỗi buổi sáng ở Vĩnh Long, tôi rơi vào nhịp điệu

quen thuộc ngày nào cũng như ngày nào, là thức dậy lúc tờ mờ sáng, tắt máy lạnh và mở tung hết cửa sổ để đón gió còn ẩm hơi sương mai lùa vào phòng. Xong, tôi lại nằm lỳ lất chờ má tôi thức dậy để bắt đầu những công việc đầu ngày. Những ngày má tôi bệnh, bà thường khúc khúc ho cả đêm và mệt mỏi mê thiếp đi lúc gần sáng. Hôm đầu tiên má tôi bắt đầu tỉnh táo lại, bà ngoái cổ, nghiêng đầu nhìn tôi loay hoay mở cửa sổ rồi cất giọng hỏi bằng quơ: “Con nghe tiếng chim hót không? Có mấy con chim làm tổ trên nóc nhà sát bên cửa sổ phòng má lâu nay, sáng nào tụi nó cũng inh ỏi như vậy đó. Má cho người làm rải cơm ra sân sau cho chim ăn nên nó kéo tới đây vườn.”

Chỉ một câu đơn giản vậy thôi, mà tôi nghe như bao nhiêu ngọt ngào của tuổi thơ bỗng nao nức tìm về. Tỉ như bao nhiêu năm nay, má tôi nhìn thấu suốt được khoảng trống hụt hẫng trong trái tim tôi từ lần đầu trở lại ngân ngơ đứng giữa khu vườn không một tiếng chim kêu. Như bà hiểu mà không hề nói ra, là biết bao năm nay tôi vẫn khắc khoải trông chờ được một lần nghe lại tiếng chim trong vườn cũ. Đôi mắt của người mẹ như vượt qua được hết khoảng cách của thời gian và không gian, vẫn nhìn thấu suốt được những điều thầm kín trong tận đáy tim con mình. Bàn tay của người mẹ, dù khi đã cần cỗi héo hon, vẫn muốn xoa dịu và hàn gắn những vết thương mờ hồ in dấu dọc ngang trong cuộc đời con mình.

Buổi sáng ở đây, nghiêng tai lắng nghe tiếng chim ríu rít trong vườn sau, tôi nghĩ đến tiếng chim trong vườn cũ và sự bao la của tấm lòng người mẹ. Nghe hạnh phúc thấp thoáng quanh tôi./.

o0o

Hoa Lá

Tình Ta!

(Gửi đến cô chú Được, cảm tác từ đóa hoa sau vườn nhà cô chú)

Nhụy vàng cánh trắng mong manh
Gói đầu bên lá tình xanh biếc tình
Hoàng hôn trốn ánh bình minh
Bên cà phê sáng một mình ngắm hoa

Lá, hoa như chuyện tình ta
Có nhau muôn thuở dù là bão giông
Đời người thân phận long đong
Đôi mình gắn bó chung lòng cùng nhau

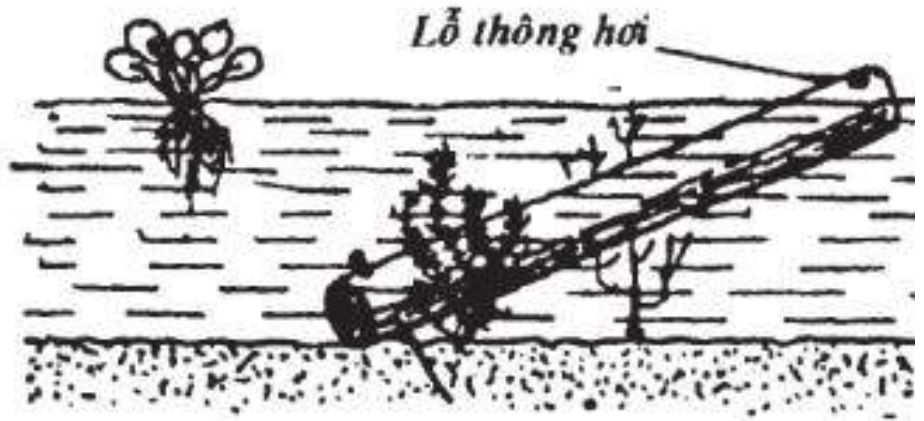
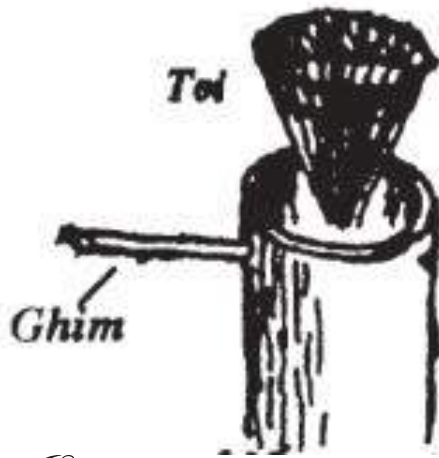
Anh như chiếc lá hôm nào
Em hoa e thẹn nép vào vai anh
Như ngày xưa tóc còn xanh
Dầu nay tóc đã nhuộm thành sương khuya.

Văn Bạch Lan



Đặt Trúm

Phạm Tương Như



Quê tôi ở Vĩnh Long, nhà nằm bên cạnh bờ sông Tiền. Hằng năm cứ sắp tới mùa nước rong là anh em tôi hăm hở cưa tre để làm chùng mui, mười hai ống trúm. Đặt trúm là để bắt lươn (có khi gặp rắn chui vào để ăn lươn đã vào trước). Ống trúm là những thân tre càng già, càng lớn càng tốt. Đường kính của thân tre ít ra cũng phải chùng một tác tây. Bạn cưa mỗi ống chùng ba mắt tre, nghĩa là dài khoảng hơn một thước tây. Dùng thanh gỗ nhọn chọt cho thông các mắt trừ mắt cuối cùng. Bạn khoan 2 lỗ thông hơi ở gần mắt cuối để lươn thở sau khi vào trúm. Ở gần mắt tre đầu bạn khoan lỗ xuyên qua đường kính để cài hom tre.

Hom tre là những thanh tre chuốt mỏng, đan vào nhau theo hình nón. Đường kính từ rộng tới hẹp để lươn chui vào ống trúm, nhưng không thể ra được vì gặp phải mũi nhọn của đuôi hom. Bạn cũng cần chuốt thanh gỗ chùng bằng ngón tay, đầu nhọn đầu tà, để ghim xuyên qua hai lỗ gần đầu ống và hom, ghim luôn xuống bờ ao hay ruộng. Mỗi để như lươn thường là cá thòi lòi hoặc cua đồng già hơi giập giập. Bạn câu cá thòi lòi khi nước cạn, cá bò trên bãi sinh tìm mồi. Cá thòi lòi ăn đủ thứ mồi từ trùng tới côm nguội, cào cào, thậm chí ruột bần chín... Bạn muối cá thòi lòi vào cá m heo, đem nướng cho thơm rồi cài vào phía bên trong của hom. Nếu là mồi cua thì chỉ cần giã chùng 2 con cho vào mỗi ống trúm.

Lươn sẽ theo con nước lớn tìm mồi. Lươn không lội khơi khơi theo dòng nước, chúng men theo bờ hoặc sát mặt ruộng hay ao. Bạn đặt ống trúm gần những bụi cỏ hay lúa. Nhớ ghim xéo xéo để lỗ thông hơi còn trên mặt nước, kéo phải ăn lươn chết! Lươn um nước cốt dừa, lẫu lươn, xắt khứa kho khô đều ngon tuyệt! Nếu lươn đã chết thì phải nướng làm gỏi... Thêm ba xị đế cũng đủ quên đời...

Hồi còn đi học tôi phê nhất là món lươn um dừa với lá cách (loại lá vừa thơm vừa nhần nhần, ăn bánh xèo). Bây giờ mỗi lần về quê thăm Má tôi. Má tuổi ngoài 90 mà vẫn nhớ... cho tôi ăn lươn um tới bến. Má đâu biết tôi cứ ăn nước cốt dừa đặc sệt vì sợ có mỡ trong máu. Dĩ nhiên tôi cũng hồng dấm nói với Má. Chỉ cần ăn chậm chút là mấy em cháu “dzót” sạch tô...

o0o

**Con người cao ở “nhần”, quý ở
“thiện” và hơn nhau ở “ngộ”!**

Sông CỬU LONG, TRƯỜNG GIANG VẠN DẶM

Hứa Hoàn

*Sông Cửu Long 9 cửa, 2 dòng,
Người thương anh vô số, nhưng chỉ một lòng với
em*

(Ca Dao)

Nhiều du khách mới đến Việt Nam, đứng trên lầu khách sạn Caravelle hay Majestic, nhìn ra bến Bạch Đằng, thấy tàu bè san sát, tưởng rằng đó là sông Mê Kông. Thực ra, sông Mê Kông không có một chi lưu nào chảy ngang qua thủ đô Sài Gòn cả. Trước bến Bạch Đằng là sông Sài Gòn, một phụ lưu của sông Đồng Nai.

Đứng hàng thứ 7 trên thế giới về chiều dài và sức mạnh phi thường, sông Cửu Long là một loại “trường giang vạn dặm” của nước ta. Phát nguyên từ vùng cao nguyên quanh năm giá buốt Hi Mã Lạp Sơn, nguồn sông Cửu Long chảy xiết qua các ghềnh đá, các hẻm vực cheo leo của châu Đại Lý bên Vân Nam Trung Quốc, rồi qua nội địa nước Lào, ngoằn ngoèo như con rắn vĩ đại dài khoảng 1200 dặm. Tới đây dòng sông Cửu Long trở thành sông mẹ chung cho bốn nước: Lào, Thái, Cam-pu-chia và Việt Nam, bên Vân Nam Trung Quốc, rồi qua nội địa nước Lào, ngoằn ngoèo như con rắn vĩ đại dài khoảng 1200 dặm. Tới đây dòng sông Cửu Long trở thành sông mẹ chung cho bốn nước: Lào, Thái, Cam-pu-chia và Việt Nam, mỗi nơi có khoác một

tên bản xứ khác nhau. Tại Lào gọi là sông Nam Khoong. Đến Thái Lan được gọi là Mae Khong. Từ đó, người Pháp phiên âm lại là Mékong (Mê Kông). Vào lãnh thổ Cam-pu-chia gần thác Khône vĩ đại, sông Mê Kông chảy vào nội địa xứ chùa Tháp, rồi chia làm hai nhánh:

- Sông Tonlé Sap đổ vào Biển Hồ, có công dụng như một hồ chứa nước nhân tạo, để điều hòa mực nước giữa hai mùa mưa nắng.



- Một nhánh ngoặt về phía Đông, chảy vào Nam Việt trước khi ra bể cả. Đây cũng là con đường lưu thông huyết mạch của nước Cam-pu-chia trước khi có hải cảng Kom-pong-som (Sihanouk Ville).

* CỬU LONG, RÒNG VÀNG CHÍN KHÚC CỦA MIỀN NAM

Từ trên cao nhìn xuống, sông Cửu Long long lanh như một dải lụa, quanh co uốn khúc chảy ra bể Đông. Rồi lãnh thổ Cam-pu-chia, sông Cửu Long chia ra làm hai nhánh xâm nhập nội địa nước ta:

- Nhánh Tiền Giang:

Là một loại sông ngòi cổ, lòng sông cạn, nhiều cát, khúc khuỷu với các cù lao trù phú, chảy qua các thị trấn Tân Châu, Hồng Ngự, ngã ba Chợ Vàm, Sa Đéc, Vĩnh Long, Mỹ Tho, Bến Tre, rồi đổ vào biển Đông bằng 6 cửa:

* Cửa Tiểu, hay Vàm Láng, làng Thới Thuận, Gò Công.

* Cửa Đại, thuộc quận Bình Đại Bến Tre, với quận lỵ án ngữ bên hữu ngạn.

* Cửa Ba Lai, một thoát lưu nhỏ chảy qua cầu Chệt Sậy, Bến Tre.

* Cửa Hàm Luông, còn gọi là Giồng Luông, hay Hàm Long, rất rộng. Khi thủy triều lên, đứng bên

bờ bên này không nhìn thấy bên kia, vì nó nhận nước từ các chi lưu Chợ Lách, Cái Môn, Hàm Long đổ qua.

* Cửa Cỏ Chiên, do sông Cỏ Chiên chảy từ tỉnh lỵ Vĩnh Long, qua cù lao Quới Thiện, Rạch Bàng, Trà Vinh... đổ ra biển. Hai bên bờ và trên những cù lao có vô số những cây bần, sách xưa gọi là cây thủy liễu.

* Cửa Cung Hậu.

- Nhánh Hậu Giang:

Người Pháp gọi là sông Bassac, thuộc loại sông trẻ, dòng sông thẳng, ít phù sa, nước chảy xiết, đổ ngang qua Châu Đốc, Long Xuyên, Thốt Nốt, Ô Môn, Cần Thơ, rồi chảy ra Đại Ngãi, cù lao Dung, rẽ dòng làm hai nhánh thoát ra biển: cửa Định An và cửa Bassac. Nơi đây dòng sông sâu rộng, tàu bè ra vào dễ dàng thủ phủ miền Tây (Cần Thơ). Cuối cùng, có một thoát lưu rất nhỏ, bề ngang hơn 100m, chảy qua Cỏ Cò, đổ ra cửa Mỹ Thanh (hay Tranh Đề).

Theo nhà kinh tế hậu chiến Lilienthal Hoa Kỳ thì sông Mê Kông “đổ ra một lưu lượng gấp 6 lần sông Nile, có thể sản xuất một số điện lực khổng lồ, giá rẻ để làm phát triển kỹ nghệ mới như luyện nhôm, các quặng mỏ, và sau cùng có thể mang ánh sáng đến các nơi xa xôi tận Mã Lai Á và Singapore. Thật ra, sông Cửu Long chỉ có 8 cửa mà thôi, cửa Tranh Đề chỉ là một thoát lưu phụ, không đáng kể. Một ký giả Mỹ viết trong tạp chí National Geographic: “Lúc ở VN, ông đã dùng trực thăng bay qua bay lại cửa sông Cửu Long nhiều lần, để kiểm chứng lại sông này có 9 cửa, nhưng không lần nào ông đếm được 9 cửa như sách địa lý đã nói.

Ông chỉ tìm ra được 8 cửa mà thôi” (Không có cửa Tranh Đề). Theo cụ Nguyễn Văn Vực năm nay 62 tuổi, nguyên là Chánh Sự Vụ Sở Thông Tin Đô Thành dưới thời cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm, đã cho biết rằng: “Chính ông Trịnh Hoài Đức đã đặt tên sông này là sông Cửu Long trong Gia Định Thành Thông Chí, có nghĩa là 9 con rồng. Con số 9 là một tín ngưỡng đặc biệt của dân miền Nam, cũng như con số 7. (Người ta thường nói núi Thất Sơn, nhưng thật ra có hơn 7 ngọn núi). Ý nghĩa số 9 biểu trưng cho số cực đại của hào dương trong dịch lý. Số 9 chỉ hào dương lên tới đỉnh, tượng trưng sự thịnh vượng.

Cũng như sông Danube bên Âu Châu, Cửu Long

là một con sông quốc tế, bị chi phối bởi quyền lợi của những quốc gia mà nó chảy qua. Chẳng hạn như ở miền hạ lưu (Nam VN), muốn bắc một cây cầu qua bến phà Mỹ Thuận, hay Cần Thơ, cần có sự đồng ý của Cam-pu-chia, vì nếu cầu này xây thấp quá sẽ làm cản trở tàu bè của họ lưu thông. Đối với bốn quốc gia nằm trong lưu vực sông Cửu Long, thừa hưởng được nguồn tài nguyên vô tận: nước tưới. Lưu vực sông Cửu Long rộng độ 236,000 dặm vuông, một vựa lúa thơm ngon, nước trong, gạo trắng, đã nuôi sống hơn 40 triệu dân của bốn nước Thái, Lào, Cam-pu-chia, Việt Nam. Ngoài tư cách một phúc thần mang lại sự thịnh vượng chung cho bốn xứ, sông Cửu Long có những lúc thịnh nộ giữa những cơn nước lũ tháng 10, cuộn cuộn nước phù sa. Đến mùa nắng, dòng sông hẹp lại, nước chảy hòa hoãn lờ lờ, nhất là khoảng từ Paksé trở lên Mường Luông (thủ đô Luang Prabang):

“Nhờ nước chảy êm, nên con tàu kéo theo mấy chiếc thuyền chở cả mấy chục chiếc xe hơi mà đi khá nhẹ nhàng. Ngồi trên tàu, nhìn ra hai bên bờ, cây cối xanh tươi bên này là nước Lào, bên kia là Thái Lan, lâu lâu có một vài người làm ruộng gần bờ sông, ở quãng trống không có rừng...”

(Bài Đem Xuống Tuyên Đài của Minh Lăng)

Từ tháng 9 đến tháng 10, khi mùa mưa đến, dòng sông mở rộng ra, có nơi đến 10 km, nước sông dâng lên ngập các khu rừng già ở Miền, Lào, liếm các cột nhà sàn. Điều này cũng giải thích tại sao dân chúng Long Xuyên, Châu Đốc thích ở nhà sàn. Đến tháng 11, khi mùa mưa dứt, sông Cửu Long lại hồi sinh. Ngay trước khi nước rút, dân chúng ở hai bên bờ sông dẫn nước tưới vào ruộng, để nuôi sống cây mạ non mềm mại, và họ cầu mong cho nước ấy đừng bốc hơi trước khi hoa màu chín.

Mùa hè ở Cam-pu-chia nắng chang chang như thiêu đốt, dòng sông trở nên hẹp, để lộ ra nhiều bãi cát. Nước sông Cửu Long uể oải chậm chạp qua những dòng sông uốn khúc lồi lõm. Cùng với phụ lưu của nó, sông Tonlé Sap đã mất đi sức mạnh, không còn cuộn cuộn mang phù sa ra biển như trước nữa. Đến đây, sông Cửu Long đã có thủy triều chảy ra chảy vào. Đối với miền Nam, sông Cửu Long mang đến nhiều lợi ích phi thường. Nó đem phú túc thịnh vượng cho những miền nằm trong lưu vực hai con sông Tiền và Hậu. Sông Cửu Long mang đến

phù sa, nước ngọt, tưới ruộng vườn cho cây trái sanh sôi nảy nở, cho mạ non xanh tốt, cho lúa sai oằn. Một nguồn lợi khác rất đáng kể đó là cá tôm phong phú, đặc biệt vùng Châu Đốc, Tân Châu, Hồng Ngự... hứng trọn nước Biển Hồ đổ xuống. Dòng sông đã mang lại ấm no, đời sống lạc quan cho thôn xóm ven bờ như Cao Lãnh, Nha Môn, Cái Mon, Cái Bè:

Gà nào hay cho bằng gà Cao Lãnh.

Gái nào bảnh bằng gái Tân Châu

Anh thương em chẳng nệ sang nghèo...

(Ca dao)

Có sống về nông nghiệp mới biết sự quý báu và cần thiết của nước tưới, mà sông Cửu Long đã mang lại cho dân chúng miền Nam một nguồn lợi thiên nhiên vô tận. Giới nông dân có câu: “Nhất nước nhì phân tam cần tứ giống”. Lúc ở Philip-pines, tôi có dịp đi chung xe với một bà y tá người Phi tên Laniel, đã từng qua VN, sống ở Mỹ Tho, Tây Ninh... Bà kể rằng: “Đất nước anh may mắn hơn đất nước chúng tôi (dĩ nhiên nếu không có CS) vì ở đây chúng tôi thiếu nước, cho nên trái xoài, trái dứa ở Phi ăn không ngon bằng xoài cát và dứa xiêm ở Mỹ Tho. Cũng như trái sầu riêng, trái bòn bon, trái chôm chôm, là những trái cây rất quý, rất đặc biệt. Tôi đã từng ở Pénang, Singapore, đã từng thưởng thức những món ấy, nhưng trái cây ở miền Nam (VN) rất độc đáo”.

Điều đó rất đúng. Các loại chôm chôm Java, bòn bon, sầu riêng là những trái cây miền nhiệt đới, gốc từ Nam Dương, Mã Lai, Singapore du nhập vào Việt Nam. Theo nhiều bậc kỳ lão ở Chợ Lách, Cái Mon, Cái Nhum kể lại rằng các loại trái cây vừa nêu trên do chính nhà bác học Trương Vĩnh Ký, quê ở xã Vĩnh Thành Cái Mon đem về, nhân các chuyến đi lại giữa Nam Kỳ và Pénang của các cô đạo. Hồi còn nhỏ, tôi được nghe thân phụ kể lại rằng trái sầu riêng trong vườn chúng tôi, gây giống từ loại sầu riêng đặc biệt của Singapore, nên khi chín rụng xuống, thì lắc nó kêu “xục xục” nên còn gọi là sầu riêng “xục xục Singapore”.

Sở dĩ trái cây miền Nam ngon ngọt, hương vị độc đáo khó quên là nhờ phù sa nước tưới của sông Cửu Long, mà những nơi khác không có được trù Thái Lan, chung dòng sông mẹ. Đồng bằng sông Cửu Long là một khu vực đa diện, đặc biệt nổi tiếng

với trái cây nhiệt đới, như chôm chôm tróc Java, Cái Mon, cam quýt, sầu riêng Cái Bè, Sa Đéc Nha Môn, Phong Điền, vú sữa Vĩnh Kim (Sầm Giang). Vùng Mỹ Tho, Sa Đéc, Cao Lãnh, Vĩnh Long, Cần Thơ... là địa đàng của miền Nam, nhờ phù sa màu mỡ của sông Cửu Long bồi đắp hàng năm. Không giống như những sông khác, sông Cửu Long không cần phải đắp đê ở hai bên bờ. Mỗi năm đến mùa nước nổi tháng 10 âm lịch, phù sa tràn vào ruộng. Lúc nước rút đi để lại một lớp bùn non, là phân bón cho ruộng vườn, cây trái, tạo ra một khu vực trù phú độc đáo ở hạ lưu sông Cửu Long. Nơi đây dân chúng sống thong dong, nhàn hạ, nếu có một mẫu vườn, vài công ruộng.

Phong cảnh ở miền đồng bằng sông Cửu Long cũng rất êm đềm thơ mộng, đã làm say mê, quyến rũ các du khách từ nơi xa đến... Ngược dòng Tiền Giang, qua Mỹ Tho, Sa Đéc, Cao Lãnh, Tân Châu, Hồng Ngự... hai bên bờ cây cối ruộng vườn xanh mướt quanh năm. Mùa nào cũng có trái cây chín. Nếu nhàn nhã, mời bạn làm một cuộc du lịch bằng ghe, lênh đênh trên sông nước để quan sát cảnh vật và đời sống của người dân quê. Từ miền cửa Đại, với vườn dừa bát ngát nằm bên những cồn phù sa như Cồn Cống, Cồn Bà, Cồn Ong, Cồn Cô, Cồn Cậu chảy dọc theo dòng sông cho đến Mỹ Tho. Hai bên bờ cây cối sai oằn, nặng trĩu những dứa, những chuối, những cam quýt, bưởi, mận, xoài, Cù Lao Ròng, còn gọi là Cồn Ròng, nằm đối diện với chợ cũ Mỹ Tho, trước kia làm nơi sống riêng cho người cùi, và cũng là nơi Thủ Khoa Huân bị hành quyết cuối thế kỷ 19. Cồn Phụng, nằm án ngữ trước phà Rạch Miễu đi Tân Thạch, thánh địa của Ông Đạo Dừa, với nhiều kiến trúc độc đáo. Lên phía trên, ta qua cù lao Tân Phong nổi tiếng với ốc gạo ngon đặc biệt. Sau đây là đoạn tả cảnh du lịch trên sông Cửu Long của Phạm Quỳnh mấy mươi năm trước:

“Nhưng thật ra đi trên sông Mê Kông mà không ngờ là sông Mê Kông, lắm khi tưởng ở trong cái kênh, cái lạch nào, không mấy lúc có cảm giác ở giữa chốn tràng giang. Vì trong khoảng từ Mỹ Tho lên Châu Đốc, trong sông đầy những cù lao cùng bãi cát, nhiều nơi to rộng lắm, từng làng từng tổng ở vừa, đầy những cây cỏ um tùm, chật mát cả lòng sông, cho nên coi hẹp đi”.

Theo nhánh sông Cổ Chiên từ Vĩnh Long lên, thì

mỗi cù lao, mỗi cồn là những vườn cây ăn trái sum suê, dân cư trù phú, tám tiết có cây thanh mậu. Nào cù lao Quới Thiện (còn gọi là cù lao Dài, hay cù lao Năm Thôn), cồn Phú Đa, cù lao An Thành, cồn Chọi (Sa Đéc) đâu đâu cũng nhà cửa, ruộng vườn san sát, nhà sàn, nhà gạch mái ngói ẩn hiện trong các vườn cây xanh tươi. Cồn thì nhỏ hơn cù lao, là một loại đất bồi mới nổi lên khỏi mặt nước, do phù sa tạo lập nên, do đó trồng trọt rất tốt. Nơi đây người ta làm “bờ bao” để trồng chôm chôm, xoài cát. Danh từ bờ bao mới xuất hiện độ hơn 10 năm nay, do sáng kiến của nhà vườn miền Nam.

Vì là đất tân bồi còn thấp ngang mặt nước, hay có nơi thấp hơn mặt nước, khi nước rộng cao tháng 10, nên người ta phải đắp bờ bao xung quanh, chớ không đợi cho phù sa bồi đắp cao lên, phải mất vài chục năm nữa, cho đến cả thế kỷ. Đây là một sáng kiến độc đáo, mang lại lợi tức sớm cho nhà vườn. Chôm chôm bờ bao ở Tân Phong rất nổi tiếng, bán được giá ở thị trường. Còn xoài cát sầu riêng bờ bao đặc sắc, đã mang lại một nguồn lợi lớn, làm giàu cho chủ vườn sau một thời gian ngắn. Họ trồng xoài tháp, mận chiết, độ ba năm thu huê lợi, trong khi đó xen kẽ các loại cây mắc tiền hơn như cam quýt. Ngày nay, dân “bờ bao” đi ghe gấn máy dầu, ở nhà gạch, có đời sống vật chất phong phú. Nhà nào cũng có TV, Radio Cassette để nghe hát cải lương. Một nguồn lợi đặc biệt khác là các vườn dừa ở Bến Tre. Việt Nam có những vườn dừa khá lớn như ở Hiệp Mỹ (Phan Rang), Tam Quan, Bồng Sơn, nhưng so với Bến Tre nào có thâm gi.

Ở đây dừa được trồng ngay ngắn trên liếp, dưới là mương nước ăn thông với mương cái, chảy ra sông, rạch. Kinh nghiệm chủ vườn cho biết dừa khô chỉ rụng về đêm khi nhiệt độ xuống thấp do đó giảm mức nguy hiểm cho người làm vườn. Đến kỳ thu hoạch, người ta dùng cù móc, hoặc cho người leo lên giựt từng quây dừa cho rụng xuống mương. Xuống nước, dừa khô nổi, do đó, dễ gom lại một chỗ lột vỏ rồi bán. Cái dừa dùng làm xà bông, mỹ phẩm, dầu ăn và làm bánh, là một nguồn ngoại tệ rất lớn. Ngày nay, cộng sản vào “quản lý” tất cả. Họ đánh thuế từng gốc dừa. Khi bẻ xuống nó thu mua, và đánh thuế một lần nữa. Dân chúng miền Nam nói rằng nhà nước đánh thuế từ gốc tới ngọn. Cây dừa rất quý, tất cả mọi thứ đều có công dụng trong

đời sống hằng ngày của dân quê. Cây dừa thuộc “diện quản lý”, chủ nhà muốn đốn dừa lão (lâu năm) phải làm đơn xin phép. Chở đi xa quá 3 trái dừa khô bị tịch thu. Ngày nay chủ vườn dừa ở miền Nam chỉ còn làm chủ lá dừa và tàu dừa để làm củi chum mà thôi.

* NHIỀU DỰ ÁN QUỐC TẾ BIẾN LƯU VỰC SÔNG CỬU LONG THÀNH TRÙ PHÚ

Dưới sự bảo trợ của LHQ, nhiều dự án xây dựng đập nước để dẫn thủy nhập điền, làm nhà máy thủy điện và thuần hóa dòng sông mãnh liệt này rất tốn kém. Nó là một dự án quốc tế, mang đến lợi ích đa diện cho nhiều quốc gia nó chảy qua. Để xây dựng từng giai đoạn, người ta phải mất từ 30 đến 50 năm, có khi cả trăm năm, và phải chi tiêu khoảng 12 tỉ đô la, để biến 1200 dặm vuông lưu vực sông Cửu Long (phía Lào và Thái) trở thành một dòng sông trật tự, thúc đẩy khu vực nghèo đói và chậm tiến này đi đến một giai đoạn ổn định kinh tế và phát triển.

Theo lời của cựu Tổng Thư Ký LHQ tuyên bố: “Dự án sông Cửu Long chắc chắn sẽ là một trong những thành quả lớn lao nhất của LHQ. Trụ sở Ủy ban sông Cửu Long đặt ở Bangkok đã đưa ra lời kêu gọi trợ giúp cho bốn nước được hưởng quyền lợi dự án này. Người Úc đã san phẳng địa điểm để làm đập trên một phụ lưu của sông Cửu Long. Tân Tây Lan tặng các thuyền máy để cho các chuyên viên đi lại trên những vị trí xa xôi của chương trình. Ba Tư cung cấp dầu. Do Thái trang bị kiến thức cho các nông trại ở Lào, và giúp các nông dân biết cách dẫn thủy nhập điền vào đất ruộng khô cằn của họ.

Tinh thần của sông Cửu Long rất hay lây. Thái Lan cung cấp xi măng cũng như điện lực xây dựng đập Nậm Ngụm trên căn bản hứa hẹn sau khi hoàn thành, Lào sẽ bồi hoàn bằng số Kwatt /giờ cho Thái. Tương tự Cam-pu-chia cũng ủng hộ cho việc bắc cầu qua sông Cửu Long, không phải cho nước họ mà cho miền Nam Việt Nam.

Ngay cả cộng sản cũng thấy lợi ích của việc này. Hà Nội đã thấy được điện lực hữu ích cho kỹ nghệ, và đã mách nước tại hội nghị Ba Lê sẵn sàng tham dự”.

o0o



Mỗi lòng không có giải đáp

Chàng Phạm Texas

Nhiều gia đình Việt Nam dở khóc dở cười
Gặp phải Dâu, Rể... không phải người “xứ ta”!
Quanh năm có chuyện phiền hà
Bởi vì “người lạ” vẫn xa người mình

Người Việt ít có hoan nghênh
Dâu, Rể xứ khác vào nhà mình làm con
Bởi vì, tại, bị, vẫn còn
Mang nặng tập quán khó mong xa rời

Nói chi người khác xứ ai ơi!
Gặp toàn khó xử, chơi vơi, ngỡ ngàng
Người Việt cùng giống đàn hoàng
Cùng ăn nước mắm vẫn không mặn mà!

Người Nam, người Bắc ui cha...!
Người Trung, người Huế khó mà hợp nhau
Đó là người cùng đồng bào
Cùng chung nòi giống chớ nào khác chi...

Khổ là “đường ta, ta cứ đi”
Không muốn tìm hiểu những gì quanh ta
“Người lạ” yêu phải con nhà
Thì người phải chịu “nhập gia tùy tục”

Khó mà vui sống cùng chung
Sinh hoạt khác biệt, cố cùng làm ngo
Chịu đựng cho đến bao giờ?
Bình chưa có hạn... đang chờ nổ tung!

Nói ra càng thêm thẹn thùng
Bởi dòng máu Việt đã nung trong người
“Bảo thủ” quá lớn ai ơi!
Không chịu cởi mở cho đời đỡ đau!

Người thì buồn giận lệ trào
Người thì chẳng biết làm sao vừa lòng?
Hai bên cứ chạy vòng vòng
Không có điểm gặp, khó mong hòa bình

Kinh Phật đã dạy chúng sinh
Tháo bỏ “ích kỷ” để mình thành thoi
Hoài vọng mọi thứ trên đời
Không được như ý, ấy thời khổ đau

Cuộc đời như giấc chiêm bao
Buồn phiền, khổ sở lao đao hết đời
Được gì khi đã chơi vơi
Về miền lạc cảnh xa rời thế nhân?./.

Viết CHO BA

Songthy

Ba ơi!

Tâm bút này con viết đã hơn sáu năm trước đây.
Từ những ngày chúng con còn có đủ đầy tình
thương yêu của ba và má.

Nhưng mỗi độ Xuân về, hay những dịp có lễ báo
hiếu Phụ Mẫu, con lại thấy lòng dâng lên bao nỗi
niềm xúc động. Và vẫn thấy rằng những gì con viết
ra chỉ ví bằng vệt sáng của con đom đóm trước hào
quang của vàng thái dương.

Bây giờ má đã đi xa!

Để ba một bóng thân già quạnh hiu

Chiều chiều ba nhớ chiều chiều

Nhớ về kỷ niệm bao điều luyến lưu

Phải! Bây giờ má đã đi xa lắm rồi. Nên ba đành
một bóng lẻ loi.

Có lẽ một phần vì buồn, một phần bệnh cũ tái
phát, đã khiến sức khỏe và nhịp tim của ba không
được ổn định trong mấy tháng nay. Chúng con lo
lắm.

Nhân mùa xuân lại về, con đưa bài này vào Đặc
San Phù Sa Sông Cửu, để gửi đến ba chút lòng của
con mong ba có niềm vui trong cuộc sống, cùng
lời nguyện cầu cho sức khỏe của ba khả quan hơn,
để chúng con tiếp tục hưởng hạnh phúc vì còn có
ba trên đời.



Ba ơi!

Năm tháng cứ lặng lẽ đi qua trong đời, con người
sinh ra lớn lên cho dù có thiên tài, thiên năng, vạn
năng, rồi cũng bị cuốn hút vào quỹ đạo của thời
gian. Đến một ngày nào đó khi “chân mỗi, gối
chùn”, ngẫm lại cuộc đời mình đã đi qua, soi gương
thấy tóc đã điểm sương. Thì ra, dòng sông thời gian
đã cuốn trôi, xoi mòn tuổi trẻ, sức khỏe... không từ
một ai. Mà ở tuổi của ba vào thời thất thập, thì càng
dễ bị con sóng thời gian cuốn nhanh và dễ bị nhận
chìm hơn.

Ba còn nhớ không, mới ngày nào mọi người gặp
đều khen là ba còn “phông”, nhưng cách nay mấy
năm ba phải vào nhà thương điều trị vì bệnh tim,
sau đó sức khỏe của ba không còn được như xưa.
Vì vậy, ba phải cố gắng sinh hoạt, năng động để
tránh con bệnh tái phát.

Có phải vì ba YÊU quá nhiều nên trái tim mệt
mỏi không ba? Con chỉ nghĩ cho vui vậy thôi. Chớ
nếu con hỏi chắc ba sẽ cười xòa máng “Con nhỏ

này!”. Nhưng ba này, chúng con chỉ còn “chút” ba má, nên ba ráng giữ gìn sức khỏe.

Con biết ba hay giấu chúng con vì không muốn các con lo lắng. Mỗi khi ba bị bệnh, hễ con hay các em có hỏi thì ba lúc nào cũng nói

– “Ba có sao đâu!”.

Tính ba là vậy, không muốn con cái phải nhọc lòng vì mình. Nhưng ba biết không, ba phải cho các con biết để chăm lo cho ba, vì ba cần có sức khỏe, còn lo cho má, để hai “ông bà” hủ hỉ với nhau sớm tối, vì hoàn cảnh xã hội con cái đứa nào cũng ở xa cha mẹ.

Riêng con, phải chờ đến cuối tuần về thăm, chớ thông thường chỉ gọi điện thoại thì làm sao bằng thăm viếng đâu ba!

Con còn nhớ hôm má bệnh, con đưa hai đứa cháu lên thăm má, nhưng ba cũng cản vì ngại đường xa xa xôi đêm hôm chỉ có ba mẹ con. Ba nghĩ cũng đúng vì phần con đơn chiếc, nhưng nếu con thờ ơ mà lỡ ba má có mệnh hệ nào thì sẽ phải ân hận suốt đời.

Chúng con có phước lắm vì ba má còn đủ đầy, thì hãy để con và các em chăm sóc, để làm gương cho con cái biết lòng hiếu đạo và hiếu câu dưỡng dục sinh thành.

Ngày xưa ba hay nói là thương hai cô con gái hơn những cậu con trai, vì ba hiểu, khi con gái lập gia đình thì đời sống thật nhiều thay đổi, nào phải lo toan, cực khổ nhiều hơn và còn tùy vào người chồng tốt hay xấu. Còn riêng con trai, khi có vợ không thay đổi bao nhiêu.

Ba thường nói với con là “Con gái nhờ phước cha”, nên ba ăn ở hiền lành để phước lại cho hai đứa con gái ba sau này. Bây giờ con không là đứa con gái bé bỏng lúc nào cũng nhờ sự bảo bọc của ba má.

Những kỷ niệm thời xa xưa đã in sâu vào lòng con, nên con rất sung sướng khi được viết về ba, đó là niềm hạnh phúc to lớn đối với con.

Mẫu chuyện sau đây như khúc phim thời thơ ấu chỉ chực hiện về mỗi khi ngoài trời có mưa to gió lớn.

Bẩm sinh con rất sợ tiếng sét từ thình không, làm cho con như mất hết sinh lực...

Một hôm trên đường về sau buổi tan học chiều, trời mưa gió, sấm sét toí bời, vì quá sợ nên con đã

ngã quy bên đường, dùng nón lá che thân và rồi sau đó con không tài nào đứng nổi. Minh mảy ướt đầm, mặt mày nhợt nhạt vì sợ, vì lạnh. Chợt con nghe:

– Lan hả con?

Nhận được tiếng của ba, nhưng con không trả lời được vì quá kinh hoàng. Con khóc và ôm chặt lấy ba, hơi ấm của ba truyền cho con sinh lực. Con cảm thấy thật an toàn trong vòng tay che chở của ba. Cho đến bây giờ, giọng nói đó vẫn còn vang vọng bên tai con khi ngoài trời có mưa gió sấm sét.

Ba ơi! Mỗi khi nhớ lại chuyện này, làm sao con quên được tình thương mà ba đã cho con!

Con còn nhớ, biến cố Tết Mậu Thân 68, nhà mình bị kẹt giữa hai lần đạn. Ba lo lắng cho các con nên ba quyết định đưa các con sang nhà ngoại tạm trú vì ở đó tương đối an toàn hơn.

Trên đường đi, đạn nổ tứ bề. Vừa đi vừa chạy, vừa tìm chỗ ẩn nấp mỗi khi có tiếng đạn pháo khi gần khi xa. Lúc đến gần nhà ngoại, chợt có tiếng pháo nổ thật gần... nên ba đã nằm chổng lên các con để che chở cho chúng con.

Ba đã vì các con mà hy sinh mạng sống của mình làm bia đỡ các con được an toàn. Lúc ấy con không hiểu sự hy sinh của ba vì con còn quá nhỏ, con còn hỏi ba

– “Nếu đạn rớt xuống sẽ trúng ba trước hả ba?”

Ba không trả lời mà chỉ gật đầu.

Sau này khi lớn khôn con mới hiểu được sự hy sinh của ba cho gia đình, cho các con, nhất là sau biến cố vừa qua mới rõ sự hy sinh của ba vượt quá những điều con nghĩ trong đầu óc non nớt của con.

Công cha như núi Thái Sơn!

Sự hy sinh của ba như trời biển đó ba!

Cuộc sống của gia đình mình, cũng như cuộc sống của dân tộc Việt vào thời buổi này đã bị gắn liền với chiến tranh. Khúc quanh lịch sử 30-4 đã làm bao nhiêu người con yêu dân Việt phải bỏ xứ ra đi. Kể trước người sau. Riêng gia đình mình vì hoàn cảnh phải kẹt lại quê nhà một thời gian và ba má đã đổ hết số tiền dành dụm bấy lâu để cho các em con vượt biên tìm tự do.

Các em đi rồi, nhà mình chỉ còn con và đứa em trai ở lại với ba má. Nỗi buồn thương nhớ các con

Các em đi rồi, nhà mình chỉ còn con và đứa em trai ở lại với ba má. Nỗi buồn thương nhớ các con nơi xứ lạ quê người. Nỗi lo không biết tương lai các con sẽ ra sao. Nỗi khắc khoải mong tin con từ bên kia nửa vòng địa cầu, đã làm ba héo hắt.

Ngày ngày, với ánh mắt mông lung nhìn xa xăm khi màn đêm chậm chậm xuống, những tiếng thở dài trong đêm, chung trà ban sáng dang dở trên bàn. Nụ cười trở nên món quà hiếm muộn trên môi. Tất cả những điều đó nói lên nỗi nhớ thương dâng đầy dù ba không thốt ra một lời.

Từ đó, tất cả tình thương của ba đều dành cho hai đứa con còn ở lại. Ngày nào ba cũng chờ cơm để cha con cùng ăn khi con đi làm về, có lẽ bóng dáng con làm ba cảm thấy bớt tẻ lạnh cô đơn? Có lẽ sự hiện diện của con ít nhiều mang âm hưởng của những đứa em lạc loài?

Con biết vậy, nên dù bè bạn có rủ ăn uống sau giờ tan sở, con cũng chừa bụng để về cùng ăn cơm chuyện vãn với ba.

Có những lúc con hẹn bạn đi chơi, ba biết con hẹn với ai, sẽ đi hướng nào, trời nắng hay sắp mưa gió, ba đều lo cho con mọi thứ: từ việc đỗ xăng, đem theo áo mưa, để chiếc xe gắn máy quay đầu đúng hướng... Ba lo từng ly từng tí, những điều đó đã nói lên nỗi lòng yêu thương mà ba dành cho con.

Ba có nhớ không? Mỗi lần Tết đến, ba và con chờ cúng Giao Thừa xong, ba đốt nhang, gõ chuông khấn nguyện rồi cha con mình đi lễ chùa. Dù ba không nói ra, nhưng chắc ba nhắm tính là đã bao nhiêu năm ba đưa em của con xa gia đình và con tin là ba đã cầu xin Trời Phật, tổ tiên phò hộ cho tất cả gia đình và ba đứa em được bình an nơi đất khách quê người.

Đến bây giờ dâu rể đủ đầy, các con của ba đều lập gia đình. Với tánh nhân hậu, tình thương của ba dành cho con cái, dâu rể đều như nhau. Viết đến đây còn nhớ bữa nọ gia đình mình có giỗ, mọi người quây quần sau khi cúng kiến xong. Trong lúc cả nhà vui vẻ, cô em dâu của con rất tự nhiên và nói:

–”Có món ăn này thấy không ngon lắm, ba thử ăn giùm con!”

Ba mỉm cười và vui vẻ ăn giùm cô con dâu! Đó, ba của con là như vậy. Chính tình yêu thương bao la đó đã làm cho chúng con kính yêu ba nhiều hơn,

đó chính là nhịp cầu nối kết chị em chúng con và những người thân trong gia đình chúng ta.

Bao nhiêu năm trôi qua... Bao nhiêu ngày Father's day đã trôi vào dĩ vãng! Tuổi thọ ba càng cao... Tuổi đời chúng con tăng dần theo năm tháng! Riêng con, không còn bé bỏng để ba phải lo từng ly từng tí như xưa. Nay con đã là mẹ của hai đứa con, phải gánh vác mọi việc để lo cho hai đứa nhỏ nên người khôn lớn. Nhờ đó, con càng thấm thía phận làm cha mẹ. Bây giờ cuộc sống của chúng con có đầy đủ, chắc cũng nhờ phần phước của ba đã ăn hiền ở lành để đức cho các con. Con cảm ơn ba thật nhiều và luôn cầu nguyện Trời Phật ban cho ba được nhiều sức khỏe.

Đã bao năm rồi cứ mỗi lần đến ngày Father's day hay ngày Xuân, là con muốn viết về ba, để ghi lại những gì ba đã hy sinh cho chúng con và lòng chung thủy mà ba dành cho má.

Lúc nào ba cũng hay lo cho người khác mà quên đi bản thân. Đối với bè bạn và bà con chòm xóm, ba luôn giúp đỡ mỗi khi người ta cần, vì thế mà mọi người đều quý mến ba.

Con đã để lỡ mất bao nhiêu cơ hội để viết về ba... và năm nay con không muốn phí một khoảng khắc nào nữa để viết về người cha kính mến, mong được san sẻ tâm tình này cùng các em con, trước khi những kỷ niệm bị nhạt nhòa.

Viết về ba bao nhiêu cũng không đủ. Bao nhiêu năm khi còn thơ ấu lúc ngày xưa còn bé. Bao nhiêu năm khi con trưởng thành nhưng lúc nào cũng vẫn trong vòng tay thương yêu bảo bọc của ba. Bao nhiêu năm khi con thành gia thất và còn bao nhiêu năm nữa trong cuộc sống còn lại của đời người. Kỷ niệm không bao giờ già, không bao giờ chết, chỉ có con người quên đi kỷ niệm mà thôi. Bao nhiêu tuổi thọ mà con ân hưởng là bao nhiêu năm chất chứa kỷ niệm mà ba, má, người chồng quá cố của con, các em, gia đình thân quyến, bè bạn đã để lại trong con. Làm sao con quên được!

Ba có nhớ không! Những lần con bị thai hành của đứa con đầu lòng. Ăn uống không ngon, nôn oẹ... thức đêm, thức hôm, mà hễ lúc nào con thức thì y như có ba bên cạnh an ủi, vỗ về. Tình thương đó còn hơn trăm liều linh dược làm cho con bớt đau, làm cho con an tâm, vì con luôn nghĩ được che chở bảo bọc trong tình thương của ba.

Tình thương mà ba dành cho các con, không có thước cân nào có thể đo lường được, không có bút mực nào viết hết.

Mỗi khi con có chuyện buồn phiền, lo lắng, đau khổ thì ba như ông tiên xuất hiện hóa giải cho con. Hai đứa cháu ngoại của ba, ngày một khôn lớn. Hai đứa mất cha từ thuở rất bé, bây giờ không có người để gọi tiếng “Ba”, nghĩ thật tội nghiệp! Nay con hiểu thêm thiên chức làm cha mà trời ban cho, khi con phải cáng đáng việc dạy dỗ con cái thay chồng, phải một mình trông nom nhà cửa trong ngoài. Càng nghĩ con càng thương hai đứa con nhiều hơn. Nhờ vậy con có thêm nghị lực để lo cho chúng.

Lúc còn sinh tiền, những lần chồng con cười vui, nô đùa với mấy đứa con, khi ôm chúng vào lòng, lúc công kênh chúng trên sóng biển hay móm từng miếng cơm cho con... những hình ảnh thần kỳ này hơn cả bức tranh tuyệt tác, những âm thanh này tươi mát hơn cả khúc nhạc tuyệt vời... tất cả như vẫn còn âm hưởng, dư hương của những ngày hạnh phúc và... tất cả đều mang theo hình ảnh của ba ngày xưa, đã từng lo, từng vui, từng chăm sóc, từng hy sinh cho má và cho chúng con. Con thêm có được những hình ảnh đầm ấm này, vì một gia đình êm ấm, hạnh phúc lúc nào cũng cần có bóng dáng của người cha thân yêu.

BA,

“Ba”, một âm từ gồm hai mẫu tự, thứ nhất và thứ hai của hai mươi bốn chữ cái Việt Nam.

“Ba”, một âm từ kết hợp chữ đầu phụ âm và chữ đầu nguyên âm.

Đơn thuần! Giản dị! Nhưng ý nghĩa thật khôn cùng!

“Ba”, một chữ với ý nghĩa thân thương cho dù con có vận dụng hết khả năng cũng không thể diễn tả được hết sự diệu kỳ.

Chỉ một tiếng “Ba” thôi cũng đủ hóa giải được những trần trở cuộc đời.

Cuộc sống của ba cũng giản dị như vậy, nhưng sự hy sinh và lòng nhân hậu của ba thì trời biển cũng không bằng.

Con cảm ơn ba đã cho con cuộc sống hôm nay.

Con thầm cảm ơn Trời Phật và mong ba được che chở bình an để chúng con còn được gọi tiếng “Ba” thân thương, để được cầm tay ba mỗi độ Father’s Day.

Trong những năm tháng sau này và nói câu “*Dad, Happy Father’s Day to you!*”.

Ba nhớ ráng giữ gìn sức khỏe nghe ba!

Ba là khoảng trời xanh

Mẹ là biển Thái Bình

Con là dòng sông nhỏ

Trời cao vợ mộng mênh!

Dang tay ôm lấy biển tình

Cùng dòng sông nhỏ xinh xinh vào lòng...

Viết đến đây, đọc đi đọc lại tôi vẫn chưa thấy đủ, vẫn chưa thấy mình diễn tả hết nỗi lòng của người con khi thấy dáng ba đồ dài theo năm tháng.

Tôi chỉ mong bài viết này được là món quà nhỏ nhỏ gửi đến ba tôi trong ngày đặc biệt như hôm nay.

Và cũng nhân ngày này, tôi xin cầu chúc tất cả những người được gọi là CHA, là BỐ, là BA... được nhiều hạnh phúc và thật đầm ấm trong vòng tay thương yêu của những người con, và rộn ràng bên tai những lời chúc “*Happy Father’s Day!*”.

o0o

***Ơn cha bóng núi âm thầm
Nghĩa mẹ lặng lẽ nước sông đầu nguồn
Một đời dãi nắng dầm sương
Nuôi con khôn lớn tình thương dạt dào***

Lời thi sĩ Gởi cho

Nàng Thơ



*Người đi mất hay vẫn còn đứng ngóng
màu chiều bay cánh mỏng dặm băng đồi
Người đứng lại giữa cây tàn bóng xế
trần gian nào thả mặc địa cầu trôi*

*Trên bóng trắng cao hay lòng đất mát
Giữa đại dương ôm ấp mãi tình người
Bàn tay bỏ hay bàn tay buông bắt
Dặm tình xưa thần thoại đã lên ngôi*

*Hỡi thi sĩ của trần gian khô héo
Cỏ hoa kia sao chẳng thấy nô cười
Ngày biệt lờ thơ làn tóc nhỏ
Tự thưở nào em đã đứng bên tôi*

*Tôi hát khúc trần gian đầy ân ái
Em dạo cung hồ cầm đó ngày xưa
Con gió xuân xa, lưng trời thổi lại
Mộng bình yên thôi đã mất bao giờ*

*Bước mãi miết trên cỏ đồi có mỗi
Làn hơi xanh môi má đã mòn hồng
Em ngồi đó bàn tay đầy hoa lá
Chấn buổi chiều giùm em nhé bão giông*

*Người thi sĩ đã một ngày gặp gỡ
Thì ngàn năm bóng sáng vẫn chưa tan
Hỡi đôi mắt của nàng tôn nữ đỏ
Chớp nhanh chi hay ngại ánh xuân tàn*

*Em cứ bỏ về non xanh dặm biển
Ta cứ xa vời xa thăm hoài mong
Rồi phút chốc bút sầu ta hiển hiện
Cánh tay em thành một áng cầu vồng*

*Em hãy khóc để lá vàng rơi rụng
Chuối sầu mơ kết lại trái hoa đời
Mai trần thế phai mờ như chiếc bóng
Ta và em dựng lại chút tình người.*

Trần Tuấn Kiệt

Bên dòng sông Măng Thít

Huy Tâm

*Hồ ơ... Trăng vàng rải bạc trên sông
Thuyền em lơ lửng theo dòng nước trôi
Biết đâu bờ bến thuyền ơi!
Bạn tình chung hỡi, hồ ơ...
Bạn tình chung hỡi, biết người nơi nao?[1]*

Tiếng hò ngọt ngào lan dài trong thính không êm ả.

Trăng thượng tuần buông màu sáng bàng bạc trên dòng sông Măng tỉnh lặng, hiền hòa. Thi thoảng một con heo may nhẹ nhẹ lướt qua làm xao động những ánh vàng lặn tắt trên mặt nước.

Sóng sau đù sóng trước lung linh, huyền ảo. Lúc dồn dập, lúc khoan thai như những đổi thay trong một kiếp nhân sinh đầy biến động.

Giọng hò mỗi lúc một rõ dần theo chiếc tam bản càng lúc càng gần với chỗ đôi bạn trẻ đang ngồi bên nhau. Dưới rặng Mù u tỏa hương thoang thoang

Đôi tay nhịp nhàng đưa đẩy mái chèo như để đánh nhịp cho tiếng hò của cô gái trên sông, với chiếc thuyền con lơ lửng giữa dòng là một bức tranh sống động tuyệt vời, khiến cả hai cùng ngẩn ngơ.

Họ xúc động vì một hình ảnh đẹp, mà cũng vì những câu hò của cô thôn nữ.

... Bạn tình chung hỡi, biết người nơi nao?

Bây giờ họ còn được bên nhau trong phút giây này, ngày mai mỗi kẻ một phương trời, biết người nơi nao?

Mái chèo khua nước lồm bồm, xao động ánh trăng vàng đã khuất xa, mà hai người vẫn còn chìm đắm trong những ưu tư thắc thỏm.

Thụy nâng bàn tay thon mềm của cô bạn học lên, vỗ nhẹ nhẹ:

- Đừng giận anh nữa mà Hoa! Mình đâu còn nhiều thời gian ở bên nhau hả em!

- Em đâu có giận Thụy.

- Không giận sao này giờ hồng nói năng gì hết trơn “dzậy”?



Thụy cố tình giễu cợt, mong làm vui lại người bạn gái mà anh vô cùng yêu quý.

- Có nói gì thì chuyện cũng đã rồi!

- Anh biết!

- Thụy nói biết, mà chẳng biết gì hết trơn á...

- Anh biết thiệt mà...

- Biết thiệt sao làm hoài giống như vậy đó...

- Anh có làm gì đâu?

- Có làm gì đâu nà! Tự ên bỏ ngang mọi dự tính tương lai, đăng lính, rồi bây giờ lại còn đi ngoại quốc để học lái máy bay nữa, đã vậy còn im lặng...

- Anh sợ Hoa buồn, nên hồng dám nói sớm... với lại chỉ chừng hai năm thôi mà...

- Trước sau gì cũng biết, nói sớm để người ta còn “tính toán” chứ, hai năm bộ ngăn ngủi lắm sao...

Thụy hoảng hốt:

- Hoa tính toán gì? Bộ tính nghỉ học lấy chồng hả?

- Nói tầm bậy không hà...

- Vậy chứ tính gì?

- Tính coi chọn ngành gì để lo cho tương lai hai

đứa...

- Hú hồn! Vậy mà anh tưởng Hoa giận.
- Không giận Thụy, mà hơi buồn thôi hà!
- Anh xin lỗi rồi mà! Đừng buồn nữa Hoa...
- Thụy nghĩ em vui được sao, khi mà những ước tính trước kia đã thay đổi hoàn toàn. Thụy còn nhớ gì không?

- Làm sao anh quên được, nè nha: sau khi xong Trung học, anh sẽ vào Sư phạm. Còn Hoa theo đuổi ước mơ dùng bàn tay mềm mại để xoa dịu vết thương cho đời. Hai đứa sẽ cùng xin về làm việc tại tỉnh nhà... Rồi mình làm đám cưới, mình sẽ...

- Vậy mà, khi không Thụy tình nguyện vô quân đội...

- Hoàn cảnh đất nước như hiện nay, thật sự làm anh cảm thấy mắc cỡ vô cùng, nếu chỉ tiếp tục xây dựng ước mơ cho đời mình, Hoa à!

- Quốc gia đâu chỉ cần có những người lính, mà cần cả những người ở hậu phương nữa chứ!

- Anh đồng ý, chính những người ở hậu phương sẽ là nguồn cổ vũ, làm tăng thêm niềm tin và sức mạnh cho người nơi tiền tuyến đó Hoa!

- Thụy còn đủ điều kiện để tiếp tục học Đại học, sau này ra trường, truyền bá kiến thức cho lớp trẻ hiểu được lý tưởng của người quốc gia, cũng là một công việc đáng làm lắm chứ...

Nói đến đây, Hoa buông tiếng thở dài. Dù tiếng thở dài của Hoa rất nhẹ, nhưng lại như một lưỡi dao nhọn, cứa vào trái tim đang nòng nân yêu thương của Thụy.

Nâng khuôn mặt xinh xắn của người bạn nhỏ lên, anh xoay hẳn người lại, nhìn sâu vào đôi mắt buồn mênh mang ấy.

Dưới ánh sáng bàng bạc, khóe mắt Hoa long lanh như những đợt sóng lăn tăn trên sông dòng Măng huyền ảo đang cọt đùa cùng trăng.

Lời Thụy vang lên cũng nhẹ nhẹ, như thổ lộ tâm tình, nhưng rất quả quyết:

- Anh không nghĩ rằng em muốn người mà em sẽ gắn bó cả cuộc đời sau này, lại là một kẻ hèn nhát, vô trách nhiệm trước sự hưng vong của đất nước. Chắc em không quên thảm cảnh ở trường Tiểu Học Cai Lậy vào tháng ba vừa rồi. Và năm 1972 ngay tại Vĩnh Long mình, trường Tiểu học Cộng Đồng Song Phú ở quận Bình Minh cũng đã là nạn nhân của những cuộc pháo kích tương tự...

- Em nhớ mà, thiệt là quá đổi thương tâm...

- Và còn bao nhiêu sự thương tâm nữa, do những người bên kia gây ra. Họ nhân danh cái gì, họ chiến đấu cho ai khi giết sập cầu cống, đào đường đắp mô, ngăn trở sinh hoạt của người dân? Có bao nhiêu chiếc xe nhà binh, có bao nhiêu người lính đã bị ảnh hưởng bởi việc làm đó của họ, hay chỉ khổ cho người dân hiền lành vô tội?

- Chính vì tránh né chiến tranh, mà gia đình em đã phải lìa bỏ đất đai, ruộng nương, cùng nơi thừa tự ở Vũng Liêm để dọn vào trong Thị Xã. Và cũng đã khá lâu, hôm nay mới có dịp cùng anh về thăm lại quê hương cùng dòng sông tuổi thơ.

- Đó là gia đình em may mắn có điều kiện để ra đi, còn những người dân nghèo khổ khác thì sao? Họ sẽ phải sống trong cảnh tranh tối, tranh sáng. Sinh mạng như chỉ mảnh treo chuông...

- Thụy mới vô lính, còn đang học ở quân trường mà nói chuyện như một người lâu năm lắm vậy?

Thụy đưa tay xoa cái đầu húi ba phân, cười chừa thẹn:

- Xin lỗi em! Lẽ ra những chuyện này không nên nói với em...

- Thụy nói hay vậy, sao không đi Tâm Lý Chiến, mà lại vô Không Quân?

- Em còn nhớ tuổi thơ của chúng mình chẳng?

- Qua bảy năm trời mình cùng học chung một mái trường, biết bao nhiêu là kỷ niệm, Thụy muốn nhắc đến giai đoạn nào?

- Những ngày thơ ấu đúng là khoảng thời gian thần tiên nhất của tuổi học trò.

- Phải, lúc ấy mình chưa bị vướng mắc những lo toan của người lớn...

- Và chưa vướng mắc chuyện...

- Chuyện gì?

- Thì chuyện của hai con tim...

- Đầu năm Đệ Tam em vẫn coi Thụy như một người bạn bình thường thôi hà!

- Vậy đến lúc nào mới coi anh là... không bình thường...

- Buổi chiều đó, trời đổ cơn bất chợt, mà em lại bỏ quên áo mưa ở nhà. Thụy đã nhường áo cho em, trong khi mình mảy anh ướt nhem, run cầm cập...

- Em có biết là chiếc áo dài trắng của em, bị ướt sũng nước mưa, thì sẽ:

... Dày dày sần đúc một tòa thiên nhiên [2] .

không?

Hoa cười chúm chím, đánh trống lảng:

- Thôi nói tiếp chuyện tại sao anh đăng Không Quân lại có liên quan tới tuổi thơ của chúng ta đi...

- Anh phải nói lời cảm ơn với cái áo đi mưa trước đã.

- Sao vậy?

- Vì nhờ nó mà anh trở thành “Người không bình thường” trong mắt em và có được em cho đến nay.

- Từ buổi chiều hôm đó, em hay suy nghĩ vẩn vơ về những cử chỉ, hành động của Thụy dành cho em, và rồi... em làm thơ nữa...

- Thiệt sao? Vậy mà hồng cho anh thưởng thức, xấu quá đi!

- Thơ em dở ẹt hà!

- Đã đưa cho ai đọc chưa mà biết hay dở?

- Chưa, em làm rồi cất trong ngăn tủ...

- Đọc anh nghe thử đi.

- Dở lắm...

- Cho nghe thử, rồi mới biết chứ!

Hoa đưa tay vuốt nhẹ làn tóc mây, che giấu nét thẹn thùng, đọc khe khẽ:

„Chiều nay có chút dỗi hờn

Vì mưa chợt đến buồn hơn thôi mà!

Mưa chiều từng sợi thắt tha

Dệt tà áo lụa mượt mà bay bay

Gió nhiều mưa tạt hiên ngoài

Nhẹ lăn vuốt má, hôn hoài tóc em

Em buồn chỉ khổ mình thêm

Em buồn mang cả nỗi niềm vào mưa

Hôm nay quang đãng dễ ợt

Cơn mưa đã tạnh sao chưa hết buồn

Để lòng mát tựa suối nguồn

Sau cơn mưa gội sạch buồn... em thôi! [3]

- Bài thơ tuyệt vời thế này mà cho là dở à? Tại em khiêm nhường quá đó thôi? Muốn nghe anh phân tích không?

- Mình học ban B nên chắc không có khiếu về văn chương, em nghĩ vậy.

- Chưa hẳn đâu em ạ! Chọn ban, đôi lúc do nhu cầu của việc học, còn những tài năng bẩm sinh, khi có cơ hội sẽ phát triển, nhất là nếu chúng ta chọn đúng ngành học.

- Vậy Thụy nói về bài thơ này em nghe thử xem.

Mà đừng có:

... Thương nhau củ ấu cũng tròn... nha

- Không! Anh không có củ ấu đâu. Bài thơ có ba khổ...

- Sao không gọi là đoạn mà gọi là khổ?

- Đó là một danh từ đặc trưng dành cho thơ. Cũng như ngôn ngữ trong âm nhạc, người ta không nói là đoạn đầu, đoạn giữa của bản nhạc, mà là phiên khúc một hoặc phiên khúc hai rồi đến điệp khúc...

- Em hiểu rồi!

- Khổ đầu là mở bài, nói về cơn mưa đến bất chợt! Nó hay ở chỗ là em đã đưa cái hồn dỗi của tác giả lồng vào cái buồn của cơn mưa. Lại được tả chân qua hai câu:

Mưa chiều từng sợi thắt tha

Dệt tà áo lụa mượt mà bay bay...

Vẽ lại đúng khung cảnh buổi chiều mưa năm ấy.

Cái buổi chiều mưa mà khi về đến nhà, anh đã nằm vật vã hai ngày trời vì bị cảm. Cũng may bữa đó là cuối tuần, nên không mất buổi học nào.

- Hèn chi, em hồng biết gì hết trơn... Nhưng chiều thứ hai vô lớp, em thấy Thụy húng hắng ho, em có hỏi anh chỉ trả lời qua loa...

- Hồng lẽ kể ơn với em! Thôi để anh nói tiếp về thân bài, khổ này diễn tả tâm trạng tác giả, trong này có một câu mà anh nghĩ là thuộc hàng kinh điển:

... *Em buồn mang cả nỗi niềm vào mưa...*

- Sao lại nói là kinh điển?

- Bây giờ em chưa nổi tiếng, thì nó vẫn chìm lỉm, nhưng khi em có vị trí đứng trên thi đàn. Chắc chắn nhiều người sẽ trích dẫn câu thơ hay này khi họ cần đến.

- Em mà làm gì có được cái vinh dự đó!

- Hãy chờ xem! Em biết nhạc sĩ Lê Dinh chứ?

- Ông nổi tiếng quá trời, sao em hồng biết. Em thích nhất bài “Tình Yêu Trả Lại Trăng Sao” của ông:

... *Thôi hết rồi người đã xa tôi...*

quên hết lời thề ngày xa xôi

quên đường xưa lối qua ngậm ngùi,

quên thời gian bước đi bồi hồi

Hai ta cùng chung lối... [4]

Giọng hát dịu dàng của Hoa nhẹ nhàng vang trong không gian mờ ảo, lan dài theo làn gió cuối Thu bất tận như dòng suối êm đềm hiền hòa, nhưng lại làm

tê buốt tâm hồn người lính trẻ.

Phải chăng cô muốn gửi gắm điều gì ở đây?

Thôi hết rồi, người đã xa tôi...

Quên hết lời thề ngày xa xôi!

Hôm nay còn bên nhau đây, nhưng ngày mai anh phải ra đi theo tiếng gọi của non sông. Đến một vùng trời xa lạ. Lời thề ước năm xưa vẫn còn nồng ấm tim anh. Để gì quên lãng!

Anh xúc động choàng tay qua xiết nhẹ bờ vai nhỏ nhắn của cô:

- Hồi nào giờ nghe em hát trong ban hợp ca của trường, chỉ thấy có bài Nguyễn Trường Tộ Hành Khúc, đề đầu em hát tình ca cũng ngọt ngào quá đó nha. Sao mấy lần văn nghệ Tất Niên, em không lên hát?

- Em... mắc cỡ... Thôi nói tiếp đi... Mà sao nhắc về nhạc sĩ Lê Dinh ở đây?

- Trong bài Ba Mùa Mưa, ông viết:

... Đồi từ muôn thuở, tiếng mưa có vui bao giờ...

Từ đó về sau, mỗi khi nói đến mưa, nhắc đến nỗi buồn là người ta nghĩ ngay đến câu hát trên. Nó kinh điển là vậy đó.

- Em hồng ước mơ cái chuyện lớn lao đó đâu! Chỉ mong là một người phụ nữ bình thường như bao nhiêu người khác. Mà sắp tới đây lại phải ngâm câu:

... Chàng từ đi vào nơi gió cát

đêm trăng này nghĩ mát nơi nao... [5]

Thụ cắt đứt câu nói của người yêu bằng một nụ hôn bất ngờ, khiến cô choáng váng.

... Lần đầu ta ghé môi hôn... [6]

Dường như cả hai chưa chuẩn bị tâm lý cho tình huống này, nên ngay cả Thụ là kẻ chủ động cũng ngỡ ngàng, khi bị Hoa nhè nhẹ đẩy đôi môi tham lam của anh ra.

- Thụ kỳ quá hà! Coi chừng người ta nhìn thấy kìa.

- Ai ra bờ sông giờ này mà nhìn thấy...

- Chị Hằng kìa!

- Cảm ơn chị Hằng đã chứng giám cho nụ hôn đầu đời của hai chúng tôi!

- Thôi nói tiếp về bài thơ đi!

- Khổ thứ ba là kết bài, em đã vẽ ra một không gian sáng sủa hơn cho tương lai.

Về nội dung, bài thơ tròn trịa. Từ một cơn mưa bất chợt, ký thác tâm sự mình vào đó. Và nhìn về một tương lai sáng sủa hơn, dĩ nhiên vẫn còn vương vất chút buồn do cơn mưa để lại, nhưng đó chỉ là “buồn làm đáng” thôi!

- Sao lại gọi là “buồn làm đáng”?

- Thì buồn vu vơ như ca dao dân gian vậy mà:

... Hôm nay trời nhẹ lên cao

Tôi buồn không biết vì sao tôi buồn...

Còn về hình thức rất đúng vần điệu... ngoại trừ...

- Ngoại trừ cái gì?

Thụ đưa tay vân vê cảm như muốn suy nghĩ tìm ngôn ngữ giải thích cho người yêu hiểu, mà không khiến cho nàng giận dữ.

Hoa nóng ruột thôi thúc:

- Sao anh hồng nói gì hết trơn vậy?

- Ờ... Anh nói ra đừng giận ha!

- Hứa hồng giận...

- Ờ... ở khổ thứ nhất, câu hai em đã dùng vần mà, đến câu thứ tư cũng dùng lại vần đó, là điệp ngữ. Cũng có lúc chúng ta sử dụng lối hành văn ấy nhưng là có chủ đích nhấn mạnh. Còn thì càng tránh được chùng nào càng tốt chùng đó. Nếu không, sẽ có hai tác hại: một là bài thơ mất vẻ toàn bích, hai là người ta nghĩ tác giả thiếu chữ...

- Vậy thì phải sửa làm sao?

- Anh cũng học ban B như em, không có khả năng ấy, nhưng góp ý với em là nên thay chữ mượt mà bằng theo tà. Và chữ chiều ở câu thứ ba cũng nên thay bằng chữ rơi. Cả khổ thơ sẽ thành thế này:

Chiều nay có chút dỗi hờn

Vì mưa chợt đến buồn hơn thôi mà

Mưa rơi từng sợi thiết tha

Đong đưa nhún nhảy theo tà áo bay

Em thấy sao?

Hoa lẩm nhẩm đọc lại cả khổ thơ thứ nhất. Cô gật đầu nhè nhẹ ra vẻ hài lòng. Bất chợt cô quay sang, đặt vội lên gò má bên phải Thụ một cái hôn vụng dại!

Anh ngồi sững người, tận hưởng phút giây hạnh phúc tuyệt vời.

Hóa công đường như cũng đồng cảm với tình yêu của họ, nên một đám mây xám lơ lửng trôi qua lúc ấy, khiến chị Hằng khỏi ghen tức.

- Em không ngờ Thụ lại có những kiến thức sâu rộng về nhiều lãnh vực như vậy. Nhưng mình đi quá xa vấn đề lúc đầu rồi...

- Ừ! Lúc còn nhỏ, hai đứa mình hay ra đồng trồng thả diều vào những ngày cuối tuần, nhất là mùa hè, em nhớ không?

- Anh làm điều đẹp lắm mà...

- Bởi vì, nhìn những cánh diều anh đã ước mơ một ngày nào đó, anh sẽ được chấp cánh tung bay trên bầu trời cao rộng, để thấy quê hương mình đẹp biết bao.

- Vì vậy mà Thụy đăng vào Không Quân?
- Một lý do nữa là: Tác phẩm Đời Phi Công của giáo sư Toàn Phong Nguyễn Xuân Vinh đã mở ra cho anh thấy những khung trời lộng gió trong cuộc đời người phi công em ạ!
- Em mong rằng những khung trời ấy sẽ không cướp mất Thụy của em...
- Chuyện ấy sẽ chẳng bao giờ xảy ra. Em tin anh đi...

Cả hội trường gần năm trăm người đang ồn ào náo nhiệt bỗng lặng hẳn xuống, khi người phụ nữ có khuôn mặt dễ mến, và cử chỉ thật thân thiện cất tiếng. Giọng cô mang nỗi xúc động khá cao:

- Xin lỗi quý vị! Tôi không có năng khiếu ca hát, nhưng hôm nay là buổi họp mặt cựu học sinh liên trường Vĩnh Long - Vĩnh Bình - Sa Đéc sau bao nhiêu năm xa cách, để khỏi phụ lòng mọi người đã thương mến, tôi xin đọc mấy câu thơ mà tôi làm cách nay bốn mươi năm. Một đêm cuối thu năm 1974, bên bờ sông Măng Thít trên quê hương chúng ta. Tôi đã đọc cho một người nghe để tiễn anh lên đường du học. Ngay khi sang đến Hoa Kỳ, anh đã có thư từ qua lại với tôi. Nhưng sau ngày miền Nam sụp đổ, chúng tôi mất hoàn toàn liên lạc. Ngày đi, anh nói chỉ độ hai năm. Từ đó đến nay, đã bốn mươi năm trôi qua. Chúng ta đều biết, với hoàn cảnh đất nước sau ngày Ba Mươi tháng Tư năm ấy, thì sự trùng phùng chỉ là một ảo vọng.

Nên với tôi, con sông Măng kể từ đêm đó mang tên là Dòng Sông Chia Ly.

Bây giờ, ai cũng yên phận nấy, tôi đọc bài thơ này chỉ như một lời cảm ơn người xưa đã giúp tôi hoàn thiện tác phẩm đầu đời.

Thưa quý vị bài thơ đó như sau:

... Chiều nay có chút dỗi hờn

Vì mưa chợt đến buồn hơn thôi mà

Mưa rơi từng sợi thiết tha

Đong đưa nhún nhảy theo tà áo bay...

Ở cuối khán phòng, một thực khách quá tuổi trung niên, lặng lẽ rời bàn, không một lời từ giã bạn bè chung quanh.

Bên ngoài, bầu trời Houston u ám với cơn mưa cuối thu nhẹ nhẹ, ông đếm nhịp chậm rãi ra bãi đậu

xe, mặc cho những hạt mưa lăn dài trên má.

Dường như lẫn trong nước mưa có vị mặn mặn của nước mắt:

- Anh ngàn lần xin lỗi em! Hoa ơi! Dù tất cả do hoàn cảnh, anh cũng không làm sao có đủ can đảm để gặp em.

Đâu đây vắng vắng giọng hát trầm buồn của Thúy An như rót vào lòng ông thêm nỗi nghẹn ngào chưa xót:

Thôi anh! Mộng đã phai tàn

Câu thơ lỗi nhịp tiếng đàn ngang cung. [7]

[1] Thơ Dương Thượng Trúc

[2] Kiều - Nguyễn Du

[3] Mưa - Songthy

[4] Lê Đình - Tình yêu trả lại trắng sao

[5] Đặng Trần Côn - Chinh Phụ Ngâm.

[6] Trần Dạ Từ - Nụ hôn đầu

[7] Songthy - Lời ru dang dở

oOo

**Khôn ngoan đá đáp người ngoài
Gà cùng một mẹ chớ hoài đá nhau.**

LOANH QUANH chuyện TẾT NHÚT

Trần Bang Thạch

1. Nỗi Minh Cuối Năm

Cuốn lịch của năm Bính Thân đang mỏng dần. Không còn bao lâu nữa tờ lịch cuối sẽ bay đi. Chợt nghĩ đến nhiều điều. Có những điều - thật nhiều điều - mơ mơ, hồ hồ, không rõ tên, không định hình, định tướng. Nghĩ đến cuộc sống trước mặt? Nghĩ tới con, tới cháu, bà con quyến thuộc, thân hữu bạn bè? Nghĩ tới một quê hương ở xa? Nghĩ tới những ngày nghỉ hưu, về kinh tế thế giới?... Tất cả những điều này mình đã nghĩ nhiều rồi, nhiều ngày, nhiều năm rồi; đâu phải đợi đến những ngày năm cùn tháng tận này, bây giờ.

Vậy thì mình đang suy nghĩ điều gì? Có phải bắt nguồn từ một bài cổ thi vừa đọc được?

Nhân giai dục đắc trường niên thiếu

Vô nã bài môn bạch phát thôi

Nhất hướng phá sầu, sầu bất tận

Bách phương hồi tị lão tu lai

Trên đây là 4 câu đầu của bài Đường thi thất ngôn bát cú Tuế Văn Tự Cảm của nhà thơ Vương Kiến (751-835). Bài thơ do 1 vị thầy cũ của Nhóm Thơ Thần Cho Vui của thầy trò chúng tôi gởi tới và thầy

cũng đã cắt nghĩa từng câu và dịch toàn bài, 8 câu. Cá nhân tôi trước đây có đọc vài bài thơ của Vương Kiến nhưng chưa thấy bài này; hay đã thấy nhưng đọc vào những hoàn cảnh không gian, thời gian không thích hợp để tạo nên ấn tượng, kéo theo sự suy nghĩ của mình. Thầy PKT ơi, những ngày gần cuối năm và gần cuối đời của thầy lẫn trò mình, thầy đã giương cung nhả ra mũi tên Tuế Văn Tự Cảm và bản dịch Nỗi Minh Cuối Năm làm trúng tim nhiều người. Phải là nhiều người vì đã có thơ phụ họa từ Hoa Kỳ, Việt Nam, Pháp, Úc...

Nỗi Minh Cuối Năm
PKT

*Trẻ mãi suốt đời ai chẳng muốn,
Nhưng sao ngăn được tóc sương pha.
Sầu đông vô tận bao giờ cạn,
Già tránh trăm phương vẫn cứ già.*

Những ngày cuối năm thường khiến cho người ta đếm tuổi và có những nỗi lo băng quơ, cả những nỗi buồn mông lung. Nỗi minh cuối năm. Phải rồi! Những ngày này mình đã nghĩ nhiều đến nỗi mình, điều mà trước đây mình chưa hề nghĩ, hay nghĩ một cách rất lơ mơ khi cái tuổi của mình còn xanh, hay ngay cả lúc nó tròm trèm, trên dưới sáu mươi. Bây giờ thì mình đang lần mò bước qua mấy chặn đường đi đến cái đích “cổ lai hi” thì những câu thơ “Sầu đông vô tận bao giờ cạn” bay đến, ghim ngay vào cái bầu tâm sự của mình. Hỏi sao mà không suy nghĩ?

Cái trẻ thì không thể giữ mãi, cứ đi đi, được thôi. Vạn vật trên trái đất này có cái gì là không lão hóa. Nhân sinh tự cổ thùy vô tử, lưu thủ đan tâm chiếu hãn thanh. Tóc sương pha thì cứ pha cho bạc trắng. Tóc bạc, da mồi chỉ sự sống lâu mà! Cái già muốn đến thì cứ đến, “cổ lai hi” mà! Chỉ có cái sầu là coi mồi không ổn. Có mấy ai càng già càng vui cái sầu? Hình như cái sầu và cái lo ở tuổi già là anh em họ. Ai cũng muốn lánh xa cặp bài trùng này mà xem ra chẳng dễ.

Càng già càng lo. Càng lo càng sầu. Tâm sầu bạch phát. “Nỗi minh” là ở đây. Cái lo cho mình có đó mà như đang ở đâu đâu, mênh mang trời đất, nó chạm vào tí ti nơ-rôn của mình bất cứ lúc nào, cho nên nó vô tận, nó cứ đầy. Nhiều cái sầu không tên tuổi, không hình không tướng là vậy. Hôm qua nhận một lá thư dài của một thầy cũ gởi từ

Aulnay, Pháp quốc. Thầy viết: “Sống qua cái tuổi 60, được năm nào coi như được trời cho năm đó, kể như được thêm “bonus”. Thầy đã được “bonus” hơn chục năm rồi, còn các em chắc cũng được vài ba năm. Những năm “bonus” mình chỉ cần sống lành, sống đẹp, sống an lạc, thanh thoi... Thầy tin tưởng ở “nhân quả”, mình gieo nhân tốt thì sẽ gặt hái được quả tốt”. Nghĩ cho cùng cái sầu của mình là do cái lo. Lo cho mình thì ít mà lo cho người thì nhiều. Sống lành, sống đẹp là cách sống hai chiều: Lấy cái Nhân để sống lành cho người là đem về cái Quả nhân tiền, chính là cái đẹp, cái an lạc, thanh thoi cho mình. Sống như vậy không phải là dễ.

Biết là “Sầu đông vô tận bao giờ cạn” Nhưng vẫn cứ nghĩ tới cái nỗi mình. Tuổi sắp thêm, sắp thêm “bonus” mà bao nhiêu cái lành, cái đẹp mình sẽ làm được đây, trong những năm tháng tới để tạo cái nhân? Bây giờ bắt đầu thì coi như đã trễ! Trễ còn hơn không!

Cuối cùng, có lẽ sự lo nghĩ cuối năm - nỗi mình-



là ở đó.

Ý nghĩ này dẫn mấy ngón tay trên bàn phím chạm đến 1 bài thơ của Thiền Sư Mãn Giác.

2. Trước Mắt Việc Đi Mãi / Trên Đầu Già Đến Rồi

Có một bài thơ của Thiền Sư Mãn Giác (1052-1096) từ nhiều năm nay thường được giới văn nhân và các phương tiện truyền thông đại chúng nhắc tới mỗi lần năm hết Tết đến. Đó là bài thơ chữ Hán gồm 6 câu, tổng cộng 34 chữ tựa là Cáo Tật Thị Chúng. Đa số những bài viết hay bài nói thường không nhắc toàn bộ bài thơ mà chỉ nêu hai câu cuối,

có lẽ vì nó có chất thơ và chất thiền, lại phù hợp cho những bài viết về Xuân:

Mạc vị xuân tàn hoa lạc tận

Đình tiền tạc dạ nhất chi mai

mà có người dịch là:

Đừng tưởng xuân tàn hoa rụng hết

Đêm qua, sân trước, nở cành mai

Cái khám phá thích thú có lẽ là ở điểm này: bài thơ thường xuất hiện trong các bài viết về Xuân nhưng rõ ràng không phải là một bài thơ Xuân. Tứ của bài thơ (thi tứ) không phải là miêu tả cảnh sắc của mùa Xuân. Mặc dù hai câu mở đầu tác giả có nói:

Xuân khứ bách hoa lạc

Xuân đáo bách hoa khai

tức là Xuân đi có trăm hoa rụng, Xuân sang có trăm hoa nở và hai câu kết, như đã nêu ở trên, cũng có xuân, có hoa, đặc biệt là có hoa mai; nhưng rõ ràng tứ thơ nằm ở chỗ khác. Nó nằm ở tựa bài thơ là Cáo Tật Thị Chúng tức là Có Bệnh Báo Mọi Người. Hoàn cảnh để viết bài thơ có thể tạm suy diễn thế này: Một ngày tác giả có bệnh, chắc là vào một ngày Xuân, tác giả nghĩ tới mùa Xuân rồi nghĩ tới mình cho nên viết bài thơ trên. Và tứ thơ được thể hiện rõ ở hai câu thứ 3 và thứ 4:

Sự trục nhân tiền quá

Lão tòng đầu thượng lai

dịch là:

Trước mắt việc đi mãi

Trên đầu già đến rồi.

Như vậy tác giả đã mượn mùa Xuân để nói tới một đời người. Xuân đến Xuân đi. Người đến người đi. Đi nhưng còn để lại một cái gì. Như một cành mai mới nở của một xuân qua. Như một dư âm của một hồi chuông đổ. Như cái còn lại của những năm tháng trôi trên phận người. Cái còn lại không phải là bất kỳ một cái gì. Càng không thể là cái xấu.

Trước mắt việc đi mãi

Trên đầu già đến rồi.

Đọc 2 câu thơ được viết hơn 900 năm trước mà như nghe đâu đây tiếng lao xao của những mắc xích đời mình. Biết bao điều đã đi qua rồi. Tóc đã bạc trên đầu. Hơn bảy mươi mùa Xuân đã đi qua mà trước sân đời của nhà mình có mấy lần hoa nở? Mình đã làm được gì đâu mà tuổi đời gần cạn. Thiền sư Mãn Giác chỉ sống có 44 năm. Sống một đời đạo

hanh, thanh cao, nho nhã. Cành mai đời Người mà Người để lại chắc nhiều hoa. Bài thơ trác tuyệt Cáo Tật Thị Chúng là một.

Hiểu được lẽ sinh lẽ diệt không phải là chuyện dễ. Trước ngài Mãn Giác, Thiền Sư Vạn Hạnh cũng đã dạy:

Thân như điện ảnh hữu hoàn vô

Vạn mộc xuân vinh thu hựu khô

Nhâm vận thịnh suy vô bố úy

Thịnh suy như lộ thảo đầu phô

Rõ ràng thân người như ánh chớp, có rồi trở lại không. Cũng như mùa xuân cây cỏ tươi tốt, đến mùa thu thì tàn tạ khô héo. Lẽ thịnh suy là vậy, hơi đâu mà lo sợ vì thịnh suy thay nhau như khoảnh khắc của hạt sương trên đầu ngọn cỏ.

Sống chân thật với mình và với người thì sợ gì cái lẽ thịnh suy. Biết sống như vậy là điều không dễ. Cuộc đời cũng đâu có dễ cho người đời!

Càng không dễ cho người biết sống!

Ngày xuân tàn, đâu phải trước sân nhà ai cũng còn một đoá mai mới nở!

3. Thêm Một Cái Tết Tha Hương

Bạn thân mến xa xôi,

Lâu lắm không có thư gửi bạn. Biết bạn trông nhưng không làm sao được. Hết việc này tới việc kia chúng bám theo mình như hình với bóng, bám gần 40 năm qua mà chưa buông. Nhớ khi xưa, việc của sở làm thì không chạy được. Tự động bút nó ra thì nhận giấy báo màu hồng mang đến sở xã hội xin tiền thất nghiệp. Còn vài công việc có tính cách văn hóa, xã hội mình tự góp tay vào dù có bận cách nào thì vẫn không muốn bỏ. Nó là chất bổ dưỡng, là thuốc an thần cần thiết cho cuộc sống rất ư là nhức đầu ở đây. Đi làm về khuya, ngồi gõ cho xong cái truyện, thấy hạnh phúc làm sao. Họa hoằn có một ngày nghỉ cuối tuần để có dịp tham dự một buổi thuyết trình về văn hóa, thấy một ngày có ý nghĩa.

Ước chi một ngày có 36 tiếng đồng hồ chớ không phải là 24 để mình được thông thả một chút làm chuyện này chuyện nọ, và để có thể ầu ơ ví dầu với bạn cho vui. Nhiều khi tôi nghĩ có người để san sẻ, để trút bầu tâm sự cho cái đầu bết quần cũng là cần thiết. Thiên hạ ở đây với những cái đầu đầy chữ nghĩa và bằng cấp chắc cần phải giải quyết mấy

cái quần này trước hơn ai hết. Ở một nơi xa xôi, heo hút gió ấy chắc bạn không nghe chuyện mới rành rành đây của một chàng địa ốc gần năm mươi tuổi, nhân đêm Giáng Sinh, chàng mặc quần áo ông Santa Claus đến nhà người vợ cũ rồi nã súng bắn chết cả chục người kể cả cái mạng của mình.

Mấy năm trước nữ phi hành gia có học vị Tiến sĩ, nghề nghiệp vững vàng, chồng con đề huề, yêu ngang hông một đồng nghiệp, lại mang tội mưu sát tình địch. Cũng mấy năm trước một nữ nhà sĩ cũng mang tội sát hại ông chồng nhà sĩ bằng chiếc Mercedes. Trước đó đôi năm, một nữ y tá vợ một Kỹ sư phục vụ tại Trung Tâm Không Gian Hoa Kỳ, gọi tắt là NASA, trấn nước giết tất cả 5 con ruột trong bồn tắm nhà mình. Cả 3 người đàn bà này đều thuộc giới thượng lưu trí thức và cùng cư ngụ trong vùng gia cư sang trọng Clear Lake của Houston. Tại làm sao vậy? Chết thuốc an thần nào để chữa những cái quần này đây? Tôi thì không lo rồi. Tôi có những bạn văn. Tôi có những trang viết. Tôi có những sinh hoạt bổ dưỡng tinh thần. Và tôi có bạn để tâm sự mà. Phải không bạn?

Có lẽ những con chữ đã thành thuốc tiêu sấu từ hồi nào? Bạn không chịu ư? Bạn nói chữ nghĩa lắm khi làm mình buồn thêm. Không phải đâu, bạn gieo oán cho chữ nghĩa đó. Suy nghĩ lại coi: bạn làm thơ, viết truyện buồn, có thể làm bạn khóc và độc giả khóc, nhưng con chữ vô tội. Chữ nghĩa làm bạn khoái vì nhờ nó mà bạn tạo ra nước mắt cho mình và cho người. Tội là ở bạn đấy!

Bạn thân mến xa xôi,

Hôm nay là ngày đưa ông Táo về châu Ngọc Hoàng. Bên ấy bạn cũng sắp đón Tết. Xuân là của đất trời mà. Chỉ có cái khác là bạn đón xuân trên quê hương mình. Còn tôi thì đón xuân lữ thứ. Đón mấy mươi cái xuân như vậy rồi! Bạn xem có nào lòng chưa? Cứ mỗi lần Tết đến là nhớ câu thơ Thế Lữ để mà buồn thêm: Rũ áo phong sương nơi gác trọ/ Lặng nhìn thiên hạ đón xuân sang. Còn ông Thanh Nam hơn ba, bốn mươi năm trước đã lia thêm một nhát chém vào tâm sự của người ly hương: “Một năm người có 12 tháng, ta có năm dài một tháng Tư”. Tôi đã ở trên đất nước này dài hơn thời gian tôi sống trên đất nước mình. Và sẽ sống nơi đây cho hết đời, chắc vậy. Nhưng mà không hiểu sao mình vẫn không bỏ được cái ý nghĩ cho rằng nơi đây vẫn

là đất tạm, là một thứ quán trọ. Cho nên cái Tết nào cũng khiến mình buồn bã vu vơ vì Tết nào cũng là Tết Tha Hương. Bỗng nhớ mấy câu thơ cũ của mình:

*nên mỗi ngày qua
thêm một nỗi buồn riêng
thêm một chút ngậm ngùi cổ thổ
ở ở, đi đi ta làm khách trọ
sớm nắng chiều mưa bóng nhỏ bên đường*

*để mỗi đêm dài điểm cỏ câu sương
ta mơ làm người Lý Bạch
để đầu tư cổ hương
để thấy hồn mình lượn lơ nơi viễn phố.*

Hôm nào các cố, bạn thử hỏi những người mà bạn quen biết đang sống xa quê hương để xem bạn có được mấy người chờ xuân, đón xuân và vui xuân với tâm trạng y chang như thời trước ở quê nhà. Lý do đơn giản là Tết ở đây là Tết ly hương; ngày Tết của mình đâu có nằm trong danh sách những ngày nghỉ lễ của nhà nước. Cho nên ai cũng phải đi cày như mọi bữa. May mắn lắm có được ngày Tết rơi vào cuối tuần thì đi một vòng hội chợ Tết để có cảm tưởng mình cũng ăn Tết như ai. Và để thấy ô hay! Tết mà sao hồng có giống chút nào Tết quê mình?! Tết ở đây có cái xác mà cái hồn bay mất đâu rồi!

Nhưng bạn ạ, nhìn những em bé mình càng thương cảm chúng nó hơn. Các cháu cũng tươi cười nhìn lân, nghe pháo, cũng rồi rít nhận tiền lì xì. Các cháu bây giờ ở đây đâu có biết chờ Tết. Thấy múa lân ngồ ngồ thì cười thôi. Nghe pháo nổ từng tràng dài thì thích thú; đâu biết đây là những tập tục rất đặc thù thường chỉ xảy ra vào dịp Tết đã có từ lâu đời trên quê cha và đã trở thành những sinh hoạt có tính cách văn hóa của nước mình. Điều tội nghiệp khác nữa là các cháu cũng không có cái háo hức của mình thời trẻ. Thời đó “chờ Tết” hình như thú vị hơn “ăn Tết”, phải không bạn? Đứa trẻ thời ấy mỗi năm đón Tết từ đầu tháng Chạp, hay trước đó nữa, khi người người trong gia đình chuẩn bị ăn Tết.

Đón Tết qua những đêm ngủ gà ngủ gật nhìn mẹ tráng bánh phồng bánh tráng, nhìn bà gói bánh tét bánh chưng, nhìn chị làm bánh mứt. Bộ đồ mới bằng vải sọc đơn sơ, đôi guốc vòng có quai bằng mủ trong vắt có vẽ mấy cánh mai vàng cũng đủ

làm đứa bé thời đó sung sướng quên ăn, tối nằm ôm đôi guốc, gói đầu trên giấc mơ đẹp mà ngủ. Ngày Tết cùng các bạn nhỏ kéo nhau đi trên đường làng, trên đường phố, tay cầm cây pháo chuột, miệng cắn hạt dưa đỏ mồm miêng. Gặp người lớn khoanh tay cúi đầu mừng tuổi, đôi khi được vài cục lì xì. Ghé nơi này đặt mấy xu trên trái bầu, con cua. Ghé nơi kia xào bài ba lá. Sao mà vui quá chừng. Đứa bé nơi ấy thời ấy ăn Tết ăn nhứt thỏa chí thỏa tình. Thời đó đứa bé sống trong cái háo hức chờ Tết và vui Tết của cả làng, cả phố và của cả dân tộc. Cho nên người ta nói vui như Tết, thật chẳng sai.

Các cháu ở đây tuy không cảm nhận được hết ý nghĩa sâu xa và tinh thần dân tộc trong 3 ngày Tết, nhưng khi các cháu có dịp cùng vui chơi trong những hội Tết được tổ chức hàng năm tại nhiều nơi có đông người Việt thì các cháu đã phần nào sống với văn hóa mình. Các em thấy, các em tham gia rồi dần dần các em hiểu và sẽ duy trì nó. Tôi không thể tưởng tượng ở một nơi nào đó bây giờ, hay ở những năm nào đó sau này không có một hội Tết nào được người mình đứng ra tổ chức thì mình ăn Tết ở đâu, cụ già dẫn các cháu đi đến đâu để cho ông cháu sống vài giờ với cái Tết dân tộc? Không có Hội Tết hàng năm thì ngày Tết sẽ âm thầm lặng lẽ trôi qua và các cháu thì không biết Tết Nguyên Đán là gì.

Bạn thân mến xa xôi,
Tết tha hương thì buồn thật, nhưng những cái Tết trên quê hương đã một thời in sâu trong ký ức mình cũng phần nào làm lòng mình ấm trong cái lạnh của mùa xuân xứ người.

o0o

***Gà đen chân trắng, mẹ mắng cũng mua,
Gà trắng chân chì, mua chi giống ấy.***

Xướng: **Vịnh Hòn Gà Chọi***

tức: **HÒN
TRỐNG
MÁI**



Hai khối đá có hình thù giống đôi gà Trống Mái

Mai Quang

*Đáy nước thâm thâm nổi một hòn
Ấy tên Gà Chọi, đá hai con
Mái phùng quạt cánh do hờn giận?
Trống dữ hờn môi chịu lãnh đờn!
Vì ả để chân chì ức hờm
Nên chàng quèo móng đỏ eo thon?
“Nữ kê tác quái”(1) dù mang tiếng
Mãi giữ nhau cùng với nước non.*

**Hòn Gà Chọi (1) “Nữ kê tác quái, gà mái đá gà cồ” (Tục ngữ- Ca dao)*

Họa: Y đề

Phạm Tương Như

*Tượng gà trống mái, đá hai hòn
Đục cái đương đầu chẳng thấy con
Chị mái đề mê dang cánh xệ
Anh cồ thách thức kiểng chân đờn
Nước xanh trong vắt, mòng đuôi ngắn
Đá bạc ngầu rêu, ngực ức thon
Dám hỏi nam nhi còn ngứa cựa
Mau về trả nợ nước cùng non*

Họa: Hai Hòn Trống Mái

Vinh Hồ

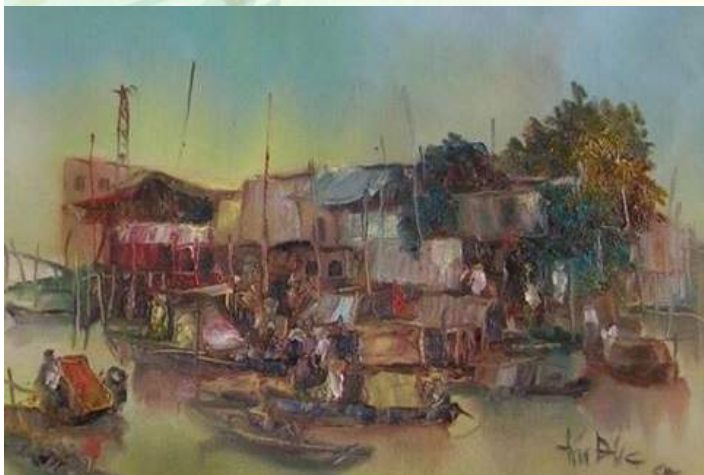
*Xanh um vịnh Hạ nổi hai hòn
Ăn ở cùng nhau mấy mặt con?
Mái: mắt nhìn quanh như kiếm ổ
Trống: đuôi trọc trụi chắc ăn đờn?
Mấy mùa bắc thổi tình càng thắm
Bao đợt triều dâng dáng vẫn thon
Đất đá vô tri còn có cặp
Bơi bơi trên biển núi cùng non.*

Họa: Vịnh Hòn “Gà Chọi”

Nhất Hùng

*Mênh mông giữa vịnh, nẩy hai hòn,
Hùng vĩ chứ nào phải cồng con
Tả tựa thần kê đang thủ thế
Hữu như linh đậu sắp ra đờn
Cồ nòi “tử mị”, nhưng thân chắc
Mái giống “giáp cần”, lại dáng thon*
Quả xứng kỳ quan, trời tạo tác
Hài hòa cảnh sắc nước cùng non.*

Nơi Những Dòng Sông Hò Hẹn



Tín Đức

Những dòng sông ngày ấy
nơi mẹ cha gặp gỡ nhau sau mùa chinh chiến
Những dòng sông hạnh ngộ
sau những tháng năm gồng mình tránh bão
oi những dòng đỏ phù sa
nơi mạch máu tìm về trái tim của mẹ

Để bình yên đêm
sóng vỗ về giấc mơ cổ tích
Để rừng rực ngày
sông ào ào về phía biển xa
Nắng xuân đến
nắng hanh vàng mùa vui nước lớn
mênh mông xanh bến gọi ta về

Để ta lại tìm nhau
nơi gặp gỡ những dòng sông ngày ấy



Xuân Về

Gió mùa đông bắc đi hoang
Vài cơn ập đến lạnh tràn tái tê
Quanh năm sớm tối bộn bề
Bức tranh đời vẫn ảm đạm sắc màu

Nào ai biết một niềm đau
Đâu người nhìn thấu mặt sau nụ cười
Vẻ ngoài hoa thắm hồng tươi
Lòng trong giấu nỗi buồn rười rượi thôi

Nửa tuần trăng nửa xuân rồi
Mai vàng lật lá đâm chồi nhú hoa
Cũng bày biện giống người ta
Xum xoe mà đón khách xa bạn gần

Đón xuân thêm được mấy lần
Nghe bờ lau lách như dần hiện ra
Chung quy trong cõi ta bà
Là sinh là diệt cũng là vậy thôi..

Lâm Chiêu Đồng

Sau KHUNG CỬA

Khánh Hà

Nhà tôi ở ngoại ô thành phố Oslo, một vùng thiên nhiên bát ngát. Tôi chọn một con đường để đi dạo mỗi ngày, xuyên qua khu rừng thông tĩnh mịch. Rải rác hai bên đường là những ngôi nhà khang trang, đẹp đẽ. Mỗi lần đi dạo, tôi có cái thú nhìn ngắm nhà cửa hai bên đường rồi ước đoán gia chủ già hay trẻ. Nhưng muốn kiểm chứng mình đoán đúng hay sai cũng không phải dễ vì nhà nào cũng cửa đóng im lìm. Qua khung cửa kính có treo màn, thường chỉ thấy những chậu hoa bày trên bệ cửa, những ngọn đèn, ít khi thấy bóng người sinh hoạt trong đó. Thỉnh thoảng may mắn lắm mới nhìn được hình dạng gia chủ, mùa đông đang xúc tuyết trong sân hoặc mùa hè đang cắt cỏ hay phơi nắng trong vườn. Nguyên tắc ước đoán của tôi nhiều khi không sai mấy. Nhà nào vườn tược lơ thơ, thảm cỏ không xanh, bông hoa không tươi tốt, hàng rào cây không được cắt xén chu đáo là gia chủ còn trẻ, bận đi làm; giờ rảnh còn nhiều thú vui khác hơn là săn sóc vườn tược. Ngược lại nhà nào vườn tược được săn sóc tỉ mỉ, hoa cỏ xanh tươi là chủ nhân đã đến tuổi vui thú điền viên, không còn phải bận lo sinh kế. Có một ngôi nhà ở cuối con đường đi dạo, vườn tược tiêu điều, tôi chưa bao giờ nhìn thấy chủ nhân và ước đoán gia chủ hẳn còn trẻ lắm.

Một hôm do công việc, tôi đến nhận chuông đứng ngôi nhà này. Nhận chuông rồi tự tiện bước vào nhà. Tôi đã được chỉ dẫn trước như vậy.

Phòng khách trong nhà thật rộng, trang hoàng đẹp đẽ và ngăn nắp đến lạnh lùng. Chiếc máy truyền hình để trong góc phòng đang mở. Một ông lão ngồi thu lu trong chiếc xe lăn ở giữa phòng, đang chăm chú xem một chương trình phim hoạt họa. Dưới chân ông, một con mèo mun to tướng, ghéech hai chân trước trên bệ xe, đang vểnh tai cùng xem truyền hình với ông. Tôi lên tiếng chào. Ông từ từ quay mặt ra nhìn rồi ú ớ câu gì trong cổ họng tôi không nghe được.



Bàn tay ông đặt trên thành xe, run run nhấc lên rồi lại buông xuống. Có tiếng dép lẹp xẹp từ phòng bên cạnh. Một bà lão chậm chạp bước ra. Bà neho mắt nhìn tôi, hỏi có phải tôi là người mới và đưa tay nhận mâm thức ăn tôi mang lại. Công việc của tôi là mang thức ăn từ nhà dưỡng lão đến để bà dứt cho ông. Trông bà cũng không được khoẻ mạnh cho lắm, cử động rất chậm chạp. Theo nhà dưỡng lão cho biết, bà còn đủ khả năng tự chăm sóc cho mình. Việc chăm sóc cho ông, bà không làm được nhưng vẫn muốn giữ ông bên cạnh thay vì gởi vô nhà dưỡng lão. Có lẽ bà muốn làm cho ông một việc duy nhất mà bà còn có thể làm được là dứt thức ăn cho ông. Những việc khác như tắm gội, thay quần áo, đưa ông đi tiểu tiện đều do nhân viên nhà dưỡng lão đến giúp.

Bà bắc cái ghế nhỏ ngồi xuống bên cạnh ông, đeo cho ông chiếc khăn ăn ở cổ rồi cầm đĩa khoai tây nghiền trân trọng đút cho ông từng muỗng, thỉnh thoảng bà đưa tay vuốt ngực cho ông. Đôi mắt bà lóng lánh những tia nhìn thương cảm. Bà vừa đút thức ăn cho ông vừa vui vẻ hỏi chuyện tôi và cho biết ông bị bệnh Parkinson từ hơn hai năm nay, tay chân run rẩy, nói năng lắp bắp nhưng đầu óc vẫn còn tỉnh táo. Ông bà có hai con trai đã lập gia đình ở xa, cả năm mới về thăm nhà một lần, thường là vào dịp Giáng sinh. Nhà chỉ còn ông bà và một con mèo để làm bạn. Bà chỉ cho tôi những khung ảnh để trên kệ, ảnh đám cưới của ông bà, ảnh ông lúc còn trẻ, ảnh hai đứa con trai, con dâu và cháu của ông bà.

Trong lúc chờ ông ăn xong để lau mặt, lau tay, thay đồ cho ông, tôi đưa mắt nhìn quanh phòng. Tranh ảnh, bàn ghế, tủ kệ, mọi thứ đều quý giá, cổ kính, không biết đã nằm đây từ bao nhiêu năm. Chiếc đồng hồ quả lắc đóng khung gỗ đen bóng treo trên tường, hai cây kim không biết đã xoay bao nhiêu ngàn vòng. Ảnh đám cưới của ông bà, cô dâu thật xinh đẹp trong bộ trang phục thời xưa, tươi cười đứng nép bên chú rể. Tôi khó lòng tìm lại nét xinh đẹp của người trong tấm ảnh trên khuôn mặt người đàn bà già nua đang ngồi kia. Và còn tấm ảnh người đàn ông cao lớn, dáng dấp như một lực sĩ, với cặp sky trong chân đang phơi phới bay từ một cao độ xuống cánh đồng tuyết. Làm sao tôi có thể hình dung được người đó chính là ông lão còm cõi đang ngồi run rẩy trên chiếc xe lăn, không nhắc nổi bàn tay của mình. Còn hai đứa bé trai xinh xắn trong tấm hình kia bây giờ ra sao, đang ở đâu, có nhớ lại một phần đời thơ ấu đã bỏ lại nơi này với hai chiếc bóng già nua đang dần dần mờ nhạt. Hai con chim khôn lớn đã lìa tổ cũ, đang riu rít ở một tổ ấm nào khác. Gian phòng vắng vẻ này một thời đầy ắp tiếng cười, giọng nói trẻ thơ, một thời đậm ắp hạnh phúc của ông bà. Mỗi một đồ vật còn lại nơi đây đều mang một linh hồn.

Đã hơn hai năm qua, ngày ngày ông ngồi trên xe lăn trong gian phòng im vắng này, lắng nghe tiếng quả lắc đồng hồ mòn mỏi đếm thời gian, mơ màng nhìn những tấm ảnh cũ, những đồ vật xưa. Thế giới bên ngoài chỉ còn là tiếng xe chạy mờ mờ, một đám mây bay hờ hững, một cánh chim

vút qua, những chiếc lá đổi màu. Trừ những giờ phút ngăn ngủ người của nhà dưỡng lão đến đây xe cho ông đi dạo ngoài trời, thế giới của ông thu hẹp trong gian phòng này, làm bạn với chiếc máy truyền hình, với con mèo mun. May mà bên cạnh ông vẫn còn có người bạn đời, ngày ngày ân cần đút cho ông từng muỗng thức ăn và xã hội ông đang sống chăm lo cho ông chu đáo về vật chất. Rồi một ngày nào bà sẽ bỏ ông hay ông sẽ bỏ bà, đi trước. Chỉ còn lại một người, một mình, trong đời.

Người qua đường nhìn vào những ngôi nhà cửa đóng, có ai biết được bên trong đó có những mảnh đời đã khép, chỉ còn chút liên lạc lỏng lẻo với thế giới bên ngoài. Chỉ còn một khung cửa nhỏ để người bên trong, ngày lại ngày lặng lẽ nhìn trời đất và cuộc đời ngoài kia, cho đến một ngày khép mắt. Rất âm thầm.

Tôi nhớ lại bà ngoại tôi khi còn sống, ở quê nhà. Bà sống với con cháu trong một gian nhà đơn sơ, không có những vật dụng, những bàn ghế đắt tiền như trong gian phòng này. Nhưng bên cạnh bà lúc nào cũng có con cháu quây quần. Trong tuổi già, bà vẫn được tham dự vào đời sống khi bà nhìn một đứa cháu lẫm lẫm bước đi, nghe nó bập bẹ những tiếng nói đầu tiên. Khi đau ốm bà được con cháu chăm sóc bằng tình thương yêu ấm áp.

Dưới bầu trời lạnh giá của tháng mười hai, người ta tung bừng chuẩn bị đón mừng Giáng sinh. Những cây thông trong thành phố được giăng đèn rực rỡ. Cửa sổ nhà nhà lấp lánh đèn sao. Người ta rộn rịp đi mua quà cho người thân, chuẩn bị những thức ăn truyền thống để gia đình vui vẻ cùng nhau. Trong không khí vui tươi của mọi người, tôi tha thiết cầu xin cho hai người con của ông bà, dù ở nơi xa xôi nào cũng trở về mừng Giáng sinh với ông bà, thắp lại niềm vui trong lòng ông bà một lần nữa. Biết đâu là lần sau cùng.

o0o

*Tân niên tân phúc tân phú quý
Tân tài tấn lộc tấn bình an*

Kỷ Niệm với Vĩnh Long

Trần Minh Hiền



Tôi là rể Vĩnh Long, bà xã tôi là người Vĩnh Long và tôi có dịp viếng thăm Vĩnh Long năm 2006 và 2014. Vĩnh Long xinh đẹp, người dân Vĩnh Long hiền hậu, dễ thương, hiếu khách. Cũng giống như người vợ tuyệt vời của tôi: chịu thương chịu khó lo cho chồng, lo cho con, âm thầm hy sinh mà không hề đòi hỏi điều gì cho riêng mình. Vĩnh Long đang phát triển để trở thành 1 đô thị giàu có hơn, hiện đại hơn nhưng tôi vẫn yêu nét đẹp thiên nhiên của cảnh vật, của dòng sông của những đường phố vắng vẻ về đêm... Vĩnh Long độc đáo ở vị trí đặc biệt của Miền Tây. Tôi có dịp uống cà phê và ăn ở nhà hàng trên sông Sài Gòn Vĩnh Long. Vừa thưởng thức món ăn vừa nhìn cảnh sông nước thật đẹp. Và nhà hàng Thiên Tân, nơi nhiều đám cưới được tổ chức, một nhà hàng món ăn ngon và trang nhã, lịch sự. Và còn biết bao kỷ niệm tuyệt vời khác mà tôi đã có với Vĩnh Long sau hai lần thăm viếng ngắn ngủi, cỡi ngựa xem hoa. Tôi cầu mong cho Vĩnh Long của tôi mãi mãi xinh đẹp, hiền lành và an bình thịnh vượng cho đến mãi ngàn sau.

Vĩnh Long Mãi Đẹp

(Cẩn họa bài Cô Gái Đồng Tháp của thi sĩ Sông Hồ)

Đạo gót vườn hồng chẳng chán chê
Nỗi niềm kỷ ức bỗng tràn về
Say sưa thơ thần còn lơ đãng
Đắm đuối mơ màng cứ mãi mê
Muôn kiếp du dương nhiều khúc nhạc
Ngàn năm vắng vắng những câu thơ
Vĩnh Long mãi đẹp trong tâm thức
Anh vẫn thương hoài mảnh đất quê

Em Gái Vĩnh Long

(Cẩn họa bài Thôn Nữ Miền Tây của thi sĩ Sông Hồ)

Em vẫn đẹp xinh mãi đó mà
Dễ thương bên cạnh cây tầm ma
Dịu dàng tươi thắm còn dung thứ
Hiền hậu ngọt ngào rất vị tha
Chờ đợi thân tâm hoà ngoại cảnh
Nhớ mong hình bóng quyến lòng ta
Mơ hoài kỷ niệm hôn vương vấn
Em gái Vĩnh Long không cách xa

Em, Vĩnh Long Và Màu Nắng

(Cẩn họa bài Thôn Nữ Miền Tây của thi sĩ Sông Hồ)

Em hiền trong nắng Vĩnh Long
Mùa xuân chưa đến dòng sông đã vàng
Mơ màng hạnh phúc môn man
Trái tim mãi cảm ngập tràn tình yêu
Mắt em nói biết bao điều
Ngát ngát hạnh phúc trong chiều Vĩnh Long

Về Thăm ĐẦU HẠ

Văn Bạch Lan

... *Đàn nhịp nhàng*
Hát vang vang
Nhạc hòa thơ đón hè sang.
Hè về trong khóm trúc mềm đầu bờ.
Hè về trong tiếng sáo diều dật dờ.
Hè về gieo ánh tơ... (Hè Về của Hùng Lâm)

Bài ca thật xưa mỗi khi mùa Hè về như thông lệ tôi lại mở ra nghe. Bởi với tôi thật nhiều ý nghĩa vì nhắc nhở tôi đưa các cháu về thăm bà nội như hàng năm.

Nắng lung linh vào Hạ những năm trước, nhưng năm nay mưa lu bù. Vì các con học xa, trên đường lái xe về nhà, tôi lo thấp thỏm vì đường sá ngập lụt. Chẳng những thế mà tôi còn lo vì ngay khi các con về đến là mẹ con bay sang thăm bà nội, chỉ sợ vì thời tiết chuyển bay trì hoãn. Nhưng có lẽ trời thương, hôm ra phi trường trời nắng ráo và phi cơ cất cánh đúng theo chương trình.

Phi cơ rời phi đạo. Chẳng bao lâu qua khỏi tầng mây nặng hơi nước, trực chỉ về phương Tây của thành phố Houston. Tầng mây đen như tấm chăn bông màu khói lửng lơ bên dưới. Nhìn hai đứa con thì thâm to nhỏ cùng nhau, lòng thật vui khi thấy chúng ngày một lớn khôn.



Tôi thay chồng đưa hai con về thăm bà nội mỗi năm từ ngày anh qua đời, khi các con còn nhỏ tôi phải dắt díu lên phi cơ, còn giờ đây các con thay mẹ lo mọi thủ tục và mang hành lý cho tôi. Tôi cảm ơn Trời Phật đã cho tôi đức tin và sức khỏe để sống qua thời gian sóng gió trong đời, mà mấy ai tránh khỏi trong kiếp người. Mẹ khóc con, vợ khóc chồng là hoàn cảnh gia đình tôi. Bà cụ giờ gần trăm tuổi thọ, sức khỏe hao mòn như ngọn đèn leo lét trước gió. Sức khỏe héo hắt, nhưng đầu óc thật minh mẫn. Hàng tuần tôi hay các cháu gọi thăm để bà cảm thấy gần gũi dù chỗ ở cách xa.

Cả đời bà hy sinh cho chồng, cho con. Cuộc sống góa bụa sau khi chồng hy sinh cho tổ quốc lúc là Quận Trưởng ở một quận thuộc miền Trung Việt Nam. Tính đến nay có hơn năm chục năm. Tôi hiểu tâm sự của bà dù là dâu con, bởi vì tôi ở vào hoàn cảnh của bà. Hạnh phúc lứa đôi như con diều căng gió vào Hạ trong tiếng ca mùa Hè đồng vọng không gian, phút chốc bị cơn lốc cướp mất người mình yêu thương. Bà thương tôi nhiều trong ánh mắt, trong giọng nói, trong cử chỉ có lẽ cảm cảnh cuộc sống góa bụa của đứa con dâu. Bà kể tôi nghe ngày lễ vu quy, không dám nhìn thẳng mặt chồng, hồi hộp, vui sợ âu lo lẫn lộn. Ngày đó, bà e thẹn nên cúi gầm mặt để tránh những cặp mắt bà con hai họ.

Nhờ vậy nhìn thấy đôi giày chồng mang trong ngày tân hôn bóng lộn, đen tuyền nằm dưới ống quần của bộ veston trắng tấp của “cậu công tử” mà bà mai mới đã kể về chồng mình, bà lại càng thấy mình nhỏ bé hơn khi đi bên cạnh. Thương bà nhiều vì tình yêu hạnh phúc sau khi lập gia đình đã không trọn vẹn. Mặc dù cuộc sống lứa đôi không như ý, nhưng sau ngày chồng mất, bà thay chồng lo cho các con nên người không lớn. Sự lo lắng bảo bọc các con đốt thời gian và cướp mất tuổi xuân và nhan sắc mà trời đã ban cho người phụ nữ. Bất chợt, nhìn hai đứa con và nhìn đôi tay chính mình chớm màu thời gian. Đưa tay vuốt lại mái tóc nhuốm bạc màu sương gió. Nén tiếng thở dài nhẹ nhõm thoát khỏi lồng ngực với trái tim còn đầy ắp yêu thương.

Tiếng người phi công báo thời tiết, nhiệt độ vùng đất tôi sắp đáp. Trời nắng ráo, nhiệt độ thật lý tưởng dù mùa hè ngấp nghé ngoài song. Tôi đổi lại thể ngồi. Hồi hộp như lần đầu sang thăm nội mấy cháu. Hai đứa con nhìn tôi như nhắc mẹ điều gì. Phi cơ đảo vòng. Tiếng bánh xe được nhả khỏi thân phi cơ. Phi đạo hiện rõ dưới chân. Tiếng phi cơ chạm đất. Tôi không còn lơ lửng trên từng cao để mơ nghĩ mộng lung. Chẳng mấy chốc tôi cùng hai con rời phi trường và lát nữa sẽ gặp lại nội của mấy cháu, sau một năm tròn xa cách.

Gặp bà, tôi ôm chầm không nói nên lời. Chỉ một năm thôi bà tiêu tụy thấy rõ, dù được sự chăm sóc tận tình của các con thay nhau lo. Cuộc sống nơi quê người cơm-áo-gạo-tiền không như quê ta có bà con họ hàng. Ở đây mọi thứ phải tự lo, dù các cô, dượng, chú của các cháu, ai cũng đã ngoài tuổi sáu mươi nhưng cùng thay phiên nhau chăm sóc, lo lắng đủ điều để báo đáp công ơn dưỡng dục của đáng sinh thành. Với bà, cả đời hy sinh cho con là tấm gương sáng. Sức khỏe bà hao mòn vì tuổi đời chồng chất. Nhất nhất phải lệ thuộc vào người khác là kể cả việc vệ sinh cá nhân là điều bất đắc dĩ, vì cả đời bà không muốn trông cậy vào ai. Dù vậy, đôi mắt bà tinh anh và trí nhớ thật minh mẫn. Chiếc walker giúp bà di chuyển trong nhà, tuy khó khăn nhưng tránh phải nằm bó chân trên giường. Mỗi lần ngồi lên hay nằm xuống giường là mỗi lần đau. Tôi đọc được sự đau đớn và chịu đựng trong ánh

mắt, và sự cố gắng trong đôi môi mím chặt.

Nhìn bà thật xót xa!

Lại nhìn thấy các cô, dượng, chú của mấy cháu đêm đêm chăm sóc cho mẹ rồi sáng hôm sau phải thức sớm đi làm, tôi lại thương... Cầu trời cho các cô dượng, chú được nhiều sức khỏe, đó là điều tôi cầu nguyện vì cảm thấy bất lực, khi con người phải phấn đấu từng phút từng giây với thời gian và tuổi trời, tôi thấm thía sự hy sinh lo lắng của các con lo cho mẹ. Má tôi cũng ra đi trăm tuổi cách nay không lâu, nên tôi hiểu hiểu đạo là lúc này, để về sau khi mẹ già khuất núi mình không phải ân hận.

Hôm sinh nhật của bà, chiếc bánh chỉ có một ngọn nến vì không đủ chỗ để cắm hết những năm tháng cuộc đời bà đã trải. Đây là ngọn nến tượng trưng cho trăm tuổi thọ, khi tuổi đời bà mấp mé. Bà thổi tắt ngọn nến. Ánh mắt thật sáng. Nụ cười thật tươi. Giọng nói rõ ràng từng tiếng minh mẫn. Tiếng vỗ tay, tiếng hát mừng sinh nhật vang lên trong bầu không khí đầm ấm. Tôi hít thứ hạnh phúc truyền sang từ không gian bé nhỏ. Lòng rung rung vì không biết bà còn thổi tắt nến mừng tuổi thọ được thêm bao lâu. Choáng ngợp hạnh phúc và ưu tư, cố giấu giọt nước mắt nhẹ nhõm lăn dài trên má.

Thấm thoát đến ngày về...

Bảy ngày thật ngắn ngủi khi mặt trời và bóng đêm đưa nhau thay chỗ theo con lắc thời gian. Làm sao không khỏi buồn khi nghĩ cuộc sống bà như ngọn đèn trước gió. Không ai cưỡng được thiên mệnh, hợp tan, sinh ly tử biệt! Từ già nội mấy cháu mà lòng không biết ngày gặp lại bà có nhìn được ánh mắt bà lần cuối hay không. Ôm bà vào lòng, vòng tay siết nhẹ nhưng chan chứa tình yêu thiêng liêng truyền sang theo từng nhịp đập con tim. Tôi ráng nhập tâm tiếng tim bà đánh nhịp, biết đâu đây là lần cuối! Vòng tay buông lỏng. Nhìn ánh mắt u buồn của bà tôi như đọc được tâm trạng của người mẹ sắp xa con.

Phi cơ đáp khi màn đêm vây phủ. Chuyến bay tri hoãn vài giờ vì thời tiết tại Houston vẫn còn mưa lũ. Cảnh vật chìm trong bóng đêm, nhưng tôi như

thấy được từng chiếc lá xanh ven đường no nước mùa Hè. Để rồi khi Thu sang lá sẽ úa và lìa cành khi Đông đến. Chỉ cầu trời không có chiếc lá của bà các cháu mà tôi vừa bồi hồi chia tay. Cao quý thay, các cô, chú, dượng của các con tôi đã hy sinh cho mẹ mình thật nhiều, chăm sóc tại nhà dù bề bộn công việc. Sự hy sinh mẹ cho con hay con lo cho mẹ, không có con số nào để tính toán và có thể so sánh hay đánh giá vì cả hai đều cao quý. Hạnh phúc có được từ sự hy sinh là thứ hạnh phúc tuyệt vời nhất của con người, ngay trong tầm tay từ nhịp tim và hơi thở.

Tôi cảm ơn những gì nhận được trong chuyến bảy ngày đầu Hạ thăm bà của mấy cháu, và cầu mong tôi còn trở lại đây vào đầu hè sang năm để được ôm bà và nghe lại từng hơi thở của bà qua nhịp tim đầy ấp yêu thương...

*À ơi! Má hát ru con
Cạn bầu sữa ngọt héo hơn xuân thời
Quả tim Bò Tát cao vời
Má tôi sớm tối một đời sắt son*

*Như gà mẹ mớm nuôi con
Đến khi khôn lớn mỗi đường con bay
Ơn kia có nhớ chẳng ai!
Mẹ còn xin hãy ngày ngày vẫn an*

*Ơi à! Thương má vô vàn
Con ru má ngủ cho ngoan giấc hè
Như ngày xưa má chở che
Vỗ về an ủi khi nghe con buồn...*

o0o



Còn Mưa Cuối Mùa

Ngô Thị Mỹ Trang

*Người nói gì đi
Cho ta bớt buồn
Người viết gì đi
Cho ta bớt sầu
Người hát gì đi
Cho giọt rầu
Thôi rót xuống đêm thâu*

*Mình có gần nhau?
Thiên thu mãi là
Một đoá chìm mau
Về phía tình sâu*

*Ta đưa nhau về
Đêm mù bước chân
Nghiêng nghiêng mưa rời
Lòng như nước dâng
Ta đưa nhau về
Mờ khuất ân cần*

*Trời đất tìm nhau
Con mưa cuối mùa
Vạt áo ngày nao
Bạc màu
Chờ đã bao lâu...*

Lặng lẽ nhặt từng mảnh vỏ chuối còn thừa lại nơi góc sân nhà, thay vào đó bằng mẩu bánh mì nhỏ xiu cùng vài loại trái cây mới, lũ sóc, chim chóc thường ngày đã trốn đâu hết cả rồi nhỉ hay là chúng chê thức ăn không hợp khẩu vị? Hình như chúng nhớ bàn tay quen thuộc của Ba? Hay chúng cũng đang chạm vào đáy cốc của nỗi buồn mang tên “tha hương” như tôi? Căn nhà vắng lặng không âm thanh, không nụ cười, chợt thêm giọng nói quen thuộc của Ba Me...

IFULLHOUSE

[Ngôi nhà hạnh phúc]

Trần Thái Khuê Nghi

*“Gặp con: ngày thấp bình minh
Xa con: chiều đổ bóng hình hoàng hôn
Tiếc chi cầm giữ nỗi buồn?
Buông đi để nỗi tay tròn bên nhau...”*

Thật khó chịu khi tiếng radio cứ đều đều khe khẽ vang lên giữa khuya từ đài phát thanh vào mỗi tối. Gương mặt Mẹ bình yên đến lạ lùng trong khi Ba đã chìm vào giấc ngủ. Thói quen giả định dần hình thành từ ngày anh trai và tôi rời khỏi ngôi nhà hạnh phúc. Hóa ra Ba luôn phủ nhận sự vắng mặt của những đứa con có tội ngay trong gia đình của chính mình. Ba luôn rất cần ai đó xung quanh để có thể tự lừa gạt bản thân, để có thể tránh né khoảng không gian địa lý vô tận. Từ góc khuất trong tâm khảm người Mẹ, có lẽ Mẹ rất hiểu và cùng đồng cảm với Ba. Cái thờ dài làm tôi tắt nghẹn...



Phi trường sáng nay đông nghẹt người, chật kín ở cửa khẩu check-in, rất nhiều và rất nhiều hành lý được vận chuyển từ Houston về Việt Nam. Gia đình tôi lọt thỏm giữa cái được cho là viễn cảnh đoàn viên ngắn hạn. Dẫu cho có cố gắng níu kéo sự tạm bợ hạnh phúc như thế nào, tôi vẫn mong giấc mơ này mãi không kết thúc. Trong suy nghĩ của một đứa trẻ xa quê hơn nhiều năm, ký ức về một Sài Gòn, một quê hương hay chỉ đơn giản gói ghém trong cái nôi ấm áp của mái nhà đoàn viên cứ

Phi trường sáng nay đông nghẹt người, chật kín ở cửa khẩu check-in, rất nhiều và rất nhiều hành lý được vận chuyển từ Houston về Việt Nam. Gia đình tôi lọt thỏm giữa cái được cho là viễn cảnh đoàn viên ngắn hạn. Dầu cho có cố gắng níu kéo sự tạm bợ hạnh phúc như thế nào, tôi vẫn mong giấc mơ này mãi không kết thúc. Trong suy nghĩ của một đứa trẻ xa quê hơn nhiều năm, ký ức về một Sài Gòn, một quê hương hay chỉ đơn giản gói ghém trong cái nôi ấm áp của mái nhà đoàn viên cứ tan dần vào hư ảo. Bước chân hôm nay có vẻ khó đi hơn, ánh mắt nhìn hôm nay dường như cũng không còn rõ nữa, hình ảnh rồi lại mờ dần và mờ dần cho đến khi khuất hẳn. Cái vẫy tay của Ba Mẹ tôi đang chìm trong sương khói của sự cô độc khắc nghiệt. Khoảng cách thật gần nhưng cũng không thể nào chạm vào được nhau... Là vậy đó!

Dọn dẹp lại đồng giầy tờ cũ của vài tuần qua, loay hoay với bộn bề niềm vui cùng nước mắt. Có đó rồi mất đó, vòng xoay cuộc sống mãi luôn là một chuỗi của hữu hạn vô thường, hư vô giữa bất biến đời người. Vô bao thuốc lá, gạt tàn thừa, nôi cá kho... lại làm tôi nhớ Ba Mẹ đến tột cùng. Mỗi một lần ly biệt, chẳng biết đến khi nào mới có thể gặp lại...

*“Ngày con đi, trời đâu xanh
Lòng chênh vênh, tình mộng mênh
Ngàn sao đêm, khuất giữa trời
Mình ba đi, lạc giữa đời...”*

o0o

*Ngày xuân hạnh phúc bình an đến
Năm mới vinh hoa phú quý về*

biển trời **BA ĐỘNG**

*Chân trời rạng rỡ ánh bình minh
Sắc đỏ pha sương, biển thái bình
Gió gheo hàng dương xào xạc lá
Sóng vờn động cát lượn lờ xinh
Trời chiều sắc tím, hoàng hôn phủ
Bảng lảng sương lam, cảnh hữu tình
Ba Động luyến lưu chân lữ khách
Tôi thêm gắm vóc nước non mình.*

Nguyễn Anh

Bài Họa:

*Bạt ngàn lấp lánh ánh quang minh
Biển rộng trời cao gió lặng bình
Quân tử, quân thoa lưu cảnh đẹp
Tao nhân, mặc khách lượn bờ xinh
Dã ba động cát, vài ghe lưới
Một dải giang sơn mấy cảnh tình
Công đức tiền nhân xưa dựng nước
Trà Vinh bạc biển của dân mình*

Người Sông Cửu



Bến Xưa Hoài Niệm

Ánh Sương



*(Đôi bờ ngăn cách phân ly
Người ơi sau cử một đi không về)*

*Trời tháng Chạp phủ đầy hoa tuyết trắng
Mơ xuân xưa chốn cũ nắng hanh vàng
Thật nhiệm mầu dù tựa khói mây tan
Em hiện hữu trong ta từng kỷ niệm*

*Thoảng trong gió âm vang lời mộng寐
Ta trở về tìm màu áo em xưa
Trời không mưa sao ướt đầm mi buồn
Qua phố cũ ngỡ em còn đâu đó*

*Ta lặng lẽ nhìn vườn hoang lá đổ
Từng sợi buồn, sợi nhớ quện vào nhau
Thôi em nhé đừng ân cần han hỏi
Tình êm đềm tình chảy lặng vào tim*

*Bao ngày tháng đợi mưa chờ nắng hạ
Cả đất trời dịu dịu tím hoàng hôn
Làm sao biết bao giờ tim thôi nhớ
Và bao giờ tim thở nhịp bình yên*

*Ngày lạnh quá đông tàn xuân chưa tới
Vẫn chờ em bên bóng nhỏ giáo đường
Thương thật nhiều dù biết đã thôi yêu
Lời từ biệt đã đo còn chưa nói*

*Xa biệt nên người quên kẻ nhớ
Tình xa dần theo màu nắng chiều phai
Nhớ thương ơi! Hạnh ngộ đến từng ngày
Theo cơn gió gửi trao lời hò hẹn*

*Xin lần cuối trong vô vàn thương tưởng
Bến bờ xưa hoài niệm dắt nhau về
Mật ngọt đời huyền diệu đến say mê
Ta uống cạn hân hoan giòng mắt lệ.*

Anh Và Tôi Đường Đời Chung Bước

P.K.C



Sáu mươi ba năm đoạn đường dài của một đời người. Ba mươi tám năm, anh và tôi được sống gần nhau. Từ những ngày thơ ấu tuổi thần tiên, tôi và anh cùng những người bạn nhỏ chơi đùa cút bắt dưới ánh trăng trước sân nhà.

Những kỷ niệm thương yêu của thời thơ ấu vẫn chưa phai mờ trong ký ức của tôi.

Theo tháng, năm, tình yêu ngày thơ đầu đời đã len lén đi vào lòng tôi. Tuổi học trò với những bức thư tỏ tình dễ thương anh gửi đến đã làm cho tôi bồi hồi xúc động, để rồi chấp nhận tình yêu của anh. Thời gian dần trôi, tình yêu của tôi và anh ngày càng sâu đậm.

Rồi một ngày anh vào quân ngũ, gia nhập binh chủng Hải Quân. Đời binh nghiệp nay đây mai đó đã chia cách chúng ta. Biết bao ngày anh lênh đênh trên biển là bao ngày tôi buồn bã đợi mong.

Hạnh phúc làm sao! mỗi khi nhận được thư anh từ phương xa gửi về, với những lời nhớ nhung thấm thiết, làm cho tôi thương nhớ anh nhiều hơn. Những lần tàu cập bến, anh trở về, đến nhà gặp tôi: vui mừng, hạnh phúc ngập tràn trong lòng cả hai. Đến hết ngày phép anh lại từ giã ra đi và tôi lại tiếp tục buồn bã đợi chờ. Đời hải hồ của anh cứ thế trôi theo thời gian.

Anh và tôi quyết định sẽ chờ đến khi tôi tốt nghiệp Sư Phạm, có việc làm vững chắc sẽ tiến đến hôn nhân.

Nhưng dự tính ấy đã không thành tựu vì và tháng 4 năm 1975, miền Nam Việt Nam đã hoàn toàn rơi vào tay Cộng Sản. Ngày đau thương của đất nước đã đến, đã hủy diệt hết sức sống của người dân miền Nam, đã hủy diệt hết ước mơ của tôi và anh.

Cũng như bao người lính miền Nam khác, anh bị đưa vào trại tù Cộng Sản. Ở bên ngoài, tôi càng đau khổ hơn, vì không thể chấp nhận được Cộng Sản, nhưng phải sống chung đụng với họ. Nỗi thương nhớ anh càng dâng cao trong lòng, tôi tự hứa với lòng mình: “cho dù đến bao giờ, anh được trả tự do hay phải vĩnh viễn trong chốn lao tù, tôi vẫn chờ anh, mãi mãi chờ anh”.

Sau hơn hai năm trong lao tù, anh được trả tự do, mọi người trong gia đình mừng đón anh trở về. Niềm hạnh phúc, nỗi vui mừng ngập tràn lòng tôi.

Rồi một đám cưới đơn sơ của tôi và anh được diễn ra, trước sự chứng kiến của những người thân trong gia đình hai họ. Hạnh phúc vô vàn, vì từ đây trong đời chúng mình được sống gần nhau.

Đời sống của anh, tôi cũng như những người dân miền Nam lúc bấy giờ quá khó khăn. Tiền lương của một cô giáo như tôi chỉ được 50 đồng cho một tháng; còn anh, lương công nhân chỉ hơn tôi đôi chút. Cuộc sống trong gia đình thiếu hụt mọi bề,

thế nhưng tôi và anh vẫn vui vẻ sống hạnh phúc bên nhau.

Hai năm, sau ngày đám cưới, đưa con gái đầu lòng của chúng ta ra đời. Bé Khánh Tâm là nguồn hạnh phúc vô biên trong gia đình đã giúp cho anh, cho tôi có đủ can đảm và nghị lực để sống trong hoàn cảnh đau thương, nghiệt ngã của xã hội miền Nam lúc ấy.

Đời sống quá khó khăn dưới sự thống trị khắc nghiệt của người Cộng Sản, đã đẩy anh và tôi phải bỏ nước ra đi. Lúc ấy bé Tâm chỉ được tám tháng tuổi.

Trên đường vượt biên đi tìm tự do, biết bao gian nan, nguy hiểm xảy ra cho anh, tôi, và đưa con gái bé nhỏ của chúng mình. Tưởng rằng tất cả đoàn người đi trên chiếc tàu tìm tự do ngày ấy, phải bỏ mình trên biển, vì cướp biển Thái Lan rượt bắt tấn công. Nhưng nhờ anh khéo léo lái chiếc tàu, nhờ có vũ khí do người chủ tàu mang theo, nhờ lòng can đảm của những thanh niên trên tàu biết sử dụng vũ khí. Tất cả đã hợp lại để chống trả mãnh liệt với bọn cướp.

Cướp biển hung hăng cho tàu của họ đâm vào tàu của mình, đầu mũi tàu bị bể một mảng lớn.

Trong cơn nguy biến ấy, tôi và đưa con gái bé nhỏ ẩn nấp trong phòng máy dưới hầm tàu. Tôi đã nghe được âm thanh rộn người của máy tàu rú lên vì chạy quá tốc lực, mùi dầu máy tỏa ra hôi nồng nực, khói mịt mù trong hầm máy. Đưa con gái nhỏ của tôi hoảng sợ khóc ngất lên, nhưng tiếng khóc của con bé không còn nghe được nữa vì bị lấn áp bởi tiếng máy tàu.

Từ phòng máy thông lên boong tàu, có một ô cửa sổ nhỏ để thoát hơi. Tôi đã bồng con nhỏ, cố gắng leo lên vách tàu để đến được ô cửa sổ và từ nơi đó, tôi nhìn thấy được bên ngoài. Cảnh tượng chiếc tàu của mình chạy xoay tròn nhiều vòng trên biển để tránh những cú va chạm của tàu cướp.

Trên boong tàu, tiếng chén bát khua loảng xoảng, tiếng thùng phuy đựng nước uống va chạm vào thành tàu, tạo nên âm thanh hỗn loạn, kinh hoàng. Và rồi tôi nghe được những tiếng súng nổ chát chúa, dữ dội vang lên trên boong tàu. Hai bên đang bắn nhau.

Tôi lo sợ bọn cướp sẽ bắn tiêu diệt anh trước tiên vì anh là người cầm lái tàu; kế đến là những thanh

niên đang chiến đấu chống trả bọn chúng. Trong nhóm những thanh niên ấy, có em ruột của tôi và anh ruột của anh, đó là những người thân yêu của tôi. Lòng tôi lúc ấy xúc động đến tột cùng, nước mắt tuôn trào. Tôi thầm nghĩ: “Có lẽ đây là ngày cuối cùng của đoàn người vượt biên còn được hiện hữu trên cõi đời này, sau đó thân xác của tất cả sẽ bị chôn vùi vĩnh viễn trong lòng đại dương, không còn ai sống sót để gặp lại người thân nơi quê nhà”. Đau thương làm đau buốt trong đầu tôi.

Không biết thời gian trôi qua bao lâu. Súng ngừng nổ vì bên tàu cướp có người bị trúng đạn, rơi xuống biển, bọn chúng đang tìm cách cứu vớt. Nhờ thế mà tàu của chúng ta thoát khỏi hiểm nguy.

Qua chuyến vượt biển đầy gian nan, nguy hiểm ấy đã để lại những nỗi kinh hoàng, những cảm xúc hoảng loạn, không sao xóa mờ được trong trí nhớ của tôi, cho dù thời gian trôi qua đã hơn 34 năm.

Cũng nhờ chuyến vượt biển ấy, cho tôi nhận ra một điều hết sức quan trọng trong cuộc đời: “Người ta có thể đánh đổi cả mạng sống của mình để có được TỰ DO”.

Sau hai ngày ba đêm lênh đênh trên biển, chiếc tàu vượt biên được giàn khoan dầu của Mỹ ở ngoài biển khơi Mã Lai cứu giúp. Họ đưa đoàn người vượt biên khôn khổ đến đảo Pulau Bidong nơi đó có trại tỵ nạn dành cho người Việt Nam đào thoát khỏi đất nước, đến trú ngụ, chờ Cao Ủy Liên Hiệp Quốc cứu xét để được định cư ở nước thứ ba.

Sau bảy tháng ở trại tỵ nạn Pulau Bidong và một tháng sang trại chuyển tiếp trong đất liền Mã Lai. Tôi, anh, cùng đưa con gái của mình được đến định cư ở Mỹ thuộc tiểu bang Texas, thành phố Houston, vào tháng 2 năm 1981.

Lìa xa quê hương ra đi với hai bàn tay trắng, trên đất nước mới, tôi và anh phải xây dựng lại cuộc sống từ đầu.

Nhớ lại những ngày mới đến Mỹ, chúng ta đã gặp phải nhiều trở ngại khó khăn: ngôn ngữ, phong tục, tập quán, phương tiện di chuyển, đến công việc làm. Tất cả mọi thứ đều quá mới lạ đối với tôi. Nhưng nhờ có thân nhân cùng bạn bè giúp đỡ, rồi đời sống gia đình của mình cũng tạm ổn định. Anh và tôi đã tìm được việc làm, đưa con gái của mình phải gọi vào Nhà Trẻ mỗi ngày.

Với đồng lương công nhân ít ỏi, tôi và anh phải

nhận lãnh hai việc làm cùng một lúc. Anh làm maintenance cho Apartment, chiều về làm thêm job sửa chữa máy lạnh. Còn tôi, sáng làm việc ở một hãng điện tử, tối về may vá quần áo, nhận từ tiệm Alteration. Cả hai người phải làm việc cật lực để có đủ tiền chi tiêu cho gia đình.

Sau ngày đến Hoa Kỳ được 5 năm, thêm một đứa con trai nữa của chúng ta ra đời. Đức Duy tên của đứa bé.

Gia đình mình lúc ấy thêm sinh động và hạnh phúc hơn. Những lúc nhìn anh đùa giỡn với hai con, xúc động dâng lên ngập lòng tôi. Hạnh phúc của tôi đây rồi! cái hạnh phúc bé nhỏ trông như rất bình dị, nhưng nó có một ý nghĩa thật cao quý, tuyệt vời. Vì nó mà tôi với anh phải đánh đổi bằng mồ hôi, nước mắt kể cả sinh mệnh của mình để có được. Đó là TỰ DO: tự do được sống, được thương yêu, được làm theo những gì mình mong muốn. Đời sống không bị gò bó, theo dõi, áp bức, tù đày như ở quê nhà. Điều quý giá nhất trên đất nước mới này là các con của chúng ta hưởng được một nền giáo dục đầy tính nhân bản, đã dạy cho con người biết tôn trọng kỷ luật, trách nhiệm và sống biết đối xử tử tế với nhau. Cũng trên đất nước này, tài năng của con người được khám phá và phát huy đúng mức trong mọi lãnh vực. Đó là điều tốt đẹp nhất mà ở các quốc gia khác khó có thể có được. Và rồi đây, tương lai các con mình sẽ được tươi sáng hơn so với Cha Mẹ của chúng nó. Niềm mơ ước ấy, tôi và anh vẫn hằng nghĩ đến.

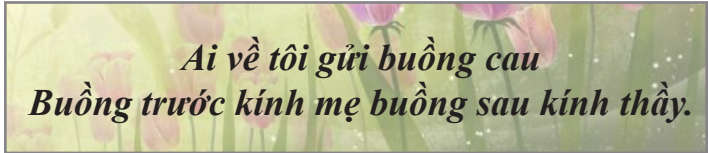
Ba mươi bốn năm đã trôi qua. Ba mươi bốn năm sống tha hương nơi xứ người. Biết bao vất vả, gian truân anh và tôi cùng gánh chịu để xây dựng nên một mái ấm gia đình, ngày nay các con của chúng ta đã thành đạt nên người. Mong ước năm xưa của mình đã được thành tựu. Bao nhiêu khổ cực trong đời của anh, của tôi được các con đền đáp lại bằng tấm lòng hiếu thảo, thương yêu Cha Mẹ. Gia đình mình giờ đây càng hạnh phúc hơn, khi có thêm một con rể ngoan hiền và cặp cháu ngoại song sinh: gái, trai, tròn bốn tháng tuổi. Ngần thứ ấy đã quá đủ cho tôi, chẳng còn mong ước gì hơn nữa trong những buổi hoàng hôn cuối đời mình.

Người bạn đời thương yêu của tôi Ba mươi tám năm trong tình nghĩa vợ chồng, anh và tôi cùng nhau chia ngọt, xẻ bùi, lẫn những đắng cay trong

cuộc sống. Theo năm tháng, tóc của cả hai nay đã bạc màu, tuổi thanh xuân đã đi qua, nhưng tình nghĩa sâu đậm vẫn giữ trong lòng của anh và tôi. Trong tám chân tình ấy, tôi muốn nói lên lòng biết ơn của tôi đối với anh, về những gì anh đã làm, đã hy sinh cho tôi và cho các con. Nhất là năm xưa, lúc miền Nam Việt Nam bị bức tử năm 1975, vào thời điểm ấy, anh có đủ điều kiện và phương tiện tàu bè để vượt thoát khỏi Việt Nam, thế nhưng anh vẫn ở lại với tôi để rồi phải bị tù đày. Điều này đã làm tôi cảm kích anh suốt đời, và cũng rất vui vì ngày xưa tôi đã quyết định đúng, là vẫn chung thủy chờ đợi anh, trong lúc anh bị tù đày. Chính nhờ tình yêu chân thành và lòng chung thủy của cả hai dành cho nhau, đã giúp cho anh, cho tôi vẫn còn cơ hội cùng nắm tay nhau song bước trên đường đời.

Xin giữ mãi cho nhau những nụ cười, những hình ảnh đẹp cho đến cuối cuộc đời anh nhé!.

oOo



*Ai về tôi gửi buồn cau
Buồng trước kính mẹ buồng sau kính thầy.*

Hư Ảo



Bài Xướng: (Khánh Hà)

*Ài biểu anh là người Vĩnh Long
Cho em chưa gặp đã phải lòng
Đã thương, đã nhớ và mơ mộng
Trông từ tiền kiếp đã chờ mong*

*Thuở đó, trời xui ta chẳng gặp
Con đường hai buổi tới trường vui
Ta hai hạt bụi trong trời đất
Gió cuốn về đâu để ngậm ngùi*

*Anh vẽ cho em con thuyền giấy
Để ta cùng dạo mấy bến sông
Đêm nao trăng sáng đầy trời đất
Ta cùng tan biến giữa mênh mông*

*Giờ muốn khóc thì em khóc đi
Cuộc đời là những cuộc chia ly
Tình hư ảo nên tình chết yếu
Vàng đá kia còn chẳng nghĩa gì*

*Anh hẹn cùng em một kiếp sau
Trước cổng trường xưa ta chờ nhau
Trải qua biết mấy ngàn dâu biển
Có gặp lại không, một kiếp nào?*

Bài họa: (Phạm Tương Như)

*Lục bình trôi sóng nước Cửu Long
Gió trăng hư ảo kể chuyện lòng
Xếp từng con chữ thơ vào mộng
Tóc áo ai đầy nỗi nhớ mong*

*Ngưu Lang Chức Nữ qua cầu gặp
Dốc cao Thiêng Đức một chiều vui
Ta như lá cỏ chen bờ đất
Tiễn bước em đi tắc dạ ngùi*

*Viết bức thơ tình trăm mảnh giấy
Trăm lần lặn đạn thả trôi sông
Trắng trái hôn ta lan mặt đất
Biết đợi ai về giữa quạnh mông*

*Sương mù lá khóc chuyện người đi
Mỹ Thuận bao lần chứng biệt ly
Vĩnh Long ơi đời tình mệnh yếu
Kỷ niệm đau sao giữ làm gì?*

*Ta với nàng đã hẹn xưa sau
Hoa bướm sân trường mãi có nhau
Nắng gió tìm mây qua mấy biển
Phượng đỏ môi, ve gọi tuổi nào*

Cảm tác: Ước Hẹn (Vyanh)

*Cũng tại anh là người Vĩnh Long
Nên em chưa gặp đã phải lòng
Đã mang thương nhớ vào trong mộng
Ngỡ từ tiền kiếp đã chờ mong*

*Thuở đó, định mệnh nào khiến xui
Con đường hai buổi tới trường vui
Ta hai hạt bụi trong trời đất
Gặp gỡ nhau chỉ để ngậm ngùi*

*Anh vẽ tặng em chiếc thuyền hồng
Đôi ta dạo khắp mấy bến sông
Đêm nao trăng sáng đầy vũ trụ
Ta cùng tan biến giữa hư không*

*Pháo hồng rộn rã buổi vu quy
Ngậm ngùi em nuốt lệ chia ly
Tình mình hư ảo nên tình chết
Vàng đá kia đâu nghĩa lý gì*

*Xin hẹn cùng em đến kiếp sau
Đôi ta xây đắp mộng ban đầu
Chung tay một mái lầu phong nguyệt
Dẫu đời có trái mấy biển dâu.*

Ôi Bắc Kỳ Yêu Miền Sông Nước

Nguyễn Thành Sơn



Suốt quãng đời thơ ấu tôi phải chạy loạn nhiều đến nỗi không còn nhớ đầy đủ những địa danh tôi và gia đình từng tạm trú. Ở bậc Tiểu Học số ngày tôi đến lớp bằng hay ít hơn những ngày vắng mặt của tôi vì đủ thứ chuyện như: chạy giặc, tản cư v.v... Nghỉ nhiều nên học dở là điều ai cũng đoán được. Thậm chí khi tôi sắp sửa thi bằng Tiểu Học, ông thầy dạy tôi năm lớp nhì công khai cá độ với các đồng nghiệp: Nếu thắng Sơn thi đậu tôi sẽ thua một tháng lương. Tội nghiệp quý thầy lúc ấy chắc nghèo và lại có ai tin tôi đâu mà dám cá, thành thử thầy Nhì không mất tiền vì năm ấy tôi thi đậu mà đậu cao nữa.

Sau tháng 7-1954, tôi đã vào học Trung Học, bây giờ ba tôi mới quyết định dọn nhà về Bà Lang để chúng tôi yên tâm đi học. Mười mấy năm chạy giặc, giờ này đáng lẽ mọi người đều qui cố hương. Nhưng trớ trêu thay, dường như ai cũng linh cảm sẽ

có ngày lại tái diễn cảnh loạn ly nên bà con ai cũng thủ cảnh “chân trong chân ngoài”.. Gia đình tôi cũng không ngoại lệ, đã cất nhà ở chợ, nhưng ba tôi cũng che một chòi nhỏ ở cái Muồng để có chỗ nghỉ ngơi săn sóc vườn tược, ruộng nương.

Về xóm nhà mới này tôi cảm thấy như mình lớn hẳn lên, một phần vì tôi đã vào Trung Học, mà học Trung Học thì luôn mặc đồng phục, áo lúc nào cũng bỏ vào quần, chân thì giày vớ, không còn xà lỏn, guốc vòng hoặc chân đất như hồi còn ở bậc Tiểu Học nữa. Đặc biệt xóm này, những thanh niên cỡ tuổi tôi rất hiếm, họ ở lứa tuổi đàn anh, hoặc đang là học sinh Tiểu Học. Về phần nữ đa số cỡ tuổi em gái tôi. Chỉ hai cô suýt soát tuổi tôi: đó là cô Tứ và cô Mãi. Hai cô này cũng là dân mới đến ngụ cư giống như tôi.

Tứ người Cái Ngang, đến sau gia đình tôi độ năm sáu tháng. Ba cô làm thợ rèn và bác mở một lò rèn ở dốc cầu Cây, cây cầu nối liền chợ xã Phú Quới và xóm tôi.. Tứ có cô em gái học chung lớp với em tôi và một cậu em út sắp tới tuổi vào trường.

Ba của Tứ và ba tôi dường như hợp nhau lắm. Hễ rồi việc là hai ông tìm đến nhau uống trà đàm đạo bàn đủ mọi chuyện trên đời, từ chuyện giặc giã năm xưa, đến việc làm ăn...v.v Do vậy Tứ đến nhà tôi chơi mà không cảm thấy lạ lẫm, vẫn tíu tít với em gái tôi, đôi khi cả với tôi.

Ngoài Tứ còn một cô nữa cũng là bạn mới với em tôi cô Mãi, người Bắc, về xóm tôi hồi nào tôi cũng không biết. Tôi chỉ biết ba cô Mãi là ông già Bắc kỳ một trăm phần trăm. Trong xóm người ta gọi là ông Tư Bắc. Ông mua lại cái nhà nhỏ của người trong xóm sống với con gái là Mãi và con trai út. Tối ngày ông quanh quẩn trong nhà ít khi giao thiệp với bà con trong xóm. Ông đi đứng khó khăn, chân thấp, chân cao, di chuyển chậm chạp như người thương tật dù ông không chống gậy hay dùng nạng. Hai con ông ăn mặc gần giống như dân làng, chỉ riêng ông vẫn giữ nét đặc thù của người bắc di cư: áo quần màu “dà”, thỉnh thoảng mới thấy ông diện đồ keng: quần tây, áo sơ mi trắng đón xe đi tỉnh... Dù mới vào Nam không bao lâu, Mãi hội nhập mau lẹ trong cách sử dụng ngôn ngữ. Ban đầu cô còn dùng từ: vâng ạ, thét rồi cô cũng bắt chước cách nói rất khuôn miên Nam như: thưa bác con về hay đi mà bỏ đi tiếng ạ không cần thiết. Mấy đứa

em tôi thường khen:

- Chị Mãi bây giờ là dân Nam kỳ rất rồi.

Những lần được khen như thế Mãi cười rất tươi có vẻ sung sướng lắm

- Mãi cố gắng sợ các bạn chê là người Bắc rồi không ai chơi với Mãi.

Kể cũng tội nghiệp, cả làng chỉ có nhóm nhỏ người miền Bắc di cư, họ tạm ngụ tại Bàu Gốc cách Phú Quới hơn cây số, không biết lý do nào gia đình Mãi tách rời tập thể sống quây quần với người Nam. Có lần trong câu chuyện vui, tôi chọc Mãi:

- Cô Bắc kỳ nhỏ này đi lạc rồi, bộ cô không sợ sao?

Mãi cười tươi:

- Xóm này ai cũng tốt với em thì em còn sợ gì nữa.

Ba má tôi luôn vắng nhà, Ba chăm lo vườn tược ruộng nương, Má nếu không phụ Ba trong việc đồng áng thì bà chạy ghe gắn máy vào vùng xa xôi mua lúa chở ra tỉnh chà gạo bán. Công việc tuy có cực khổ nhưng lợi nhuận cao, nên bà không bỏ được. Việc nhà, cơm nước giao cho em gái tôi lo liệu. Ngoài giờ học, khi rảnh rồi cô thường rủ các cô bạn cùng xóm về nhà nấu ăn hoặc làm bánh trái cho vui. Trong số các bạn của em tôi lúc nào cũng có mặt Mãi và Tứ. Hai cô như con cái trong nhà, má tôi vừa cặp ghe vào bờ, hai cô cùng phụ bung món này, xách món kia lên nhà. Hai cô quen thuộc nhà tôi từng li từng tí nên sắp xếp mọi vật đâu vào đấy rất vừa ý má tôi vì vậy mỗi lần về nhà bà đều có quà cho hai cô khi thì trái bưởi, lúc ít trái bắp nấu...v.v Má tôi thường nói với các bà bạn:

- Phải chi tôi có hai con gái như Tư và Mãi thì đỡ biết mấy.

Nghe lời khen của má tôi, thím Hai cạnh nhà để ý. Một hôm tôi từ tỉnh về tới nhà, còn đang chào hỏi ba má thì thím Hai lên tiếng:

- Chị Tư định chọn vợ cho cháu, trong hai cô Mãi, Tư cháu chấm ai?

Tôi mắc cỡ chỉ mỉm cười rồi lùi vô nhà. Hai cô, tuy đáng quê mùa một tí nhưng ai cũng dễ mến, ngất nổi từ lâu tôi đã để ý đến hai cô khác, một cô răng khềnh, người bạn thuở chạy giặc, một cô má lúm đồng tiền học cùng lớp, lòng nhũ lòng là chỉ chọn một trong hai cô ấy mà thôi, còn Tứ, Mãi tôi xem như em gái nên bao giờ

tôi cũng giữ gìn ý tứ khi chuyện trò cùng các cô.

Nhà tôi, vào những ngày thứ Bảy, Chúa Nhật hoặc ngày lễ giống như một lớp học, các em sắp đi thi Tiểu Học hay thi vào Đệ Thất ở cùng xóm thường nhờ tôi giảng giúp bài vở... Ban đầu, một hai đứa em trong vòng bà con, lần hồi con số lên đến bảy đứa cả trai lẫn gái. Ba má tôi coi việc kèm thêm các em trong xóm là việc nên làm.

Ông khuyên tôi: người ta có tin tưởng mới nhờ mình giúp, vả lại trong lúc chạy Tây cũng có người vì lòng tốt đã giúp con học hành mới có chút thành tựu như ngày nay. Lời ba tôi dạy chí phải hơn nữa dạy các em cũng không mất nhiều thì giờ. Đôi khi tôi nghĩ hay là mình có số làm thầy giáo, ở nhà trọ ngoài Vĩnh Long cũng dạy kèm cho cô bạn, cuối tuần lại kèm cho các em cùng xóm.

Nhớ lại giai đoạn này tôi cảm thấy có nhiều điều đáng ghi nhớ. Trưa thứ Bảy, từ tỉnh về nhà, nếu ba tôi có ở nhà, sau khi chào hỏi, tôi phải thuật lại mọi sinh hoạt của tôi trong suốt tuần như ăn ở học tập...v. v.. Chiều đến, cơm nước vừa xong đã thấy các em “học sinh” lảng vảng trước nhà, lúc này tôi lại lo việc của một ông thầy. Vì cùng lứa tuổi nên học trò rất cởi mở, thẳng thắn trình bày những điều mà các em chưa thấu đáo, không rụt rè e sợ, nên học trò của tôi tiến bộ thấy rõ. Thấy việc học cũng vui vui nên hai cô Mãi và Tứ cũng yêu cầu tôi dạy giúp. Hai cô không ngại ngùng khi phải ngồi học với các em nhỏ tuổi hơn mình. Việc dạy kèm có kết quả nên một số phụ huynh đề nghị tôi thu nhận thêm học trò, nhưng tôi từ chối vì tôi còn phải đi học.

Tết năm 1956 là cái Tết tôi nhớ mãi. Chiều Hai Mươi Bảy tháng Chạp trước khi bắt đầu lớp tôi như thường lệ một số chú bác trong đó có bác Năm Lò Rèn, Bác Tư Bắc (ba cô Mãi) đến chơi và cùng đàm đạo với ba tôi... Qua vài phút chuyện trò tôi biết các vị đó mang quà đến tặng tôi nhân dịp Tết. Tôi từ chối không được đành miễn cưỡng nhận lấy. Đây là kỷ niệm khó quên trong đời tôi.

Lễ Phục sinh năm đó, ba má tôi mời Tứ và Mãi về quê dự buổi tát đìa bắt cá chuẩn bị cho đám giỗ bà nội tôi. Được về vườn chơi Mãi mừng lắm, vì từ khi vào Nam tới giờ cô chưa lần nào về vườn. Chín giờ sáng hai cô đã sẵn sàng, ngồi ghe nửa giờ thì tới chỗ. Ăn cơm buổi sáng, ngoài gia đình còn có thêm

hai chú phụ tát mương. Xong bữa cơm hai chú và ba tôi bắt đầu tát nước bằng gàu dai (gàu không cán, buộc bốn dây cho hai người tát). Phần tôi mang dao ra vườn chuối lựa buồng già đốn xuống, cũng nhân tiện bẻ mấy bắp chuối khi đã ra hết trái cho buồng mau lớn, trái tốt. Công việc của tôi chỉ có vậy, rồi phải vác các buồng chuối xuống ghe. Hai cô Mãi, Tứ phụ má tôi dọn dẹp đồng thời còn lo bữa cơm cho mọi người khi bắt cá xong. Lợi dụng thời gian rảnh má tôi cùng hai cô ra vườn chuối rọc lá đem phơi cho héo để gói bánh ít và bánh tét. Tứ như quen với không khí nhà vườn, trái lại Mãi có lẽ còn ngỡ nên chuyện nào cô cũng hỏi han cho biết.

Chẳng bao lâu nước trong đìa còn độ một tấc những con tôm càng râu đỏ lội tới, lội lui tìm chỗ thoát thân, cùng lúc đàn cá sặc bươm, sặc rần hồi hải theo dòng nước. Khi đìa cạn nước bấy giờ mới thấy những con cá lóc, cá trê, cá rô chạy đàng này, lủi đàng kia, lúc phóng lên cao hy vọng tìm đường ra sông lớn... Gặp ba tay bắt cá thiện nghệ, hai chú và ba tôi, nên chúng tìm chỗ trốn cũng vô ích, đã vậy gặp thêm tôi và vài ba người bắt hồi nửa thì con đường đào tẩu của chúng khó lắm. Tứ, Mãi đứng trên bờ chỉ trở những con cá phơi mình trên bùn một cách thích thú. Có lúc quá hăng say, hai cô toan nhảy xuống mương như mọi người. Bắt cá xong má tôi lo làm cá nấu canh chua, kho, nướng, những con cá lớn rọng lại để ăn dần. Mọi người tắm rửa và bắt đầu ăn cơm.

Chúng tôi về nhà trời đã chiều, ai cũng nhận một phần quà nho nhỏ. Mãi, Tứ mỗi cô một phần cá và một buồng chuối. Mãi ngạc nhiên tột độ vì cô không ngờ đi chơi mà lại có quà. Cô tần ngần mà chưa chịu ra về, sau đó cô trình bày cảm nghĩ của riêng mình... Má tôi giải thích đó là lòng hiếu khách của người miền Nam. Dường như cô suy nghĩ nhiều, mấy lần định nói lại thôi.

Gần mùa hè, Tứ vắng mặt ở lớp tới độ hai tuần, tôi tưởng Tứ bận việc nhà, sang tuần lễ thứ ba Tứ đến nhà báo cho tôi biết cô xin thôi học. Tôi hỏi lý do Tứ chỉ cười mà không nói, Mãi tiết lộ: chị Tứ sắp đám hỏi. Tôi ngạc nhiên trong giây lát, rồi nói như cái máy:

- Chúc mừng em nhe Tứ

Tứ chỉ mỉm cười. Tôi hỏi tiếp:

- Anh ấy quê quán ở đâu? Chờn nào đám cưới.

Tôi hỏi vì lịch sự chứ thực ra tôi không mấy quan

tâm. Tứ chỉ là cô láng giềng, tình thân chưa là bao nhiêu bảo quan tâm thì có vẻ vô lý.

Hai tháng sau ba tôi nhận được thiệp mời đám cưới từ gia đình bác Năm. Tôi cũng được Tứ đến nhà mời dự lễ đưa dâu.

Đám cưới của Tứ đơn sơ nhưng thân tình, gồm bà con nội ngoại của cô và một số khách là người trong xóm. Hôm nay Tứ diện thật đẹp miệng luôn nở nụ cười tươi Trái lại chú rể hơi có vẻ cục mịch. Nhìn vợ chồng Tứ làm lễ gia tiên tôi thấy có chút buồn ngủi như luyến tiếc. Phải chăng tôi tiếc nuôi một bóng hồng cạnh vườn nhà mình mà không biết thưởng thức?

Sau ngày cưới của Tứ, lớp học thưa dần vì sắp đến kỳ thi. Học trò cần nghỉ ngơi dưỡng sức. Mãi cũng xin nghỉ để đi học may. Mới ngày nào hai cô gái như đôi chim líu lo, nay hai con chim nhỏ đã vỗ cánh tung bay. Tôi lại trở về thực tế, phải ôn bài vở vì cũng đến kỳ thi quyết định tương lai của đời tôi. Tam gác lại mộng mơ, dù là mộng đẹp.

Những năm sau đó, tôi trở thành công chức rồi bị động viên như bao thanh niên thời chiến. Cuộc sống rày đây mai đó, thời gian về thăm xóm cũ cũng thưa dần. Ba má tôi mất sau trận pháo kích gần chỗ làm ruộng của ông bà. Phải chăng là định số trong khi chỉ còn dăm ngày nữa thì công việc đồng áng của ông bà hoàn tất... Các em tôi gom về nhà mới ngoài tỉnh, nhà cũ ở Phú Quới giao cho chú họ trông coi. Tôi ít về thăm xóm cũ, nơi đây ấp những kỷ niệm dấu yêu trong đó có bóng hình hai cô em dễ thương, dễ mến thuở nào. Tứ giờ đã mấy con, cuộc sống thế nào? Cô Bắc kỳ nhỏ, sau đám tang ba má tôi cũng biến mất, tới nay không ai biết cô cư ngụ nơi nào.

Cơn lốc 30-4-75 cuốn hút toàn thể miền Nam nước Việt vào vòng xoáy, gia đình tôi cũng như toàn thể công dân nước Việt Nam Cộng Hòa chịu ảnh hưởng khốc liệt của nó. Gia đình nào cũng có người đi học tập cải tạo không với tội danh Ngụy quân, Ngụy quyền thì cũng thuộc thành phần tư sản mại bản, tôn giáo...v.v.. Kinh tế mỗi ngày mỗi tồi tệ. Ban đầu người ta bán đồ tế nhuyễn, lần hồi bàn ghế giường tủ, nói tóm lại cái gì bán được thì cứ bán để lo miếng ăn cho gia đình. Sau những năm vất vả trong tù, khi được thả ra tôi phải đối diện với sự cùng quẫn của gia đình. Thôi thì tha

phương cầu sinh kế hy vọng tìm gặp vận may. Tôi đến La Ngà làm rẫy. Công việc cực khổ, nhưng thu vào không là bao, đã vậy mỗi lần đem nông phẩm đi bán, cũng chịu cảnh ngăn lộ, chặn cầu để thu mua với giá rẻ mạt... Những tháng Hai, Ba âm lịch nằm không đợi vụ mùa. Một hôm buồn chán tôi đến chợ để xem qua cảnh sinh hoạt ở đây, đồng thời thưởng thức hương vị tách cà phê đắng của thuở nào. Tôi toan đứng dậy ra về, ở trước cửa quán một người đàn bà đáng quen quen nhìn chòng chọc vào tôi, bất chợt bà lên tiếng:

- Xin lỗi có phải anh Hai Sơn ở Phú Quới không?

Tôi quên cả dè dặt, phản ứng như cái máy:

- Dạ phải, xin bà cho biết bà là ai? Sao lại biết tôi.

- Trời ơi! Em là Mãi cô Bắc kỳ nhỏ năm xưa nè. Vừa nói Mãi vừa chồm đến nắm cứng tay tôi giọng nghẹn ngào đầy xúc động:

- Em tưởng đâu kiếp này không còn gặp anh nữa.

Chuyện chúng tôi còn dài không thể dăm ba phút mà kể hết được. Mãi khẩn khoản mời tôi đến nhà nàng. Tôi xin địa chỉ hẹn sẽ đến. Liên khi đó Mãi đổi ý:

- Hay là anh cùng đi với em bây giờ? Xe đồ Phương Lâm sắp tới. Đi cùng em nghe anh.

Tôi gọi xe đạp ở nhà người quen rồi cùng Mãi đón xe về nhà nàng. Nhà Mãi cách lộ xe chừng năm mươi thước. Đó là nhà tranh, vách lá có vẻ kín đáo, gọn ghẽ. Sát bên trái cũng có một ngôi nhà giống nhà của Mãi, bên phải là vườn chuối chừng ba sào, đang thu hoạch, phía sau là vườn đu đủ độ vài trăm cây vừa có trái.

Khi chúng tôi vào nhà ba đứa trẻ trạc tám chín tuổi chào hỏi lí nhí. Mãi chỉ đứa trai lớn hơn cả giới thiệu:

- Đây là con em và hai đứa kia con của Kịch. Anh còn nhớ Kịch em của em chứ?

Tôi gật đầu. Mãi kể tiếp: Sau khi ra trường Sĩ Quan Thủ Đức, Kịch đổi về Biên Hòa giữ chức Đại Đội Phó một đơn vị Bảo An gần Trảng Bom. Ba em đi thăm nó và thấy đất đai ở gần vùng Trảng Bom giá vừa phải nên ông mua hai công và cất nhà ở. Sau đó em cùng ba lên đất nhà lập nghiệp. Em xin may ở một tiệm gần nhà và quen với ông Trung Sĩ ở đơn

vị do Kịch chỉ huy. Tụi em nên duyên chồng vợ. Lần hồi em mở tiệm may tiệm may ngày một phát đạt, tương lai tươi sáng và bé Quốc ra đời. Tụi em tạo được ngôi nhà khá khang trang gần tỉnh, được hai năm ba em qua đời. Kịch tới ngày 30.04 đã mang cấp bậc Thiếu Tá nên bị đưa ra Bắc cải tạo. Kịch có hai cháu, hiện nay vợ Kịch cất nhà cạnh nhà em cùng săn sóc vườn sống qua ngày đợi Kịch về. Chồng em bị pháo kích chết cuối năm 1974. Miếng vườn và đất này em mua và mượn người trồng trọt... Hiện tại em vừa làm rẫy vừa may đồ cho bà con xung quanh. Cuộc sống tạm đủ ăn, đủ mặc, nhưng nơi này quá buồn tẻ, tương lai các cháu mù mờ. Mãi đưa tôi đi một vòng xung quanh vườn nàng và của đứa em dâu (vợ của Kịch). Tôi vào nhà tắm rửa nghỉ ngơi trong khi Mãi và cô em chuẩn bị cơm nước. Đang lúc mọi người thiếu ăn, thiếu mặc, gia đình Mãi tạo được miếng rẫy có huê lợi đủ sống là một điều đáng mừng.

Đã hơn mười năm không gặp, tình cờ hội ngộ hôm nay nên chúng tôi có biết bao nhiêu chuyện cần nói. Chúng tôi hàn huyên đến gần sáng. Trong những câu chuyện đầu Ngô mình Sở Mãi tiết lộ một bí mật:

- Anh biết không năm xưa chị Tứ đã yêu anh.

Tôi ngạc nhiên hỏi

- Sao anh không biết?

Mãi trách móc:

- Tụi em thấp kém nào có xứng đáng với anh đâu mà để ý với không.

Tôi bắt bẻ:

- Em vừa nói Tứ yêu anh sao bây giờ lại tụi em?

Mãi thú thật:

- Anh cũng là người trong mơ của em năm xưa. Em đợi, em chờ nhưng anh vẫn làm ngơ.

Tôi an ủi Mãi, cũng là cách xoa dịu lòng tôi khi tôi cũng đã theo hình bóng.

Tuổi trẻ có nhiều chuyện không như ý.

Tôi và Mãi nhìn nhau mỉm cười thông cảm. Sau đó chúng tôi còn tới lui thăm nhau nhiều lần nữa cho đến lúc tôi vội vã ra đi không kịp nói lời từ tạ.

o0o

Một Thời Kỷ Niệm: Những Cái Tết ở Trà Vinh NGÀY TRƯỚC

Trịnh Hảo Tâm

Trong những ngày Xuân nơi đất khách, hồi-tưởng những cái Tết ngày nào ở quê-hương Trà-Vinh khiến lòng bồi-hồi luyến tiếc. Tết ngày xưa sao rộn-ràng, tung-bùng, nao-nức, nhộn-nhip, rất là vui. Giờ này tất cả đã trở thành kỷ-niệm, mỗi khi nhắc lại, những người Trà-Vinh xa xứ bâng-khuâng lưu luyến...

*Cu kêu ba tiếng cu kêu,
Trông mau tới Tết dựng nêu ăn chè.
(Ca-dao)*

Phố Xá Gắn Tết

Khi lúa đã gặt xong cũng là mùa chim cu tìm bạn, chúng gọi nhau tíu-tít ở các cánh đồng, cũng là lúc nông-dân Trà Vinh chuẩn bị ăn Tết. Đầu tháng Chạp không khí đã rộn ràng trên phố xá chợ Trà-Vinh. Các tiệm sách như Nam-Cường, Ngọc-Minh, Nam-Huê, Kim Anh, Thanh-Tâm đã treo những tấm lịch màu sắc rực-rỡ, vui tươi in hình những thắng-cảnh miền Nam như Chợ Bến-Thành, Lăng Lê-Văn-Duyệt, nhà thờ Đức-Bà hay những nghệ-sĩ cải-lương, danh ca tân nhạc được nhiều người mến mộ như Thanh-Nga, Kim-Cương, Thẩm-Thúy-Hằng,

Túy-Hồng, Túy-Phượng, Kim-Vui, Kim-Tuyến... Lịch muôn màu, muôn vẻ, người nào cũng xinh, cô nào cũng đẹp. Ngoài lịch tháng khổ lớn, còn lịch nhỏ cỡ từng ngày như Lịch Tam-Tông-Miếu hay lịch sách của các tờ báo. Ngoài lịch, dân Trà-Vinh ăn Tết còn phải đọc báo Xuân nên các tiệm sách cũng bày la-liệt những tờ báo Xuân khổ lớn. Hình bìa báo Xuân cũng trình-bày đẹp-đẽ không thua gì lịch vì nhiều người mua báo Xuân cũng vì thích ngắm hình bìa. Báo Xuân Sài-Gòn Mới và Phụ-Nữ Diễn-Dàn của bà Bút-Trà đưa cả hình của ái-nữ là cô Kim-Châu làm hình bìa vì cô cũng là một nhà văn được nhiều người mến mộ.



Các dãy phố quanh chợ, các tiệm bazar như Tường-Ký, Kim-Chung, Dũ-Long, Triều-Hung-Lợi, Công-Bình... ban đêm đốt đèn sáng rực. Hàng hóa được trưng bày nào là áo lạnh, áo thêu, đồng hồ treo tường hiệu ODO, đồng hồ đeo tay, radio xách tay, đèn pin, viết máy bôm mực, đèn ngủ, tượng thờ... Các tiệm bách-hóa khác bán hàng hóa thông-dụng hơn như Quảng-Dũ-Thành, Công-Hung treo những tranh in tứ thời trên giấy dài hay tranh cổ-tích như Tầm Cám, Thạch Sanh Chém Chàng để các vùng quê người ta mua về dán trên vách đến khi vàng ủa thì thay tranh khác. Đồ trang hoàng trong những ngày Tết còn có những sợi bông giấy dún như đàn accordeon tua-tụi, nhiều màu kết cờ những nước trên thế giới để treo trên trần nhà. Những tiệm này còn bán cờ tướng, cờ cá ngựa, bộ bầu cua cá cạp, pháo v.v... Sang qua những tiệm chụp pho, hàng xén như Nghĩa-Hung-Long của ông Bang Ngô-Khuông, La-Xương-Ký, Kê-Ký của chú Cây thì quang cảnh còn nhộn nhip hơn nữa, đậu xanh, đậu đen, đường thẻ, đường cát, bột mì, bột

bánh, bột khoai, bún Tàu, hột dưa, chà là, mứt bí, mứt dừa đựng trong những thùng thiếc, những bao bố tời để tận ra tới hàng ba. Những tiệm چاپ-فروشانه này thường là đại-lý bỏ hàng sỉ từ Chợ Lớn nên họ phải làm luôn việc phân phối về các chợ quận, nên quang cảnh thật tấp nập, kẻ ra người vào, cân đo đong đếm, vác lên xe hàng, chất lên xe ba bánh. Thật là nhộn nhịp, i-xèo, đông vui, háo-hức! Người người chuẩn bị đón Xuân, nhà nhà lo ăn Tết!

Những tiệm bánh, tiệm rượu như Hiệp-Phong, Vĩnh-Xương, Minh-Lợi, Minh-Phát, những tiệm trà như Vinh-Phát hiệu con cua, Cẩm-Ký, bánh hộp, rượu ngoại quốc mắc tiền để đầy chật tủ. Những tiệm radio và sau này có thêm truyền-hình như Huỳnh-Định-Ký, Thanh-Quang, Phục-Hưng mở radio với âm-thanh thật lớn phát những bản nhạc Xuân như Ly Rượu Mừng, Đón Xuân, Câu Chuyện Đầu Năm... khiến cho không-khí càng thêm về Tết. Các tiệm vải như Tường-Nguyên, Tín-Nguyên, Lưỡng-Phước, Lưu-Nhuận-Thái khách hàng chật tiệm để mua vải về may hay đem đến những tiệm may để cắt những bộ Âu-phục vừa ý. Các tiệm may thật đắt khách, thợ may bận rộn suốt ngày, nhiều nơi phải đốt đèn sáng may đến một hai giờ khuya. Nhiều tiệm may đến Hai Mươi tháng Chạp là từ chối không nhận đồ may nữa. Những tiệm may gần chợ là các tiệm Hồng Huỳnh, Kim-Toàn, Minh-Vân, Văn-Minh... Trà-Vinh cũng có hai, ba tiệm đóng giày tập trung gần ngã tư tiệm radio Huỳnh-Định-Ký, gần Tết các tiệm này rất đắt khách không thua gì các tiệm may.

Sang đến các tiệm vàng, thường tập-trung xung quanh chợ như các tiệm Ngọc-Thành, Hiệp-Thành, Phước-Thành, Tín-Thành, Thuận-Quang, Kim-Cương, Kim-Huê, Việt-Hưng... nữ trang làm sẵn bằng vàng 18 trưng bày trong những tủ kiếng, rọi đèn vàng hực, trông rất lộng-lẫy. Người ta sắm nữ trang trước đeo ăn Tết, sau là làm của vì vàng rất dễ bán mỗi khi túng hực cần tiền.

Gần đến ngày Tết, khoảng 25 tháng Chạp trở đi các tiệm hớt tóc, uốn tóc rất đông khách vì ai cũng muốn có một mái tóc mới để đón mừng năm mới. Thường trong những ngày này hớt tóc cũng uốn tóc đều tăng giá nhưng không ai phản nản vì “một năm mới có một lần”.

Phố-phường cận Tết người ta đi lại rất đông, trong

các tiệm nước bán cà-phê, hủ-tiêu cũng chật khách hàng. Những tiệm gần chợ là Túy-Hương, Hón-Hồ, Lạc-Viên, Vĩnh-Lạc, ở bên xe đò là Đông-Mỹ, Vinh-Lạc, Dân-Chúng. Gần rạp hát là Hồng-Lạc, xa hơn một đôi là Hồng-Hoa-Lệ. Buổi chiều các tiệc tất niên được tổ-chức ở các nhà hàng như A-Lý, Hương-Lan, quán nhậu Lai-Rai ở Tri-Tân, xe gắn máy dựng chật đường và người ta ăn uống rất tung bừng, náo-nhiệt. Trước bến xe đò là quán cơm Ban-Mai, cơm bình-dân nhưng nấu rất ngon, quân-nhân, công-chức độc-thân thường ăn cơm thán ở đây. Kế đó trước cửa Chùa Ông Bồn là một xe cháo trắng và những xe thịt phá-lấu, bò-viên, hương-vị rất thơm ngon.

Ba Đêm Chợ Tết

Chợ đêm Tết luôn luôn nhóm 3 đêm, bắt đầu từ đêm 27, nếu năm nhuận không có 30 thì bắt đầu nhóm đêm 26. Trước ngày chợ đêm nhóm, nhà cầm quyền tỉnh đã cho vẽ những lần vôi trắng ấn định chỗ bày hàng và lối đi cũng như giăng đèn ở phía ngoài nhà lồng chợ cho sáng sủa.

Chợ Trà-Vinh có 3 nhà lồng, nhà lồng phía trên gần bồn-binh thì bán vải. Những sạp vải trong chợ cố định, ban đêm nếu không bán người ta cất vải dưới sạp, khóa lại. Những sạp vải hay những gian hàng bán tạp-hóa, đường đậu, kim chỉ phía ngoài nhà lồng, ban đêm phải đẩy sạp về. Nơi chợ vải lại có một sạp cho mượn tiểu-thuyết của anh tên Tiểu. Nơi đây các tiểu-thuyết Đường Rừng của Sơn-Nam, xã-hội tình-cảm của Bà Tùng-Long, Dương-Hà, Trọng- Nguyên, Chu-Tử, Duyên-Anh đều có hết. Nhiều người nằm đọc sách luôn tại chỗ! Nhà lồng thứ hai bán thịt, nơi đây có những thớt thịt đặt trên cao cho vừa tay người bán và mỗi thớt được ngăn cách bằng lưới sắt, có lẽ để ngăn ngừa trộm thịt. Chợ này cũng bán luôn thịt chín như thịt heo quay, vịt quay, lạp-xường. Chợ cuối cùng gần bờ sông là chợ cá. Chợ cá thì trống lỗng, không có quây hay sạp gì hết. Người bán đựng cá trong rổ hay thau nhôm và ban đêm chợ cá biến thành rạp chiếu bóng của ông Huỳnh-Định-Ký cũng có ghé ngồi đàn-hoàng. Phim thì chiếu những phim cũ mà Sài-Gòn đã chiếu trước đó cả năm. Phim Âu Mỹ, Tàu, Ấn-Độ gì cũng có và cả phim Việt-Nam như phim “Phật Thích Ca Đắc Đạo” với tài-tử La

-Thoại-Tân đóng vai Phật và phim “Lý-Chân-Tâm Anh Hùng...Cối Cui”!

Du khách đến Trà-Vinh thường thấy những băng ngồi xi-măng đề chữ nhà thuốc Lâm-Thành-Ý tự Em Ba Ý đều muốn được xem nhà thuốc này to lớn thế nào mà quảng-cáo khắp Trà-Vinh. Nhà thuốc không to lớn, đồ-sộ như người ta tưởng mà chỉ là một căn phố lụp-xụp bên hông chợ cá, bán đủ thứ hàng mà lại đốt đèn dầu leo-lét!

Bên ngoài 3 nhà lồng thì người ta bày bán đủ thứ nhưng cũng chia ra khu vực từng loại mặt hàng. Miếng đất trắng xi-măng có nền cao gần các tiệm vàng là các xe hủ-tíu, mì, cà-phê, nước đá. Trước chợ ban ngày bán bông, trái cây, ban đêm bán đồ ăn như bánh mì thịt, xá-xiú, phá-lấu, kem, sâm-bô-luong, bánh giá, bánh bò, bánh tiêu, „xà-cháo-quẩy“. Bên hông chợ ban ngày bán những món ăn hàng cho các bà nội-trợ như bún, chè, cháo, bánh canh, xôi, bắp nấu. Ban đêm thì để trống nhưng trong 3 đêm chợ Tết thì nơi đây bán rau cải, gà vịt, bầu bí, khoai bắp. Sau nhà lồng bán thịt là nơi bán đồ đan bằng tre như rổ, thúng, nia, sàng, nôm cá, chiếu, chén bát và vật dụng nhà bếp.

Bên hông chợ cá trong những đêm chợ Tết là chợ dưa hấu vì gần bên sông. Dưa hấu Trà-Vinh được trồng miệt Ba-Động, Long-Toàn, trái tròn có vỏ màu xanh đậm, ruột đỏ, bòn bằng khô cá nên rất ngọt. Dưa hấu được chở lên chợ Trà-Vinh bằng ghe nên chợ dưa nằm gần bờ sông cho tiện bề chuyển vận. Dưa hấu là một thứ không thể thiếu trong ba ngày Tết để chưng cúng trên bàn thờ ông bà. Dù cho có nghèo không tiền sắm Tết, người ta cũng phải mua một cặp dưa hấu để trên bán thờ.

Dọc bờ sông là chợ bông. Cũng giống như dưa hấu, bông cũng được chuyên-chở bằng ghe. Thường bông được trồng ở xóm ngoài Vàm, cách chợ chỉ vài ba cây-số nhưng cũng có những người trồng bông ở xa hơn, tận bên Bến Tre. Chợ bông rất tấp-nập vừa người mua cũng như người đi xem. Những tiệm buôn nhất là các tiệm vàng thường phải mua bông để trang hoàng cửa tiệm trong những ngày Tết. Hoa mắc nhất là những chậu mai vàng nở đúng trong ngày Tết, kể đến là thực-dược, cúc đại đoá có nhiều cánh, cây tắc có những trái chín vàng, những cây ớt kiểng đầy trái đỏ và rẻ nhất là bông giấy, bông vạn-thọ vì dễ trồng. Thanh-niên đi học

Sài-gòn về ăn Tết hay đi từng nhóm với bạn bè vừa xem hoa Tết cũng vừa ngắm những bông hoa... biết nói, đó là những cô gái đi với cha mẹ lựa mua hoa hay chính những cô gái bán hoa.

Chợ đêm rất đông vui, náo nhiệt như là những năm cho đốt pháo, tiếng pháo nổ đi-đùng. Các cô gái giựt mình la oai-oái còn các thanh-niên nghịch-ngợm cười thỏa-thích. Người ta đi chợ suốt đêm, xe đồ, xe lam 3 bánh chạy suốt sáng, chở người, chở hàng hóa từ các vùng quê lên chợ và ngược lại. Những năm trúng mùa lúa dân quê càng ăn Tết lớn, mua sắm càng nhiều.

Trà-Vinh Chiều 30 Tết

Sáng 30 Tết quang-cảnh đã có vẻ nhộn-nhip, hối hả. Xe chạy đầy đường và bốp chuông, bốp còi inh-ỏi. Ai nấy đều hấp-tấp muốn xong việc đang làm để về nhà sớm để dọn-dẹp nhà cửa, sân vườn chuẩn bị nghi-thức Rước Ông Bà và cúng Giao-Thừa. Mười hai giờ trưa khi tiếng ốc-hụ phát ra từ Nhà Việc Làng Long-Đức là mọi người buôn bán trong chợ hối-hả dọn-dẹp hàng hóa để về nhà. Những thầy phú-lít thổi tu-hít đốc thúc bạn hàng phải dọn cho nhanh để nhân-công hốt rác còn dọn dẹp. Rác thật là nhiều có cả những rau cải, trái cây héo giập người bán bỏ lại ngoài chợ không muốn “chở củi về rừng”. Dưa hấu và bông Tết nếu còn thì bán giá rất rẻ. Nhiều người ít tiền chờ đến trưa 30 để mua đồ Tết cho rẻ. Nhưng có những năm hàng ít mà người mua thì đông, những người chờ đến giờ chót mới mua, đành xách giỏ không ra về!

Phố xá người ta thu dọn, rửa nhà, rửa cửa và bày biện bông hoa, bánh mứt, rượu trà trên bàn. Đến chiều đường phố vắng lặng, thỉnh thoảng vài tiếng pháo nổ đi-đùng đâu đó. Ở bên xe đồ, vài chuyến xe khách cuối năm đổ khách xuống. Đó là những người từ phương xa về ăn Tết muộn. Họ xách theo những túi quà để biếu người thân hay đôi khi chỉ là những ổ bánh mì làm quà cho lũ nhỏ. Ba giờ chiều, tiếng trống lân đã văng vẳng từ xóm Lò Heo. Hai ba đoàn lân xuất hành, dừng lại trước chùa Ông Bồn để lạy ba lạy để rồi tới dinh Ông Chánh Tỉnh múa ra mắt, chúc Tết Tỉnh-Trưởng sau đó trở về xóm Lò Heo.

Buổi chiều 30 Tết là một buổi chiều đoàn-tụ, những đứa con đi làm ăn xa đã trở về ngồi quanh bếp lửa

nấu bánh tét. Dưới ánh lửa hồng ấm áp, ông bà, cha mẹ, con cháu hàn huyên những mẩu chuyện vui buồn trong năm, nhắc nhở những kỷ-niệm gia-đình ngày nào.

Giờ Giao-Thừa đến, pháo nổ vang rền khắp mọi nơi, mùi trầm hương ngào-ngạt khắp không-gian. Trên bàn thờ gia-tiên khói bay nghi-ngút, người ta đang cúng Giao-Thừa, rước hương linh ông bà, cha mẹ trở về ăn Tết. Giờ Giao-Thừa cũng là thời-khắc người ta tin rằng là giờ bàn giao giữa con vật cầm tinh cho năm cũ và năm mới.

Sau khi cúng Giao-Thừa xong, nhiều nhà giữ tục-lệ đi chùa để cầu Trời Phật phù-hộ cho năm mới an vui, may mắn. Những chùa như Phước-Hòa trên Cây Dầu Lớn, Chùa Long-Khánh gần chợ, chùa Lương-Xuyên ở Thanh-Lệ, chùa Tịnh-Độ ở Long-Bình đông-đảo người đến hái lộc, xin xăm cho đến gần sáng.

Mồng Một Tết

Sáng Mồng Một Tết quang cảnh phố-xá vắng vẻ hơn ngày thường. Chợ búa không nhóm, bến xe trống trải không một chiếc xe đồ nào. Không khí thật yên-tĩnh chỉ mùi nhang trầm tản-mác khắp nơi. Lâu lâu một tràng pháo nổ giòn. Khi nắng đã lên người ta bắt đầu ra đường để đi chúc Tết, mừng tuổi lẫn nhau. Ai cũng mặc quần áo mới, giày mới, guốc mới. Ngoài đường tiếng guốc khõ trên mặt lộ nghe còm cộp. Có những người quanh năm không mang guốc hay giày, bây giờ mang vào thấy đau chân nên tháo ra, xách trên tay đi cho thoải mái. Con nít xúng xính trong bộ đồ mới còn thẳng nếp dẫn nhau ra chợ mua đồ ăn sáng.

Trong gia đình, con cháu mừng tuổi cha mẹ, ông bà. Mừng tuổi là dịp để con cháu biểu lộ sự vui mừng vì cha mẹ, ông bà được sống lâu. Ông bà, cha mẹ được con cháu mừng tuổi thì đáp lại bằng những món tiền mới đựng trong phong bao nhỏ màu đỏ gọi là “lì-xì”. Nhờ những món tiền lì-xì này mà con cháu mới có dịp quây-quần với nhau để chơi “bầu cua cá cộ” hay bài cào thật là vui-nhộn suốt mấy ngày Tết. Ông bà lấy sự quây-quần, chơi đùa của con cháu làm niềm vui an-ủi tuổi già.

Ngoài đường người ta đi chúc Tết lẫn nhau, chúc Tết hàng xóm, láng-giềng cho có vẻ xã-giao, lịch-sự mặc dù ngày thường vì cạnh tranh nghề nghiệp

không ưa nhau. Người ta chúc Tết người làm ơn, giúp đỡ cho mình, chúc Tết bà con họ hàng vai vế lớn hơn. Dân chúc Tết quan, quan nhỏ chúc Tết quan lớn. Các ty sở trường mặc đồ lớn, thắt cà-vạt, hẹn nhau vào chúc Tết quan Tỉnh Trưởng.

Các chùa người ta đi cúng bái, cầu xin phước lộc thật đông. Tiếng chuông mõ, câu kinh, tiếng kệ hòa huyên với nhau như khúc nhạc trầm-bồng. Nhà thờ giáo-dân đi lễ Mừng Tuổi Chúa lúc 8 giờ, sau đó ông Trùm đại-diện giáo-dân chúc Tết Cha Sở. Trưa một chút Cha Sở lại đi thăm và chúc Tết những giáo-hữu già cả, đau yếu. Nhà thờ Tin-Lành trên Cây Dầu Lớn mặc dù tín-hữu không đông lắm nhưng cũng tập-trung nghe giảng và hát Thánh ca cho đến trưa.

Ngoài chợ khi mặt trời đứng bóng thì người ta đi rất đông. Các quán cà-phê, nước đá, xe mì, hủ-tiêu đều chật người ngồi ăn có khi khách còn phải đứng chờ bàn trống. Gần các tiệm vàng, các sòng “bầu cua cá cộ” tụ tập trên vỉa hè ăn thua rất huyên náo. Các đoàn lân đến từng hiệu tiệm để múa chúc mừng gia-chủ đầu năm và được gia-chủ treo món tiền thưởng bằng những tờ giấy bạc mới ở trên cao kèm theo vài cọng rau xà-lách. Lân phải trèo lên một thân tre lớn và chắc để lên ngoạm tiền trong lúc ông Địa đứng phía dưới tay phe phẩy quạt và chỉ món tiền sợ lân không thấy. Lúc lân múa đến hồi cao-điểm, gia chủ đốt vài tràng pháo, tiếng pháo nổ giòn tan khiến cho lân múa càng hăng đứng với câu: “Lân gặp pháo, Rồng gặp mây”. Pháo tốt phải là pháo nổ tiếng lớn và giòn, không lép, xác pháo phải tan thành từng mảnh nhỏ với sắc hồng ngập cả sân nhà.

Rạp hát bóng ở đường số 1, gần ngã vô xóm Lò Heo, một ngày chiếu liên tục từ sáng đến khuya vẫn đầy rạp. Chiếu trong mấy ngày Tết không phải một phim mà 4, 5 phim xen kẽ với nhau. Nội dung phim nào khúc đầu cũng éo-le, gay-cấn, trái-ngang nhưng đến hồi kết cục phải là một đoạn kết có hậu, oán trả ơn đền, trùng-phùng hội-ngộ thì mới dắt khách. Ngày đầu năm khán giả tin rằng xem những vở tuồng vui, “happy ending” thì mới vui và hạnh-phúc suốt năm.

Ngày Tết nhân dịp gia-đình đoàn-tụ, người ta cũng thường tới các tiệm chụp-hình để chụp một bức ảnh gia-đình làm kỷ-niệm. Các cô gái độc-thân

muốn ghi lại nét đẹp tuổi thanh-xuân cũng đến tiệm chụp hình, chụp một bức chân dung để tặng bạn bè, dán trong tập “Lưu Bút Ngày Xanh” với những dòng thật thà, cảm-động:



*Thân nhau mới tặng ảnh này,
Dù cho ảnh có phai màu,
Xin đừng xé bỏ đau lòng bạn thân!*

Những tiệm chụp hình thường phía trước có một tủ kiếng trưng những hình mẫu với những người đẹp xứ Trà-Vinh trong tư thế đứng ngồi đủ kiểu. Nào nét mặt u-buồn với cặp mắt nhìn xa-xăm. Nào miệng cười tươi như hoa hường mới nở. Kiểu nữ-sinh, áo dài trắng, tay nghiêng nghiêng nón, tay e ấp ôm cặp trước ngực. Kiểu thể-thao, áo thun, quần sọt, tay cầm vợt tennis, chân mang... guốc cao gót đứng nghiêng nghiêng. Kiểu nghệ-sĩ ôm đàn guitar. Những tiệm chụp hình kể từ hướng Tri-Tân trở ra chợ là các tiệm Tân-Tân, Hoa-Nam, Phương-Dung, Mỹ-Lai, Nam-Việt và Anh-Hà dưới nhà đèn.

Người ta còn rủ nhau đi chơi Xuân nhất là những nhóm thanh-niên, thiếu-nữ. Từng nhóm đi xe đạp, cỡi xe gắn máy hay bao xe lam để lên Ao Bà Om chụp-hình, ăn mía, ăn bún nước lèo. Lên Càng-Long viếng chùa Nguyễn-Văn-Hảo, vô chợ Vũng-Liêm ăn bún nem chua. Khách du Xuân còn đi vườn dừa Thanh-Lệ hay ra Vàm hóng gió mát, đi Bến Đáy, Ba-Động tắm biển, mua dưa hấu, đuông chà-là...

Chiều tối trở về nhà, nếu ngán những món ăn hàng quán thì nhà nào trên bếp cũng đây món ăn như thịt kho nước dừa ăn với dưa giá, dưa cải. Canh xà-bần cải nấu với giò heo, lòng heo. Ngoài ra còn bánh tét nhưn chuối, nhưn đậu, bánh ít nhưn đậu, nhưn dừa:

*Thịt mỡ, dưa hành, câu đối đỏ,
Cây nêu, tràng pháo, bánh chưng xanh*

Người dân Trà-Vinh ăn Tết như vậy suốt 3 ngày. Sáng Mừng Bốn Tết chợ bắt đầu nhóm trở lại nhưng rất thưa thớt cho đến trưa thì cũng tan chợ vì người ta vẫn còn ăn Tết. Nhiều người ăn Tết kéo dài cho đến hết Mừng Mười hoặc ăn luôn nguyên tháng cho đúng câu:

*Tháng Giêng là tháng ăn chơi,
Tháng Hai trồng đậu, tháng ba trồng cà...*

Những cái Tết Trà-Vinh ngày trước, bây giờ đều trở thành kỷ-niệm. Kỷ-niệm nào cũng quý-báu và càng quý hơn nữa đối với những người Trà-Vinh xa xứ, vì vận nước phải ra đi trôi nổi trên xứ người. Nay ăn Tết ở hải-ngoại, nơi đây cũng đủ hết không thiếu món gì nhưng tất cả dường như nhạt nhẽo, không hương-vị, thiếu vắng một cái gì đó. Có lẽ thiếu tình nước, tình quê đã bao năm ấp-ủ chúng ta từ ngày còn nằm võng đong-đưa kéo-kết trong những trưa hè.

Nhắc lại những kỷ-niệm, những hình bóng quê nhà với tâm-tình cùng đồng hương giữ thơm quê mẹ. Nhắc gởi lại thế-hệ con em rằng quê-hương Trà-Vinh là một nơi chốn rất đẹp, người dân rất chân tình, mộc-mạc. Dù có nổi trôi chân trời góc biển nào. Dù có nói bằng ngôn-ngữ nào. Đã gốc Trà-Vinh thì Trà-Vinh vẫn đợi chúng ta về...

oOo

*Cha là núi mẹ là sông
Các con hiếu thảo nhớ công sinh thành.*

Chị Tôi



(Tặng người Chị tôi yêu mến)

Mùa xuân sang đất trời mở hội
Đóa Lan rừng ngào ngạt tỏa hương
Bước chị qua hoa lá vẩn vương
Ong bướm cũng thẹn thùng cúi mặt

Dấu hài son còn in trên đất
Cho ngàn năm thình sắc dạt dào
Cho thi nhân ngơ ngẩn đường bao
Trăng sao cũng lu mờ ánh sáng

Những âu lo chìm vào quên lãng
Chị em mình ngày tháng trọn vui
Trên môi thơm chỉ có nụ cười
Mùa xuân sang đất trời mở hội...

Xuân Diệp

Sông Nước Vĩnh Long

(Gửi người em đất Vĩnh)

Vĩnh Long sông nước mỹ miều
Áo ai khép mở nắng chiều gió mơn
Ta người trai đất Tây Sơn
Tìm ngây ngất đại chấp chôn hương bay
Gặp ai chưa kịp tỏ bày
Để tương tư mãi gió mây ngập hồn
Một lần ghé lại cô thôn
Cánh chim lãng tử chân chôn bước chân.

Vĩnh Tuấn

Em Là Mây, Anh Là Gió...

Sáng nay xuân ngập phố phường
Cũng nhờ em đó tỏa hương tuyệt vời
Từ em chung bước đường đời
Tình anh theo gió gửi người Vĩnh Long

Vĩnh Tuấn

Gió xuân kết mối duyên hồng
Trai Tây, gái Vĩnh tình nồng thấm hương
Từ anh, em viết lời thương
Em mây, anh gió vẩn vương một đời...

Xuân Diệp

Quê Hương

Ruộng Bỏ...

Lê Tấn Lộc



*Quê nhà xa lắc xa lơ đó,
Ngoảnh lại tha hồ mây trắng bay.*

Tân thì thắm trong màn đêm giả tạo qua chiếc mặt nạ che mắt, sau bữa ăn tối với hương vị rượu đỏ nồng ấm còn đọng trên môi, trên chuyến bay rời Xứ Tuyết về hướng thành phố mà một thời, rất thương yêu, Tân đã gắn thêm cụm từ “của những cuộc tình” vào tên gọi Hòn Ngọc Viễn Đông (Saigon de mes amours), sau khi bỏ lại sau lưng trong ray rút ruột tiếc “Paris của những mộng mơ” (Paris de mes rêves):

*Một ngày biếc thị thành ta rời bỏ,
Quay về xem non nước giống dân Hời.*

« *Sàigòn, 20.2.2003

Sàigòn ơi! Anh trở về thăm em sau hai mươi ba năm biệt xứ ...

Bước xuống phi trường Tân Sơn Nhứt, cái nóng hỏa lò hắt mạnh vào mặt khiến tôi hoa mắt, lảo đảo. Những nắng là nắng: nắng chói chang, nắng đỏ lửa, nắng thiêu đốt! Hai mươi tám năm về trước, cũng cái nắng cháy da, cái nắng bốc khói như thế này đã thuộc da, đã thui sống tôi và đồng bạn “cải tạo” đang hì hục còng lưng dùng tay trần cào xới sỏi đá để “canh tác”, dưới sự thúc ép nghiệt ngã của bọn quản ngục.

Tôi về lại chi mảnh đất ngàn đời thương khó này? Chắc hẳn không thể như “quan trọng vinh qui về làng” được rồi: So với nếp sống phồn vinh của bè bạn, hàng xóm láng giềng hiện nay, “Việt kiều nghèo” tôi khác chi phường khổ rách áo ôm? Cũng chẳng phải để hí hửng làm “Việt kiều du lịch kiều du khách ngoại quốc trên đất nước của mình”: tôi không đủ sức mà cũng không thấy hứng thú.

Tình thật, tôi chẳng chút chi “hồ hởi” về thăm một quê hương triền miên khốn khổ mà mình đã đoạn đành lìa xa, bỏ mặc, quên lãng. Chỉ vì bà chị duy nhất của tôi hấp hối, muốn thấy mặt thằng em chị đã bông ằm, chăm sóc thay mẹ đau yếu đến phải bỏ dở con đường học vấn - vốn hứa hẹn nhiều thành quả rực rỡ - mà tôi đành muối mặt đối diện tại phi cảng với đám hung thần đã đầy dọa, trù dập chí cốt các bạn đồng cảnh ngộ bị phần với tôi...

Động lực thúc đẩy khác cũng không kém phần quan trọng là do tôi nuôi hi vọng gặp lại vài thằng bạn đã từng chia cơm xẻ áo, cùng hứng chịu nhục nhằn trong lò cải tạo năm nào. Thử xem chúng nó sống còn ra sao. Nhứt là muốn tìm dấu một vài đồng nghiệp “gỗ đầu trẻ” hiếm hoi còn sót lại ở quê nhà, cùng các cựu môn sinh của tôi, hiện rải rác khắp nơi.

Nhưng... làm sao dò tìm những bóng dáng thân thương này trên những đường phố thơ mộng, chan chứa ân tình xa xưa - những “con đường xưa em đi” - giờ đây đã hoàn toàn biến thể dưới hàng hàng lớp lớp cao ốc sừng sững hai bên đường, che lấp hết ánh mặt trời... Đường phở Sàigòn bùng bít gió, Tôi biết nơi nào gửi nhớ thương!

Hoàn toàn lạc hướng giữa chốn phồn hoa đô thị xa lạ, tôi chỉ còn biết nhắm mắt mơ hồ ngơ như

nhận ra đáng đáp thân quen của những đứa bạn từng sống chết có nhau, huyền ảo như bóng “muôn ma Hời” thoáng hiện về lung linh trong “Điều tàn”...

***Gia Định, 21.2.2003**

Con đường Hàng Xanh, cạnh Ngã tư xa lộ Biên Hòa, hoàn toàn lột xác. Con đường đầy tang tóc máu lửa xưa kia giờ đây thay hình đổi dạng thành khu phố sầm uất, bán buôn ì xèo, xe cộ như mắc cửi, chiếm hết mặt lộ và “xử lý” luôn cả hai lề đường. Tiếng động cơ chát chúa, tiếng òi co tru tréo âm ã nghe như tiếng súng nổ rền vang, tiếng kêu la thảm thiết của vô số người bị trọng thương, nằm la liệt bên cạnh hàng đồng xác chết đã bắt đầu trương rữa, hôm Tết Mậu Thân... Làm sao mà quên được:

Đây chiến địa, nơi đôi bên giao trận,

Muôn cô hồn tử sĩ thét gầm vang...

Căn nhà thờ Hàng Xanh vách ván, mái tôn lụp xụp năm nào vừa làm trạm cứu thương, cứu đói, vừa làm nơi trú ẩn cho nạn nhân chiến cuộc “Mậu Thân” từ các nơi đầy máu lửa Cầu Sơn, Bình Triệu, Gò Vấp đổ xô về lánh nạn - đồng thời cũng là nơi tích lũy hàng khối tử thi chưa thể đem đi chôn, được bó chiếu sơ sài hoặc nhét vội vào bốn miếng ván ghép hời hợt, gỡ từ phen vách những ngôi nhà cháy dở dang - giờ đây đã hóa thân thành một ngôi thánh đường nguy nga đồ sộ, bê-tông cốt sắt. Khách thập phương, giáo dân và người bán hàng rong chen chúc nhau trong sân trước giáo đường có tường rào kiên cố bảo vệ. Tượng Đức Mẹ trước nhà thờ đã được dời đi nơi khác. Di tích duy nhất còn lại để nhắc nhở thời nghèo nàn tang tóc nhưng dồi dào tình người của nhà thờ Hàng Xanh xưa kia là tấm plaque cẩm thạch lưu niệm, gắn trên tường, ghi vắn vện tên Cha Sở Thomas Trần Lê Vinh, năm sinh và năm mất. Ngắn gọn! Tôi cúi đầu trước di tích buồn tênh đó, đọc kinh cầu nguyện cho linh hồn vị Linh Mục đã đóng một vai trò trọng yếu trong đời sống tâm linh của tôi sau khi tôi ra tù cải tạo. Và tự hỏi: “Chúa có còn ngự trong ngôi thánh đường phồn thịnh này chăng? Hay Người đã đến một nơi mà con cái Người đang đau thương, quằn quại, khốn đốn như dân chúng xưa kia trong căn nhà thờ Hàng Xanh ngập tràn tiếng kêu khóc thương xót”?

***Thủ Đức, 22.2.2003**

Chợ Nhỏ Thủ Đức gần như không thay đổi đáng kể. Cái nóng hầm hập trong ngôi chợ còn giữ được

gần nguyên vẹn nếp sinh hoạt trước 1975 không làm tôi ngột ngạt, bởi vì đó là hơi nóng ấm nồng tình người của đồng bào thân quen của tôi. Không xa lạ, không dừng dưng, không kên kiệu, khinh khỉnh như đám “bào-đồng=cùng-màu-da” ở cửa khẩu nhập cảnh, chực chờ “bào” đồng đô-la của “khúc ruột ngàn dặm” được họ “ban ơn khoan hồng” cho về thăm nơi chôn nhau cắt rún!

Thế nhưng ngôi chợ nhỏ này chỉ là một ốc đảo như “khu bảo toàn sinh vật sắp tuyệt chủng” nằm lơ lửng trong đại dương bao la của những biến đổi phi nhiên tính do tập đoàn “dân-tộc-ra-cửa-gặp-ngay-anh-hùng-nhỏ-như-đầy-đường-phổ” chủ xướng. Qua khỏi khu bảo toàn này, “người con về từ phương xa” chẳng còn nhận diện được đất đai xứ sở của mình nữa: Cả một vùng đất mệnh mông chung quanh Trường Bộ Binh trước kia giờ đây chẳng còn một xẻo đất trống. Nhà cửa xây hỗn loạn, hầu hết là những villa lộng lẫy được bao quanh bởi một vòng đai tường gạch ngạo nghễ mà cổng vào luôn luôn được một bảng hiệu to tướng, đỏ rực “Doanh trại Quân đội nhân dân” xác định quyền sở hữu bất di dịch, bất khả xâm phạm, cha truyền con nối của đám cư dân “con cưng của chế độ” được nhà nước tận tình ưu đãi! Doanh trại tiếp liền doanh trại, liên tục nối dài “xa tít tận chân trời”...Cơ hồ như cả nước, từ Cà Mau đến ải Nam Quan được một dãy Trường-Son-Doanh-Trại-Quân-Đội-Nhân-Dân “nối vòng tay lớn”!

Loanh quanh, dò dẫm mãi trong đám rừng doanh trại tôi mới tìm ra lối mòn dẫn tới một vùng chứa rác lộ thiên khổng lồ: vài trăm căn nhà “kh-iêm tốn” của cư dân bị trục xuất khỏi mấy khu kề cận Trường Bộ Binh mọc lên chung quanh các núi rác. Hai thiếu phụ - một thư ký, một y tá - cựu cộng sự viên ở trường Trung học Trịnh Hoài Đức Bình Dương đón tôi ở đầu ngõ khu “bàn cờ” tái sinh bất đắc dĩ, cho tôi khỏi mất tích trong mê cung nghèo khó này. Đôi bên nhìn nhau, rung rung... Muốn choàng ôm nhau nghẹn ngào nhưng... vẫn cứ ngại ngần: Dầu sao chúng tôi vẫn còn chịu ảnh hưởng không khí “cổ kính”, “mô phạm” của cửa Khổng sân Trình thời trước!

Bữa cơm thanh đạm do hai cựu thuộc viên nghèo khó tự tay nấu nướng “chiêu đãi” trưởng cơ quan cũ - cũng chẳng khá giả gì lắm - vậy mà vui hết

sức! Mùi nylon cháy khét lẹt từ những núi rác không làm ô nhiễm không khí đậm tình anh em thân thiết giữa chúng tôi.

- Này cô Xuân! Không thấy cô giới thiệu chồng con chi cả.

- Ai mà chịu lấy tôi, hử anh? Vừa nghèo vừa xấu.

- Ai dám bảo cô y tá của tôi xấu? Cô kén chọn quá kỹ chẳng? Còn cô Cang, cậu con trai giờ ra sao rồi? Cô có bước thêm một bước nữa chẳng?

- Nhờ anh đỡ đầu lúc nó ra đời nên nó ăn học khá lắm, bây giờ có việc làm vững chắc, rất hiếu thảo. Từ lúc ba nó mất tích ở Bình Long, tới nay tôi vẫn ở vậy nuôi con. À! Anh còn nhớ chú Trầm, tùy phái không? Tội nghiệp, ông già yếu lại bệnh nặng. Hai ông bà thương anh lắm, nhắc anh hoài...

Làm sao tôi quên được hai vợ chồng người đã hết lòng ân cần chăm sóc tôi, những ngày đầu tôi nhận trách nhiệm điều khiển trường Trịnh Hoài Đức? Cả ba chúng tôi lặng lẽ thở dài...

- Bé Tám dạy nhạc bây giờ ra sao rồi?

- Anh nhắc làm chi cái thứ nằm vùng ôn hoàng dịch lệ vật đó! Xuân trả lời.

- “Giải phóng” vô hôm trước, hôm sau hấn vênh vào xách AK tới trường hoành hợ, hạch sách các thầy cô và nhân viên văn phòng đủ điều. Rồi hấn ra lệnh cho tôi đánh máy danh sách phân loại để hấn báo cáo lên Ban An Ninh, Cang tiếp lời. Bây giờ hấn bị cho ra rìa rồi, chẳng ai thèm ngó tới mặt. Đáng đời!

Tôi lắc đầu ngao ngán cho thể thái nhân tình: Bé Tám, người được toàn trường chúng tôi hết lòng thương yêu, đùm bọc, nhiệt tình giúp đỡ mọi mặt...

Lúc bùi ngủi chia tay, tôi kín đáo chạm nhẹ vào bàn tay gầy yếu xanh xao của hai cô em đã giữ nguyên vẹn lòng cảm mến dành cho người anh viễn phương...

Áo em vạt tím ngàn sim,

Nửa nao nức gọi nửa im lặng chờ.

***Trường Dạy Nghề Thủ Đức, 23.2.2003**

Lần này thì tôi chẳng nghe ai kể hết. Chính mắt tôi thấy, tai tôi nghe: Cửa quyền hồng hách coi dân như rom rác. Chính quyền do “nhân dân làm chủ” đấy nhé!

Quá thương tâm trước cảnh nghèo rớt mồng tơi

của gia đình một người thân - nhà đột cột xiêu, cơn ngày hai buổi hăm hiu với muối hột mà cũng chẳng đủ no lòng, con cái nheo nhóc; đưa con gái đầu đàn phải bỏ học đi bưng mâm rửa chén cho một tiệm phở, trước để được no bụng, sau để kiếm vài đồng bạc phụ mua gạo muối hàng bữa cho gia đình - tôi nhất quyết tìm cách rút đưa cháu gái tuổi chưa quá đôi tám, mặt mũi “dễ coi” ra khỏi cảnh đau lòng đầu bù tóc rối, chân đi trần, đầy vết mỡ loang: giúp cháu học nghề.

Bước vào văn phòng trường dạy nghề tôi chẳng thể nào tưởng tượng sẽ phải đối mặt với một mụ Giám hiệu quá ư mất dạy! Cán bộ nhà nước - “đầy tớ của nhân dân” - vô giáo dục phụ trách công tác giáo dục nhân dân! Đem tiền đến đóng học phí cho họ mà họ coi như mình đến xin ăn không bằng. Nói chuyện phang ngang bừa cùi, trả lời nhát gừng, có ghé nhưng không mời khách ngồi. Đóng tiền xong, hỏi chi tiết về chương trình học, giờ giấc. Trả lời cụt ngắn: về đi, trở lại coi thông báo niêm yết. Hết!

- Ban Giám hiệu trường nào cũng tiếp phụ huynh như vậy hết hả con?

- Dạ phải, dưỡng ba! Chỗ nào của nhà nước cũng vậy hết, chớ không riêng trường học. Dân đem tiền “cúng” cho họ mà bị coi như tới van xin họ ban ơn bố đức!

- Hết ý!

***Bình Dương, 23.2.2003**

- Allô! Thưa thầy! Tụi em đang trên đường xuống rước thầy... Thầy biết ai gọi thầy không đây?

- Huê Mỹ phải không?

- Trời Phật! Hai mươi mấy năm rồi mà thầy vẫn còn nhận ra tiếng em!

- Làm sao quên giọng “hai-phai-xì-tê-rê-ô” của nữ lực sĩ được!

Ba mươi phút sau, chiếc mini van đầy người gấp rút tấp vô lề đường trước cổng nhà chị tôi. Một đoàn áo dài trắng tức tốc túa ra, ào tới quần quít lấy tôi, đưa nắm tay, đưa bá cổ, đưa choàng vai, đưa bẹo mặt, đưa vuốt tóc, vừa reo cười vừa meo máo khóc!

- Thầy ơi! Phải thiệt thầy Tân dạy Triết của tụi em không đây? Một đứa hỏi. Tụi em nghe đồn thầy tự tử chết trong trại cải tạo rồi. Thầy mình thực sự còn sống, phải hôn tụi bây? Hỏi xong, bèn bật khóc!

- Thầy biết con nhỏ cười qua nước mắt kia là

ai không? Huê Mỹ hỏi.

- Không nhớ. Trông rất quen. Đẹp. Nhưng có vẻ buồn thảm quá!

- Hồng Phượng mà thầy không nhớ ra à? Hồi trước, sáng nào nó cũng quá giang xe thầy từ Lái Thiêu tới trường mà!

- Trời đất! Hèn chi tôi cứ ngỡ ngơ.

Hồng Phượng đối với tôi như em ruột vì là con của thầy tôi ở Bạc Liêu. Cũng là em gái của Danh, thằng bạn nối khố, đồng nghiệp.

Huê Mỹ ngày xưa thân hình cân đối, rắn chắc, bây giờ gầy gò, cao nghệu như tre miếu, nhưng nụ cười vẫn còn rạng rỡ. Đám cựu môn sinh đang quây quần bên tôi giờ đây đã “ông ông mụ mụ rồi” hết ráo, nhưng không rõ có phải vì cái khung cảnh tái ngộ quá đặc biệt này mà đột nhiên chúng trở thành đám nữ sinh lẳng xăng tíu tít như dạo nào chăng? Hoài niệm vẫn còn xanh trong chúng tôi...

Giám hiệu Trường Trịnh Hoài Đức, một cựu học sinh của Trường, mời tôi, Phúc, một cựu Hiệu trưởng THĐ kể tôi, cùng đám cựu môn sinh vào văn phòng trò chuyện thân mật. Giám hiệu ngỏ lời chào mừng và hoan nghinh sự trở về trường xưa của người thầy cũ - nguyên Hiệu trưởng, lời lẽ cảm động chân thật. Ba Hiệu trưởng kể tiếp nhau, mỗi người tiêu biểu cho một thế hệ, ngồi bên nhau trong tinh thần sư đệ: Điều tôi không ngờ có thể “được phép” làm ở một cơ sở giáo dục “do nhân dân làm chủ”! Không khí “có giáo dục” này, tôi nghĩ là do vị Giám hiệu đã được “giáo dục” trước 1975. Nếu không, chắc cũng rập khuôn “cửa quyền” như ở trường dạy nghề Thủ Đức thôi.

- Chào thầy! Em là Hiệu phó. Lúc thầy làm Hiệu trưởng, em mới vào đệ Thất nên chắc thầy không biết em. Xin mời thầy cùng quý anh chị “tham quan” trường.

Cô Hiệu phó rất xinh, y phục lịch lãm, sở dĩ ăn nói “có văn hoá” là nhờ đã được đào tạo trong môi trường “tôn sư trọng đạo”, cũng trước 1975...

- Xin thầy đứng chụp ảnh trước dãy phòng mới cất, rất khang trang. Cô Hiệu phó vừa nói vừa nắm tay tôi lôi về hướng kỳ đài “phát phối cờ đỏ ngôi sao vàng”!

- Không, không! Huê Mỹ can thiệp, trì tay tôi lại, kéo về hướng khác. Lúc thầy dạy tại mình, rồi lên làm Hiệu trưởng chỉ có dãy phòng cũ kỹ nhưng rất

hiều kỷ niệm thầy trò này thôi! Thầy về thăm trường cũ trò xưa là muốn tìm lại hoài niệm thân thương đó... Em

hãy để yên cho bọn chị cùng thầy sống lại vùng hoài niệm xanh lúc thầy mới về trường chúng ta đi nghe!

Quả thật Huê Mỹ nói rất đúng, dãy phòng xưa cũ này và văn phòng Hiệu trưởng vừa chật cứng hoài niệm đối với tôi, vừa là di tích lịch sử đối với cựu nhân viên giảng huấn, nhân viên văn phòng và các cựu học sinh trước 1975. Chắc rồi cũng sẽ bị đập bỏ, thay thế bằng hàng loạt kiến trúc do các ông chủ mới thiết kế đồ án, với lá cờ đỏ sao vàng chói chang - bắt buộc phải có - phát phối như một quyết tâm triệt hạ những gì gọi nhớ tới nền giáo dục nhân bản xa xưa...

- Thưa thầy! Em đùa là học trò nghèo năm xưa chẳng bao giờ quên thầy đã cho em lên xe Toyota của thầy để em khởi cuộc bộ đến trường: Một điều mà em chẳng bao giờ tưởng tượng có thể xảy ra giữa một học sinh quèn như em và một người vừa là thầy đứng lớp vừa là Hiệu trưởng! Nho, Phó Giám đốc Sở Giáo Dục Bình Dương ngỏ lời trong buổi cơm thân mật tiếp đãi tôi và “phái đoàn cựu học sinh 12A1-12A2/THĐ/1970”, qui tụ trên dưới ba mươi khuôn mặt thân thương tại một quán cơm bình dân, ngoài thành phố.

- Em không giấu thầy, Nho tiếp, em là người cộng sản - và em là người cộng sản duy nhứt trong bàn tiệc này. Em theo lý tưởng của em, nhưng em vẫn kính mến, thương quý thầy và tôn trọng lý tưởng của thầy. Xin thầy cứ yên tâm: Tồn phí xe cộ đưa đón và bữa cơm hôm nay là do tội em, học trò cũ của thầy, tự nguyện chung góp đài thọ. Tội em dứt khoát không cho mấy đứa cựu môn sinh của thầy bây giờ là tay to mặt bụi - cỡ bí thư tỉnh ủy, huyện ủy trở lên - gặp thầy, dù tội nó có yêu cầu. Em nói với chúng nó: «Thầy Tân trực tính. Tội bây quen thói “lên lớp” sảng, rồi ổng nhin không nổi “quạt” lại, bị mất mặt, tội bây dám bắt ổng đi cải tạo lần nữa lắm!».

- Thưa thầy! Chắc thầy không còn nhớ em đâu! Một giọng nữ trong như chuông ngân, không xưng danh, phát biểu. Ngày xưa, nhà nghèo quá, em phải nghỉ học xin làm thư ký đánh máy cho trường. Khi lên làm Hiệu trưởng, thầy không cho em làm...

- Tôi đuổi việc em?...

- Dạ không phải vậy! Thầy nói em còn nhỏ quá, bắt em tiếp tục học buổi sáng và cho em làm việc buổi chiều, thứ bảy, chủ nhật làm thêm giờ bù... Nhờ vậy em tốt nghiệp Đại học Sư phạm, nổi nghiệp thầy!

- Dù em có khai tên ra thầy cũng không nhớ nổi em đâu! Một cựu môn sinh phái nam chen vào, tiếp chuyện. Xin đọc bài thơ “Tái ngộ” em vừa làm xong tặng thầy, mà em dự trù đưa vào tập thơ “Châm khúc tình” của em, sắp xuất bản. Em chỉ xin thầy, cũng là người cầm bút, nhớ bút hiệu của em thôi: Chu Ngạn Thư.

(....) *Mượn câu vạn lý trùng phùng
Ấm trong tay bắt lòng mừng nỗi xưa.*

Lạ thật! Tôi nghĩ thâm. Châm khúc tình? Chẳng lẽ nhà thơ thấu suốt tâm trạng “quay về xem non nước giống dân Hời” trong Điều tàn của người-dân-Việt-ngoại-kiều-trên-đất-Việt như tôi? Châm khúc... Một cơn trốt xoáy tung bụi mù hay... Hồn tử sĩ gió ù ù thổi?

- Tôi kể anh Tân nghe chuyện dài Trịnh Hoài Đức. Phúc uống cạn ly bia, rơm rớm nước mắt, trầm buồn lên tiếng. Lúc tôi ngồi tù cải tạo, trường bị xoá tên và mất luôn vị trí một cơ sở giáo dục. Họ cưỡng đoạt ngôi trường làm trung tâm “bồi dưỡng đạo đức cách mạng cho cán bộ”. Khi tôi ra tù, mấy đứa học trò cũ của mình - “quan lớn” trong chế độ “đổi đời” - tìm tôi, thúc đốc tôi ra nhận lại chức vụ Hiệu trưởng. Tôi ra điều kiện tiên quyết: phục hồi danh hiệu Trịnh Hoài Đức và dời trung tâm gì đó đi nơi khác. Yêu cầu được đáp ứng sau nhiều năm dài tranh cãi. Sở Giáo Dục do học trò cũ mình cai quản giao cho tôi điều khiển trường được trao trả và yêu cầu tôi vận động cựu đồng nghiệp và cựu học sinh ở hải ngoại gởi tiền về gây quỹ phát triển trường cũ. Khắp nơi nhiệt tình hưởng ứng. Nhưng rồi tôi nhận ra chính quyền chỉ muốn lợi dụng tôi để moi tiền những ai còn tha thiết với trường cũ. Anh em điện thư yêu cầu tôi mở trương mục cho họ chuyển tiền. Lúc bấy giờ chánh quyền mới lộ tẩy: Chỉ có Sở Giáo Dục tỉnh Bình Dương mới có tư cách nhận và sử dụng tiền! Tôi thông báo ngay cho bè bạn khắp nơi, rồi cáo bệnh xin từ nhiệm. Sở không chấp nhận, trái lại càng lúc càng thúc ép tôi kêu gọi thiên hạ gởi tiền về. Viễn ảnh tôi đi cải tạo lần nữa chập chờn...

Cuối cùng tôi nghĩ ra cách rút lui an toàn. Tôi dàn cảnh đi xe đạp bị tai nạn chấn thương não, mất trí nhớ, ăn nói ngọng nghịu, lảm nhảm. Bệnh viện - do BS Phụng Hoàng, học trò ruột của chúng ta làm trưởng khoa bệnh lý- xác nhận bệnh trạng. Tôi thoát nạn!

- Lúc đó mình chơi với khi nghe Danh báo “hung tin”. Không ngờ Phúc “siêu” quá cỡ!

Trên đường về, các em đề nghị tôi ghé qua khu Trường Nữ THĐ, gần chợ Búng. Trước 1975, Trường cũ gồm hai khu nam nữ, cách nhau trên hai cây số. Bây giờ khu này dành cho nữ cán bộ làm trụ sở hợp tác xã gì gì đó.

- Đây mới thật là nơi tụi em có quá nhiều kỷ niệm với thầy! Đâu, cô-nữ-sinh-mít-ướt ngày xưa, lệ đoan trường, nhìn tôi nói. Em nhớ, lúc học đệ Tam với thầy, em ưa khóc vì mặc cảm nghèo, chỉ có một bộ đồ tương đối coi được mặc đi học. Thầy dỗ em và biểu em lúc nào muốn khóc thì nhìn mặt thầy sẽ hết khóc. Em cũng chẳng hiểu vì sao mà nghe theo lời thầy thì... em nín khóc thiệt! Và từ từ em hết mít ướt luôn!

- Thầy nhìn lên dãy lầu xem! Thầy còn nhớ căn chót phía tay mặt, nơi thầy dạy Triết cho lớp đệ Nhất A1, năm đầu tiên thầy về trường chăng? Gần Tết năm 1967, thầy đang đứng lớp trên đó thì có hai thanh niên giả dạng nam sinh THĐ sang bán báo Xuân đột nhập vào lùa thầy cô và tụi em ra sân cờ để tuyên truyền “chống Mỹ cứu nước”. Tình cờ có hai anh Chuẩn úy không hay biết gì hết, từ chợ Búng đèo nhau trên xe gắn máy chạy ngang trường... Họ nổ súng sát hại. Em còn nhớ mồn một nụ cười tươi tắn của hai anh còn rất trẻ đó thoáng qua cổng trường rồi vụt tắt ngấm theo tiếng súng nổ chát chúa. Và ngay bây giờ em vẫn tưởng như sự việc đang xảy ra trước mắt: Chiếc Suzuki màu xanh dương lật ngang giữa đường, máy vẫn còn nổ, bánh xe vẫn còn lăn, hai anh Chuẩn úy vẫn còn giãy chết...

Cơn xúc động do hoài niệm thương động tái xuất hiện dần dần lắng đọng.

- Thầy à! Đâu-mít-ướt cười hiền hòa nói. Bữa nay sao em cảm thấy như đang học lớp đệ Tam đó thấy. Phải hôn tụi bây?

- Ê, con nhỏ! Tụi mình tóc hoa râm hết rồi nghe mậy! Huê Mỹ chọc phá.

- Tao cảm thấy thiệt vậy mà!
- Thầy có thấy cái miếu nhỏ trước cổng trường không? Hồng Phụng hỏi. Cái miếu đó, cho tới nay dân chúng vẫn tiếp tục nhang đèn cúng vái. Họ bảo hai anh Chuẩn úy này linh lắm! Chánh quyền địa phương muốn đẹp mà không dám, vì nghe đâu mấy cán bộ gộc trên tỉnh cũng thường xuống xá lạy, van vái, cầu xin!

- Thầy ơi! Thầy ở lại chơi với tụi em đi. Lâu lắm rồi thầy mới có dịp trở lại Bình Dương. Đầu năm nì. Thầy còn về Việt Nam nữa không?

- Tôi thì không thành vấn đề. Nhưng cô thì không thể ở lại vì sức khỏe không cho phép. Chứ cô cũng rất thích sinh hoạt với các em. Tôi về nữa, các em nghèo quá làm sao đủ gạo nuôi tôi?

- Dạ thầy đừng lo. Tụi em chia nhau nuôi thầy cô, mỗi đứa một tuần. Rồi xây tua làm lại như vậy nữa. Dư sức “nuôi” thầy cô dài dài...

Tôi rời cảnh cũ người xưa, rạt rào thương cảm...
Chôn ấy quê hương, ôi cảm tình!:

Đưa nhau đấu rượu hoa này,

Mai đi đã hạc thành ngoài cuồn ngâm...

***Đà Nẵng, 26.2.2003**

Bốn mươi lăm năm rồi tôi mới lại có dịp đi xe lửa trên một tuyến đường xa. Lần chót tôi dùng phương tiện giao thông này là do năm 1958, giữa niên học, ban Triết Đại Học Sư Phạm chúng tôi tại Sài Gòn được lệnh chuyển lên Đà Lạt. Lần này đặc biệt hơn vì chuyến xe lửa mang tên “Thống Nhất” chạy suốt từ Sài Gòn - đã bị mất tên - tới Hà Nội - địa danh trở như đá vững như đồng vì được “đảng và nhân dân ta” tôn vinh là “cái nôi của loài người (v.v...)”, không như Sài Gòn chỉ mới là Hòn Ngọc Viễn Đông ảm ố thôi! Có nên nhắc lại, khách mở hàng chuyến tàu hỏa Thống Nhất này là hàng hà sa số quân cán chính VNCH được nhồi nhét như gia súc trên các toa tàu bít bùng, đưa ra miền Bắc “học tập cải tạo” và phần lớn đã vĩnh viễn nằm xuống trên con tàu định mệnh, được vùi lấp “không một năm mồ” hai bên đường rầy “đầy máu và nước mắt” chăng? Bất giác tôi rùng mình: Toa “Couchette” khá tiện nghi tôi đang sử dụng, trước đây chắc chắn đã “tiếp thu” ít nhất trên trăm chiến hữu của tôi đang đói khát, ngộp thở, bệnh hoạn không thuốc thang, bài tiết tại chỗ, chết dần mòn... Phong cảnh nhật nhòa theo lệ ửa:

*Đây những cảnh rừng sâu cây lá ngọn,
Muôn ma Hời sò soạng dất nhau đi.*

Cảnh vật hai bên đường rất đẹp và rất “quê hương”, với trâu bò nhồi cỏ trên đồng áng, với hàng dừa, rặng cau, lũy tre bao quanh đình chùa, làng thôn nếu không có cảnh tượng thương tâm phu dân nghèo khổ đập đá như tù khổ sai kiếm cơm độ nhật, gợi nhớ cảnh đầy ải, cường bức lao động trong các trại cải tạo năm nào... Lác đác vài ngôi nhà mồ nguy nga, trắng lè trông rất bắt mắt nổi bật trên vô số nấm mồ lở lói, xác xơ. Người chết giờ đây cũng phân chia giai cấp trong một xã hội luôn huênh hoang tự hào “không giai cấp”. Nhà mồ huy hoàng, màu sắc rực rỡ: người chết có thân nhân là cán bộ hoặc Việt kiều. Nấm mồ sụp lở: hoặc vô chủ, hoặc con cháu người chết là đa số dân đen sống lây lất qua ngày! Dĩ nhiên nghĩa trang “liệt sĩ” thì y như lăng tẩm vua chúa thời xưa. Và cũng rất dĩ nhiên như một “tất yếu lịch sử” (sic!) vô số doanh trại quân đội nhân dân lại... lần dân giành đất khắp nơi, khắp nước...

Thành phố Đà Nẵng không xô bồ như thành phố Sài Gòn-mất-tên. Đường phố sạch sẽ, lưu thông trật tự, người dân nói năng lễ độ, tử tế. May mắn thay Trường Phan Chu Trinh vẫn còn giữ được tên và nét trang nghiêm của thời trước. Nhưng buồn thay, tôi chẳng gặp được “cố nhân” nào cả: bạn bè và đồng nghiệp cũ chắc đã vượt biên hết rồi!

Hai đứa cháu họ, Sử và Thảo, hướng dẫn chúng tôi thăm bãi Bụt nổi tiếng. Cảnh trí tuyệt đẹp. Nhà cửa xinh xắn như các chalet nghỉ mát Tây phương. Đất đai được rào phân cách thành lô rạch ròi. Hối tên các “phước chủ” mới bật ngửa: Khu đất và các chalet này là của Hen-ri Chúc, khu kia là của Eo-vít Phương, khu nọ là của Làng Văn! Cả ba khu này chiếm gần phân nửa diện tích bãi Bụt. Ô hô Việt kiều! Cứ đà này, bãi Bụt sẽ trở thành Bãi Văn Nghệ Sĩ nước ngoài “yêu nước”... có đất kinh tài!

Trong buổi cơm chiều, Thảo kể chuyện ông tỉnh ủy từ chức vì thằng con hà hiếp dân lành. Ông là cán bộ cao cấp duy nhất không ém nhem chuyện xằng bậy. Nhưng một con én không làm nên mùa xuân. Sau đó, ông từ khước mọi chức vụ khác, xin hưu non.

- Con nghĩ ông ấy thấy xa. Thảo kết thúc chuyện kể. Nếu tiếp tục công tác, trước sau gì ông cũng bị

đám tham ô ám hại.

- Con muốn chú xem kỹ vật con cất giữ của thằng bạn cách đây hai mươi tám năm. Sử buồn bã nói. Một tháng sau ngày “giải phóng”, bạn con lên lút đến nhà trao cho con một món quà gói ghém và nguy trang rất kỹ. Và con cũng đã chôn giấu rất cẩn thận nên mới còn tới ngày hôm nay. Chú xem đây!

Sử trút từ ống tre ra một thanh kiếm nằm trong bao đen nạm vân vàng, mời tôi tuốt kiếm... Lưỡi kiếm đã rỉ sét, nhưng ánh thép vẫn còn lấp lánh! Tôi bồi hồi nhận ra thanh kiếm của sinh viên Trường Võ Bị Quốc Gia!

- Lúc sắp “đứt phim” bạn con là sinh viên sĩ quan đang chuẩn bị “vung kiếm gương cung” ra trường. Những lời cuối của bạn tới giờ này vẫn còn vang vọng bên tai con: «Tao rất may mắn được Trường Võ Bị Quốc Gia giáo dục làm người, rèn luyện tinh thần trách nhiệm, tôn trọng danh dự. Trường đã cho tao một lý tưởng phục vụ tổ quốc. Những thứ quý báu đó không còn trong tay nữa với một quê hương đã mất, tao chẳng còn lý do gì để trường tồn. Hãy giữ hộ tao cây kiếm này để nhớ đến thằng bạn đã có lần được làm người, đứng nghĩa Lâm Người...».

*...Rồi nằm xuống, không bạn bè, không có ai,
Không có ai ngày ngày, không có ai đòi đòi...*

***Phi trường Tân Sơn Nhứt, 26.3.2003**

Nho, Mỹ, Hồng Phụng và một số cựu môn sinh tiền tôi xa lìa quê hương lần nữa, có thể chẳng bao giờ quay về lại. Năm nuôi, bịn rịn, “bước đi nhưng chưa nở rời...”. Nhưng rồi thầy trò lại phải xa nhau nữa thôi!

Đội nhau tàn cuộc hoa này

Đành như cánh bướm đôi tây hững hờ...

- Này anh kia! Một “bào-đồng-cát-kết-cầu-vai-đỏ-ôi” trở tay về hướng tôi, nhe hàm răng “xâm lăng” hét to. Tôi nói tiếng Việt mà anh không hiểu sao? Có xếp hàng vào cửa lên máy bay ngay không thì bảo? Rõ lẫn lộn!

Hình ảnh các quân ngục non choẹt năm nào sừng sồ quát tháo -“anh này anh kia”- bộn tù cải tạo đáng tuổi cha chú mình lại hiện về...

- Chú theo tôi vào đây làm việc. Một giọng miền Nam -duy nhứt ở phi cảng quốc tế này- nhỏ nhẹ rót vào tai tôi. Tuy vậy, tôi cảm thấy “lạnh căng” với cụm từ “làm việc” rất dễ động não. Vì bất cứ cựu tù cải tạo nào cũng đã từng đổ mồ hôi hột khi mình

được kêu “lên làm việc”! Chắc lại có chuyện rồi... Vì chuyến thăm trường cũ chẳng?

Vào phòng an ninh, trước đôi ba bộ mặt găm gù, giọng Nam dễ thương kia đổi sang ngay giọng Bắc - vì “lãnh đạo” là đồng chí phương Bắc- nhưng vẫn nhẹ nhàng:

- Xin chú cho biết có quên cái gì trước khi lên phi cơ chẳng?

- Tôi không nhớ. Hình như không.

- Thế thì cái áo gi-lê-phóng-viên-nhiều-túi này chắc của tôi, phỏng? Giọng Bắc “cấp trên” chanh chua xoi mói.

- Ô! Xin lỗi quý anh. Tôi già rồi, quên trước quên sau. Lúc này tôi bỏ sót nó trên quầy khám xét. Xin lỗi! Xin lỗi!

- Chúng tôi nhặt nó, soát qua các túi, thấy bản sao “bách-bo” của anh nên mới tìm anh trao lại. Anh kiểm lại các thứ xem có thiếu món gì không.

- Dạ, chỉ thiếu quyền sở tay...

- Anh viết những gì chúng tôi không hiểu, vì viết tiếng nước ngoài. Nhật ký?

- Dạ không! Tôi ghi chú những cảm nghĩ hằng ngày về các luận án tiến sĩ của các sinh viên đại học Paris nhờ tôi nhuận sắc.

- Được rồi. Trả lại anh đây.

Hú vía! May là nhật ký viết bằng tiếng Pháp. Có lẽ nhờ chữ “Paris” mà tôi thoát hiểm trong đường tơ kẽ tóc. Nếu viết bằng tiếng Anh hay nói tới đại học nào ở Mỹ, chẳng biết cuộc diện sẽ ra sao... ».

...

Tân dán mắt vào “hublot” ghi nhận lần cuối hình ảnh thành phố thân yêu nhỏ dần khi phi cơ vút lên cao. Cúi nhìn ly rượu đỏ, như chờ đợi Sài Gòn “thoáng hiện em về trong đáy cốc”, Tân thầm thì:

- Biết bao giờ còn thấy nhau lần nữa, Sài Gòn ơi! Vì...

Tôi sẽ chết như hoàng hôn đã tắt

Mây bay đi không cuốn được u hoài

Chớm đêm về mưa gió sẽ chia tay

Cho lá nhớ mưa buồn dâng ướt mắt...

- Ôi quê hương dấu yêu, phải đoạn đành ruồng bỏ! Bời...

Những cánh ấy trên đường về ta đã gặp,

Tháng ngày qua ám ảnh mãi không thôi!

o0o

Một Vài Kỷ Niệm VỚI CÔ THỐNG ĐỐC **Ann Richards**



Người Nha Môn

Cựu Thống Đốc ANN RICHARDS qua đời ngày 13 tháng 9 năm 2006, hưởng thọ 73 tuổi. Tiễn đưa Bà về cõi vĩnh hằng, chúng tôi đã nguyện cầu cho Hương Linh Bà được vãng sinh về cõi Phúc đời đời.

Bà Ann là vị Thống Đốc thứ 45 của tiểu bang Texas, nhiệm kỳ 1991-1995. Bà là người bình dị, mẫn cảm và can đảm. Bà bắt đầu sự nghiệp chính trị từ một người bình thường và trở thành một chính khách lỗi lạc không những của Texas mà cho cả nước Mỹ, Bà đã đóng góp đáng kể vào chiếc ghế Tổng Thống thứ 42 của đảng Dân Chủ Hoa Kỳ (Giúp ông Bill Clinton đánh bại cựu TT George W. Bush), nhưng khi tái tranh cử cho nhiệm kỳ 2, do quá khinh thường đối thủ nên đã thất cử.

Bà đã có những quyết định cải tổ chính quyền trên nhiều lãnh vực một cách táo bạo. Nhờ vậy, công quyền được mở rộng để mọi người cùng có cơ hội tham gia phục vụ. Một trong những điểm son cần nhắc đến là Bà bổ nhiệm nhân sự từ các sắc tộc thiểu số vào nhiều chức vụ quan trọng trong nền hành chánh của Bà. Điển hình như một phụ nữ da màu đầu tiên được bổ nhiệm vào vai trò lãnh đạo Đại học tiểu bang; một nạn nhân tội ác vào Hội đồng theo dõi tội ác; một nhà giáo gốc thiểu số vào cương vị chỉ huy ngành giáo dục và nâng cao tinh thần thể thao, thể dục đối với các vận động viên sắc tộc. Riêng với cộng đồng Á châu, Bà đã mời ông Robert Gee (Trung Hoa) làm Bộ Trưởng Năng lượng, một chức vụ quan trọng hàng đầu của Texas; bà Phạm Thị Tường Vy (phu nhân Bs Cao Hữu Tích) vào chức vụ Commissioner for Women; ông Lê Phát Được và nữ Ls Loan Trần vào Ủy Ban Advisory Committee on Immigration & Refugee (Cố Vấn về Di Dân & Tỵ Nạn)... Số viên chức từ các sắc dân thiểu số được Bà bổ nhiệm gấp bội so với tổng số 44 đời Thống Đốc trước Bà cộng lại. Việc canh tân nền Hành chánh tiểu bang, nâng cao thể diện cho Texas, đã tạo cho Bà một uy tín lớn lao cùng sự nể trọng không nhỏ từ các vị Thống Đốc trước và sau Bà.

Ngoài công việc trong Ủy ban Cố vấn Di dân và Tỵ nạn, người viết những dòng ký ức này còn là thành viên trong Hội đồng Lãnh đạo “The Governor’s Leadership Council”, liên quan ít nhiều đến sinh hoạt tiểu bang và trong cộng đồng VN, xin ghi lại một vài kỷ niệm trong thời gian phục vụ dưới sự lãnh đạo của Bà.

1. Ngày Nhân Quyền Việt Nam Đầu Tiên Ra Đời tại Texas.

Chúng ta không thể quên nghĩa cử cao đẹp của Bà

đối với Tập thể Tỵ nạn Việt. Ngày Nhân Quyền đầu tiên cho Việt Nam được ban hành ngày 24 tháng 10 năm 1992 bởi TĐ Ann Richards tại Texas (do UBTDNQVN vận động) để hỗ trợ Ủy Ban Quốc Tế Yểm Trợ Việt Nam Tự Do của cố giáo sư Nguyễn Ngọc Huy.

2. Cho phép học sinh gốc Việt được nghỉ học ngày Tết Nguyên Đán.

Ngoài ra, thể theo thỉnh cầu của Cộng đồng Port Arthur, TĐ Richards cũng đã ưu ái thuận cho phép học sinh Việt được phép nghỉ học vào ngày Tết truyền thống Việt Nam - Tết Nguyên Đán.

3. Second banana.

Buổi hội thảo quan trọng ở khách sạn Omni, Dallas, thời gian này là mùa tranh cử Tổng Thống Hoa Kỳ, theo giới truyền thông, báo chí thì đương kim Thống Đốc Coumo của bang New York sáng giá nhất, có nhiều hy vọng được đại diện đảng Dân Chủ ra tranh chức vụ Tổng Thống đồng thời cũng có nhiều dư luận đồn đoán cho rằng TĐ Richards sẽ nhập cuộc trong vai trò Phó Tổng Thống với TĐ Cuomo. Một ký giả có mặt đặt câu hỏi “Xin TĐ cho biết bà có nhận lời tham gia tranh cử trong cương vị Phó Tổng Thống cho TĐ Coumo không?” Bà Ann vui vẻ trả lời, chức vụ TĐ Texas rất quan trọng đối với bà mà bà yêu thích. Và, bà khời hài rằng bà không bao giờ muốn làm nhân vật thứ hai (nguyên văn “I never want to be the second banana.” Cả phòng hội cười rộ lên vì câu trả lời dí dỏm của bà.

4. Ngân khoản giáo dục Song ngữ “Bilingual Education” bị Sở Học Chánh Port Arthur lạm chi.

Ông cựu TNS/VNCH (Lê Phát Đạt) đang là Counselor tại trường Trung học Thomas Jefferson yêu cầu chúng tôi giúp đỡ, can thiệp việc quỹ Song Ngữ Bilingual Education Fund) bị Sở Học Chánh địa phương lạm dụng, gây thiệt thòi cho con cháu học sinh Việt. Sự việc trình lên Thống Đốc, Bà cho biết, công việc đa đoan, chỉ định chúng tôi đại diện Bà cùng Bộ Giáo Dục đến Port Arthur điều tra, giải quyết, chúng tôi liên lạc mượn Phòng hội của Nhà thờ Nữ Vương Việt Nam và thông báo Sở Học Chánh (Port Arthur School District) chương trình làm việc, mời LM Thái Hòa (Công giáo), TT Thích Huyền Việt (Phật giáo), ông Chủ tịch Cộng đồng VN tham gia. Phái đoàn Bộ Giáo Dục từ Austin



đến; chúng tôi cùng

Nhà văn Duy Xuyên (ks Nguyễn Dương) từ Houston đến, cùng gặp nhau giải quyết vấn đề.

Mọi việc được giải quyết ổn thỏa theo chiều hướng của trung ương. Quyết định tuyển dụng một viên chức gốc Việt cho phù hợp với nhu cầu chương trình Song Ngữ; giữ ông Đạt Lê ở nguyên chỗ cũ với lý do: Học sinh Việt ở trường TJ hàng năm đậu Thủ khoa, Á khoa và Top Ten là do trường có ông Councillor giỏi! Buổi họp kết thúc sau hơn nửa ngày làm việc, mọi người vui vẻ, thoải mái, riêng ông Đạt có vẻ kém vui vì một lý do thầm kín nào đó?

Cha Thái Hòa cảm ơn phái đoàn đã vất vả đường xa đến giải quyết chuyện địa phương, ân cần mời phái đoàn dùng cơm Tàu tại Nhà hàng Moon Palace, trước khi trở về Houston và thủ phủ Austin.

Những dòng ghi nhớ này được ghi lại để vinh danh vị Thống Đốc thứ 45 của tiểu bang Texas, Bà không những đã đóng góp một cách có ý nghĩa cho tiểu bang mà cho cả quốc gia đa chủng tộc Hoa Kỳ.

oOo

*Gà tơ xào với mướp già
Vợ hai mươi tuổi, chồng đã sáu mươi.*

Tình Mơ*

Thy Dung



Tóc nhuộm bạc mau
Râu cũng vội bạc màu
Quá yêu cuộc đời
Làm thơ tình tha thiết

Mỗi cánh chim trời đuổi mây biên biệt
Gió quện hồn sóng cuốn bủa về đâu?
Cuối nẻo trần ai chất ngát thành sầu
Len lén bước nhẹ dừng chân phiêu lãng

Này em ơi! Hỡi người em sâu muộn...
Vẳng trong hồn... tiếng nấc nhói con tim
Ta vừa mơ... một dáng sắc thuyền quên
Đang thốn thức... thở than “tình tan vỡ”!!!

Nín, nín... nín đi em cho đất trời ngưng mưa gió
Cho rừng thương cỏ dại trở hương hoa
Cho niềm đau tức tưởi cõi lòng ta
Theo suối lệ tình em vào huyết mộ...

Vội đi em - một cuộc tình “gãy đổ”!!!
Vết thời gian thâm tím đọng trên mi
Chuyện hợp tan - thiên định nửa chu kỳ
Ấu duyên số - bởi nợ duyên ngăn ngủi!!!

Nguội đi em-hương lửa xưa đã nguội
Khơi tro tàn hiu hắt lạnh đêm đen
Nệm chăn kia - đơn lẻ một mình em!
Nuối chi tiếng thở dài - cô đọng đó...

Ấm chưa em- xuân đang về trước ngõ
Trời trong xanh hoa nắng nghen trên cao
Cười đi em cho vời... vội... nét u sầu
Cho mây vừa đủ - để buổi hoàng hôn đẹp

Ta rộng bước sợ ngõ tình vội khép
Chấn song buồn he hé - níu tay em
Bao mùa thu - vành lá úa cài then
Khe xao động - em giận hờn chẳng hờ?

Tim nghẹn thắt- nét “thu ba” bờ ngõ...
Áo “Nàng Xuân” nhẹ nhẹ khoác vai em
Cho mùa đông - vội thức giấc cô miên
Ghen sóng mắt xa xăm - chiều lửa hạ

Cho hồn ta đơm chồi non trở lá
Chuỗi vòng hồng đuổi bắt... áo thơ bay
Dáng cỏ hoa thèn thẹn - nếp gót hài
Ta say thiếp... dưới viên mi em đỏ...

Nghe lời ru - tròn hơi nồng chưa “Nhỏ”?
Môi mềm môi - cho hoa bướm quện đời nhau
Loài chim đơn - vút cánh - vút bay cao
Liu lo hót - gửi trao niềm tâm sự...
Cung đàn ta - vào âm giai huyền diệu
Trăng hừng lên... e ấp rụng hương nguyên
Sương dẹt lối... đón hài duyên “Công Chúa”...

Gã chần chiên - sụp quỳ trên vệ cỏ
Nâng búp ngà - nghen nghen nụ môi hôn
Lũ trầu ngoan - tai vỉnh, mắt ngơ hiến
Đang loáng thoáng ngóng nghe lời tình tự...

Ta dịu em... đất trời ngưng giận dữ
Chi Hằng kia - tủi phận - khóc trong mây
Hương rừng đêm... vội khép cổng Thiên Thai
Tình mê thiếp giữa ngàn hoa, dị thảo...

Ta hôn nhau... cho cuộc đời thay xiêm áo
Cho nhân sinh- hóa giải chuyện bon chen
Cho trần gian- vui lấp những ưu phiền...
Lìa bến mộng... đèo nhau về cõi tục...

*Mượn câu chuyện “Les Etoiles” trong Lettres de mon Moulin của nhà văn Alphonse Daudet (1840- 1897)

Năm Dậu Muốn Biết Tuổi Thuận Hạp hay Khắc Kỵ Như Thế Nào?



Gs Hàn Lâm Nguyễn-Phú-Thứ

Sau khi năm Bính Thân chấm dứt, thì đến năm Đinh Dậu được bàn giao từ giờ Giao Thừa bắt đầu giữa đêm thứ Sáu, 27-01-2017 để cầm tinh đến 24 giờ đêm 15-02-2018. Năm Đinh Dậu này thuộc hành Hỏa và mạng Sơn Hạ Hỏa giống năm Bính Thân, nhưng năm Đinh Dậu thuộc Âm, cho nên năm này có can Đinh thuộc Hỏa và có chi Dậu thuộc Kim. Căn cứ theo luật thuận hạp hay khắc kỵ của Ngũ Hành, thì “mạng Hỏa khắc mạng Kim” tức năm này “Can khắc Chi” hay nói khác đi Trời khắc Đất. Bởi vì, mạng Hỏa được khắc xuất, mạng Kim bị khắc nhập. Do vậy, năm này xem như là năm xấu nhứt tổng quát, không thể thực hiện gì kết quả như ý. Trường hợp này, giống như những người có: mạng Hỏa gặp năm mạng Thủy - mạng Thủy gặp năm mạng Thổ - mạng Thổ gặp năm mạng Mộc và mạng Mộc gặp năm mạng Kim. Được biết năm Dậu vừa qua là năm Ất Dậu thuộc hành Thủy, nhằm ngày thứ tư, 09-02-2005 đến 28-01-2006. (xem trang lại 209 đến 212 đã dẫn ở trước)

Căn cứ theo Niên Lịch Cổ Truyền Á Đông xuất hiện được minh định quảng bá từ năm 61 của đời Hoàng Đế bên Tàu, bắt đầu năm 2637 trước Công Nguyên, cho nên chúng ta lấy $2637 + 2017 = 4654$, rồi đem chia cho 60 năm, thì có kết quả Vận Niên Lục Giáp thứ 77 và số dư 34 năm bắt buộc rơi vào Vận Niên Lục Giáp thứ 78 bắt đầu từ năm 1984 đến năm 2043. Do vậy, năm Đinh Dậu 2017 này là năm thứ 34 của Vận Niên Lục Giáp 78 và năm Dậu kế tiếp sẽ là năm Kỷ Dậu thuộc hành Thổ, nhằm ngày thứ ba tính từ 13-02-2029 đến 02-02-2030.

Năm Đinh Dậu có người thắc mắc, muốn biết năm này tuổi ảnh hưởng như thế nào? Vậy chúng ta thử phân tách năm Đinh Dậu, thì thấy ba việc phải làm như sau:

1.- Đối với Mạng ảnh hưởng như thế nào?

Bởi vì, năm Đinh Dậu thuộc mạng Hỏa cho nên năm này, sẽ đưa đến thuận hạp hay khắc kỵ với mọi người như thế nào?

Xin trích dẫn như dưới đây:

- Những người có tuổi cùng mạng Hỏa như: Bính Dần (1926 - 1986 ...), Đinh Mão (1927 - 1987 ...), Giáp Tuất (1934 - 1994 ...), Ất Hợi (1935 - 1995 ...), Mậu Tý (1948 - 2008 ...), Kỷ Sửu (1949 - 2009 ...), Bính Thân (1956 - 2016 ...), Đinh Dậu (1957 - 2017 ...), Giáp Thìn (1904 - 1964 ...), Ất Ty (1905 - 1965 ...), Mậu Ngọ (1918 - 2078 ...) và Kỷ Mùi (1919 - 1979 ...).

Xem như tương hòa với năm Đinh Dậu bởi vì có cùng mạng Hỏa cho nên năm này có đời sống an cư & lạc nghiệp sẽ gia tăng, phát triển về mọi mặt một cách bình thường, vì không bị khắc kỵ. Phàm ở trên đời, nếu có đời sống ổn định bình thường, thì xem như tương sanh tốt đẹp

Tuy nhiên, những người có mạng Dương Hỏa như tuổi: Bính Dần, Giáp Tuất, Mậu Tý, Bính Thân, Giáp Thìn và Mậu Ngọ, thì tốt hơn những người có mạng Âm Hỏa như tuổi: Đinh Mão, Ất Hợi, Kỷ Sửu, Đinh Dậu, Ất Ty và Kỷ Mùi. Bởi vì, theo luật Dương Âm lần lượt trưởng tiêu, không khác ngọn thủy triều lên xuống hoặc có không rồi không có hay nói khác đi là Sắc Không rồi Không Sắc. Vì thế: “Dương Âm tương ngộ tất ứng” còn “Dương ngộ Dương và Âm ngộ Âm bất ứng”. Phương pháp này áp dụng cho tất cả các tuổi, để chúng ta thực

hành sau này.

- Những người có tuổi mạng Thổ như: Canh Tý (1900 - 1960 ...), Tân Sửu (1901 - 1961 ...), Mậu Thân (1908 - 1968 ...), Kỷ Dậu (1909 - 1969 ...), Bính Thìn (1916 - 1976 ...), Đinh Tỵ (1917 - 1977 ...), Canh Ngọ (1930 - 1990 ...), Tân Mùi (1931 - 1991 ...), Mậu Dần (1938 - 1998 ...), Kỷ Mão (1939 - 1999 ...), Bính Tuất (1946 - 2006 ...), và Đinh Hợi (1947 - 2007...).

Những người có tuổi mạng Thổ gặp năm Đinh Dậu thuộc mạng Hỏa, theo luật thuận hạp hay khắc kỵ của ngũ hành, thì “mạng Hỏa sanh mạng Thổ”. Bởi vì, mạng Hỏa bị sanh xuất và mạng Thổ được sanh nhập, cho nên những người có mạng Thổ năm này tổng quát rất tốt, thuận lợi, tiến triển về mọi mặt để đưa đến thành công như ý. Trường hợp này, giống như người có: mạng Hỏa gặp năm mạng Mộc - mạng Mộc gặp năm mạng Thủy, mạng Thủy gặp năm mạng Kim và mạng Kim gặp năm mạng Thổ.

- Những người có tuổi mạng Kim như: Giáp Tý (1924 - 1984 ...), Ất Sửu (1925 - 1985 ...), Nhâm Thân (1932 - 1992 ...), Quý Dậu (1933 - 1993 ...), Canh Thìn (1940 - 2000 ...), Tân Tỵ (1941 - 2001 ...), Giáp Ngọ (1954 - 2014 ...), Ất Mùi (1955 - 2015 ...), Nhâm Dần (1962 - 2022 ...), Quý Mão (1963 - 2023 ...), Canh Tuất (1910 - 1970 ...) và Tân Hợi (1911 - 1971 ...).

Những người có tuổi mạng Kim gặp năm Đinh Dậu thuộc mạng Hỏa, theo luật thuận hạp hay khắc kỵ của ngũ hành, thì “mạng Hỏa khắc mạng Kim”. Bởi vì, mạng Hỏa được khắc xuất và mạng Kim bị khắc nhập, cho nên những người có mạng Kim, năm này xấu tổng quát, không thể thực-hiện gì kết quả tốt đẹp. Trường hợp này, giống như những người có: mạng Thổ gặp năm mạng Mộc - mạng Mộc gặp năm mạng Kim - mạng Hỏa gặp năm mạng Thủy và mạng Thủy gặp năm mạng Thổ.

Những người có tuổi mạng Mộc như: Mậu Thìn (1928 - 1988 ...), Kỷ Tỵ (1929 - 1989 ...), Nhâm Ngọ (1942 - 2002 ...), Quý Mùi (1943 - 2003 ...), Canh Dần (1950 - 2010 ...), Tân Mão (1951 - 2011 ...), Mậu Tuất (1958 - 2018 ...), Kỷ Hợi (1959 - 2019 ...), Nhâm Tý (1912 - 1972 ...), Quý Sửu (1913 - 1973 ...), Canh Thân (1920 - 1980 ...) và Tân Dậu (1921 - 1981 ...).

Những người có tuổi thuộc mạng Mộc, gặp năm

Đinh Dậu thuộc mạng Hỏa, theo luật thuận hạp hay khắc kỵ của ngũ hành, thì “mạng Mộc sanh mạng Hỏa”. Bởi vì, mạng Mộc được sanh xuất và mạng Hỏa bị sanh nhập, cho nên năm này tổng quát những người có mạng Mộc mặc dù được tương sanh, nhưng năm này bị sanh xuất xem như bị tiêu hao tổng quát, vì chỉ cho ra mà chẳng thu được nguồn lợi nào đáng kể và không bằng những người có: mạng Thổ gặp năm mạng Hỏa - mạng Hỏa gặp năm mạng Mộc - mạng Mộc gặp năm mạng Thủy - mạng Thủy gặp năm mạng Kim và mạng Kim gặp năm mạng Thổ.

- Những người có tuổi mạng Thủy như: Bính Tý (1936 - 1996 ...), Đinh Sửu (1937 - 1997 ...), Giáp Thân (1944 - 2004 ...), Ất Dậu (1945 - 2005 ...), Nhâm Thìn (1952 - 2012 ...), Quý Tỵ (1953 - 2013 ...), Bính Ngọ (1906 - 1966 ...), Đinh Mùi (1907 - 1967 ...), Giáp Dần (1914 - 1974 ...), Ất Mão (1915 - 1975 ...), Nhâm Tuất (1922 - 1982 ...) và Quý Hợi (1923 - 1983 ...).

Những người có tuổi mạng Thủy gặp năm Đinh Dậu thuộc mạng Hỏa, theo luật thuận hạp hay khắc kỵ của ngũ hành, thì “mạng Thủy khắc mạng Hỏa”. Bởi vì, mạng Thủy được khắc xuất và mạng Hỏa bị khắc nhập, cho nên những người có mạng Thủy năm này mặc dù bị khắc kỵ, nhưng tổng quát nó không bị ảnh hưởng xấu nhiều, vì những người đó có mạng khắc kỵ với năm và cũng không có lợi bằng những người có mạng Thủy cùng năm mạng Thủy đã dẫn. Trường hợp này, giống như người có: mạng Thổ gặp năm mạng Thủy - mạng Hỏa gặp năm mạng Kim, mạng Kim gặp năm mạng Mộc và mạng Mộc gặp năm mạng Thổ.

2.- Đối với Thiên Can ảnh hưởng như thế nào?:

Năm Đinh gặp can Giáp Ất:

Năm này là năm có Can là Đinh, thuộc mạng Hỏa và những người có tuổi Can là Giáp Ất thuộc mạng Mộc, theo luật thuận hạp hay khắc kỵ của ngũ hành, thì “mạng Mộc sanh mạng Hỏa”. Bởi vì, mạng Mộc bị sanh xuất và mạng Hỏa được sanh nhập, cho nên năm này những người có mạng Mộc dù được tương sanh, nhưng bị sanh xuất xem như bị tiêu hao tổng quát, vì chỉ cho ra mà chẳng thu được nguồn lợi nào đáng kể và không bằng những người có mạng

Thổ gặp năm mạng Hỏa cũng được tương sanh, vì “mạng Hỏa sanh mạng Thổ” như đã dẫn. Trường hợp này, giống như người có: mạng Thổ gặp năm mạng Kim - mạng Kim gặp năm mạng Thủy - mạng Thủy gặp năm mạng Mộc và mạng Mộc gặp năm mạng Hỏa.

Năm Đinh gặp can Bính Đinh:

Năm này là năm có Can là Đinh, thuộc mạng Hỏa và những người có tuổi Can là Bính Đinh, thuộc mạng Hỏa, theo luật thuận hạp hay khắc kỵ của ngũ hành, thì có cùng mạng Hỏa, thì xem như tương hòa, cho nên năm này có đời sống an cư & lạc nghiệp sẽ gia tăng, phát triển về mọi mặt một cách bình thường, vì không bị khắc kỵ. Phạm ở trên đời, nếu có đời sống ổn định bình thường, thì xem như tương sanh tốt đẹp.

Năm Đinh gặp can Mậu Kỷ:

Năm này là năm có Can là Đinh, thuộc mạng Hỏa và những người có tuổi Can là Mậu Kỷ, thuộc mạng Thổ, theo luật thuận hạp hay khắc kỵ của ngũ hành, thì “mạng Hỏa sanh mạng Thổ”. Bởi vì, mạng Hỏa bị sanh xuất và mạng Thổ được sanh nhập, cho nên năm này những người có mạng Thổ xem như tổng quát rất tốt, thuận lợi, tiến triển về mọi mặt để đưa đến thành công như ý. Trường hợp này, giống như những người có: mạng Hỏa gặp năm mạng Mộc - mạng Mộc gặp năm mạng Thủy - mạng Thủy gặp năm mạng Kim và mạng Thổ gặp năm mạng Hỏa.

Năm Đinh gặp can Canh Tân:

Năm này là năm có Can là Đinh, thuộc mạng Hỏa và những người có tuổi Can là Canh Tân thuộc mạng Kim, theo luật thuận hạp hay khắc kỵ của ngũ hành, thì “mạng Hỏa khắc mạng Kim”. Bởi vì, mạng Hỏa được khắc xuất và mạng Kim bị khắc nhập, cho nên năm này những người có mạng Kim, xem như là năm xấu tổng quát, không thể thực hiện gì kết quả như ý. Trường hợp này, giống như những người có: mạng Hỏa gặp năm mạng Thủy - mạng Thổ gặp năm mạng Mộc - mạng Mộc gặp năm mạng Kim và mạng Kim gặp năm mạng Hỏa.

Năm Đinh gặp can Nhâm Quý:

Năm này là năm có Can là Đinh, thuộc mạng Hỏa và những người có tuổi Can là Nhâm Quý thuộc mạng Thủy, theo luật thuận hạp hay khắc kỵ của ngũ hành, thì “mạng Thủy khắc mạng Hỏa”

Bởi vì, mạng Thủy được khắc xuất và mạng Hỏa bị khắc nhập, cho nên năm này những người có mạng Thủy dù bị tương khắc, nhưng tổng quát nó không bị ảnh hưởng xấu nhiều, vì những người đó có mạng khắc kỵ với năm và cũng không có lợi bằng những người có mạng Thủy cùng năm mạng Thủy đã dẫn. Trường hợp này, giống như người có: mạng Thổ gặp năm mạng Thủy - mạng Hỏa gặp năm mạng Kim, mạng Kim gặp năm mạng Mộc và mạng Mộc gặp năm mạng Thổ.

3.- Đối với Địa Chi ảnh hưởng như thế nào?

Năm Dậu gặp Chi Hợi Tý:

Năm này có Chi là Dậu thuộc mạng Kim, những người có Địa Chi Hợi và Tý thuộc mạng Thủy, theo luật thuận hạp hay khắc kỵ của ngũ hành, thì “mạng Kim sanh mạng Thủy”. Bởi vì, mạng Kim bị sanh xuất và mạng Thủy được sanh nhập, cho nên năm này những người có mạng Thủy xem như tổng quát rất tốt, thuận lợi, tiến triển về mọi mặt để đưa đến thành công như ý. Trường hợp này, giống như những người có: mạng Kim gặp năm mạng Thổ - mạng Thổ gặp năm mạng Hỏa - mạng Hỏa gặp năm mạng Mộc và mạng Mộc gặp năm mạng Thủy.

Năm Dậu gặp Chi Thìn Tuất Sửu Mùi:

Năm này có Chi là Dậu thuộc mạng Kim, những người có Địa Chi Thìn Tuất Sửu và Mùi tức Tứ Mộ thuộc mạng Thổ, theo luật thuận hạp hay khắc kỵ của ngũ hành, thì “mạng Thổ sanh mạng Kim”. Bởi vì, mạng Thổ bị sanh xuất và mạng Kim được sanh nhập, cho nên năm này những người có mạng Thổ, dù được tương sanh, nhưng bị sanh xuất xem như bị tiêu hao tổng quát, vì chỉ cho ra mà chẳng thu được nguồn lợi nào đáng kể và không bằng những người có mạng Kim gặp năm mạng Thổ cũng được tương sanh, vì “mạng Thổ sanh mạng Kim” như đã dẫn. Trường hợp này, giống như người có: mạng Thủy gặp năm mạng Mộc - mạng Mộc gặp năm mạng Hỏa - mạng Hỏa gặp năm mạng Thổ - mạng Thổ gặp năm mạng Kim.

Năm Dậu gặp Chi Dần Mão:

Năm này có Chi là Dậu thuộc mạng Kim, những người có Địa Chi Dần và Mão thuộc mạng Mộc, theo luật thuận hạp hay khắc kỵ của ngũ hành, thì “mạng Kim khắc mạng Mộc”. Bởi vì, mạng Kim

được khắc xuất và mạng Mộc bị khắc nhập, cho nên năm này những người có mạng Mộc, xem như là năm xấu tổng quát, không thể thực hiện gì kết quả như ý. Trường hợp này, giống như những người có: mạng Kim gặp năm mạng Hỏa - mạng Hỏa gặp năm mạng Thủy - mạng Thủy gặp năm mạng Thổ và mạng Thổ gặp năm mạng Mộc.

Năm Dậu gặp Chi Tỵ Ngọ:

Năm này có Chi là Dậu thuộc mạng Kim, những người có Địa Chi Tỵ và Ngọ thuộc mạng Hỏa, theo luật thuận hợp hay khắc kỵ của ngũ hành, thì “mạng Hỏa khắc mạng Kim”. Bởi vì, mạng Hỏa được khắc xuất và mạng Kim bị khắc nhập, cho nên năm này những người có mạng Kim dù bị tương khắc, nhưng tổng quát nó không bị ảnh hưởng xấu nhiều, vì những người đó có mạng khắc kỵ với năm và cũng không có lợi bằng những người có mạng Hỏa cùng năm mạng Hỏa đã dẫn. Trường hợp này, giống như người có: mạng Kim gặp năm mạng Mộc - mạng Mộc gặp năm mạng Thổ - mạng Thổ gặp năm mạng Thủy và mạng Thủy gặp năm mạng Hỏa.

Năm Dậu gặp Chi Thân Dậu:

Năm này có Chi là Dậu thuộc mạng Kim, những người có Địa Chi Thân và Dậu thuộc mạng Kim, thì có cùng mạng Kim, thì xem như tương hòa, cho nên năm này có đời sống an cư & lạc nghiệp sẽ gia tăng, phát triển về mọi mặt một cách bình thường, vì không bị khắc kỵ. Phàm ở trên đời, nếu có đời sống ổn định bình thường, thì xem như tương sanh tốt đẹp.

Để tạm kết thúc bài này, tôi xin kính chúc tất cả quý bà con đồng hương bước sang năm mới Đinh Dậu được: An Khang Thịnh Đạt - Công Thành Danh Toại - Tâm Thân Thường Lạc và Phúc Thọ Khương Ninh.

o0o

Hẹn Một Mùa Xuân



*Mười tám xuân thì bông lúa non
Nụ cười xinh thắm nắng tươi dòn
Phất phơ tóc xỏa đùa trong gió
Má hồng môi đỏ chẳng phấn son*

*Uyển chuyển tay chèo trên bến sông
Tiếng hò khoan nhịp trái mành mông
Cho người khách lạ thêm xao xuyến
Ngắm áo ai bay náo nức lòng*

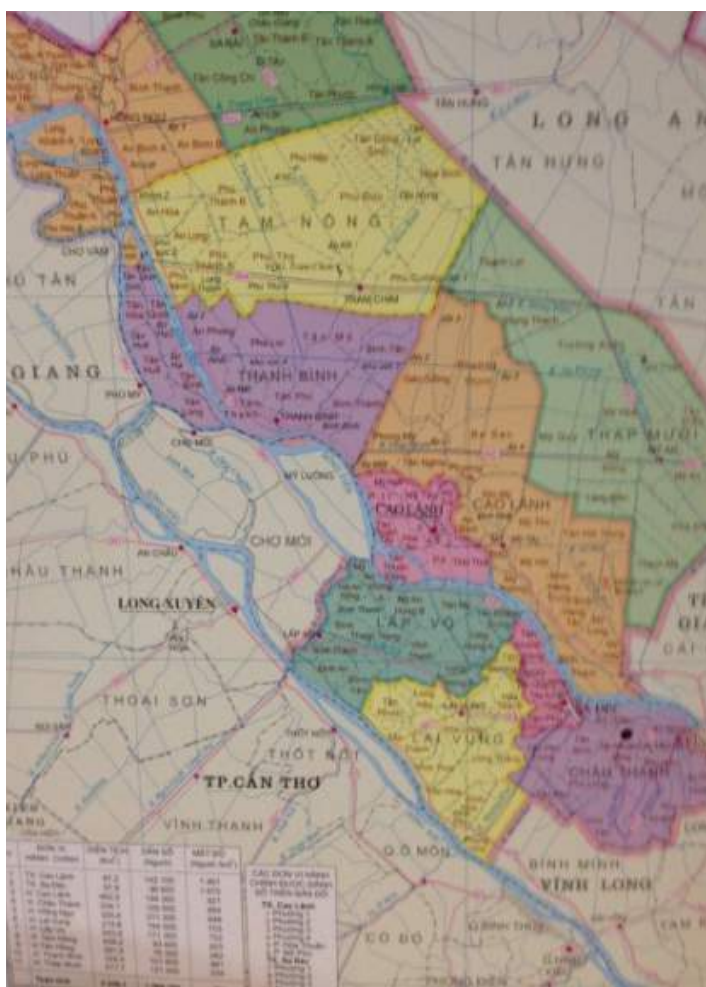
*Cô gái chèo đò xinh xắn ơi!
Cửu Long sông nước đẹp tuyệt vời
Ngày đêm đưa đón người qua lại
Đò cô có chở đặng tình tôi*

*Hỡi người du khách tự phương xa!
Nợ nước lo xong mới chuyện nhà
Hẹn một mùa xuân người trở lại
Đôi lòng hợp tấu khúc tình ca...*

Trần Thị Nha Môn

Tỉnh Sa Đéc

Phạm Bá Hoa



Thời nhà Nguyễn độc lập. (trích trong Wikipedia) Phần đất Sa Đéc được khai phá vào khoảng thế kỷ 17 và 18 dưới thời các Chúa Nguyễn. Từ đầu thế kỷ 17, người Việt tìm đến Sa Đéc khẩn hoang lập ấp. Thời Vua Gia Long, Sa Đéc thuộc huyện Vĩnh An, Phủ Định Viễn, Trấn Vĩnh Thành. Từ năm 1832, sau cải cách hành chính của Vua Minh Mạng, phần đất Sa Đéc, An Giang, và Cao Lãnh, thuộc tỉnh Định Tường.

Thời Pháp thuộc.

Giai đoạn 1862-1899. Năm 1862, thực dân Pháp chiếm trọn ba tỉnh miền Đông Nam Kỳ, họ xóa tên tỉnh và thay vào đó là Hạt Thanh Tra, vì vậy mà tỉnh Định Tường gọi là Hạt Thanh Tra Định Tường. Lúc bấy giờ, hạt Thanh Tra Kiến Tường được thành lập gồm quận Kiến Phong và Kiến Tường. Tháng 6/1867, Pháp vi phạm Hòa Ước năm 1862 khi tiến chiếm 3 tỉnh miền Tây, tức chiếm trọn Nam Kỳ, họ cũng thay Tỉnh thành Hạt Thanh Tra. Tháng 8/1867, Pháp thành lập hạt Thanh Tra Sa Đéc, và Sa Đéc là 1 trong 24 Hạt Thanh Tra trên lãnh thổ Nam Kỳ. Hạt Thanh Tra Sa Đéc là phần đất Phủ Tân Thành thuộc tỉnh An Giang. Tháng 1/1876, hạt Thanh Tra Sa Đéc đổi thành hạt Tham Biện Sa Đéc, và các thôn đổi thành làng. Sa Đéc trở thành hạt Tham Biện (arrondissement) thuộc khu vực hành chính (circonscription) Vĩnh Long. Phần đất hạt Tham Biện Sa Đéc trong giai đoạn 1876-1899, hệ thống tổ chức không còn cấp Huyện mà trở thành cấp Tổng. Thời bấy giờ, hạt Sa Đéc gồm 9 tổng, là các Tổng An Hội, An Mỹ, An Phong, An Thới, An Tịnh, An Trung, An Thạnh, Phong Năm, và tổng Phong Thạnh.

Giai đoạn 1900-1945. Nghị Định của Toàn Quyền Đông Dương (Việt Nam- Bốt - Lào) tháng 12/1899, từ 1/1/1900 đổi tất cả Hạt ở Nam Kỳ trở thành tỉnh. Vậy là 1/1/1900, gồm có tỉnh Cần Thơ, tỉnh Long Xuyên, tỉnh Mỹ Tho, tỉnh Sa Đéc, tỉnh Tân An, và tỉnh Vĩnh Long. Vị trí các tỉnh này dọc theo hai bên bờ Tiền Giang và Hậu Giang, với tổng số dân năm 1901 là 182.924 người, đến năm 1920 là 203.588 người. Riêng tỉnh Sa Đéc vào năm 1903, có 10 Tổng gồm 79 Làng. Tỉnh lỵ Sa Đéc vào năm 1924 tại làng Vĩnh Phước, quận Châu Thành. Chẳng bao lâu sau đó, 3 làng Tân Phú Đông + Vĩnh Phước + Hòa Khánh sáp nhập thành làng Tân Vĩnh Hòa, và từ đó tỉnh lỵ Sa Đéc đặt tại làng này. Tháng 2/1924, giải tán tỉnh Sa Đéc và toàn bộ diện tích sáp nhập vào tỉnh Vĩnh Long. Năm sau đó, tỉnh Sa Đéc được tái lập, gồm 3 quận: Châu Thành + Cao Lãnh + Lai Vung.

Giai đoạn 1945-1947. Sau tháng 8/1945, các tỉnh Sa Đéc, Long Xuyên, và Châu Đốc trong danh sách 21 tỉnh miền Nam. Việt Minh - tức cộng sản Việt Nam trá hình - bỏ cấp Tổng cấp Làng, và thay vào

đó là cấp Xã, bỏ luôn danh xưng quận mà gọi là huyện. Tỉnh lỵ Sa Đéc cải danh thành Thị Xã Sa Đéc, trực thuộc tỉnh Sa Đéc.

Giai đoạn Nam Kỳ tự trị 1947-1954. Chánh Phủ lâm thời Việt Nam (không cộng sản) quyết định tách phần đất của quận Thốt Nốt để thành lập quận Lấp Vò thuộc tỉnh Long Xuyên, nhưng tháng 5/1949 thì quận Lấp Vò tách khỏi Long Xuyên sáp nhập vào tỉnh Sa Đéc.

Việt Nam Cộng Hòa giai đoạn 1955-1975.

Năm 1955, quận Cao Lãnh vẫn thuộc tỉnh Sa Đéc, tổng Phong Thạnh Thượng vẫn thuộc quận Chợ Mới tỉnh Long Xuyên, và quận Hồng Ngự vẫn thuộc tỉnh Châu Đốc. Ngày 17/2/1956, với Sắc Lệnh 22.NV thành lập tỉnh Phong Thạnh, gồm các quận Cao Lãnh của Sa Đéc, Hồng Ngự của Châu Đốc, một phần đất của quận Chợ Mới tỉnh Long Xuyên, và một phần của quận Cái Bè tỉnh Mỹ Tho. Như vậy, tỉnh Sa Đéc gồm 3 quận Châu Thành + Lai Vung + Lấp Vò. Ngày 22/10/1956, Sắc Lệnh số 143-NV thay đổi ranh giới Đô Thành Sài Gòn Chợ Lớn và các tỉnh, đồng thời với một số tỉnh được thành lập. Tên tỉnh Phong Thạnh đổi thành tỉnh Kiến Phong và tỉnh lỵ tại Cao Lãnh, trong khi giải tán tỉnh Sa Đéc để sáp nhập vào tỉnh Vĩnh Long, và quận Châu Thành tỉnh Sa Đéc cũ trở thành quận Sa Đéc tỉnh Vĩnh Long. Ngày 24/9/1966, với Sắc Lệnh số 162-SL/ĐUHC tái lập tỉnh Sa Đéc, gồm 4 quận là, Châu Thành + Lấp Vò + Đức Tôn + Đức Thành. Tỉnh lỵ Sa Đéc tại xã Tân Vĩnh Hòa. Ngày 14/3/1968, quận Châu Thành đổi tên là quận Đức Thịnh (hết trích).

Hệ thống tổ chức hành chánh, từ Trung Ương ---> Tỉnh ---> Quận ---> Xã. Tỉnh và Xã có ngân sách riêng, trong khi Quận là tổ chức trung gian, do Tỉnh cấp chi phí.

Sa Đéc là một trong số 16 tỉnh mà người dân thường nói đến một cách thân thương là Miền Tây. Và là một trong ba tỉnh Vĩnh Long - Vĩnh Bình - Sa Đéc, trên dải cù lao giữa hai dòng Tiền Giang và Hậu Giang. Miền Tây còn có tên gọi khác, cũng thân thương không kém là “đồng bằng sông Cửu Long”. Khởi đầu là sông Mekong trên bản đồ quốc tế, nhưng khi chảy vào Việt Nam chúng ta thì gọi là sông Cửu Long, lớn hàng thứ ba Châu Á và là thứ 11 trên thế giới. Phát nguyên từ Tây Tạng, dài

4.200 cây số, chảy ngang lãnh thổ Trung Hoa, biên giới Trung Hoa – Miến Điện, biên giới Lào – Thái Lan, rồi Cam Bốt. Sau khi đổ vào Việt Nam một đoạn thì chia làm hai nhánh là Tiền Giang và Hậu Giang, rồi đổ ra Biển Đông qua 9 cửa sông, đó là: Các cửa sông Định An, Ba Thắc, Trần Đề, cửa Đại, cửa Tiểu, Hàm Luông, Cổ Chiên, Cung Hầu, và cửa sông Ba Lai. Có thể là do 9 cửa sông này mà gọi là sông Cửu Long chăng?

Đồng bằng sông Cửu Long có 16 tỉnh, là: Tỉnh An Giang, An Xuyên, Ba Xuyên, Bạc Liêu, Châu Đốc, Chương Thiện, Định Tường, Gò Công, Kiên Giang, Kiến Hòa, Kiến Tường, Kiến Phong, Phong Dinh, Sa Đéc, Vĩnh Bình, và Vĩnh Long. Rất thuận lợi cho nông dân sống với ruộng đồng nương rẫy, nhờ vào sông dài, mưa nhiều, nước chảy mạnh, nên lưu lượng trung bình của hai nhánh Tiền Giang và Hậu Giang khoảng 90.000 thước khối trong 1 giây đồng hồ. Cũng trong 1 giây đồng hồ đó, hai nhánh sông này chuyên chở khoảng 15 phần 10.000 trọng lượng phù sa cho đồng bằng sông Cửu Long -nhất là “cù lao” 3 tỉnh Sa Đéc, Vĩnh Long, và Vĩnh Bình- giúp cho vùng đất này màu mỡ với ruộng lúa vàng rực, và vườn cây hoa trái tốt tươi (đoạn chữ nghiêng là trích trong Wikipedia).

Cộng sản Việt Nam từ 1975 đến 2013. (trích trong Wikipedia)

Ngày 20/9/1975, Bộ Chính Trị cộng sản quyết định kết hợp các tỉnh trong toàn quốc để xây dựng thành những đơn vị kinh tế, kế hoạch, có khả năng giải quyết đến mức cao nhất những yêu cầu về đẩy mạnh sản xuất, tổ chức đời sống vật chất, văn hóa của nhân dân, về củng cố quốc phòng và bảo vệ trị an. Theo Nghị Quyết này, thì tỉnh Long Châu Tiền (do cộng sản đặt ra từ trước) + tỉnh Sa Đéc + tỉnh Kiến Tường, sáp nhập thành một tỉnh, do địa phương đề nghị tên tỉnh và vị trí tỉnh lỵ. Ba tháng sau -ngày 20/12/1975- Bộ Chính Trị cộng sản lại ra Nghị Quyết 19/NQ, điều chỉnh lại việc kết hợp các tỉnh ở miền Nam, theo đó tỉnh Sa Đéc và tỉnh Kiến Phong (thời Việt Nam Cộng Hòa) sáp nhập thành tỉnh Đồng Tháp, gồm có thị xã Sa Đéc và các huyện Châu Thành + Cao Lãnh + Hồng Ngự + Lấp Vò + Tam Nông. Tỉnh lỵ đặt tại thị xã Sa Đéc.

Ngày 5/1/1981, nhà cầm quyền ra Quyết Định 4-CP, huyện Cao lãnh chia thành 2 huyện là Cao

Lãnh và huyện Tháp Mười, đồng thời huyện Lấp Vò đổi tên là huyện Thanh Hưng. Ngày 23/4/1983, nhà cầm quyền ra Quyết Định 13-HĐBT, chia lại ranh giới các huyện của tỉnh Đồng Tháp như sau: Huyện Tam Nông chia thành hai huyện là Tam Nông và huyện Thanh Bình. Thành lập thị xã Cao Lãnh bao gồm 3 xã Hòa An + Mỹ Trà + Mỹ Tân của huyện Cao Lãnh tách ra. Ngày 22/4/1989, nhà cầm quyền ra Quyết Định 41-HĐBT, chia huyện Hồng Ngự thành 2 huyện là Hồng Ngự với Tân Hồng. Ngày 27/4/1994, nhà cầm quyền lại ra Quyết Định 77-HĐBT, chia huyện Thanh Hưng thành 2 huyện là Thanh Hưng và huyện Lai Vung. Ngày 29/4/1994, chánh phủ ra Nghị Định 36-CP, chuyển tỉnh lỵ của tỉnh Đồng Tháp từ Sa Đéc sang Cao Lãnh. Ngày 6/12/1996, nhà cầm quyền ra Nghị Định 81-CP, đổi tên huyện Thanh Hưng thành huyện Lấp Vò. Đến cuối năm 2003, tỉnh Đồng Tháp có: Thị xã Cao Lãnh + Thị xã Sa Đéc + 9 huyện là Châu Thành + Tân Hồng + Lai Vung + Hồng Ngự + Tam Nông + Thanh Bình + Tháp Mười + Cao Lãnh + Lấp Vò.

Ngày 16/1/2007, nhà cầm quyền ra Nghị Định 10/2007/NĐ-CP, thành lập thành phố Cao Lãnh thuộc tỉnh Đồng Tháp trên diện tích của thị xã Cao Lãnh. Ngày 23/12/2008, nhà cầm quyền ra Nghị Định 8/NĐ-CP, biến huyện Hồng Ngự thành thị xã Hồng Ngự. Ngày 14/10/2013, nhà cầm quyền ra Nghị Quyết 113, biến thị xã Sa Đéc trở thành thành phố Sa Đéc trên diện tích của thị xã. Sau khi thành lập thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp có diện tích 337.400 mẫu tây, với 1.673.184 người, và 12 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm thành phố Cao Lãnh và thành phố Sa Đéc, thị xã Hồng Ngự, và các huyện: Tân Hồng, Hồng Ngự, Tam Nông, Thanh Bình, Cao Lãnh, Tháp Mười, Châu Thành, Lai Vung, Lấp Vò (hết trích).

Theo tài liệu của Tổng Cục Thống Kê Việt Nam năm 2011, tổng diện tích của đồng bằng sông Cửu Long là 40.548 cây số vuông, với tổng số dân là 17.330.900 người. Dù diện tích canh tác nông nghiệp chưa tới 30% của toàn quốc, nhưng sản lượng lúa thu được hơn 50% trong tổng sản lượng toàn quốc. Vì vậy mà đồng bằng sông Cửu Long, là vùng xuất cảng gạo nòng cốt của Việt Nam. Ngoài ra cây ăn trái và những đặc sản nổi tiếng của vùng này, vừa nhiều vừa đạt phẩm chất cũng như hương

vị của từng loại.

Đồng Tháp là 1 trong 13 tỉnh của đồng bằng sông Cửu Long. Đường biên giới với Cam Bốt dài 50 cây số. Là một tỉnh ôm trọn Đồng Tháp Mười, một vùng trũng của đồng bằng Cửu Long, hầu như không có tài nguyên khoáng sản, nhưng rất giàu phù sa do hai dòng Tiền Giang và Hậu Giang bồi đắp, nhất là vào mùa nước nổi, cộng với hệ thống kinh rạch chằng chịt nên ruộng lúa vàng đồng, rất nhiều vườn cây trái và những vườn hoa nhiều màu sắc với hương thơm.



Tổ chức hành chánh và dân số. Theo tài liệu đến ngày 14/10/2013, tỉnh Đồng Tháp có 1 thị xã, 2 thành phố, và 9 huyện bao gồm 9 thị trấn, 17 phường, và 119 xã. Về dân số, năm 1995 là 1.480.300 người, năm 2000 là 1.580.600 người, và năm 2011 là 1.673.200 người. Trong số 9 huyện, có 3 huyện bên bờ nam và 6 huyện bên bờ bắc Tiền Giang.

Kinh tế. Trước khi vào ruộng lúa, mời bà con đồng hương đến thăm những vườn hoa, rồi đến những vườn cây của Sa Đéc ngày xưa cũng như ngày nay. Về những vườn hoa, phải đến “vườn hoa trăm tuổi” ở xã Tân Qui Đông, cách thành phố Sa Đéc khoảng 4 cây số, bên bờ Nam Tiền Giang. Vườn hoa này với hơn 50 giống hoa khác nhau, cùng với nhiều loại cây cảnh uốn nắn theo cách trồng bonsai, thường xuyên thu hút khách gần xa. Hoa ở đây trồng trên từng luống đất, trồng trên giàn mà bên dưới là con rạch nhỏ ngoằn ngoèo, nên người chăm sóc hay thu hái hoa phải dùng xuồng di chuyển. Hoa còn trồng trên dây leo, trồng trong các loại giỏ nhỏ để treo trên giàn trên vách, hoa trồng trong các chậu lớn chậu nhỏ với nhiều kiểu loại khác nhau.

Vào bất cứ thời gian nào trong năm, cũng có hoa nở. Vườn hoa còn có vài loại hoa lạ, đó là hoa Vạn Thọ Pháp, hoa hồng Grada tím sen, hoa hồng phần Cleopatre, hoa hồng trắng Marseille, hoa hồng phớt Elizabeth, ..v.v.. Nhiều loại cây cảnh có đến trăm năm. Trường hợp khách muốn loại cây cảnh theo cách trồng bonsai, xin mời đến các vườn hoa của các ông Tư Tôn, ông Văn Phép, Tống Văn Huệ, Mười Cẩn, Năm Sấm, và ông Hai Hương, tin chắc là quý bà con sẽ hài lòng...

Bây giờ là những vườn cây của Sa Đéc. Không biết bắt đầu từ năm nào mà bà con hơi đây gây dựng những vườn cam, vườn quýt, bưởi, xoài, nhãn, ổi, sầu riêng, ... ở Nha Môn, Cái Tàu Hạ, ở Lai Vung, Lấp Vò, ... mà tên gọi Sa Đéc gắn bó một cách thân thương với những vườn cây cũng như những vườn hoa nói trên. Với những vườn cây oằn trái này, góp phần cung cấp cho các địa phương khắp Miền Tây, và cư dân Sài Gòn một thời được vinh danh là “hòn ngọc Viễn Đông” của Việt Nam. Đến những vườn trái cây vào mùa thu hái, lúc mà quý bà con men theo những hàng cây cam, cây quýt, cây bưởi, cây xoài, cây nhãn, cây ổi, ... chắc hẳn sẽ cảm nhận được những giây phút nhẹ nhàng, êm ả, dưới ánh nắng chen lẫn màu xanh của lá, màu vàng màu đỏ của trái cây vừa đẹp vừa ngon.

Với bà con từ hải ngoại về Sa Đéc thăm thân nhân, nếu có thì giờ, quý vị hãy đến Nha Môn cách Sa Đéc khoảng 8 cây số, trên đường liên tỉnh xuống Vĩnh Long, rồi dùng xe hai bánh theo con đường làng, hoặc chiếc xuồng nhỏ xuôi theo dòng sông. Theo bên trái bờ sông có con đường làng cho xe bốn bánh đi lại khá dễ dàng, chạy ngang nhiều con rạch be bé với những cây cầu nhỏ nhỏ mà đầu tiên là Rạch Chùa, đến rạch Bà Thiên, rồi rạch Cầu Xoay, rạch Ông Đại, Rạch Tre, qua khỏi Rạch Tre là ngã ba Phú Long lên Bình Tiên. Tiếp tục bờ trái sông Nha môn vào trong là rạch Cái Ngổ, lại thêm một Rạch Chùa, rồi Rạch Gia, Rạch Cầu, rạch Bằng Lăng, và đến Hòa Tân. Hai bên những rạch này đều có những khu vườn lớn nhỏ, với nhiều loại cây trái khác nhau. Dọc theo bờ bên phải sông Nha Môn cũng nhiều vườn cây trái, nhưng không bằng bên bờ trái của dòng sông. Chính lúc ấy, quý vị như được sống lại với những kỷ niệm vui buồn của thời thơ ấu hay của tuổi vào đời của một miền quê thật quê,

nhưng là một miệt vườn thương thật là thương.



Nếu còn thì giờ, mời quý bà con từ Hòa Tân tiếp tục theo dòng sông Nha Môn sẽ vào đến Xẻo Mát, nơi đây vẫn còn lưu lại một huyền thoại vào cuối thế kỷ 18. Chuyện kể rằng: “Khi Chúa Nguyễn cùng nhiều cung phi mỹ nữ chạy trốn quân Tây Sơn đến vùng hẻo lánh có tên là Xẻo Mát này, được cho là nơi trú ẩn tốt đối với cuộc lũng kiếm của quân địch. Xin nhớ, cung phi mỹ nữ là những cô gái đẹp trong làng mà do nhiều trường hợp khác nhau, được chọn vào cung, dĩ nhiên là có nhiều dịp tiếp xúc với Chúa. Sống lâu nơi đây, nhiều cung phi mỹ nữ có chồng, sanh con rồi con đẻ cháu tại đây, vì vậy mà trong dân gian có câu rằng: “Gà nào ngon cho bằng gà Cao Lãnh, gái nào bảnh cho bằng gái Nha Môn”. Ý nói con gái Nha Môn từng là con cháu của những người đẹp của Chúa Nguyễn đó quý vị à. Nói cách khác, Nha Môn có nhiều con gái đẹp đó nghe.

Tóm tắt về nguồn thu chánh của tỉnh là lúa gạo, tiếp theo là những vườn hoa, những vườn cây ăn trái, du lịch, các loại thủy sản, buôn bán lẻ, dịch vụ, và chăn nuôi. Nhìn chung, kinh tế xã hội ổn định.

Giáo dục. Đến tháng 9/2011, tỉnh Đồng Tháp có 172 trường Mẫu giáo, 321 trường Tiểu học, 130 trường Trung học cơ sở (đệ nhất cấp), 41 trường Trung học phổ thông (đệ nhị cấp) 1 trường Đại học và 3 trường Cao đẳng.

Y tế. Theo Tổng Cục Thống Kê năm 2008, tỉnh Đồng Tháp có 168 cơ sở khám và chữa bệnh, 12 bệnh viện điều trị, 1 bệnh viện điều dưỡng, 13 phòng khám đa khoa, 142 trạm y tế phường xã. Về nhân viên, có 762 bác sĩ, 990 y sĩ, 1029 y tá, và 492 dược tá.

Vài đặc sản. Ngoài những vườn hoa và những vườn cây trái, Sa Đéc còn có bánh phồng tôm Sa Giang nổi tiếng từ lâu lắm rồi, và người chủ sau cùng của “bánh phồng tôm Sa Giang” thời ấy, đang sống tại Houston này quý vị à. Rồi hủ tiếu Sa Đéc. Bánh xèo. Cá linh kho. Vịt nướng Sa Đéc. Gà đập đất. Cá tra cá ba sa. Khô cá lóc...

Kết luận. Thời Việt Nam Cộng Hòa, tỉnh Sa Đéc có 5 quận đều trên phần đất cù lao mà Đông Bắc - Tây - Tây Nam, là hai dòng Tiền Giang với Hậu Giang, mặt Đông Nam giáp với tỉnh Vĩnh Long. Thời Việt Nam xã hội chủ nghĩa, thì tỉnh lỵ Sa Đéc trở thành thành phố Sa Đéc, cùng với huyện Lai Vung và Lấp vò, thuộc tỉnh Đồng Tháp. Dưới nét nhìn về tổ chức, tỉnh Đồng Tháp có 1 thành phố và 2 huyện bên bờ Nam Tiền Giang, còn 1 thành phố và 6 huyện bên bờ Bắc Tiền Giang. Vấn đề điều hành và kiểm soát mất nhiều thì giờ vì sự đi lại giữa bờ Bắc với bờ Nam, và sẽ rất khó khăn khi mưa to, gió lớn, sóng cao. Xa hơn nữa, nếu chiến tranh xảy ra - có thể với Cam Bốt, có thể với Trung Cộng nếu không tiếp tục chiều theo ý họ - lúc đó tổ chức và yểm trợ phòng thủ vừa trở ngại giao thông, vừa nguy hiểm khi tiếp viện cho lực lượng phòng thủ thành phố Sa Đéc, và hai huyện Lai Vung với Lấp Vò.

Xin chấm dứt bài viết ở đây, với lời kính chúc quý bà con Vĩnh Long – Vĩnh Bình – Sa Đéc, và quý đồng hương cùng bằng hữu, suốt năm Đinh Dậu 2017 được an lành và hạnh phúc. Xin chúc riêng các vị được thành công trong xã hội, và chúc riêng các cháu thành đạt trong học đường.

o0o

Thất Thập

Sưu Tầm



*Thất thập xưa khó tìm ra
Ngày nay thất thập mỗi nhà đều đông
Ngày xưa thất thập ngồi không
Ngày nay thất thập còn mong đi làm...*

*Ngày xưa thất thập lão làng
Ngày nay thất thập là chàng thanh niên
Thất thập về nước liên miên
Các cháu gái nhỏ luân phiên chào mời:*

*“Mừng anh thăm nước nhà chơi
Mời anh cắt tóc, thành thơi gội đầu
Mời anh trẻ đẹp sang giàu
Đón em qua Mỹ, em hầu hạ anh..”*

*Các bà bảy chục xuân xanh
Tóc đen, má phấn, xăm viền vành môi
Bà nào cũng đẹp, cũng tươi,
Lả lướt sàp nhảy, nói cười thật duyên*

*Các bà dánh dập dịu hiền
Các ông say đắm nghiêng nghiêng mắt nhìn
Bây giờ tôi vững niềm tin
Trả lời câu hỏi linh tinh ban đầu:*

*Tuổi già khởi sự từ đâu?
Tuổi già khởi sự khi nào ta quên:
Quên chồng, quên vợ, quên tên,
Quên cười, quên bạn, quên mình là ai?*

Áo Trắng Nha Môn...

Bùi Đăng Thủy



- Anh Thụy!

Âm vang tiếng gọi dịu dàng, ấm áp, không lớn lắm nhưng hàm chứa một niềm vui dạt dào, lời Thụy ra khỏi dòng suy tưởng miên man.

Điều Pallmall cháy đến sát đầu ngón tay, đã tắt ngúm tự bao giờ, anh cũng chẳng biết.

Dụi nhanh phần thuốc còn lại vào cái gạt tàn đặt trên bàn, anh ngẩng đầu lên.

Màu áo dài trắng tinh khôi của ba cô gái xinh xắn, với những chiếc cặp da đen ôm trước ngực, đột ngột xuất hiện làm rực sáng không gian ẩm đậm của cái quán vắng ven sông một chiều cuối năm buồn hiu hắt.

Người đứng giữa không ai khác hơn chính là bóng hình lúc nào cũng lớn vồn trong tâm trí Thụy kể từ khi nhận sự vụ lệnh trở lại thực tập trên vùng đất Nha Môn đầy huyền thoại này. Anh reo lên khe khẽ:

- Cô Lại! Út Lại!

- Dạ! Là em đây!

Thụy đứng lên, giơ tay làm một cử chỉ lịch thiệp:

- Mời ngồi! Mà các cô có bận gì không?

Những tà áo dài được vén lên một cách nhẹ nhàng,

khéo léo để các nữ chủ nhân bình thản an tọa trên ba chiếc ghế còn trống bao quanh chiếc bàn vuông trước mặt Thụy.

Cô gái ngồi bên phải Lại lên tiếng:

- Anh... anh... gì há...?

Lại đáp lời bạn:

- Anh Thụy!

- Ủa! Anh Thụy có câu hỏi nghe ngộ ghê hén!

Thụy tròn mắt, trả đũa:

- Ngộ là sao cô... cô... gì đây nhỉ?

Một lần nữa, Lại tiếp lời bằng cách chỉ vào cô bạn có cái răng khểnh duyên dáng và hai lúm đồng tiền thật sâu:

- Xin lỗi, để em giới thiệu. Đây là Ngọc Liên - quay qua cô bạn bên trái, có mái tóc bum bê với đôi mắt thật sáng, đầy ngỗ ngáo, Lại tiếp - Nhỏ này là Thùy Linh. Ba đưa em học chung lớp, còn đây là Thiếu úy Thụy...

- Xin cô Lại đừng xưng hô như thế nữa. Cứ gọi bằng tên cho tự nhiên.

- Dạ! Nếu anh cho phép!

Thụy tùm tùm cười:

- Phép tắc gì hồng biết nữa... Nhưng trước tiên, mời các cô gọi thức uống đã.

Chủ quán, một phụ nữ trung niên trắng trẻo, mà nét sắc sảo vẫn còn ẩn hiện dưới những vết chân chim của thời gian, tuồn tuột bung ra ba ly chanh muối, với nụ cười hóm hỉnh trên môi.

Có lẽ chị thương cảm cho cái cảnh “Mãnh hổ nan địch quần hồ” của anh.

Tiếng muống khua lanh canh vào thành ly, phá vỡ không gian trầm mặc trong cái quán vắng lúc tàn đông.

Thụy thả tia nhìn dõi theo những cánh lục bình màu tím nhạt đang lênh bênh trên mặt sông Nha Môn im ắng. Từng cơn sóng nhỏ lăn tăn, phản chiếu ánh tà huy nhạt nhòa trong hơi sương lạnh.

Buổi chiều cuối năm nơi đây thật an bình, êm ả. Dường như không khí chiến tranh cũng phải cúi mặt trước một vùng quê đẹp như những bức thủy mặc. Bên kia bờ sông, mấy lọn khói bếp vương vất trên những mái ngói đỏ au xinh xắn, khiến lòng người lính trẻ ấm áp đôi phần.

- Anh Thụy đang làm thơ hả?

Thùy Linh lý lắc hỏi khi thấy Thụy ngồi trầm ngâm, ra chiều suy tư. Lại góp ý ngay:

- Anh Thụy làm thơ hay lắm đó!
-Sao nhỏ biết?
- Ảnh có làm mấy câu tặng cho quê hương tụi mình nè.

- Đầu đọc nghe thử xem.

Lài liếc nhìn Thụy thăm dò ý kiến. Rồi như nhận được tín hiệu đồng thuận từ anh. Cô hắng giọng, đọc khẽ:

*-... Đẹp thay vùng đất Nha Môn
Ở đây thôn nữ chẳng cần phấn son
Làn da hồng thắm tươi giòn
Mày ngài mắt phượng cho mòn mắt ai...*
(Thơ tác giả)

Cả hai cô gái cùng ồ lên thích thú. Từ sau quầy tính tiền, chị chủ quán cũng kín đáo gửi cho người khách lạ một nụ cười đầy thiện cảm.

Thụy chuyển đề tài để tránh né sự bối rối:

- À! Mà vừa rồi cô Liên bảo câu hỏi của tôi ngộ... là ngộ làm sao cơ?

- Mới tiếp xúc với anh, người ta dễ dàng lầm tưởng anh hồng phả là dân Bắc kỳ, đúng hông?

- Cô nhận xét tinh tế lắm, nhưng Bắc sao lại còn kỳ...

- Danh xưng này bắt nguồn từ thời Pháp thuộc lận, anh Thụy quên à?

- Không quên, nhưng nói người miền bắc được rồi, chứ gọi... Bắc... kỳ, nghe nó kỳ kỳ làm sao ấy...

Cô gái bật lên tiếng cười tựa pha lê vỡ, khoe hàm răng trắng đều, và hai cái đồng tiền dường như sâu thêm. Lài nhắc khẽ bạn:

- Nơi công cộng mà sao nhỏ cười lớn vậy?

- Giờ này người ta đi chợ Tết cuối năm hết rồi, có khách khứa chi mà lo...

Quay sang hướng Thụy, Ngọc Liên tiếp:

- Anh đang ngồi trên mảnh đất Nam kỳ Lục tỉnh đó, em nói vậy có gì kỳ đâu... Nghe dễ thương muốn chết.

Ở đoạn cuối câu nói, đôi môi cô chu lại đầy vẻ nghịch ngợm, khiến Thụy phải lắc đầu:

- Tôi chịu thua cô rồi! Con gái Nha Môn chẳng những xinh đẹp mà còn thông minh, sắc sảo nữa...

Thùy Linh chớp nhẹ đôi mắt bồ câu đen nhánh:

- Thế anh chưa nghe hai câu ca dao nói về vùng đất này à?

- Có, tôi đã từng biết qua, khi đi chiến dịch ở đây vài tháng trước.

Gà nào hay bằng gà Cao Lãnh

Gái nào bảnh bằng gái Nha Môn.

Ngọc Liên chen vào:

-Thế còn “sự tích” về nét đẹp của con gái Nha Môn, anh có biết không?

Thụy nhấp nhẹ một ngụm cà phê, nghe vị đắng lan dần từ đầu lưỡi xuống đến tận cuống họng. Anh bật lửa châm điều thuốc, ánh mắt mơ màng như đang vọng tưởng về một giai đoạn lịch sử bi tráng của dân tộc, anh nói chậm rãi theo từng hơi khói bay bay:

- Theo sử sách, vào cuối thế kỷ thứ 18, chúa Nguyễn Ánh - sau này là Gia Long, vị vua khai sáng triều Nguyễn - đã cầu viện quân Xiêm La sang giúp để chống lại nhà Tây Sơn.

Và đêm 19 rạng ngày 20 tháng 1 năm 1785 một trận thủy chiến khốc liệt đã diễn ra trên sông Tiền, đoạn từ vùng Mỹ Tho tới Rạch Gầm - Xoài Mút. Kết quả, quân Xiêm thua tan tác phải bỏ chạy về nước, còn chúa Nguyễn Ánh cũng dẫn theo tùy tùng ngược sông Tiền tìm cách trốn đi. Khi đến Nha Môn, do quân của Nguyễn Huệ truy đuổi ác liệt quá, bèn bỏ hết các cung tần mỹ nữ hàng trăm người lại, để “nhẹ gánh chinh phu” với lời hứa, sau khi hoàn thành vương nghiệp sẽ quay lại đón rước.

Những người bị bỏ lại đều là các cô gái nhan sắc tuyệt trần được Nguyễn Ánh tuyển chọn kỹ lưỡng. Sau này, những cô gái ấy đã lập gia đình với các chàng trai người bản địa. Tương truyền rằng, các thế hệ sau, con trai không nói chứ nếu là con gái, ai sinh ra cũng đẹp như Hằng Nga tái thế. Thêm nữa, do nơi đây là vùng đất nằm giữa hai bờ sông Tiền, sông Hậu, thời tiết ôn hòa mát mẻ, sông nước êm đềm cũng góp phần tạo nên nét dịu dàng cho những người con gái này.

Trải qua mấy trăm năm, bao nhiêu thăng trầm của thời cuộc, bao nhiêu biến động của cả một vùng đất, nhưng vẻ đẹp sắc sảo của người con gái Nha Môn thì dường như mãi mãi không bao giờ phai nhạt, dù những phi tần mỹ nữ ngày xưa chỉ còn trong cổ tích. Ngày nay ở Nha Môn, mười người con gái thì có đến chín người đẹp, còn người kia cũng sắc nước hương trời. Dường như, khi các mỹ nữ cung tần biến thành những nông dân hiền lành

chất phác, nhan sắc của họ càng tươi thắm mặn mà hơn, lưu truyền mãi cùng thời gian...

Thụy vừa dứt lời, một tràng pháo tay giòn giã đến từ ba cô học trò xinh xắn và chị chủ quán lịch thiệp vang lên, tạo sự sinh động trong chiều đông tĩnh mịch. Ngọc Liên hào hứng:

- Công nhận kiến thức của anh Thụy uyên bác thiệt nhe!

- Cảm ơn các cô! Tôi cũng cố gắng tìm tòi trong sách vở, để lỡ...

- Lỡ chuyện gì vậy anh Thụy? Thùy Linh thắc mắc.

- Lỡ gặp trường hợp như bữa nay, khỏi bị ăn hai cái “hột vịt ung”.

Một tràng cười rộn rã lại vang lên, khiến không khí trở nên thân mật hơn.

Từ sau quần hàng, chị chủ quán vui vẻ góp tiếng:

- Thấy chú lính dễ mến, các em cũng dễ thương, nên châu cà phê, chanh muối bữa nay chị không tính tiền đâu nha.

Mọi người cùng hướng tia nhìn về phía người phụ nữ hiền hậu, và rộng rãi tỏ dấu cảm ơn.

Ngọc Liên chun chun cánh mũi nhỏ nhắn:

- Anh thấy đàn bà con gái Nha Môn bánh chưa, nhưng cái bánh ở đây không chỉ là nét đẹp trời cho, mà còn bởi “Công Dung Ngôn Hạnh” nữa, thưa anh!

- Điều này hoàn toàn đúng! Trở lại chủ đề ban đầu, nhờ cô Liên giải thích giùm cái ngộ trong câu hỏi của tui...

Ngọc Liên nhẹ nhàng đưa cái ống hút của ly chanh muối lên đôi môi mọng đỏ một cách tự nhiên, tùm tùm cười:

- Anh là người miền Bắc, nên có thể chưa hiểu hết nghĩa chữ ngộ của dân miền Nam. Có nhiều cách dùng, ngộ có nghĩa là hay, là đẹp mà cũng có lúc dùng như một sự chê bai...

- Thế cô Liên dùng chữ ngộ này trong cách nào?

- Để em phân tích câu hỏi của anh xong, sẽ tự biết nha!

- Vâng, tôi xin chờ nghe.

- Anh hỏi “Các cô có bạn không” phải hôn?

- Đúng vậy!

- Tụi em đang khoác trên mình tà áo dài truyền thống và rất xinh xắn của dân tộc, lẽ nào anh

không thấy? Mà nếu không bạn, đi ra đường cho Cảnh Sát bắt về tội “Công xúc tu sĩ” à?

- Tôi nói bạn, đây là bạn bệu, chứ đâu phải mang cái nghĩa như cô Liên vừa giải thích...

- Cứ cho là như thế đi. Vậy thì về thứ hai còn “ngộ” hơn nữa: Tụi em bạn bệu thì làm sao thông dong đi vào quán nước...

Thụy thều thào lắc đầu trước sự lém lỉnh của cô gái xinh đẹp.

Lài lên tiếng, đỡ đòn cho Thụy:

- Thôi! Mấy nhỏ đừng phá anh Thụy nữa mà!

Thùy Linh chu dài đôi môi xinh xinh:

- Anh Thụy... anh Thụy... Lúc nào cũng anh Thụy... Mau mau khai ra, quen biết từ khi mô mà thân mật dữ dzậy?

Ngọc Liên cũng nhập cuộc:

- Đúng vậy, khai ra cho mau, nếu không sẽ dùng cực hình...

Lài giả vờ nhăn nhó, khiến gương mặt cô càng trở nên đáng yêu hơn:

- Từ từ rồi nói, làm gì mà hung tợn vậy? Mấy nhỏ còn nhớ đêm văn nghệ mừng ngày khai trường của tụi mình hông?

Ngọc Liên đáp lời bạn:

- Sao lại không? Đêm đó nhà người hát bài “Người yêu của lính” làm mấy anh dân vệ ngần ngại cả ra chứ gì!

Thùy Linh phụ họa:

- Công nhận đêm đó nhỏ Lài xuất thần thiệt!

- Vậy còn nhớ người có giọng tenor cao vút cũng hát một bản nhạc về lính không?

- Bài “Sao em không đến” của nhạc sĩ Hoàng Nguyên. Chỉ có hai chữ: Tuyệt vời!

Ngọc Liên nhanh nhẩu đáp, và cô cất giọng vào điệp khúc:

... Sao em không đến, sao em không đến

Để nắng chiều tắt trên cây xoan già

Quạnh vắng mình tôi băng khuông trông chờ

Nghe lòng thương thương nhớ nhớ

Nhớ thương người em nơi chốn xa.

Không gian như chùng hẫng xuống trước giọng kim thánh thót của cô học trò thơ ngây. Lài gật gù:

- Có trí nhớ tốt lắm! Anh Thụy đó!

Bốn ánh mắt phượng tròn xoe, dồn tia nhìn vào Thụy, khiến làn da sạm nắng trên mặt anh chuyển sang màu mận chín.

- Các cô... các cô quá khen rồi...
Ngọc Liên quay sang Lài, cất vấn tiếp:
- Nói theo toán học thì đó mới là “điều kiện ắt có” chứ chưa “đủ”.

Lài ngáp ngừng:

- Anh Thụy là... thầy dạy kèm toán cho ta...

- Ồ...

Cái quán vắng lại lao xao những thanh âm trong treo mang đầy vẻ ngạc nhiên, Thùy Linh chặc chặc lưỡi:

- Hèn chi! Từ đũa chỉ trên trung bình một chút về môn toán, bỗng dưng trở nên xuất sắc nhất nhì trong lớp. Tao tưởng có phép nhiệm màu nào nữa chứ.

- Nhỏ Lài xấu thiệt đó nha! Có “bảo bối” mà giấu biệt há!

Ngọc Liên trách móc.

- Nhà mấy nhỏ ở xa quá, vả lại, ta đâu biết anh Thụy có đồng ý nhận thêm học trò không. Lài dính chính.

- Chứ hồng phải chỉ muốn giữ cho mình ên nhà người hả?

Thấy hai người bạn đã dồn Lài vào tận chân tường, Thụy phải lên tiếng:

- Nhà cô Lài ở gần đồn, nên mỗi buổi chiều, tôi ra hướng dẫn cô vài tiếng để trả công cô đã dạy tôi cách gặt lúa, chằm lá dừa. Chứ tôi có mở lớp dạy kèm đâu. Mấy cô đừng trách cô Lài, tội nghiệp.

Ngọc Liên chữa mũi dùi sang Thụy:

-Vậy chừng nào anh trở lại đây mở lớp, đừng quên tụi em nha! Năm tới thi Tú Tài I, nếu có được nơi học thêm mới không sợ “trượt vô chuối”.

- Tôi là một người lính, nhiệm vụ với quân đội trên hết. Hơn nữa...

- Hơn nữa chuyện gì vậy anh? Thùy Linh cắt lời Thụy.

- Tôi về đây thực tập bốn tuần lễ. Hôm nay là ngày cuối cùng, sáng mai tôi phải trình diện trên tỉnh rồi. Nên không dám hứa.

Những ánh mắt đang sôi nổi bỗng chùng xuống mang màu sắc ảm đạm. Ngọc Liên đăm chiêu:

- Tiếc quá! Trường em sắp có buổi văn nghệ cuối năm, phải chi anh còn ở lại ăn Tết với Nha Môn thì vui biết mấy.

- Rất tiếc, tôi còn bận quân vụ...

Nét buồn hiện rõ hơn trên khóe mắt long lanh của

Lài. Giọng cô thật nhẹ:

- Anh về đây cả tháng rồi, sao không tới thăm... tía... em!

- Có đó chứ! Tôi đến nhà thăm chú Chín hai lần, nhưng không gặp được cô Lài. Cũng nhờ chú Chín cho biết các cô đi học về ngang lối này, nên tôi tới đây ngồi chờ. May mắn hôm nay gặp được... các cô!

- Anh may mắn gặp cố nhân chứ gom tụi em vô đó làm chi! Ngọc Liên lý lắc bắt bẻ Thụy, rồi cô nháy mắt với Thùy Linh:

- Tụi mình rút lui thôi nhỏ Linh! Đừng ở đây làm kỳ đà cản mũi người ta tâm sự.

- Ừa! Cũng muộn rồi, mình “địa” thôi!

Thùy Linh nói xong, cả hai cô toan đứng dậy. Lài vội chống chế:

- Mấy nhỏ nói tào lao không hà! Có tâm sự gì đâu!

Thụy liếc nhìn đồng hồ đeo tay, nói chậm rãi:

- Giữa tôi và cô Lài không có mối quan hệ như các cô suy đoán đâu. Chỉ là “Tình quân dân cá nước” thôi. Đây là lần thứ hai tôi có duyên may được đến vùng đất này. Lần đầu quen biết cô Lài, lần này được gặp gỡ thêm hai mỹ nữ Nha Môn là niềm vui lớn lao đối với tôi. Buổi hội ngộ hôm nay sẽ là một kỷ niệm đẹp, tôi luôn ghi nhớ. Trời cũng chiều rồi, các cô về đi kẻo muộn. Nếu hữu duyên, chúng ta sẽ có ngày gặp lại...

Ba chiếc xe đạp mang theo mấy tà áo dài trắng đã khuất dần trong sương chiều ảm đạm, mà thanh âm những tiếng cười trong treo còn văng vẳng trong tâm hồn người lính trẻ.

Thụy châm lửa, kéo một hơi Pallmall thật dài.

Làn khói thuốc uốn éo thành những vòng tròn lung linh huyền ảo. Thấp thoáng đâu đó là hình ảnh yêu kiều của những bông hoa biết nói xinh xắn với tà áo dài trắng trinh nguyên, mà anh biết rằng sẽ khó phai mờ trong tiềm thức.

oOo

Xuân Mơ

Xuân về nắng gió reo vui
Lá ru nhả nhạc hoa tươi bướm vờn
Môi em còn đọng vết son
Chờ người quân tử, dệt mồn chữ thơ

Cỏ cây áo mới ngu ngơ
Lá xanh lục diệp gọi mơ trở về
Tha phương nhưng nhớ trời quê
Thương Cha Mẹ biết ai che chở cùng!
Xuân Diệp

Họa: Xuân Du

Hồng, lan, mai, cúc trở vui
Bầy chim én liệng trời tươi mây vờn
Vườn cây trái chín màu son
Em qua anh ngó mắt mồn dáng thơ

Gió đưa nắng chạm cỏ ngơ
Em khoe áo mới lòng mơ ai về
Xa nhà vẫn giữ tình quê
Xuân sang hoa lá dù che bóng cùng!
Lan Bạch Văn

Họa vận : Chào Xuân

Chào Xuân chim hót nghe vui
Cây thay lá mới xanh tươi gió vờn
Nụ hồng chín đỏ môi son
Em cười giòn nắng, dệt mồn trang thơ

Hoa chờ, con bướm làm ngơ
Giấc xuân huyền diệu nằm mơ nhớ về
Một thời tuổi trẻ chân quê
Bài ca hát dạo, nón che chung cùng

Phạm Linh Lan



10 món bánh miền Tây được yêu thích ở Sài Gòn

Sưu Tầm

Là mảnh đất quy tụ nhiều món bánh ngon, lạ, nổi tiếng của các nền ẩm thực trên thế giới, nhưng Sài Gòn không thể vắng bóng bánh quê dân dã, mộc mạc miền Tây.

Bánh gan



Sở dĩ món bánh này có tên như thế vì sau khi hoàn tất, miếng bánh cắt ra có màu sắc và hình dáng giống như miếng gan heo. Khác với các món bánh khác, bánh gan heo không dùng bột mà chỉ được làm từ trứng vịt, dừa khô, đường, hoi và dầu ăn. Khi ăn, bánh có vị thơm, béo và hơi tanh.

Bánh lá mít



Món bánh này có tên như thế vì sau khi nhào, nặn, người làm trét một lớp bột mỏng lên lá mít rồi đem đi hấp. Khi thưởng thức, người ta tách bánh ra khỏi lá mít, cho vào đĩa rồi chan ngập nước dừa, đậu phộng lên trên. Người ăn dùng đũa hoặc đĩa lấy từng miếng bánh cùng nước cốt dừa cho vào miệng nhai từ từ. Vị béo, ngọt của nước cốt dừa, vị dai dai của bánh, mùi thơm thoang thoảng của lá mít kích thích mọi giác quan khiến mọi người ăn hết đĩa bánh vẫn còn thơm thềm.

Bánh ống



Bột bánh ống được làm từ nguyên liệu chính là khoai mì và bột gạo. Hai loại bột này được trộn theo một tỷ lệ nhất định sao cho luôn ở trong tình trạng tơi, xốp.

Khi có khách, người bán cho bột vào khuôn, đợi bánh chín (3-5 phút) lấy ra và đặt trên một chiếc lá chuối, sau đó cắt đôi bánh theo chiều dọc, cho thêm đường, dừa nạo vào rồi cuộn lại. Món bánh này

ngoài vị ngọt của đường, vị béo của dừa, dai dai của khoai mì, còn thoang thoảng hương thơm của lá chuối.

Bánh tai yến



Ban đầu, người dân gọi là bánh tổ yến do hình dạng bên ngoài đặc biệt của bánh, sau đọc chệch thành tai yến.

Bánh tai yến có thành phần, cách thức chế biến khá giống bánh xèo. Điểm khác duy nhất là động tác cho bột vào chảo dầu phải nhanh, dứt khoát để bột bám vào nhau thành hình tròn, không bị rây ra xung quanh. Thành phẩm của món bánh này có hình chiếc nón úp ngược với phần bột giữa chín phồng lên, viền bánh cong lại, r ám vàng.

Bánh chuối nướng



Bánh chuối nướng có thành phần khá đơn giản với vài ba lát bánh mì cũ, vài trái chuối sứ chín rục, ít sữa tươi, nước cốt dừa hoặc cả hai. Đây là loại bánh dễ làm, khó bị hỏng nhờ nguyên tắc cơ bản là trộn tất cả vào nhau và nướng. Nguyên liệu, cách làm đơn giản, song món bánh này vẫn đủ sức làm mê hoặc mọi người với vị tươi mới cùng sắc màu

vàng đặc trưng của dòng bánh nướng ra xung quanh. Thành phẩm của món bánh này có hình chiếc nón úp ngược với phần bột giữa chín phồng lên, viền bánh cong lại, r ám vàng.

Bánh khoai mì



Chỉ đơn giản với ba thành phần chính là khoai mì, bột, đường, bánh khoai mì vẫn chứng minh sức hút không tưởng của mình qua bao thế hệ. Đến nay, món bánh dân dã này cũng dần xuất hiện trong các nhà hàng, quán ăn sang trọng với vị trí không hề kém cạnh so với “anh em” bánh ngọt đến từ các nền ẩm thực nổi tiếng trên thế giới.

Bánh giá



Bánh giá hay bánh vá là một trong những món ăn quen thuộc của miền Tây. Có rất nhiều tranh cãi về tên gọi của món bánh này. Nguyên liệu chính để làm bánh là giá, bánh được chiên trên vá nên cả hai cái tên đều đúng.

Bạn có thể thưởng thức món bánh này tại bất kỳ tỉnh, thành nào của vùng đất chín rồng. Tuy nhiên, bánh giá tại Chợ Giồng, thuộc thị trấn Vĩnh Bình, Gò Công Tây, Tiền Giang, nơi khai sinh ra món

bánh này là nổi bật hơn cả. Bánh giá hút thực khách bởi vị béo của dầu, của thịt hòa lẫn với vị ngọt của tôm, thanh mát của giá sống, củ sắn, cái đậm đà của chén nước mắm tỏi ớt và tươi xanh của rau sống

Bánh cống



Bánh cống hay cống là món bánh của người Khmer Nam bộ và là một trong những đặc sản nổi tiếng của Sóc Trăng. Tên gọi như thế vì khuôn làm bánh có hình dạng như một cái cống lòng sâu.

Bánh cống có màu vàng óng, giòn tan và chỉ nằm lọt trong lòng bàn tay. Điểm nhấn của món bánh này là con tôm nằm khoanh tròn trên mặt bánh trông rất hấp dẫn.

Bánh cống hút thực khách với vị ngon của bột bánh giòn tan thơm nức, đượm chút béo của mỡ sa, đậu xanh và thịt. Bánh là hỗn hợp của thịt heo băm nhuyễn trộn với củ sắn và đậu xanh nguyên hạt... Đặc biệt bánh không ăn với cải xanh, mà ăn với bắp cải, rau răm, xà lách, diếp cá và chấm cùng nước mắm chua ngọt.

Bánh tầm bì



Với tạo hình lạ từ những cọng bún gạo có hình dáng khác thường cùng sự kết hợp “không giống ai” của thịt và nước cốt dừa, bánh tầm bì khiến những thực khách lần đầu thưởng thức sững sốt và tò mò.

Với thành phần phong phú gồm có dưa leo, xà lách, giá, rau thơm, bánh tầm, bì, thịt heo nạc, đậu phộng đập dập, đồ chua (cà rốt, củ cải), hành phi, nước mắm chua ngọt, nước cốt dừa, bánh tầm bì là món ăn tổng hòa của các vị chua, cay, mặn, ngọt, béo bùi... Chính điểm cộng này khiến món ăn có sức hấp dẫn không nhỏ với thực khách. Song nó cũng chứa một điểm trừ lớn là sự “cạch mặt” của những vị khách không thích món ăn vừa mặn vừa ngọt.

Bánh xèo



Khác với bánh xèo miền Trung đổ bằng khuôn, bánh xèo miền Nam được đổ bằng chảo, bánh xèo miền Nam lớn gấp nhiều lần so với bánh xèo miền Trung.

Ngoài những điểm chung về nguyên liệu (bột), thịt heo, tép bạc, giá cùng cách đổ sao cho vang lên tiếng “xèo” đặc trưng, bánh xèo miền Nam còn có sự tham gia của hàng loạt nguyên phụ liệu khác như trứng gà, nước dừa, các loại nấm...

Một cái bánh xèo ngon được đánh giá dựa trên phần vỏ bánh mỏng tang, giòn rụm; phần thịt thà tươi ngon. Song quan trọng nhất là chén nước chấm có độ chua, cay, ngọt vừa miệng.

Sông Nước Hậu Giang



*Phù sa nước đục khó dòm
Nhớ anh em khóc đổ lòm con người
Nắng Hậu Giang mưa Tiền Giang
Nhìn nhau mà lệ rớt hai hàng
Câu ca vọng cổ chìm trong tôi
Mùi mẫn còn rung dưới nguyệt tàn*

*Mưa Hậu Giang nắng Tiền Giang
Cô em kẹp tóc bịt răng vàng
Cẩn tin xanh đỏ càng quê lắm
Mắt liếc khua theo guốc rộn ràng...*

*Mưa Hậu Giang nắng Tiền Giang
Bến sông san sát những nhà sàn
Vòng trua kéo kệt em tôi hát
Gió đưa bông thắm nở về chàng
Nắng Tiền Giang mưa Hậu Giang*

*Xe lam về tới miệt Ba Càng
Ruộng khô thổi nóng lửa churn tóc
Tóc em thơm phức mùi dưa gang
Nắng Tiền Giang mưa Hậu Giang
Sông Mỹ đồ đưa bến Vĩnh Tràng
Bên chùa tôi đã ôm em siết
Xa rồi còn tiếc chuyển đồ ngang*

*Nắng Hậu Giang mưa Tiền Giang
Nắng mưa mưa nắng chín mùa màng
Vòm cao tre trúc nghiêng nghiêng bóng
Trâu ghé lim dim núp nắng chang*

*Mưa Hậu Giang nắng Tiền Giang
Nhiều đêm không ngủ dạ mơ màng
Nhớ người, nhớ đất mùi quê cũ
Ôi nắng Tiền Giang mưa Hậu Giang*

Kiệt Tấn

Thành ngữ, tục ngữ về

Gà

Sưu Tầm



Bán gà ngày gió, bán chó ngày mưa: Mùa gió gà hay toi, trời mưa chó xấu mã. Bán như thế thì bất lợi.

Chó già, gà non: Thịt chó già không tanh, thịt gà non mới mềm, ăn mới ngon.

Chớp đông nhay nháy, gà gáy thì mưa: kinh nghiệm về thời tiết.

Vắng chủ nhà gà vọc niêu tôm: khi không có người chỉ huy, kẻ xấu làm bậy

Con gà tốt mã vì lông: Người ta dễ bị thu hút bởi cái vẻ bên ngoài

Con gà tức nhau tiếng gáy: Tính ganh đua, không chịu kém người khác

Cơm chín tới, cải ngồng non, gỏi một con, gà mái ghe: Những thứ người ta ưa chuộng vì ngon vì đẹp.

Cơm gà, cá gỏi: Khen bữa ăn ngon và sang trọng.

Đá gà, đá vịt: Làm ăn qua loa.

Đầu gà, má lợn: Miếng ăn ngon.

Đầu gà còn hơn đuôi phượng: Đứng đầu một nơi còn hơn làm tớ kẻ khác.

Chó cậy gần nhà, gà cậy gần chuồng: Cậy thế bắt nạt người khác.

Gà cùng một mẹ chó hoài đá nhau: Khuyên đoàn kết, gắn bó với nhau.

Gà mái gáy gở (không biết gáy): Chê phụ nữ can thiệp vào việc đàn ông

Gà nhà lại bới bấp nhà: Chê cùng phe cánh lại phá hoại lẫn nhau.

Gà què ăn quần cối xay: Chê những người không có ý chí.

Hạc lập kê quần (con hạc giữa bầy gà): Người tài giỏi ở chung với kẻ dốt.

Học xương gà, sa càn khế: Chỉ những điều nguy hiểm cần tránh

Học như gà đá vách: Chê những người học kém

Khách đến nhà, chẳng gà thì vịt: Thể hiện sự hiếu khách của chủ nhà.

Lép bép như gà mổ tép: Chê người ngồi lê mách lẻo.

Lờ dờ như gà ban hôm: Quáng gà, chê người chậm chạp, không hoạt bát.

Lúng túng như gà mắc tóc: Chê người thiếu bình tĩnh, bối rối.

Mẹ gà, con vịt: Cảnh của những trẻ em sớm mồ côi mẹ, phải sống với dì ông.

Mèo mả, gà đồng: Chỉ những kẻ vô lại, sống lang thang, làm bậy.

Một tiền gà, ba tiền thóc: ý nói món lợi thu về không bằng công sức bỏ ra.

Mỡ gà thì gió, mỡ chó thì mưa (mỡ gà vàng, mỡ chó trắng): Kinh nghiệm dân gian dựa vào màu mây đoán mưa gió.

Ráng mỡ gà, có nhà thì chống: Kinh nghiệm chỉ hiện tượng có bão.

Ngẩn ngơ như chú bán gà, tiền ruồi chẳng bán, bán ba mươi đồng: Chê người đàn độn, không biết tính toán.

o0o

@ửa hàng **BÁN CHỒNG** *Sưu Tầm*

Trên phố nọ vừa mở một “Cửa hàng bán chồng”, nơi chị em phụ nữ có thể chọn mua cho mình một người đàn ông làm chồng. Ngay lối ra vào cửa hàng có treo một bảng nội quy với nội dung sau đây:

1. Bạn chỉ có thể vào cửa hàng 1 LẦN DUY NHẤT.
2. Cửa hàng có 6 tầng, càng lên cao thì hàng càng chất lượng.
3. Bạn có thể chọn bất cứ người đàn ông nào trên tầng bất kỳ hoặc leo lên tầng cao hơn.
4. Chỉ được phép chọn từ tầng dưới lên, không cho phép leo trở xuống để chọn lại.

Một chị nọ sau khi dừng chân trước tấm biển trước lối vào cửa hàng liền quyết định vào trong để thử vận may.

Sau khi đọc dòng chữ: “Những người đàn ông có công ăn việc làm” trên tấm biển treo trên lối vào tầng 1, chị nọ liền đi thẳng lên tầng 2.



Tấm biển trên lối vào tầng 2 ghi: “Những người đàn ông có công ăn việc làm và yêu trẻ con”.

Chị đi tiếp lên tầng 3.

Tấm biển trên lối vào tầng 3 ghi: “Có công ăn việc làm, yêu trẻ con và đẹp trai”.

“Ái chà, được đấy!” – Chị nọ nghĩ bụng, nhưng chân vẫn bước lên tầng 4.

Trên lối vào tầng 4, tấm biển đề: “Có công ăn việc làm, yêu trẻ, đẹp trai vô cùng và biết giúp đỡ việc nhà”.

“Tuyệt vời!” – chị thốt lên. – Thật là khó mà không đổ!” Nhưng, miệng nói vậy, chân chị vẫn bước lên tầng 5.

Trên lối vào tầng 5 là tấm biển: “Có công ăn việc làm, yêu trẻ, rất đẹp trai, biết giúp đỡ việc nhà và hết sức lãng mạn”.

Chị nọ đã muốn dừng chân trên tầng 5 để chọn cho mình một người chồng lắm rồi, nhưng cuối cùng, chị vẫn vượt qua được chính mình để bước chân lên tầng cuối cùng – tầng 6.

Trên lối vào tầng 6, chị nhìn thấy tấm biển:

“Bạn là người khách số 31 456 012 của tầng này. Tầng này không có đàn ông, nó chỉ nhằm mục đích chứng minh cho bạn “biết” rằng không tài nào làm vừa lòng phụ nữ. Cảm ơn Bạn đã tới thăm cửa hàng chúng tôi!”

oOo

Hương Trầm Xuân

Hoàng Thanh



En liệng hoa khai đón chúa xuân
Non sông rạng sáng dải hà ngân
Trần gian phúc lộc mừng niên thọ
Bát nhã hồi chuông thức tỉnh tâm

Vũ trụ luân hoàn xuân bất tận
Nhân sinh Phật tánh lại trong ngần
Hương xuân tỏa ngát thêm năm mới
Nguyện bước theo Ngài mỗi bước chân



Tết đến nhà kia đủ thứ kiêng
Sắm chi cũng sợ gánh ưu phiền
Mua chuối: sợ làm ăn khó “ngóc”
Mua lê: sợ mách lẻo xóm giềng
Mua bom: sợ suốt năm toàn “nổ”
Mua xoài: sợ thiếu thốn triền miên
Mua cam: sợ âm thầm chịu đựng
Mua táo: sợ rồi... bón cả niên
Ô hô! đã vậy đừng sắm sửa
Trụi lủi trụi lơ, khỏi tốn tiền.
hahaha! chí lý chí lý!

Vậy thì bàn cúng sẽ trống không
Chỉ cần bình lọ với bó bông
Dưa thì cũng sợ dây dưa mãi
Bánh tét sẽ bị rách cả năm
Xin xăm lại càng nên kiêng cử
Vì ngại năm mới sẽ bị xiêng
Sầu riêng càng nên không dám rớ
Măng cụt thì bị nghệt ngổ ra
Ngoài ra cần cử trái thanh long
Bởi vì vận số sẽ long đong
Trái tắc lại càng nên kiêng đẩy
Bể tắc mọi điều xui cả năm
Bánh ít không được ăn ngày Tết
Cử gì đây nữa hỡi người ơi!!!

Xuân đến Xuân đi, ba ngày Tết
đỡ lo bánh trái, mừng ra phết
thôi thì ta chưng hoa với quả
Cầu cho Đủ Xài khỏi lo xa!

Chuyến Phà Ngang

Lê Hưng



Hội Ái Hữu VLVBSĐ kỷ niệm 25 năm sinh hoạt. Hoàn niệm về Ban Văn Nghệ Trường Giang. Trên sân khấu VLVBSĐ, đã công hiến cho đồng hương 3 tỉnh và quan khách 3 tuồng cải lương nổi danh một thời. Đó là các tuồng Ông Cò Quận 9 (Tuyệt Tình Ca); Nửa Đời Hương Phấn; Con Gái Chị Hằng; Tâm Lòng Cửa Biển với kép mùi Lê Hưng, đào thương Hồng Nhung và nhiều vai phụ diễn khác, trong đó có “Lê Thị Trường An” do cháu Phỉ Thúy, con gái anh chị Việt thủ vai (cháu vừa thất lạc). Đặc biệt mỗi lần trình diễn đều có nhạc sĩ Văn Phước (rẽ nghệ sĩ Việt Hùng) guitar, Nguyễn Dũng, kìm, Văn Đồng, độc huyền về từ Cali phụ trách. Thời đó người Việt ở Houston ít về VN, cải lương vọng cổ còn thịnh hành, nên nhiều buổi trình diễn một số quan khách phải đứng xem vì các bàn đầy khách và vé tham dự đã hết! Chúng tôi thường có mặt trong các buổi tập tuồng nên biết rõ tinh thần văn nghệ của anh em trong nhóm. Xin các bạn nhận nơi đây lòng biết ơn của Hội VLVBSĐ.

Kép Lê Hưng đại diện nhóm, có viết bài Phụng Hoàng và 3 câu vọng cổ để tặng quý đồng hương nhân kỷ niệm 25 năm của hội:

Phụng Hoàng 12 câu:

- Ngọn gió thu bay mây trôi bàng bạc, trên chuyến phà ngang em tiễn đưa... anh
- Quay trở về vùng biển cả
- Để lại cho em quá nhiều thương nhớ
- Em quay gót trở về, dõi mắt theo cánh bướm xa
- Chuyến phà ơi! Nước biển xanh, chim lượn nắng lưng chiều

- Hãy chờ giùm tôi nỗi nhớ
- Theo những chuyến tàu rời biển đảo xa xăm
- Khi ta bên nhau, anh như mây, em là gió trắng ngàn
- Nỗi nhớ thương hạnh phúc nồng nàn
- Chuyến phà ơi! Sao không dài bất tận
- Trên đỉnh buồn nghe sóng gọi bờ vờ
- Chuyến tàu anh đã xa bờ đá bạc
- Hải âu bay ngược gió, cát ôm bờ
- Tóc em bay như mây trắng lững lờ
- Vắng nhau rồi! Biển chiều, sóng có bến bờ đâu
- Bến vắng đợi chờ, tàu hãy kịp về mau
- Kỷ niệm trở về, nỗi nhớ in sâu
- Đôi ta bên nhau, thức trắng đêm nay, kể chuyện vui buồn
- Cánh chim di còn đợi mùa trở lại
- Sao không giữ giùm những giọt nắng phai...

Vọng Cổ:

Câu 1- Anh ơi! Chuyến phà ngang đưa anh về với biển, vẫy tay nhau như vẫn còn lưu luyến. Chân đã bước đi mà đôi mắt không... rời. Hải âu bay về tận cuối chân trời... Mình gặp nhau với nửa đời còn lại nhưng em thấy lòng ấm áp vô biên.

Cuộc đời này điên đảo điên đảo, cũng bởi do hai chữ tình tiền. Kiếp đã trảng xe cát triền miên, tưởng đã thành công mà sóng đã xóa mất...

Câu 2- Suốt mấy mươi năm duyên tình lận đận, em ngỡ đã vui chôn tình cảm lòng... mình. Ai ai cũng mong có hạnh phúc gia... đình. Nhưng có lẽ tại mình cao số nên bao nhiêu lần dang dở dở dang. Thôi thì mình chẳng than thở than, chỉ một mình âm thầm chịu đựng. Trên đời này kiếp hồng nhan bạc phận, đâu phải tại mình, chỉ tại số mà thôi...

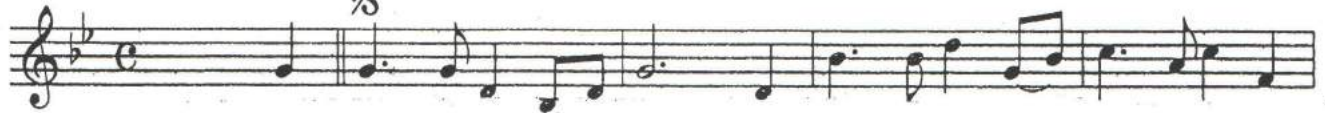
Câu 6- Hôm nay trời đã sắp vào thu, trên chuyến phà ngang ngày đêm xuôi ngược. Ngọn sóng nào đã vô tình đưa đẩy cho hai đứa mình ngồi cạnh bên nhau. Có lẽ đời mình đã hết lao đao, nên trời xuôi khiến hai đứa mình gặp gỡ. Cùng chung tay đắp xây hạnh phúc, níu lại thời gian đánh mất lâu rồi...

Người ta tuổi Ngọ, tuổi Mùi
Còn tôi đau khổ ngâm ngùi tủi thân
Riêng tôi mạng số bạc phận
May mà còn gặp, còn gần người thương./.

Quê tôi miền phù sa

Nhạc và lời: Tâm Thọ
Soạn cho nhạc cảnh Tết VLVBSD

Chậm tha thiết



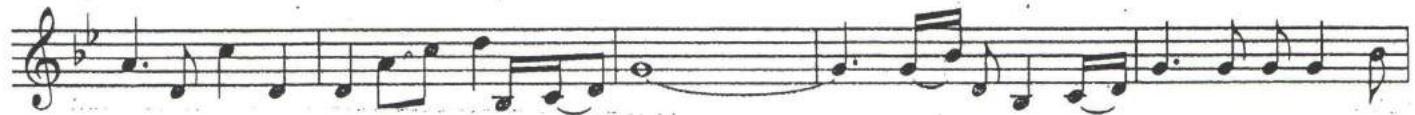
Quê tôi bên giồng Cừu Long, Trà Vinh, Sa-déc, Vĩnh Long. Mảnh đất người



lành thăm đượm phù sa, như lòng thật thà của người miền tây. Quê



tôi ba miền liên nhau. Phù sa bồi đắp vun cao, ruộng lúa tràn đồng, cá lội đầy



sông giồng nước hiền hòa chuyên chở phù sa. Nước đục màu phù sa, cho cây xanh trái



ngọt cho tốt tươi ruộng vườn, cho giọng hò cất cao. Hò ơi, hò ơi... Nước về đồng ngập phù



sa, cho cây quắn trái, cho hoa tươi màu. Cừu Long nước chảy xuôi giồng mang phù sa tới cho đồng ruộng



xanh. Ai qua thăm miền quê tôi, đường quê rợp bóng dừa xanh, cây trái trĩu



cành tấp nập xuống ghe, cô gái chào mời mua quả anh ơi...

VĨNH LONG

dấu yêu

Dương Thượng Trúc



Tân nhạc

... *Đ*ất Vĩnh quê tôi, có hàng dừa xanh soi bóng
Lao xao con sóng, mơn man theo gió vỗ bờ
Dòng sông tuổi thơ, còn ghi biết bao kỷ niệm
Quê hương mến yêu, nói sao cho vừa nhung nhớ...

... Kiếp sống tha hương, nỗi buồn nào hơn xa xứ
Đau thương quá khứ đeo mang cánh bên lòng
Ngày đêm ước mong, một lần về thăm chốn cũ
Nghe tiếng ai hò, dặt dìu man mác thình không...

Vọng Cổ

1/ Vĩnh Long quê tôi, dải đất phù sa hiền hòa bên
dòng sông Cửu, cho dấu nắng mưa, nước ròng nước
lũ, trong ánh chiều buông khoan nhặt tiếng ai hò...
Ngọn sóng lăn tăn xao động con đò...

Cô lái xinh xinh, khoe nụ cười tươi thắm, mái tóc
nhung huyền, óng ả như tơ. Tà áo bà ba, theo gió
phất phơ, gọi hồn ai, bao ý thơ, nét nhạc. Dù xa
xôi, chẳng hề phai nhạt, kỷ niệm thuở xưa, sống hoài
trong ký ức...

2/ Giữa không trung, tiếng sáo diều man mác, trên
bờ đê, mục tử dắt trâu về...

Vẳng tiếng mẹ ru, êm ả chiều hè...

Những câu ca dao, đậm đà tha thiết, đã thấm vào,
mạch máu buồng tim

Vĩnh Long ngọt nước sông Tiền

Thơm mùi lúa chín giữa miền Phù Sa.

*Cho dù dâu biển phong ba
Tình quê vẫn mãi đậm đà trong tôi!
Lý con sáo*

*Ôi! Quê hương...
Tâm tư chất ngất một trời nhớ thương
Sống đời tha phương
Mỗi cánh bay trên vạn nẻo đường
Lòng xót xa ray rứt khôn lường
Mong một ngày về thăm chốn xưa
Tay nắm tay, ấm trong chiều mưa
Này Cầu Lầu hò hẹn đón đưa
Vẫn khắc ghi bao kỷ niệm ngày xưa...*

Vọng Cổ

5/ Tuy giờ đây cách xa ngàn trùng diệu vợi, nhưng
mảnh đất thân yêu vẫn mong đợi ai về...
Giữa cuộc mưu sinh, trăm mối bận bịu... Vẫn hằng
đêm, chập chờn trong giấc ngủ, từng con đường, in
dấu tuổi thơ

*Đầy cầu Thiêng Đức mộng mơ
Bóng hình xưa cũ chẳng mờ trong tim
Ngày xanh ơi biết đâu tìm
Quê hương vẫn gọi cánh chim xa đàn...*

Tân nhạc

Hò ơi...

*Long Hồ sông nước mênh mang
Mái chèo đưa đẩy, mái chèo đưa đẩy, nhịp nhàng
câu ca...*

*Người đi biển biệt phương xa, nhớ chẳng kỷ niệm
...*

Hò ơi... Nhớ chẳng kỷ niệm, quê nhà dấu yêu...

6/ Thương làm sao, hương lúa quê tôi, đẹp rạng
ngời, tình người thôn dã.

Dù giờ đây tha phương, lạc loài nơi xứ lạ, nỗi nhớ
nhung, như sóng cả trong lòng.

Mai này trở lại Vĩnh Long

Ta cùng tắm mát bên dòng sông mơ

Để tìm lại bóng con đò

Để nghe lại tiếng ai hò ngày xưa.../.

LỜI CẢM ƠN

*Xin cảm ơn những ân tình rộng mở
Xin cảm ơn các thi sĩ văn nhân
Xin cảm ơn các vị mạnh thường quân
Xin cảm ơn quý đồng hương thân mến*

*Cứ mỗi năm đón chào mùa Xuân đến
Cùng quây quần ta ngồi lại bên nhau
Dù tuổi xanh hay tóc đã phai màu
Chẳng ngại ngần sẻ chia niềm tâm sự*

*Như đàn chim đang tha hương viễn xứ
Nhớ thương về miền sông nước xa xôi
Tiếng khoan hò vang trong gió chơi vơi
Nhịp giã gạo rộn ràng đêm thanh vắng*

*Cửu Long quê ta hai mùa mưa nắng
Cuộc sống nghèo, tình nghĩa chẳng hề vơi
Dem niềm vui trao tặng đến mọi người
Nụ hoa Xuân ngọt ngào ngày hội ngộ*

PSSC
Hội Ái Hữu VLVBSD









Cung Chúc Tân Xuân

TRUNG TÂM NHA KHOA
LA MINH THỨC, D.D.S
NHA KHOA GIA ĐÌNH VÀ THẨM MỸ



LA DENTAL

(trong khu Hong Kong City Mall)
11201 Bellaire Blvd., Suite A - 18



CHUYÊN ĐẢM TRÁCH:

- * Nha khoa tổng quát
- * Nhổ răng
- * Nha khoa thẩm mỹ
- * Làm răng giả
- * Giải phẫu nha khoa
- * Lấy gân máu
- * Chuyên trị bệnh nướu răng
- * Trám răng

Phone: **281-568-8200**

Giờ làm việc:

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9:00 AM - 6:00 PM

Thứ Bảy - Chủ Nhật: 9:00 AM - 3:00 PM

baby's CLUB

Let the fun begin.

AM THANH HAY
ANH SANG DEP
KHUNG CANH LICH SU
SUC CHUA CAO
PARKING AN TOAN
DIA DIEM THUAN TIEN

BABY'S CONCERT VENUE

832-388-6342

11107 BELLAIRE BLVD. HOUSTON, TX. 77072

www.babysclubhouston.com

HARMONY MEDICAL CLINIC

NGUYỄN QUỲNH NHƯ, M.D.

Eye Physician & Surgeon

Chuyên Khoa Giải Phẫu và Điều Trị Các Bệnh Về Mắt

- * Tốt nghiệp Bác Sĩ Y Khoa Texas A&M University, College of Medicine
- * Tốt nghiệp Chuyên Khoa Giải Phẫu Nhân Khoa, University of South Carolina
- * Bác Sĩ điều trị Nhân Khoa tại Bệnh Viện West Houston Medical Center
- * Hội viên của American Board of Ophthalmology

CHUYÊN GIẢI PHẪU và ĐIỀU TRỊ

- Mắt lòa, mắt cườm (Cataract). Ghép kính nhân tạo (Lens implantation).
- Vi giải phẫu không phải may (Phaco emulsification, one stitch, sutureless surgery)
- Áp suất mắt cao (Glaucoma). Các bệnh về giác mạc (Corneal diseases)
- Các bệnh về võng mạc (Retinal diseases)
- Bệnh tuyến giáp trạng, bệnh tiểu đường ảnh hưởng đến mắt
- Bệnh viêm mắt, mắt loét, đỏ hoặc khô
- Các bệnh mắt trẻ em (Pediatric Ophthalmology)
- Các bệnh liên quan đến hệ thống thần kinh thị giác (Neuro Ophthalmology)
- Đo độ kính và contact lens

- * Chữa theo tiêu chuẩn và kỹ thuật hiện đại
- * Phòng mạch được trang bị đầy đủ máy móc tối tân

**Nhận Medicare
Medicald
Bảo Hiểm**

**8200 Wilcrest Dr., Suite 9
Houston, TX 77072
(Cạnh Nhà Thuốc Tây Lotus) (Hoa Sen)
Điện thoại: (281) 530 - 0300**

*Cung Chúc
Tân Xuân*

Lung Chúc Tân Xuân

LA DENTAL

DO CÁC BÁC SĨ NHA KHOA:

LA MINH TỰ, DDS

NGUYỄN VĨNH LAN CHI, DDS

TRINH N.M NGUYỄN, DDS



Khám răng miễn phí



**(Home Bleaching)
Mỗi hàm \$99.00**



**(Office Bleaching) in one hour
Mỗi hàm \$199.00**



**(Office Bleaching) in one hour
Mỗi hàm \$199.00**

Chuyên đảm trách:

- * NHA KHOA TỔNG QUÁT**
- * NHA KHOA NHI ĐỒNG**
- * NHA KHOA THẨM MỸ**

Phòng Nha Khoa được trang bị dụng cụ tối tân với hệ thống bảo vệ nhiễm trùng cho bệnh nhân và nhân viên đúng tiêu chuẩn OSHA và Bộ Y Tế.

Chúng tôi nhận:



**INSURANCE
TRẢ GÓP**



**MEDICAID
CREDIT CARDS**

LA DENTAL

10603 BELLAIRE BLVD. HOUSTON, TX 77072

(Trong khu Saigon Houston Plaza)

Tel.: 281-495-9881

Giờ làm việc: Thứ Hai - Thứ Sáu 9AM - 5PM

Thứ Bảy: Theo hẹn - Chủ Nhật: Closed

Cung Chúc Tân Xuân



ĐOÀN AGENCY



MDRT

VÕ THỊ NHUN

- . Tước Hiệu "MILLION DOLLAR ROUND TABLE" do "THE PREMIER ASSOCIATION OF FINANCIAL PROFESSIONALS" trao tặng
- . ĐOÀN AGENCY AGENT OF THE YEAR TỪ 2005 đến 2014

***** ĐẠI DIỆN ING – USA, thuộc đại Công ty tài Chánh ING có số vốn 700 tỷ Mỹ Kim, Công Ty lớn nhất thế giới. *****

Chúng tôi chuyên cung cấp các dịch vụ liên quan đến bảo hiểm:

- 1- Bảo Hiểm Nhân Thọ: Term Life, Universal Life
(Đặc biệt: Guaranteed Death Benifit UL)
- 2- Quỹ Hưu Trí: IRA, S.E.P...
Fixed and Index Annuity

Cần lập kế toán về Tài Chánh, xin quý Đồng hương liên lạc với chúng tôi: Cô **VÕ THỊ NHUN**

Điện Thoại:

VĂN PHÒNG: 713 - 266 - 0603

CELL: 281 - 797 - 3278

FAX: 713 - 266 - 1323

Địa chỉ:

2825 WILCREST, SUITE # 405

HOUSTON, TX 77042



Nhà Thuốc Tây HOA SEN

LOTUS PHARMACY

LOTUS Pharmacy Nutrition

8200 WILCREST @ BEECHNUT # 8 - HOUSTON, TX 77072

TEL: 281 - 983 - 9382

LOTUS PHARMACY

- Bán thuốc theo Toa Bác Sĩ và các thuốc uống thông dụng.
- Nhận MEDICARE PART D, các loại bảo hiểm, giao thuốc tận nhà vùng Southwest.

LOTUS Pharmacy Nutrition

* Các loại thuốc đặc chế của Lotus Pharm Nutrition do Viện Bào Chế ULTIMATE HEALTH gồm:

- * HEPACHOLINE - tan mỡ, trợ gan, giúp tiêu hóa, giảm cân.
- * HEPAPHYTOL ARTICHOKE - lợi tiểu, lọc máu.
- * MEMORY POWER - bồi bổ trí nhớ cho các lứa tuổi.
- * EUCA-TUSS - thuốc ho khuynh diệp giúp long đàm.

* Đại lý của các loại thuốc danh tiếng trên thị trường hiện nay:

- Các loại dược thảo của BS Phạm Hoàng Trung (California) - Đại lý chánh thức.
- LL IN ON (SNP) của BS Peter Le (California)
- ALOE VERA tinh chất (viên)
- MAN POWER - Hảo Hán Bảo: dành cho nam giới.
- Các loại thuốc bổ tổng hợp khác.
- JOINT CONNECTION - Body Ammo.
- Các loại dược thảo của BS Thượng Hải - Đại lý chánh thức.
- Thuốc đặc chế từ củ nghệ, sữa ong chúa, mật ong.

Thành lập từ năm 1993 do Dược Sĩ tốt nghiệp
Đại học Dược khoa Sài Gòn và Đại học Dược khoa Houston.
Điều hành bởi Dược sĩ tốt nghiệp tại Houston, Texas

Kính mời quý khách đến nhà thuốc tây LOTUS để đo huyết áp miễn phí.

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 10am - 6.30pm Thứ Tư: 10am - 3pm

Thứ Bảy: 10am - 6pm Chủ Nhật: Tạm thời đóng cửa

Bác Sĩ Chuyên Khoa Nội Thương
Internal Medicine & Hospitalist

HARMONY MEDICAL CLINIC

NGUYỄN PHẠM CÔNG KHANH, M.D.

8200 Wilcrest @Beechnut, Suite 9 - Houston TX 77072

Tel. (281) 530 - 0300

- Tốt nghiệp Bác sĩ Y Khoa tại University of Texas / Medical Branch Galveston
- Tốt nghiệp Chuyên Khoa Nội Thương tại University of Texas, Medical Center
- Nội trú các bệnh viện Memorial Hermann, St. Luke Episcopal, MD Anderson, LBJ Hospital
- Nguyên Bác sĩ điều trị tại bệnh viện Methodist Willobrook

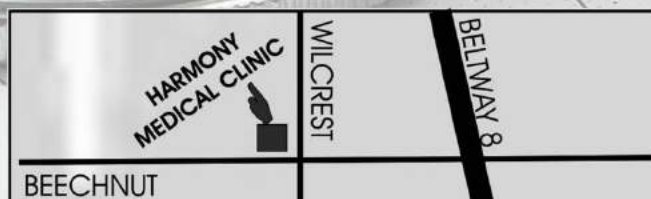
- * Đường hô hấp: điều trị ho, suyễn, lao phổi, khó thở
- * Cao huyết áp, tức ngực, xú, nhịp tim không đều
- * Loét bao tử, ăn không tiêu, đầy hơi, viêm gan...
- * Phái nam sinh lý yếu, bệnh nhiếp hộ tuyến
- * Phòng ngừa ung thư tử cung, kinh nguyệt không đều, tiểu viêm đường
- * Viêm đường tiểu, tiểu gắt, ung thư bong đái, sạn thận
- * Ung thư và bệnh liên quan đến tế bào máu
- * Bệnh hội hộp, trầm cảm, rung tay, không tập trung, đứt mạch máu não, kinh phong
- * Đau bắp thịt, bong gân, đau lưng, dây thần kinh bị chập
- * Bệnh ngoài da, ung mủ, làm biopsy thử nghiệm
- * Khám định kỳ ngừa bệnh, khám nhiếp hộ tuyến, chích ngừa, tiểu giải phẫu
- * Tiểu đường, mắt kính, bướu cổ, cao mỡ trong máu

Nếu cần, giới thiệu vào bệnh viện, chúng tôi sẽ tiếp tục săn sóc bệnh nhân đến khi xuất viện và theo dõi điều trị tiếp theo tại phòng mạch.

- * Lấy máu thử nghiệm tại phòng mạch
- * Phòng mạch được trang bị với máy móc tối tân
- * Hồ sơ bệnh nhân được lưu trữ an toàn trong máy điện toán và thông báo kết quả đến bệnh nhân nhanh chóng

Giờ làm việc:

Thứ Hai đến Thứ Bảy: 9.00AM - 5.00PM





ELEGANCE *Flowers*



10613 Bellaire Blvd., #A-136 * Houston, TX 77072

(Trong khu Nhà Hàng Kim Son Bellaire Plaza) [www: kellyeleganceflowers.net](http://www.kellyeleganceflowers.net)

Tel.: 281-564-2600 * Fax: 281-568-0056

*Kính Chúc Quý Vị Một Năm Mới An Khang, Thịnh Vượng
và Ngày Lễ Valentine Tràn Đầy Hạnh Phúc*

SPECIALIZE IN WEDDING:

- * Bouquet, Bout, Church & Reception Decorations.
- * Rental, Mâm Quả, Lư Hương, Khay Trầu Rượu, Tân Hôn, Vu Quy, Đính Hôn.
- * Chairs Cover, Sashes, Table Cloth...
- * Backdrop, Ceiling Décor and Wall Cover

CHÚNG TÔI CHUYÊN VỀ HOA TƯƠI NHÂN DỊP:

- * Anniversary, Birthday, Graduate, Grand Opening, Party...
- * Nhận gửi Hoa đi khắp tiểu bang và về Việt Nam.

SPECIALIZE IN SYMPATHLY:

- * Casket, Altar Arrangement
 - * Hoa trên quan tài,
 - Hoa trên bàn thờ.

Giờ mở cửa:

Mon. - Fri.: 11am - 5pm

Sat. & Sun.: Appointment only

Elegance Flowers - Kính mời



ANDREW INSURANCE AGENCY

12570 Bellaire Blvd., Houston, TX 77072
Tel.: (281) 564-0604 Fax: (832) 327-7497

LIÊN LẠC

Thu Hương Nguyễn (281) 564 - 0604
Phương Quyên Nguyễn (281) 564 - 0631

BẢO HIỂM: Xe - Nhà - Lũt - Thương Mại

- Giá đặc biệt bảo hiểm xe cho những ai có bảo hiểm lần đầu.
- Bảo hiểm 2 xe trở lên được giảm giá 30%.

ĐẶC BIỆT: Bảo hiểm cho cơ sở Thương Mại như tiệm Nail, Grocery Store, Washateria, Commerical Building, Apartment Complex, Professional Office & Nhà Hàng

THUẾ VỤ: Khai Thuế Lợi Tức Cá Nhân & Cơ Sở Thương Mại

***** Giảm thuế tối đa hợp pháp *****

DEFENSIVE DRIVING: Có 4 ngày trong tuần

Lớp xóa Ticket - Giảm 10% bảo hiểm xe trong vòng 3 năm

SANG TÊN XE: Mua Sticker, Bảng số xe, lấy lại chủ quyền xe bị mất

DỊCH THUẬT: Khai Sinh, Học Bạ, bằng Tốt Nghiệp & giấy Hôn Thú

THỊ THỰC CHỮ KÝ

Có Bán Vé Máy Bay

Tour: Châu Âu, Châu Á, Mỹ & Canada

Có giá đặc biệt đi về Việt Nam trong Mùa Hè

Nhận Làm Visa khẩn về Việt Nam trong vòng 24giờ

Giờ làm việc:

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9.00AM - 6.00PM

Thứ Bảy: 9.00AM - 5.00PM

Chủ Nhật: Theo Hẹn



VIỆN GIẢI PHẪU THẨM MỸ NHA KHOA

Oral Implant Surgery

Dr. DIEU'S IMPLANT DENTISTRY

11209 Bellaire # C21A – HOUSTON, TX 77072 (Next to Ocean Palace)

Tel: (281) 498-3117 • Toll Free: 1-888-895-2622

ALVIN DIEU V. NGUYEN, D.D.S., PLLC

Bác sĩ giải phẫu nha khoa - Oral Implantologist

Tốt nghiệp:

University of Texas Health Science Center – Houston

Medical University of South Carolina Training in Advanced Bone Grafting & Advanced Implantology

MD Anderson Cancer Center Training in Oncologic Dentistry & Maxillofacial Prosthetics

FULL MOUTH RECONSTRUCTION.
TOTAL RECONSTRUCTION OF DENTITION USING ADVANCED ORAL IMPLANTOLOGY.
UP TO 28 INDEPENDENT SINGLE TEETH.
MUSCULO-OCCLUSAL REHABILITATION OF TMJ.
TREATMENT OF OCCLUSION COLLAPSE.

- ☐ Oral Implant Surgery
- ☐ Cosmetic Reconstructive Surgery
- ☐ Gingival Tissue Graft Surgery
- ☐ Periodontic Surgery for Guided Tissue Bone Regeneration
- ☐ Vestibuloplasty Surgery
- ☐ Bonegrafting Surgery Using Platelet Rich Plasma
 - * Alveolar Ridge Preservation
 - * Maxillary Sinus Lift
 - * Mandibular Ridge Split
- ☐ Surgical Removal of Impacted Tooth
- ☐ Oral Cancer Screening: Oral Brush Biopsy and Scalpel Biopsy

- ◆ Trồng răng giả vào xương hàm
- ◆ Giải Phẫu Đắp nướu răng
- ◆ Giải Phẫu nướu răng định hướng để tái tạo nướu răng và xương hàm
 - * Giải Phẫu Cấy xương hàm
 - * Làm cao và dày xương hàm
 - * Cấy xương vào giữa xương hàm
- ◆ Khám và thử ung thư miệng



Cấy xương hàm Bonegraft



Hàm trên không răng



Đặt chân răng Implant ngấm vào xương



Implant ngấm được nối dài ra



Răng mới độc lập



Airport pickup Available

Hội Viên :

The International Congress of Oral Implantologists

The American College of Oral Implantology

The Implant Prosthodontic Section of the ICOI

The Perio Institute



Được Sĩ Nguyễn Khoa Diệu Thảo, Pharm. D
Doctor of Pharmacy

Location I:

11209 Bellaire Blvd. #C21

Houston, Texas 77072

Tel: 832-775-0060 Fax: 832-775-0061

Open Hours:

Tue, Thu – Sat: 11:00AM – 5:00PM

Closed on Mon, Wed, Sun

Location II:

3911 Woodlawn Ave.

Pasadena, Texas 77504

Tel : 832-775-0060 Fax: 713-947-0062

Open Hours:

Mon – Fri: 8:30AM – 5:30PM

Closed on Sat and Sun

• Bán thuốc theo toa Bác Sĩ.

• Nhận gửi thuốc tận nhà không tính tiền cước phí. Nhận Medicare và bảo hiểm.



Amanda Phương Nguyễn

A.N. INSURANCE & FINANCIAL SERVICES

VĂN PHÒNG BẢO HIỂM
THUẾ VỤ & KẾ TOÁN

Văn Phòng 1:

11830 Bellaire Blvd., Ste B - Houston, TX 77072

Tel: **(281) 561-8899** Fax: **(281) 561-8894**

Văn Phòng 2:

13734 State Highway 249, Ste A - Houston, TX 77086

Tel: **(281) 931-3200**



FARMERS®

INSURANCE

- * Bảo hiểm xe, nhà cửa, thương mại
- * Bảo hiểm nhân thọ, sức khỏe
- * Quỹ hưu trí (IRA), Quỹ đại học (College Fund)

Chúc Mừng
Năm Mới!

TAX & ACCOUNTING

- * Khai thuế Income Tax (Corporation, Partnership, Individual)
- * Gửi hồ sơ đến IRS bằng Computer (E-File)
- * Giữ sổ sách kế toán (Bookkeeping)
- * DBA, Bill of Sales, Sales Tax, Lập Corporation, LLC, Tax ID
- * Làm lương bổng Payroll: W2, 1099, 941, TWC
- * Thị thực chữ ký

A.N. Insurance & Financial Services * đường Bellaire và Kirkwood

Cung Chúc Tân Xuân

海灣肉食公司

BAYTOWN WHOLESALE, INC.

4010 McKinney St., Houston, Texas 77023

Tel.: (713) 227-2702 or 926-3990



Thịt Heo

Thịt Bò

Thịt Sườn

Gà

Vịt

Trứng Gà

**Công Ty chúng tôi chuyên cung cấp theo giá sỉ
cho các chợ và nhà hàng trong và ngoài các
tiểu bang tại Hoa Kỳ.**



GIAO HÀNG NHANH CHÓNG



PHỤC VỤ TẬN TÂM



PHẨM CHẤT HẠNG NHẤT

Mọi chi tiết xin liên lạc số điện thoại: (713) 227-2702

BUU ANH

AIR CONDITIONING & HEATING

A/C - HEATING - REFRIGERATION

THIẾT TRÍ, SỬA CHỮA, BẢO TRÌ CHO CÁC CƠ SỞ THƯƠNG MẠI VÀ TỰ GIA

All works guaranteed. We services all brand name Licensed & Insured
State Contractor License TACL - A - 018078 - C



CHUYÊN VỀ
A/C HEATING
WALK - IN COOLER
WALK - FREEZER
ICE MACHINE
DISPLAY CASE
BOILER
REACH - IN FREEZER
BEER BOX
YOGURT MACHINE
ICE CREAM BOX

Việc làm kỹ lưỡng
Chính xác
Bảo đảm

12100 Beechnut, Houston, TX 77072

Office: (281) 879-5426 * Cell: (281) 831-0023 * Cell: (281) 831-0024

TẬN TÂM - UY TÍN - GIÁ CẢ PHẢI CHĂNG

TEXAS AUTO REPAIR & BODY SHOP

2215 Main St. Houston, TX 77002

Tel: (713) 223 - 5231



CHUYÊN SỬA TẤT CẢ LOẠI XE MỸ, NHẬT, NGOẠI QUỐC

- Máy điện tử hoặc thường, hộp số, điện, tune-up
- Máy lạnh, Heater, Carburator
- Rebuild máy, làm đồng, sơn
- Thắng, Front End Alignment
- Ráp Stereo, Cassette, Radio
- Kéo xe 24/24, Free deductible



GIỜ LÀM VIỆC:

THỨ HAI - THỨ BẢY: 9:00AM - 6:00PM

CHỦ NHẬT: ĐÓNG CỬA

Giang Cường KÍNH MỜI

CMS TRADING

Oriental Food Import Wholesale

1411 HUTCHINS

HOUSTON, TX 77003 - USA

Tel: (713) 225-1727 (713) 225-1728

Fax: (713) 225-2009

Công ty chúng tôi chuyên cung cấp theo GIÁ SỈ cho các CHỢ, NHÀ HÀNG trong và ngoài tiểu bang tại Hoa Kỳ các loại đồ hộp nhập cảng từ Thái Lan, Trung Quốc, Indonesia... với **GIÁ RẺ**.



GIAO HÀNG NHANH CHÓNG
PHỤC VỤ TẬN TÂM
PHẨM CHẤT HÀNG NHẤT

Mọi chi tiết xin liên lạc: (713) 225 - 1727

Chúc Mừng Năm Mới



FARMERSSM
INSURANCE

**XE - NHÀ - NHÂN THỌ - THƯƠNG MẠI
& BẢO HIỂM SỨC KHỎE**

810 Highway 6 S Ste 235
Houston, TX 77079

Tel: (281) 564 - 0604

Fax: (832) 327 - 7497

Email:

dnguyen2@farmersagent.com

Giờ làm việc:

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9.00AM - 6.00PM

Thứ Bảy: 9.00AM - 3.00PM



Danny (Duy) Nguyen Agent



Có Lớp Xóa Ticket Defensive Driving Class 6 ngày trong tuần!!!

- Nếu bảo hiểm của quý vị lên giá mà không có lý do.
- Nếu quý vị không hài lòng với service và agent hiện tại.
- Kính mời quý vị hãy gọi cho chúng tôi ngay hôm nay để chúng tôi giúp quý vị chọn một bảo hiểm thật rẻ thật tốt.

**PHỤC VỤ QUY ĐỒNG HƯƠNG
NHANH CHÓNG, TẬN TÂM & KÍN ĐÁO**

C&S ROOFING COMPANY

Serving Businesses & Homeowners Since 1997

713-242-9200

"For Professional & Reliable Service Guaranteed"



**DISCOUNT ROOFING
FREE ESTIMATE NOW!**

**Nhận làm
khẩn cấp**

**24
hrs**

- ✓ **NEW ROOFS**
- ✓ **RE-ROOFING**
- ✓ **REPAIRS**

Mọi chi tiết, xin liên lạc

Chau Steven Doan

832-788-9899

- ★ Roof Repair/Replacement
- ★ 24 Hour Emergency Service
- ★ Flat Roof Replacement
- ★ Roof Maintenance & Repairs
- ★ Siding Repair & Replacement
- ★ Window Replacement
- ★ Siding Replacement
- ★ Exterior Painting
- ★ Industrial Flat Roofs
- ★ Hardi Plank™ Siding
- ★ Water Heater Vents
- ★ Drain Cleaning

- * Limited Lifetime Labor & Materials Warranty
- * Insurance Claims Assistance
- * Professional, On-Site Manager

CÔNG TY CHUYÊN LỢP MÁI NHÀ

- Làm Mái Mới
- Sửa Mái Nhà
- Thay Mái Bằng
- Bảo Trì Mái Nhà
- Sửa Và Thay Vách Nhà
- Thay Cửa Sổ
- Sơn Trong Nhà
- Quạt Hơi Nước Nóng
- Drain Cleaning
- Hardi Plank Siding

金山麵廠

KIM SON NOODLE

Houston, Texas 77039

Tel. (281) 590-0355

Chúng tôi cung cấp:



Mì sợi



Da hoành thánh



Da chả giò



Da dumpling

**PHẨM CHẤT THƯỢNG HẠNG
GIAO HÀNG NHANH CHÓNG**

Cung Chúc Tân Xuân



MARINE FOODS EXPRESS

新海利食品公司



Dry Goods



Frozen Food



Meat



Poultry



Seafood



Value Added

5757 SOUTH LOOP EAST, HOUSTON, TX 77033

TEL: (713) 986-3698 (12) FAX: (713) 986-4998

HOTLINE : 1 - (800) 800-8889

WWW.MARINEFOODSEXPRESS.COM

IMPORT & DISTRIBUTE FRESH & FROZEN SEAFOOD & DRY GOODS

Seafood

Specialize in Import - Export and Wholesale of all types of seafood, frozen - fresh delivery for all location in and out of The United States.

Chuyên Xuất - Nhập Cảng & Bán Sỉ đầy đủ các loại sản phẩm đồ biển, hải sản tươi & đông lạnh cho tất cả các Chợ & Nhà Hàng trong và ngoài tiểu bang tại Hoa Kỳ.

Gồm có: đủ loại Cá, Tôm, Cua tươi, Mực ống, Tôm hùm, Crawfish, Hào (Oyster), Nghêu tươi, Vịt cá, Thịt Cua tươi, Đồi Ếch, v.v..

Công Ty Chúng Tôi Bảo Đảm Giao Hàng Nhanh Chóng, Nhân Viên Phục Vụ Tận Tâm, Phẩm Chất Cao, Giá Cả Phải Chăng.

GROCERY WHOLESALE

Chúng tôi còn có thêm đầy đủ các loại thực phẩm Á Đông, Mỹ, Gia vị, Túi đựng bằng giấy, nylon, hộp và mâm To Go, v.v..

Đặc Biệt: có cả vịt và gà có đầu, gà ác, cánh gà, khoai tây chiên (French Fries), bắp cải, chim cút, gân bò, lá sách, ruột heo, sườn heo, v.v..

CHỦ NHÂN KÍNH MỜI

Cần thêm mọi chi tiết hay đặt hàng. Xin quý vị vui lòng gọi cho nhân viên chúng tôi, số điện thoại:

Tel: (713) 986-3698 Hotline : 1 - (800) 800-8889

TRUNG TÂM NHA KHOA VAN THO Dental Center

Bác Sĩ Nha Khoa
Peter Nguyễn Văn Thọ D.D.S

Phòng Nha Khoa được trang bị dụng cụ tối tân với hệ thống bảo vệ nhiễm trùng cho bệnh nhân đúng tiêu chuẩn OSHA & Bộ Y Tế

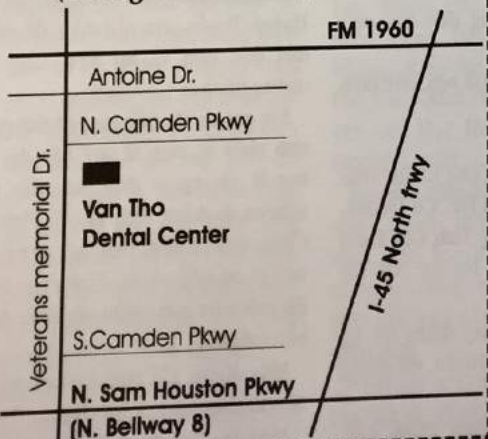


**NHẬN
BẢO HIỂM
&
MEDICAID**

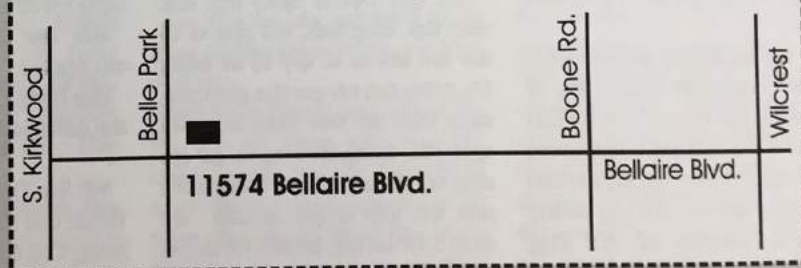


“Kính chúc Quý khách và Quý Thân chủ một năm mới vui vẻ, hạnh phúc, an khang và thịnh vượng”

NORTHWEST: 281.580.7446
12002-B3 Veterans Memorial Dr.
Houston, TX 77067
(Trong khu siêu thị Lê Lai)



SOUTHWEST: 281.561.7800
11574 Bellaire Blvd. Houston, TX 77072
(Góc đường Belle Park)



GIỜ LÀM VIỆC: Thứ Hai - Thứ Sáu: 10 am - 6 pm
THỨ BẢY: 10 am - 4 pm - CHỦ NHẬT ĐÓNG CỬA
Để khỏi mất thời giờ của quý vị, xin vui lòng điện thoại lấy hẹn trước



Winford Funerals

Nhà Quàn Vĩnh Phước

8514 Tybor Drive - Houston, TX 77074
Tel.: (713) 771- 9999 Fax (713) 771-8423

Có nhân viên thường trực 24/24
Mọi chi tiết xin liên lạc:

Bà Kiêng: Cell 832-858-0229

Cô Thu: Cell 281-788-8229



**ĐẶC BIỆT:
CƠ HỎA TÁNG
TẠI NHÀ QUÀN.
HỎA TÁNG THEO GIỜ
THÂN NHÂN CHỌN.**

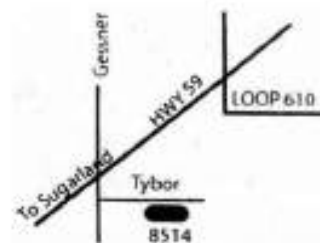
Nhà Quàn VĨNH PHƯỚC, là nhà quàn Việt Nam đầu tiên thành lập tại Houston, Texas do người Việt điều hành. Nhà quàn đã được sự tin nhiệm của Cộng Đồng Việt Nam hơn 22 năm qua, chúng tôi hiện có những tiện nghi để phục vụ tang lễ:

- 3 nguyện đường lớn, 4 nguyện đường nhỏ.
- Trong khuôn viên nhà quàn có 2 lò hỏa táng nên dễ dàng phục vụ theo giờ của thân nhân chọn.
- Lò hỏa táng nằm trong nguyện đường lớn mới xây nên rất thuận tiện cho gia đình và thân nhân khi tham dự nghi thức hỏa táng.
- 2 phòng tiếp khách rộng rãi, 2 nhà bếp đầy đủ tiện nghi.

ĐẶC BIỆT: Có lò hỏa táng tại nhà quàn, chúng tôi nhận hỏa táng theo giờ của thân nhân chọn.

- * Nhà quàn VĨNH PHƯỚC luôn luôn giúp đỡ tận tình cho những đồng hương gặp hoàn cảnh khó khăn.
- * Nhận tổ chức mai táng theo phong tục, tập quán của từng tôn giáo.
- * Nhận chuyển linh cữu về Việt Nam, và từ Việt Nam sang Hoa Kỳ.
- * Nhận hốt cốt từ Việt Nam về Mỹ cải táng.
- * Lập thủ tục mai táng tại nghĩa trang và các vùng phụ cận.
- * Có đất tại nghĩa trang Forest Park và Memorial Oak.
- * Nhà quàn có đủ loại quan tài, kim tinh để quý vị lựa chọn, có chương trình giảm giá cho quý vị mua mộ phần trước.
- * Khi hữu sự, để tang lễ được chăm sóc chu đáo, trọng thể và trang nghiêm, xin quý vị hãy liên lạc Bà Kiêng (24/24)

Bà Kiêng: Cell: 832-858-0229 hoặc Cô Thu 281-788-8229



KIM THU FLORIST

CUNG CẤP MỌI DỊCH VỤ VỀ ĐÁM TANG

- Hoa trên quan tài
- Hoa phúng điếu
- Hoa cườm
- Gởi đồ tang đi các tiểu bang
- Gởi hoa về Saigon (VN)
- Liễn
- Phất hiệu cho đám tang Phật giáo
- Thánh hiệu cho đám tang Công giáo
- Đồ tang (đủ cỡ lớn, nhỏ)

Mọi chi tiết xin liên lạc:

Cô Thu - Cell: 281-788-8229





DON CAFÉ

Vietnamese Fast Food
832.539.1414

609 Dulles Ave., Suite 900, Stafford, TX 77477

MON - SAT 9 am - 9 pm & SUN 10 am - 9 pm

Delivery:
3 miles - minimum \$15
Over 3 miles \$5 charge (Max 5 miles)
Cash Only



Vietnamese

fast food

609 DULLES AVE., SUITE 900, STAFFORD, TX 77477

TEL: 832.539.1414

OPEN:

MON - SAT 9AM - 9PM

SUN 10AM - 9PM

9300 BELLAIRE BLVD. HOUSTON TX 77036

TEL: 713.777.9500

OPEN 7 DAYS

8AM - 9PM

DON CAFÉ

Sandwich

THẮNG HƯNG

ORIENTAL FOOD MARKET

Giờ Mở Cửa:

Thứ Hai, Ba, Tư, Năm:

8:30AM - 9:00PM

Thứ Sáu, Bảy, Chủ Nhật:

8:00AM - 9:00PM

Địa Điểm Mới:

3020 Gears Rd.,

Houston, TX 77067

Tel: (281) 999 - 1239

Địa Điểm 2:

9443 Kempwood Dr.,

Houston, TX 77080

Tel: (713) 939 - 7168

- * Cung cấp đầy đủ thực phẩm & vật dụng Á châu
- * Đồ khô, đồ hộp, đủ loại gia vị
- * Thịt heo, bò tươi
- * Cuối tuần có bê thui, đồ lòng
- * Nhiều loại cá sống, tôm sống bơi lội trong hồ
- * Có gian hàng bán thịt heo quay, vịt quay, gà hấp
- * Có cơm phần nhiều món chọn lựa
- * Có bán bánh mì thịt, chả giò, café pha sẵn
- * Tapioca (nước trân châu), nước mía...v..v...
- * Nhận đặt tiệc To Go
- * Có bán thuốc của BS. Thượng Hải, BS. Trọng Võ, BS. Phạm Hoàng Trung, Thuốc Nutrition Depot

Tiếp Đãi Ân Cần, Lịch Sự, Vui Vẻ
Bãi Đậu Xe Rộng Rãi, Miễn Phí
Vui Lòng Khách Đến, Hải Lòng Khách Đi



Chợ THẮNG HƯNG chân thành tri ân sự ủng hộ nhiệt thành của Quý Khách suốt 20 năm qua. Để phục vụ Quý Khách chu đáo hơn, chợ Thang Hung ở địa điểm 1 trên đường Veterans Memorial (6,000sqft) được dời sang ĐỊA ĐIỂM MỚI trên đường Gears Road (30,000 sqft) khang trang, rộng rãi, đầy đủ thực phẩm tươi ngon, bổ dưỡng Á Đông để Quý Vị Đi Chợ Suốt Tuần Thoải Mái.

**Hãy rủ bạn bè, bà con đi chợ Thang Hung
để Tiết Kiệm Ngân Quỹ Gia đình**

CHỢ THẮNG HƯNG TRÂN TRỌNG KÍNH MỜI

Chợ TÂN BÌNH

MEAT & SEAFOOD MARKET

11360 Bellaire Blvd., Ste. # 630
Houston, TX 77072 (trong khu Universal)

Tel: (281) 983 - 0044

Chợ thịt Việt Nam đã được khách hàng ủng hộ trong suốt 20 năm qua.

Từ chợ Hòa Bình - chợ Quê Hương cho đến Asia Supermarket.

Nay tại Southwest - Bellaire chỉ có một chợ Tân Bình, rất mong Quý Khách quan tâm đến ủng hộ.

Chúng tôi chân thành cảm tạ sự nhiệt tình ủng hộ của Quý Khách trong suốt thời gian qua.

ĐẦY ĐỦ CÁC THỰC PHẨM Á ĐÔNG

- * Các loại đồ khô
- * Các loại rau cải tươi, trái cây tươi
- * Tôm, cá, cua, mực... hằng ngày thật tươi
- * Cá sống bơi trong hồ
- * Thịt bò, heo, gà, vịt
- * Thịt được cắt theo ý khách hàng
- * Gạo thơm bao bố

Đặc Biệt: Cơm Chỉ \$6 / 3 món
thay đổi hàng ngày

Đặc Biệt: Chiên Cá Free

Đặc Biệt: Hằng ngày có Bê thui,
Lòng heo tươi nóng

Hàng SALES mỗi tuần



Giá cả phải chăng

Tiếp đãi ân cần, lịch sự

Địa điểm mới, bãi đậu xe rộng rãi, an ninh

Chợ Tân Bình Trân Trọng Đón Chào Quý Khách

Mở Cửa 7 Ngày Trong Tuần 8:00AM - 8:30PM

Tong's Tofu

- We make Egg Roll Skin, Wonton Skin and All Types of Tofu
- Daily Delivery to Restaurants and Supermarkets
- Give us a call



- Công ty chúng tôi chuyên cung cấp đủ các loại Tàu Hũ, Da Chả Giò, Da Wonton
- Nhận giao hàng mỗi ngày cho các Nhà Hàng và các Chợ
- Liên lạc với chúng tôi

TONG'S TOFU
14060 Hempstead
Houston, TX 77040
Tel. (713) 462 - 7099

SUPER NOODLE CO.
2212 Polk St.
Houston, TX 77001
Tel. (713) 228 - 8886

Đức Hương GIÒ CHẢ

Tiệm Chính Gốc của Đức Hương Cali

11360 Bellaire Blvd.,# 950 - Houston - TX 77072

(Trong khu Universal Plaza)

Tel: (281) 988 - 6155



Tiệm chúng tôi có bán giò lụa, giò bò, giò Huế, giò thủ, gò bì, chả quế, chả chiên, nem chua Huế, nem thủ Đức ...v..v..

ĐẶC BIỆT:

Có Giò Lụa loại lớn (3lb), dành cho quý vị biếu Tết.

Có Giò Gà nắm hương

Giờ Mở Cửa

7:00 AM - 7:00 PM

Đóng cửa Thứ Tư



華烽肉食公司

3115 Produce Row, Houston Texas 77023

OFFICE: 713-926-2828

CELL: 832-274-8262 & 832-814-8872

**WE SELL ALL KINDS OF MEATS,
POULTRY, SEAFOOD,
DRY FOOD & VEGETABLE**



THE BEST QUALITY IN TOWN

NGHĨA TRANG AN LẠC

GARDEN OF SERENITY

Ngọc Hân 281-541-7970

Email: nghiatranganlac@yahoo.com



- Nghĩa Trang An Lạc tọa lạc ngay sau nhà Quản Vinh Cửu, trong khuôn viên Nghĩa Trang Forest Park Westheimer.
 - Khu đất cao ráo, thoáng mát. Có hai khu riêng biệt:
– Phật Giáo, Cao Đài, Hòa Hảo – Công Giáo, Tin Lành.
 - Khu Phật Giáo có tượng Địa Tạng Vương cao 8 ft, 4 tầng mỗi tầng có thể để được 4 hũ tro.
 - Gồm 48 hộc để tro phía dưới tượng. Số lượng giới hạn.
 - Khu Công Giáo có tượng Đức Kitô Vua.
 - Đất phần và hộc để hũ tro vĩnh viễn, không phải trả tiền chăm sóc, không phải trả thuế.
 - Chuyên Mộ bia, Hoa tươi và Liễn phúng điếu.
 - **Đặc biệt:** 2 lots đất làm được Mộ bia đứng, có rất nhiều Mộ bia đứng.
 - Có chương trình trả góp hàng tháng nếu mua trước hay trả hết khi có hữu sự.
- Nếu Quý vị trả hết sẽ có title gửi về tận nhà.



Cần chuẩn bị hậu sự trước tại Nhà Quản Vinh Cửu

xin liên lạc: **ANH NGUYỄN: 281-740-1008**

Lisence #48589

Mọi chi tiết liên quan đến Mộ phần, hộc để hũ tro,
Mộ bia, Hoa, Liễn phúng điếu

xin vui lòng liên lạc: **NGỌC HÂN: 281-541-7970**



ELEGANCE Flowers



10613 Bellaire Blvd., #A-136 * Houston, TX 77072 (Trong khu Nhà Hàng Kim Son Bellaire Plaza)

Tel.: 281-564-2600 * Fax: 281-568-0056

www: kellyeleganceflowers.net

Email: eleganceflowers@yahoo.com

SPECIALIZE IN WEDDING:

- * Bouquet, Bout, Church & Reception Decorations
- * Rental, Mâm Quả, Lư Hương, Khay Trầu Rượu, Tân Hôn, Vu Quy, Đính Hôn.
- * Chairs Cover, Sashes, Table Cloth...
- * Backdrop, Ceiling Décor and Wall Cover.

CHÚNG TÔI CHUYÊN VỀ HOA TƯƠI NHÂN DIP:

- * Anniversary, Birthday, Graduate, Grand Opening, Party...
- * Nhận gởi Hoa đi khắp tiểu bang và về Việt Nam.



SPECIALIZE IN SYMPATHY:

- * Casket, Altar Arrangement
- * Hoa trên quan tài, Hoa trên bàn thờ.

Giờ mở cửa:

Thứ Hai - Thứ Bảy: 10:00am - 7:00pm
Chủ Nhật: 11:00am - 5:00pm

Elegance Flowers - Kính mời

Cung Chúc Tân Xuân

GOLDEN SEA CO

9889 Bellaire Blvd 302

Houston, TX 77036

Tel: (713) 779-2399 / 23 Fax: (713) 779-2479



**Công ty chúng tôi cung cấp các loại
thuỷ hải sản cho các Nhà Hàng:**

**Các loại cá Tilapia
Tôm có đầu và không đầu
Các loại mực
Các loại cá Fillet**

Giá Sỉ
Phẩm Chất Tươi, Ngon

PHƯƠNG MY *Music*



AUDIO & VIDEO

**Có bán đủ loại máy
KARAOKE**

CHUYÊN BÁN SỈ VÀ LẺ

TRUNG TÂM: BĂNG NHẠC * SÁCH BÁO * KARAOKE

11205 Bellaire Blvd., #B8, Houston, TX 77072

Tel: 281-530-9155 - Fax: 281-530-8379 (Trong khu Hong Kong City Mall)

CÓ ĐẦY ĐỦ DVD-CD CỦA CÁC TRUNG TÂM TRÊN TOÀN QUỐC

- * Dủ các loại máy Tự Diễn điện tử.
- * Dủ máy Karaoke Hard Drive trên 30 ngàn bản nhạc Việt Nam.
- * Dủ loại máy DVD - Mixer Karaoke, Audio Systems và Microphone
- * Phim bộ Việt Nam, Hong Kong, Đại Hàn và Trung Quốc
- * Phim miền Bắc và Nam, Cải Lương, Hải hước và Phóng sự về VN
- * Phim lẻ Hong Kong và Đại Hàn, có phụ đề Anh Ngữ

Đặc biệt đổi cũ lấy mới:

- * Speakers - Mixer hoặc Microphone không dây, bị hư, cũ... đổi lấy mới đang thịnh hành, âm thanh tuyệt hảo.
- * Tự diễn điện tử các loại, đủ loại từ ngữ để tra cứu, đổi lấy mới, sử dụng dễ dàng.

ĐẶC BIỆT MUA 1 MIXER --> Tặng 1 cặp Wireless Microphone

PHƯƠNG MY KÍNH MỜI

CHÚC MỪNG NĂM MỚI

2016

BEN HUYNH, REALTOR

"Passion to make BUY & SELL process Simple!"

FREE NOTARY PUBLIC

832-607-1679 Cell - <http://blogs.har.com/benhuyhnh>

BenRealEstate@yahoo.com

CHAMPIONS REAL ESTATE GROUP

Ben Huynh, REALTOR®

Commercial & Residential

List|Sell|Lease

O: 281.561.5386

C: 832.607.1679

E: benrealestate@yahoo.com

www.har.com/benhuyhnh



JANUARY

					1	2
3	4	5	6	7	8	9
10	11	12	13	14	15	16
17	18	19	20	21	22	23
24	25	26	27	28	29	30

FEBRUARY

		1	2	3	4	5	6
7	8	9	10	11	12	13	
14	15	16	17	18	19	20	
21	22	23	24	25	26	27	
28	29						

MARCH

			1	2	3	4	5
6	7	8	9	10	11	12	
13	14	15	16	17	18	19	
20	21	22	23	24	25	26	
27	28	29	30	31			

APRIL

					1	2
3	4	5	6	7	8	9
10	11	12	13	14	15	16
17	18	19	20	21	22	23
24	25	26	27	28	29	30

MAY

		1	2	3	4	5	6	7
8	9	10	11	12	13	14		
15	16	17	18	19	20	21		
22	23	24	25	26	27	28		
29	30	31						

JUNE

			1	2	3	4
5	6	7	8	9	10	11
12	13	14	15	16	17	18
19	20	21	22	23	24	25
26	27	28	29	30		

JULY

					1	2
3	4	5	6	7	8	9
10	11	12	13	14	15	16
17	18	19	20	21	22	23
24	25	26	27	28	29	30

AUGUST

		1	2	3	4	5	6
7	8	9	10	11	12	13	
14	15	16	17	18	19	20	
21	22	23	24	25	26	27	
28	29	30	31				

SEPTEMBER

SUNDAY	MONDAY	TUESDAY	WEDNESDAY	THURSDAY	FRIDAY	SATURDAY
			1	2	3	
4	5	6	7	8	9	10
11	12	13	14	15	16	17
18	19	20	21	22	23	24
25	26	27	28	29	30	

OCTOBER

						1
2	3	4	5	6	7	8
9	10	11	12	13	14	15
16	17	18	19	20	21	22
23	24	25	26	27	28	29

NOVEMBER

			1	2	3	4	5
6	7	8	9	10	11	12	
13	14	15	16	17	18	19	
20	21	22	23	24	25	26	
27	28	29	30				

DECEMBER

					1	2	3
4	5	6	7	8	9	10	
11	12	13	14	15	16	17	
18	19	20	21	22	23	24	
25	26	27	28	29	30	31	

**Kính chúc Quý Đồng Hương một Năm Mới
An Khang, Thịnh Vượng**

BEN HUYNH, REALTOR
832-607-1679

THÔNG BÁO DỜI VỀ ĐỊA CHỈ MỚI NGÀY 25 THÁNG 2, 2010

11799 BEECHNUT, SUITE A, HOUSTON, TX. 77072



Espiritus
SPINE AND PAIN
REHABILITATION

Trung Tâm Điều Trị Đau Nhức



Linh Mục Bác Sĩ

Anthony Phạm Hữu Tâm, DO, MDIV, MA

Tôn Chỉ & Mục Đích

- Giúp bệnh nhân giảm đau đớn và phục hồi cuộc sống yêu đời qua khả năng chuyên môn, bằng các phương pháp y khoa hiện đại nhất và qua sức mạnh của Chúa Thánh Thần.
- Tôn trọng giá trị nhân bản của mỗi người.
- Phục vụ với lòng tận tâm và yêu thương.
- Tích cực đóng góp vào các công tác bác ái xã hội, rao giảng Tin Mừng của Tu Hội và Giáo Hội, đặc biệt trên quê hương Việt Nam.

Medicine Helps, God Heals

Trung tâm Điều Trị Đau Nhức Espiritus sử dụng các khám phá y khoa điều trị giảm đau mới nhất:

- Lumbar Epidural Steroid Injection
- Facet Joint Injection
- Radiofrequency Facet Denervation/Medical Branch Neurotomy
- Cervical Epidural Steroid Injection
- Percutaneous Vertebroplasty
- Percutaneous Disc Decompression
- Discography
- Stellate/Sympathetic Nerve Block
- Spinal Cord Stimulation
- Medical Management

Chúng tôi chuyên trị các chứng bệnh đau nhức cấp tính và kinh niên gây ra bởi:

- chấn thương thần kinh cột sống,
- xương sống mọc gai, đau cổ, đau thắt lưng,
- đau lưng và tay chân do xẹp đĩa sụn,
- đau khớp xương sống,
- đau khớp xương vai, cổ tay, hông, đầu gối, cổ chân, bàn chân,
- nhức đầu kinh niên,
- đau buốt bắp thịt, bàn tay và bàn chân,
- đau kinh niên sau khi giải phẫu cột sống

**Giảm Đau Nhức,
Thêm Yêu Đời**

- Thành viên Tu Hội Nhập Thể Tận Hiến Truyền Giáo, 1988
- Tốt nghiệp Cử Nhân Sinh Vật, Tâm Lý, University of California, Los Angeles, 1988
- Tốt nghiệp Cao Học Thần Học, St. John's Seminary, 1994
- Tốt nghiệp Cao Học Mục Vụ, Notre Dame Seminary, Graduate School of Theology, 1996
- Tốt nghiệp Bác Sĩ Y Khoa, University of North Texas Health Science Center, 2003
- Tốt nghiệp Chuyên Khoa Vật Lý Trị Liệu & Phục Hồi Chức Năng (PM&R), Louisiana State University Health Science Center, New Orleans, 2007
- Tốt nghiệp Hậu Chuyên Khoa Điều Trị Đau Nhức, Baylor College of Medicine, 2008

11301 Fallbrook Dr., Suite 100, Houston, TX. 77065

11799 Beechnut, Suite A, Houston, TX. 77072

Foundation Surgical Hospital

5420 W. Loop South, Suite 2440, Bellaire, TX. 77401

PHONE: 281-575-7246 * FAX: 281-575-7248

www.espiritusrehab.com

Mục Lục Phù Sa Sông Cửu Xuân Đinh Dậu 2017

- Mừng Xuân Đinh Dậu 2017	1	- Sông Cửu Long, Trường Giang Vạn Dặm	85
- Lá thư Hội Trưởng	2	(Hứa Hoành)	
- Cuộc Đời Như Một Chiếc Lá (BBT-TPH)	3	- Nỗi Lòng Không Có Giải Đáp (Chàng Phạm Texas)	89
- Sớ Táo Quân 2017 (PSSC)	4	- Viết Cho Ba (Songthy)	90
- Mùa Xuân & Tình Mẹ (Trần Hoa Việt)	5	- Lời Thi Sĩ Gởi Cho Nàng Thơ (Trần Tuấn Kiệt)	94
- 25 Năm Kỷ Niệm Hội Nhà (PSSC)	7	- Bên Dòng Sông Măng Thít (Huy Tâm)	95
- Năm Dậu Nói Chuyện Gà (HL Nguyễn Phú Thứ)	8	- Loanh Quanh Chuyện Tết Nhứt (Trần Bang Thạch)	100
- Xuân Vui (Bùi Quang Thân)	13	- Vịnh Gà Chọi (Nhóm Thi Hữu)	104
- Ăn Tết Nay Nhớ Tết Xưa (Hồ An Nhiên)	14	- Nơi Những Giòng Sông Hồ Hẹn (Tín Đức)	105
- Trở Về Trang Sách Cũ (Phạm Tương Như)	16	- Xuân Về (Lâm Chiêu Đồng)	105
- Chúc Xuân (Hoàng Nguyên)	22	- Sau Khung Cửa (Khánh Hà)	106
- Trang Báo Cũ - Những Vần Thơ Gợi Nhớ	23	- Kỷ Niệm Với Vĩnh Long (Trần Minh Hiền)	108
(Diệu Hạnh Huỳnh Thị Lý & Bà Sáu Vĩnh Sanh)		- Về Thăm Đầu Hạ (Văn Bạch Lan)	109
- Dịch Bạo Tàn Bao Phủ VN (Lê Phát Được)	24	- Cơn Mưa Cuối Mùa (Ngô Thị Mỹ Trang)	111
- Tâm Sự Gửi Ba (Songthy)	26	- Full House - Ngôi Nhà Hạnh Phúc	112
- Đón Tết Tây Nhớ Tết Ta (Hồ Diệu Thảo)	27	(Trần Thái Khuê Nghi)	
- Ngọn Tình Trổ Lá Vườn Xuân (Đào Lê)	29	- Biển Trời Ba Động (Nguyễn Anh & Người Sông Cửu)	113
- Vườn Xanh Biếc Ngọn Tình (Văn Bạch Lan)	29	- Bến Xưa Hoài Niệm (Ánh Suong)	114
- Xuân Hoa (Đặng Thuý Định)	30	- Anh Và Tôi Đường Đời Chung Bước (P.K.C)	115
- Quê Tôi (La Nguyễn)	32	- Hư Ảo (Khánh Hà & Phạm Tương Như & Vyanh)	118
- Tình Mãi Xuân Xanh (Đào Lê)	33	- Cô Bắc Kỳ Yêu Miền Sông Nước	119
- Xóm Cầu Muối (Phương Lan)	34	(Nguyễn Thành Sơn)	101
- Về Xuân (Du Thụy Khúc)	40	- Những Cái Tết Trà Vinh Ngày Trước	123
- Giấc Mơ Xuân (Bửu Minh)	40	(Trịnh Hảo Tâm)	
- Cảm Nhận Về Nhà Thơ VL (Ngô Nguyên Nghiễm)	41	- Chị Tôi (Xuân Diệp & Vĩnh Tuấn)	128
- Năm Nay Đào Lại Nở (Kiệt Tấn)	45	- Quê Hương Ruộng Bỏ (Lê Tấn Lộc)	129
- Xuân Quê Tôi (Songthy)	50	- Vài Kỷ Niệm Với Cố Thống Đốc Ann Richards	136
- Mùa Xuân Tâm Từ (Trầm Vân)	50	(Người Nha Môn)	
- Tết Nguyên Đán Xuân Đinh Dậu	51	- Tình Mơ (Thy Dung)	138
(Trần Khánh Liễm)		- Tử Vi Năm Đinh Dậu 2017 (HL Nguyễn Phú Thứ)	139
- Vũ Khúc Biển Xanh (Bạch Cúc NTN)	54	- Hẹn Một Mùa Xuân (Trần Thị Nha Môn)	142
- Tết Này Anh Trở Về (Hồ Trường An)	55	- Tỉnh Sa Đéc (Phạm Bá Hoa)	143
- Nói Với Vĩnh Long (Bùi Nguyên Bằng)	62	- Thất Thập (Sưu Tầm)	147
- Gửi Người Viễn Xứ (Tóc Dài Đất Vĩnh)	62	- Áo Trắng Nha Môn (Bùi Đăng Thủy)	148
- Ca Dao, Dân Ca, Kinh Xáng, Cửu Long	63	- Xuân Mơ	152
(Nguyễn Văn Ba)		(Xuân Diệp & Văn Bạch Lan & Phạm Linh Lan)	
- Xuân Đến, Xuân Đi... (Phạm Văn Hòa)	69	- 10 Món Bánh Miền Tây Được Sài Gòn	153
- Chùm Thơ Cho Thuở (Nguyễn Bình Thường)	71	Yêu Chuộng Nhất (PSSC - Sưu tầm)	
- Giòn Vặt Nắng Mai	72	- Sông Nước Hậu Giang (Kiệt Tấn)	156
(Nhóm tg Hội quán Trầm Hương)		- Thành Ngữ, Tục Ngữ về Gà (PSSC - Sưu tầm)	157
- Đời Sẻ Cho Lộc Và Đời Sẻ Cho Hoa	73	- Cửa Hàng bán Chồng (PSSC - Sưu tầm)	158
(Nguyễn Thị Đức Tính)		- Hương Trầm Xuân (Hoàng Thanh)	159
- Thất Thập Cổ Lai Hy... (Hoàng Nguyên)	74	- Nụ Cười Tất Niên (Sưu Tầm)	159
- Quê Xưa - Ngày Cũ (Nguyễn Mạnh An Dân)	75	- Chuyến Phà Ngang (Lê Hưng - Vọng Cổ)	160
- Hương Tình Cũ (Du Thụy Khúc)	81	- Quê Tôi Miền Phù Sa (Tâm Thọ - Tân Nhạc)	161
& Đêm Nỗi Nhớ (Hồng Oanh)		- Vĩnh Long Dấu Yêu	162
- Tiếng Chim Trong Vườn Cũ (Phan Các Chiêu Hằng)	82	(Dương Thượng Trúc - Vọng Cổ)	
- Hoa Lá Tình Ta (Văn Bạch Lan)	83	- Lời Cảm Ơn (PSSC Hội Ái Hữu VLVBSĐ)	163
- Đặt Trúm (Phạm Tương Như)	84		



NXCESS

MOTORCARS

(713) 268-1813

5722 South West Freeway, ° Houston, Texas 77057

www.nxcessmotorcars.com

we buy, sell, trade vehicle

BMW, LEXUS, MERCEDES BENZ, JAGUAR, LAND ROVER, PORSCHE

Chúc Mừng Năm Mới

BẢO CHÂU PHARMACY



12002 VETERANS MEMORIAL DR. #C. Houston, TX 77067
Tel.: 281-631-0600 Fax: 281-631-0602

Dược Sĩ Thúy Diễm nhà thuốc tây Bảo Châu xin chân thành cảm ơn các thân chủ đã thương mến ủng hộ trong những năm qua.

Trong niềm vui Xuân Năm Đinh Dậu 2017 và những năm tháng sắp tới.

Dược Sĩ Thúy Diễm xin cùng những người Con, người Cháu cầu phúc cho các bậc Cha Mẹ, Ông Bà được Trường Thọ, Phước Lộc miên trường.

Tất cả mọi thắc mắc về thuốc xin quý khách gọi ngay điện thoại số:

281-631-0600

để được giải đáp tường tận, và hồ sơ quý vị đã chuyển qua nhà thuốc tây khác sẽ được chuyển về Bảo Châu Pharmacy dễ dàng.

Ngoài ra Bảo Châu còn có bán:

- Các loại dược thảo nổi tiếng trên thị trường.
- Máy làm tan mỡ bụng.
- Điện thoại gọi về Việt Nam và giao thuốc tận nhà cho khách hàng mua thuốc hàng tháng.

**Dược Sĩ
Nguyễn Quốc Trường Thúy Diễm
Kính Mời**

- * Bán các loại thuốc thông dụng và thuốc theo toa Bác Sĩ.
- * Chỉ dẫn tường tận cách dùng thuốc.
- * Phục vụ nhanh chóng, tận tâm, uy tín.
- * Nhận:
 - Medicaid
 - Chương trình CHIP
 - Medicare Part D và của nhiều hãng bảo hiểm.

Thứ hai, Thứ tư:

9am – 4pm

Thứ Ba, Thứ Năm, Thứ Sáu:

9am – 6pm

Thứ Bảy:

9am – 3pm

Chủ Nhật nghỉ